

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 1: TIẾT 1****SINH HOẠT DƯỚI CỜ: CHÀO NĂM HỌC MỚI***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực đặc thù**

- HS tham gia nghiêm túc, tích cực hoạt động chào mừng năm học mới theo kế hoạch của nhà trường.
- HS chia sẻ được cảm xúc khi đón chào năm học mới và nêu được một điều em mong muốn thực hiện trong năm học lớp 5.
- HS nhận biết vai trò học sinh lớp 5 cuối cấp, biết lựa chọn việc làm tích cực để rèn luyện, hỗ trợ bạn và xây dựng tập thể lớp.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị trang phục, đồ dùng, giữ trật tự và tự điều chỉnh hành vi khi tham gia hoạt động toàn trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chào hỏi, lắng nghe, cổ vũ văn minh, phối hợp với bạn trong các phần của chương trình.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất việc làm giúp bản thân bắt nhịp năm học mới và thực hiện tốt nền nếp lớp 5.

3. Phẩm chất

- Yêu nước: Nghiêm trang khi thực hiện nghi lễ chào cờ, trân trọng Quốc kỳ, Quốc ca và truyền thống nhà trường.
- Trách nhiệm: Chấp hành nội quy, tham gia đầy đủ hoạt động do nhà trường tổ chức.
- Nhân ái: Biết quan tâm, hỗ trợ bạn bè và các em học sinh nhỏ tuổi trong ngày khai trường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch tổ chức Lễ khai giảng, nội dung chương trình, hệ thống âm thanh, cờ, hoa, tiết mục văn nghệ, tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- HS: Trang phục gọn gàng, ghế ngồi, cờ hoặc hoa theo yêu cầu của nhà trường, tâm thế vui tươi và sẵn sàng tham gia.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC NGÀY HỘI TOÀN TRƯỜNG Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động chào mừng năm học mới. <i>* Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra sân trường, âm thanh, chỗ ngồi. - GV hướng dẫn lớp tập hợp đúng vị trí và thực hiện nghi lễ chào cờ nghiêm túc. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự. - HS thực hiện nghi lễ chào cờ với thái độ nghiêm túc.
<ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ: Trong buổi lễ, các em quan sát ba nội dung: không khí ngày khai trường, hoạt động chào mừng năm học mới, một việc em muốn làm tốt trong năm học lớp 5. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, ghi nhớ ba nội dung cần quan sát và chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc HS chào hỏi thầy cô, bạn bè. - GV dặn HS lớp 5 thể hiện sự gương mẫu, không chen lấn, không gây ồn và biết hỗ trợ các em nhỏ khi cần. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chủ động chào hỏi, hỗ trợ bạn và em nhỏ bằng thái độ thân thiện, lễ phép.
<p>2. TRONG NGÀY HỘI TOÀN TRƯỜNG</p> <p>Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình, cảm nhận niềm vui ngày khai trường và biết chia sẻ cảm xúc khi đón chào năm học mới.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Dẫn dắt</p>	<p>HS tập trung lắng nghe phần mở đầu chương trình.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - GV cùng HS chào các thầy cô, đại biểu và toàn thể học sinh. - GV gợi nhắc niềm vui được trở lại trường, gặp thầy cô, bạn bè trong năm học cuối cấp tiểu học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đáp lời chào, giữ tư thế ngay ngắn và thể hiện sự vui tươi, sẵn sàng.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS quan sát sân trường, cờ hoa, sân khấu và hỏi: “Điều gì làm các em nhận ra hôm nay là một ngày đặc biệt?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu: sân trường trang trí đẹp, có cờ hoa, thầy cô và học sinh tập trung đông đủ, có chương trình chào mừng năm học mới.
<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu ngắn gọn ý nghĩa của hoạt động chào mừng năm học mới: mở đầu hành trình học tập và rèn luyện mới của mỗi học sinh lớp 5. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và chia sẻ cảm xúc: vui, háo hức, tự hào hoặc hồi hộp trong ngày khai trường.
<p>Nghi lễ và chương trình chào mừng năm học mới</p>	<p>HS nghiêm túc tham gia từng nội dung của chương trình.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS theo dõi phần tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, đọc thư chúc mừng năm học mới và diễn văn khai giảng theo kế hoạch của nhà trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chăm chú lắng nghe, giữ trật tự và thể hiện thái độ tôn trọng người đang phát biểu.
<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS cùng chờ đón tiếng trống khai trường và giải thích tiếng trống là tín hiệu mở đầu năm học mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe tiếng trống khai trường, vỗ tay hưởng ứng và ghi nhớ khoảnh khắc đáng nhớ.
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS tham gia hoặc cổ vũ các tiết mục chào mừng năm học mới. - GV nhắc HS vỗ tay đúng lúc, mỉm cười, cổ vũ văn minh và giữ hàng lối. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia hoặc cổ vũ các tiết mục với thái độ vui vẻ, lịch sự, đúng nền nếp.

- Sau một số nội dung, GV đặt câu hỏi tương tác: “Em ấn tượng với hoạt động nào?”, “Em muốn gửi lời chúc gì đến thầy cô, bạn bè trong năm học mới?”	- HS giơ tay chia sẻ ngắn gọn, nói lời chúc chân thành và lắng nghe ý kiến của bạn.
Kết luận	HS chuẩn bị nêu điều ghi nhớ và cam kết đầu năm học.
- GV hỏi: “Là học sinh lớp 5, để mỗi ngày đến trường đều vui, an toàn và tiến bộ, mỗi chúng ta cần thực hiện những việc gì?”	- HS nêu: đi học đúng giờ, chuẩn bị đủ đồ dùng, giữ trật tự, lễ phép, đoàn kết, chăm học, hỗ trợ bạn và thực hiện nội quy.
- GV cùng HS đọc thông điệp: “Lớp 5 tự tin - Chăm học tốt - Lớn lên mỗi ngày!”	- HS đồng thanh đọc thông điệp và thể hiện quyết tâm bước vào năm học mới.
3. SAU NGÀY HỘI TOÀN TRƯỜNG Mục tiêu: HS chia sẻ được cảm xúc về ngày khai trường và lựa chọn một hành động cụ thể để thực hiện tốt trong tuần đầu năm học. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV gợi ý khi trở về lớp, mỗi HS chia sẻ một hình ảnh, lời nói hoặc hoạt động làm mình ấn tượng nhất trong hoạt động chào mừng năm học mới.	- HS chia sẻ theo cặp hoặc trước lớp, biết lắng nghe cảm nhận khác nhau của bạn.
- GV đề nghị mỗi HS chọn một việc sẽ thực hiện trong tuần đầu năm học: đi học đúng giờ, chuẩn bị sách vở, giúp đỡ bạn, giữ vệ sinh lớp học, tự giác học tập.	- HS lựa chọn một việc làm cụ thể và nói ngắn gọn trước nhóm hoặc trước lớp.
- GV nhận xét, động viên và nhắc HS thực hiện cam kết trong các buổi học tiếp theo.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện cam kết của mình.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 1: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: CHÚNG MÌNH ĐÃ LỚN***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực đặc thù**

- HS nhận biết được những điểm thay đổi, tiến bộ của mình theo thời gian từ lớp 1 đến lớp 4.
- HS chia sẻ được sự lớn lên về thể chất, nhận thức, kĩ năng và cảm xúc thông qua hình ảnh, tư liệu, sản phẩm đã lưu giữ.
- HS tìm lại được một số tư liệu, sản phẩm thể hiện sự tiến bộ của cá nhân và tập thể lớp.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết quan sát, tự nhận xét sự thay đổi của bản thân và đặt mục tiêu rèn luyện tiếp theo.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, lắng nghe, trao đổi với bạn về kỉ niệm, thành tích của bản thân và tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách thể hiện sự trưởng thành bằng tờ bìa, cây trưởng thành hoặc sản phẩm nhóm.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, hoàn thành sản phẩm cá nhân và nhóm.
- Trách nhiệm: Trung thực khi chia sẻ về bản thân, biết trân trọng thành tích của tập thể.
- Nhân ái: Biết tôn trọng sự phát triển riêng của mỗi bạn, không so sánh hoặc chê bai sự khác biệt của bạn.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.A2.1): HS thảo luận để hiểu con người có sự trưởng thành về tâm hồn và kỉ niệm thật, AI chỉ mô phỏng dữ liệu, không có kỉ niệm tuổi thơ độc bản như con người.
- Tích hợp QCN: HS nhận biết mỗi em có quyền được tôn trọng sự phát triển riêng của bản thân, biết trân trọng sự thay đổi, tiến bộ của mình và không so sánh, chê bai sự khác biệt của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Hình ảnh tập thể lớp những năm học đã qua, giấy hoặc bìa màu cắt thành các hình khác nhau, giấy A3, bút màu, máy tính, ti vi, tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- HS: Một số tư liệu về bản thân thể hiện thành tích đã đạt được qua các năm học từ lớp 1 đến lớp 4, bìa màu hoặc giấy, bút màu, kéo, hồ dán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, gợi lại kinh nghiệm đã có và dẫn dắt HS bước vào chủ đề Chúng mình đã lớn. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Chơi trò chơi “Lời chào”	HS lắng nghe, tham gia trò chơi và nhận ra sự thay đổi của bản thân.

<ul style="list-style-type: none"> - GV lần lượt nói lời chào kèm theo những dấu hiệu của sự thay đổi và tiến bộ mà HS có thể cảm nhận được về mình. - GV nêu: “Thầy/cô chào những bạn thấy mình đã cao lên nhiều so với năm học lớp 1.” - GV nêu: “Thầy/cô chào những bạn thấy mình viết chữ đẹp hơn nhiều so với năm học lớp 1.” - GV nêu: “Thầy/cô chào những bạn thấy mình biết làm nhiều việc nhà hơn so với năm học lớp 1.” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và vẫy tay chào lại thầy cô khi thấy thầy cô nêu đặc điểm giống với sự thay đổi của mình. - HS cảm nhận niềm vui khi được gọi tên những tiến bộ của bản thân.
<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: “Khi nhận ra mình đã thay đổi so với năm học lớp 1, em cảm thấy thế nào?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ: em thấy vui, tự hào, bất ngờ, thấy mình đã lớn hơn và muốn cố gắng hơn.
<ul style="list-style-type: none"> - GV dẫn dắt: Mỗi người đều có thể cảm nhận được sự thay đổi, tiến bộ của mình so với năm học lớp 1. - GV nhấn mạnh: Sự thay đổi ấy đến dần dần qua các năm, cả một quá trình chứ không phải ngay lập tức. - GV giới thiệu: Hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu những biểu hiện của sự thay đổi đó qua chủ đề “Chúng mình đã lớn”. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, xác định nhiệm vụ học tập của tiết học.

2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ

Mục tiêu: HS chia sẻ những thay đổi về thể chất, nhận thức và những kỉ niệm cho thấy bản thân, tập thể lớp đã tiến bộ.

** Cách tiến hành:*

Hoạt động 1: Tìm hiểu sự lớn lên về thể chất của em	HS đo, so sánh và chia sẻ sự thay đổi về thể chất của bản thân.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời từng nhóm khoảng 5 - 6 HS đứng dàn hàng sát vào tường. - GV hướng dẫn HS ghi dấu chiều cao của mình bằng bút chì hoặc ghi số đo chiều cao vào giấy. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đứng theo nhóm, ghi dấu hoặc ghi số đo chiều cao của mình. - HS quan sát dấu đo chiều cao và cảm nhận sự thay đổi về thể chất của bản thân.

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS ghi lại số liệu của mình vào mẫu giấy hoặc tờ bìa để chia sẻ với các bạn. - GV gợi ý những bạn có số đo chiều cao tình cờ giống nhau kết thành đôi bạn và đặt tên vui như “Đôi bạn mét tư”, “Đôi bạn mét rưỡi”. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ghi số liệu vào mẫu giấy. - HS kết bạn theo số đo chiều cao tương đồng và thể hiện cảm xúc tích cực khi tham gia hoạt động.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS thảo luận nhóm về hai nội dung: “Em thay đổi chiều cao, cân nặng như thế nào so với năm học lớp 1?” và “Em cần rèn luyện ra sao để cao hơn, khỏe hơn?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ theo nhóm. - HS nêu: ăn uống đủ chất, uống sữa, ngủ đúng giờ, tập thể dục hằng ngày, chơi thể thao phù hợp và giữ vệ sinh cá nhân.
<p>- Tích hợp QCN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV gợi mở: Mỗi bạn có tốc độ phát triển, vóc dáng, cân nặng và kỹ năng khác nhau. + GV nhắc HS tôn trọng sự phát triển riêng của bạn, không so sánh, chê bai hoặc đặt biệt danh làm bạn buồn. + GV chốt: Quyền được tôn trọng giúp mỗi em tự tin rèn luyện và phát triển theo khả năng của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> + HS lắng nghe và nêu được: mỗi bạn có sự phát triển riêng. + HS cam kết không chê bai ngoại hình, không đặt biệt danh làm bạn buồn. + HS biết động viên bạn cùng rèn luyện sức khỏe và tiến bộ hơn.
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: Sự lớn lên về thể chất rất quan trọng và cần được chăm sóc bằng việc ăn uống, nghỉ ngơi, tập luyện đều đặn hằng ngày. - GV tổ chức cho mỗi nhóm chọn từ khóa vừa thảo luận để thiết kế điệu nhảy dân vũ “Lớn lên mỗi ngày”. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe kết luận. - HS cùng nhóm sáng tạo một vài động tác cơ thể trên nền bài hát yêu thích và bình chọn điệu nhảy thú vị, đáng yêu nhất.
<p>Hoạt động 2: Nhìn lại chặng đường đã qua</p>	<p>HS quan sát hình ảnh, nhắc lại kỉ niệm và nhận ra sự tiến bộ của cá nhân, tập thể.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - GV lần lượt mời HS quan sát hình ảnh tập thể lớp, ảnh chụp tổ hoặc ảnh hoạt động của lớp qua các năm học. - GV giơ ảnh hoặc trình chiếu ảnh để HS ngắm kĩ. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát ảnh và nhắc lại kỉ niệm được gọi ra qua bức ảnh.

<ul style="list-style-type: none"> - GV đặt câu hỏi: “Ảnh chụp năm nào, trong hoàn cảnh nào?” - GV hỏi: “Em có nhận ra mình trong bức ảnh không? Em còn nhận ra những ai nữa?” - GV hỏi: “Em thấy mình trong ảnh so với bây giờ có gì thay đổi?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời: ảnh chụp năm lớp 1, lớp 2, lớp 3 hoặc lớp 4 trong một hoạt động của lớp. - HS nêu: em nhận ra mình, nhận ra bạn, thấy mình cao hơn, chắc chắn hơn, tự tin hơn, biết hợp tác hơn.
<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: “Những thay đổi nào là thay đổi tích cực? Những thay đổi tích cực ấy được gọi là gì?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời: biết đọc tốt hơn, viết đẹp hơn, mạnh dạn hơn, biết giúp đỡ bạn hơn, biết tham gia hoạt động nhóm hơn. - HS nêu: những thay đổi tích cực được gọi là sự tiến bộ.
<p>- Tích hợp AI (5.A2.1):</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV nêu tình huống: “Nếu cô dùng một công cụ AI để tạo bức ảnh mô phỏng các em từ lớp 1 đến lớp 5, bức ảnh đó có thay thế được kỉ niệm thật của lớp mình không? Vì sao?” + GV hướng dẫn HS thảo luận theo 3 bước: quan sát ảnh thật, nêu kỉ niệm thật, so sánh với hình ảnh do AI mô phỏng. + GV yêu cầu HS ghi nhanh một điều AI có thể hỗ trợ và một điều AI không thể thay thế trong quá trình trưởng thành của con người. 	<ul style="list-style-type: none"> + HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi. + HS nêu: AI có thể tạo hình ảnh hoặc mô phỏng dữ liệu nhưng không có kỉ niệm thật, cảm xúc thật và sự cố gắng thật. + HS kết luận: Kỉ niệm tuổi thơ và sự trưởng thành của mỗi bạn là độc bản.
<p>- GV diễn giải tích hợp AI:</p> <ul style="list-style-type: none"> + AI có thể hỗ trợ con người sắp xếp ảnh, gợi ý cách trình bày sản phẩm hoặc tạo hình minh họa. + AI không có tuổi thơ, cảm xúc, kỉ ức và sự cố gắng thật như con người. + Khi dùng AI, HS cần kiểm tra nội dung, không xem sản phẩm AI là kỉ niệm thật và không dùng AI để thay thế trải nghiệm của bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> + HS lắng nghe và nhắc lại: AI là công cụ hỗ trợ. + HS phân biệt được mô phỏng của AI với trải nghiệm thật của bản thân. + HS biết sử dụng AI có trách nhiệm khi trình bày tư liệu học tập.
<ul style="list-style-type: none"> - GV dẫn dắt để HS nhận ra mỗi cá nhân và tập thể lớp không chỉ thay đổi về bề ngoài mà còn tiến bộ qua các hoạt động từ lớp 1 đến lớp 4. - GV mời HS nhắc lại một số thành tích tập thể lớp đã đạt được, trong đó có sự đóng góp của mỗi cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo nhóm. - HS nhắc lại các hoạt động lớn của lớp, giải thưởng của lớp nếu có, sản phẩm hoặc tư liệu đã lưu giữ như cúp, huy chương, bằng khen, ảnh, nhật kí, đoạn phim ngắn.
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: Những thay đổi tích cực thể hiện rằng “Em đã lớn”. Mỗi cá nhân có thể lớn lên về thể chất, nhận thức, kĩ năng và cảm xúc. Tập thể lớp cũng lớn lên qua từng hoạt động chung. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, ghi nhớ ý nghĩa của sự tiến bộ cá nhân và sự lớn lên của tập thể.

3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT

Mục tiêu: HS chia sẻ kỉ niệm, thành tích chung của lớp, đặt những thành tích theo thứ tự thời gian và đề xuất thu thập tư liệu liên quan.

*** Cách tiến hành:**

Chia sẻ về một kỉ niệm, thành tích của lớp	HS làm việc nhóm, nhớ lại thành tích và đóng góp của bản thân.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS chia sẻ theo nhóm. - GV yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn một kỉ niệm hoặc một thành tích để cùng nhớ lại và chia sẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm và chọn một kỉ niệm hoặc thành tích tiêu biểu của lớp.
<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu câu hỏi: “Đó là hoạt động gì?” - GV hỏi: “Thành tích lớp em đạt được là gì?” - GV hỏi: “Vì sao em cảm thấy ấn tượng với hoạt động đó?” - GV hỏi: “Em đã đóng góp gì vào thành tích ấy?” - GV hỏi: “Cảm xúc của em khi lớp đạt thành tích là gì?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ: hoạt động văn nghệ, ngày hội đọc sách, thi thể thao, thi vẽ tranh, hoạt động thiện nguyện hoặc một hoạt động của trường. - HS nêu thành tích và cảm xúc tự hào, vui, biết ơn bạn bè, thầy cô.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện các nhóm lên kể về kỉ niệm, thành tích của cá nhân và tập thể lớp. - GV gọi các nhóm theo thứ tự thời gian từ lớp 1, lớp 2, lớp 3 đến lớp 4. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm trình bày. - HS lắng nghe, bổ sung và sắp xếp kỉ niệm theo chặng đường trưởng thành của lớp.
<ul style="list-style-type: none"> - GV phát các tờ bìa nhỏ hình bông hoa, chiếc lá hoặc cờ đuôi nheo. - GV đề nghị HS viết một câu kết luận về sự trưởng thành của tập thể lớp, trong đó có sự đóng góp của mỗi cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết vào tờ bìa: “Lớp mình hợp tác tốt hơn.”, “Lớp mình có nhiều ý tưởng hơn.”, “Chúng em tự tin hơn khi trình bày.” - HS treo tờ bìa vào cây Trưởng thành của lớp hoặc dán vào giấy A3.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời mỗi nhóm lên đọc các tờ bìa và chụp ảnh lưu niệm. - GV hướng dẫn cả lớp hô to: “Chúng mình đã lớn! Yeah!” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc sản phẩm của nhóm, cùng chụp ảnh lưu niệm và thể hiện cảm xúc tự hào, gắn bó với tập thể.
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: Sự tiến bộ của từng cá nhân làm nên sự lớn lên của tập thể. Việc tham gia hoạt động tập thể cũng tạo cơ hội để mỗi cá nhân rèn luyện, thể hiện bản thân và bộc lộ sự tiến bộ của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và nêu lại được ý nghĩa của hoạt động.

4. VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS biết trao đổi với người thân, chuẩn bị tư liệu cho hoạt động tiếp theo và tiếp tục nhận ra sự trưởng thành của bản thân.

** Cách tiến hành:*

- GV đề nghị HS về nhà suy nghĩ và thảo luận với bạn bè, người thân về những thay đổi tích cực của mình trong một năng lực hoặc kỹ năng nào đó.
- GV gợi ý HS chuẩn bị những tấm bìa các-tông, bìa màu, bút màu để thực hiện “Bậc thang trưởng thành” ở buổi sinh hoạt lớp.

- HS ghi nhớ nhiệm vụ vận dụng.
- HS trao đổi với người thân, chuẩn bị bìa, bút màu và những tư liệu cần thiết cho tiết sinh hoạt lớp.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 1: TIẾT 3****SINH HOẠT LỚP: BẬC THANG TRƯỞNG THÀNH***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực đặc thù**

- HS nhớ lại, đánh giá được những việc đã thực hiện trong tuần 1, nêu được ưu điểm, hạn chế và hướng khắc phục trong tuần 2.
- HS nhìn thấy và trình bày được sự trưởng thành của mình thông qua sản phẩm “Bậc thang trưởng thành”.
- HS cảm thấy tự tin, có cảm xúc tích cực và có động lực học tập, rèn luyện tốt hơn trong năm học cuối cấp.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, lắng nghe, cổ vũ và chia sẻ sản phẩm của mình với bạn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn hình thức thể hiện cột mốc trưởng thành bằng bìa, hộp, cốc giấy hoặc công cụ số đơn giản.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết nhìn lại quá trình rèn luyện, xác định một mục tiêu để tiếp tục trưởng thành.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực hoàn thành sản phẩm và rèn luyện năng lực, kỹ năng của bản thân.
- Trách nhiệm: Trung thực khi tự nhận xét, biết giữ gìn sản phẩm và thực hiện nhiệm vụ vận dụng.
- Nhân ái: Biết khen ngợi, động viên sự tiến bộ của bạn, không chê bai sản phẩm của bạn.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 3.1.CB2a: HS tạo hoặc chỉnh sửa nội dung số đơn giản, sử dụng Canva/PowerPoint để tạo sơ đồ ghi lại các cột mốc phát triển của bản thân từ lớp 1 đến lớp 5.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS rèn thái độ tự tin, chăm chỉ, có trách nhiệm với bản thân, biết đặt mục tiêu rèn luyện để trưởng thành hơn trong năm học cuối cấp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Máy tính, ti vi, tranh minh họa SGK, bảng theo dõi nền nếp tuần 1, giấy A3, bìa màu, bút màu, mẫu “Bậc thang trưởng thành”, phần thưởng động viên nếu có.
- HS: Bìa các-tông, bìa màu, bút màu, kéo, hồ dán, tư liệu hoặc sản phẩm thể hiện sự trưởng thành từ lớp 1 đến lớp 4, thiết bị hoặc bản thiết kế sơ đồ số nếu có.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ về sự trưởng thành của bản thân và tập thể. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi “Một điều em đã lớn hơn”. - GV mời từng HS nói nhanh một câu bắt đầu bằng: “Trước đây em..., bây giờ em đã...”	- HS lần lượt tham gia trò chơi. - HS nêu: trước đây em ngại phát biểu, bây giờ em đã mạnh dạn hơn. Trước đây em chưa biết tự chuẩn bị sách vở, bây giờ em đã tự làm được.
- GV hỏi: “Khi nghe bạn kể về sự tiến bộ của mình, em cảm thấy thế nào?”	- HS trả lời: em thấy vui, tự hào, khâm phục bạn, muốn cố gắng hơn.

- GV nhận xét, khen ngợi sự chân thành của HS và dẫn vào tiết sinh hoạt lớp “Bậc thang trưởng thành”.	- HS lắng nghe, hào hứng bước vào nội dung sinh hoạt lớp.
2. SINH HOẠT LỚP Mục tiêu: HS biết nhìn lại việc thực hiện nề nếp, học tập và hoạt động trong tuần 1; xác định phương hướng rèn luyện trong tuần 2. <i>* Cách tiến hành:</i>	
2.1. Tổng kết tuần	
- GV mời lớp trưởng hoặc ban cán sự lớp báo cáo tình hình tuần 1 về học tập, nề nếp, vệ sinh, hoạt động phong trào.	- Lớp trưởng hoặc ban cán sự lớp báo cáo ưu điểm, hạn chế và những việc cần khắc phục.
- GV mời HS bổ sung ý kiến bằng thái độ xây dựng, nói ngắn gọn, không phê bình gay gắt.	- HS bổ sung ý kiến, nêu việc làm tốt của bạn và đề xuất cách khắc phục hạn chế.
- GV nhận xét chung, tuyên dương những cá nhân, nhóm có tiến bộ và nhắc nhở những việc cần thực hiện tốt hơn trong tuần 2.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và ghi nhớ nhiệm vụ của tuần 2.
2.2. Phương hướng tuần 2	
- GV cùng lớp thống nhất phương hướng tuần 2: đi học đúng giờ, chuẩn bị đầy đủ sách vở, giữ vệ sinh lớp học, thực hiện tốt nội quy, tích cực tham gia hoạt động chủ đề và giúp đỡ bạn khi cần.	- HS lắng nghe, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với tình hình lớp và thống nhất phương hướng thực hiện trong tuần 2.
- GV hỏi: “Trong tuần 2, em sẽ cố gắng thực hiện việc gì để bản thân trưởng thành hơn và góp phần xây dựng tập thể lớp?”	- HS nêu việc làm cụ thể: em sẽ chuẩn bị bài trước khi đến lớp, giữ trật tự hơn, hỗ trợ bạn khi làm việc nhóm, tự giác hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: + GV nhấn mạnh học sinh lớp 5 cần tự tin, chăm chỉ, có trách nhiệm với bản thân và tập thể. + GV hướng dẫn HS chọn một mục tiêu rèn luyện trong tuần 2 gắn với việc làm cụ thể như đi học đúng giờ, giữ lời hứa, giúp bạn hoặc hoàn thành nhiệm vụ. + GV chốt: Khi biết tự nhận xét, đặt mục tiêu và thực hiện từng việc nhỏ, các em đang rèn luyện lối sống tích cực để trưởng thành hơn trong năm học cuối cấp.	+ HS nêu một mục tiêu rèn luyện trong tuần 2. + HS ghi hoặc nói rõ việc làm cụ thể để thực hiện mục tiêu. + HS cam kết thực hiện bằng hành động phù hợp với khả năng của bản thân.
3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG Mục tiêu: HS ghi lại sự trưởng thành của mỗi cá nhân, hệ thống sự tiến bộ từ lớp 1 đến lớp 4 và chuẩn bị bút phá trong năm học lớp 5. <i>* Cách tiến hành:</i>	

Ghi lại sự trưởng thành của mỗi cá nhân	HS viết, vẽ, trình bày các cột mốc trưởng thành của bản thân.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS lấy bìa, giấy màu, tư liệu đã chuẩn bị. - GV hướng dẫn HS viết, vẽ hoặc trình bày sự tiến bộ của mình về năng lực, kỹ năng từ lớp 1 đến lớp 4. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lấy đồ dùng đã chuẩn bị. - HS viết hoặc vẽ những cột mốc trưởng thành của mình vào từng tấm bìa màu.
<ul style="list-style-type: none"> - GV gợi ý: Lớp 1 em còn nhút nhát khi phát biểu. - GV gợi ý: Lớp 2 em đã xung phong kể chuyện trước lớp. - GV gợi ý: Lớp 3 em biết hợp tác nhóm tốt hơn. - GV gợi ý: Lớp 4 em tự tin tham gia hoạt động của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lựa chọn thông tin phù hợp với bản thân. - HS có thể ghi: Lớp 1 em biết đọc rõ hơn. Lớp 2 em viết chữ đẹp hơn. Lớp 3 em biết tự học hơn. Lớp 4 em biết giúp đỡ bạn hơn.
<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS dán các tấm bìa màu lên bìa các-tông để tạo thành bậc thang từ lớp 1 đến lớp 4. - GV nêu thêm cách làm: HS có thể xếp các hộp to dần, cột giấy cao dần hoặc vẽ bậc thang trên giấy A3. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS dán, sắp xếp các tấm bìa để tạo sản phẩm “Bậc thang trưởng thành”. - HS trang trí sản phẩm rõ ràng, đẹp mắt, thể hiện được từng bước trưởng thành.
<p>- Tích hợp NLS 3.1.CB2a:</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV giới thiệu nhiệm vụ: tạo sơ đồ sơ đơn giản ghi lại các cột mốc phát triển của bản thân từ lớp 1 đến lớp 5. + GV hướng dẫn HS thao tác: mở Canva hoặc PowerPoint, chọn mẫu sơ đồ, nhập nội dung ngắn gọn, chèn ảnh hoặc biểu tượng phù hợp, kiểm tra lại nội dung và lưu file. + GV nhắc HS không công khai thông tin cá nhân nhạy cảm, không dùng hình ảnh làm bạn buồn và chỉ chia sẻ sản phẩm trong nhóm lớp theo hướng dẫn của GV. 	<ul style="list-style-type: none"> + HS thực hành hoặc nêu lại cách thực hiện trên Canva/PowerPoint. + HS ghi các cột mốc lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, mục tiêu lớp 5 và chèn hình minh họa phù hợp. + HS kiểm tra chính tả, lưu sản phẩm với tên rõ ràng và chia sẻ theo yêu cầu của GV.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS chia sẻ sản phẩm trong nhóm. - GV nhắc HS lắng nghe, chỉ góp ý bằng lời nói lịch sự và tập trung vào sự tiến bộ của bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ sản phẩm với nhóm. - HS góp ý: sản phẩm của bạn rõ các cột mốc, bạn có thể bổ sung mục tiêu lớp 5, em thích cách bạn trang trí.

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời một số HS trình bày trước lớp. - GV khuyến khích HS nói về một bước hụt hoặc vấp ngã đã giúp em có bài học để trưởng thành hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trình bày sản phẩm trước lớp. - HS chia sẻ: có lúc em làm chưa tốt nhưng em đã biết sửa sai, cố gắng luyện tập và tiến bộ hơn.
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: Những thay đổi tích cực của cá nhân, dù nhỏ bé, cũng là sự tiến bộ và dần làm nên sự trưởng thành của em. - GV nhấn mạnh: Giữa các bậc thang có thể có những bước hụt, sai lầm hoặc vấp ngã. Khi biết rút kinh nghiệm, chúng ta sẽ tiếp tục bước lên cao hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, tự tin hơn về quá trình trưởng thành của bản thân.
4. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS tiếp tục tìm tư liệu, sản phẩm cùng người thân để chuẩn bị cho hoạt động triển lãm “Từng bước trưởng thành”. <i>* Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đề nghị HS tìm lại những sản phẩm lưu giữ kỉ niệm về các hoạt động cùng người thân. - GV gợi ý HS cùng người thân tìm lại giấy khen, bài kiểm tra, vở cũ, sách đã từng đọc, bức tranh, sổ nhật kí hoặc sản phẩm do chính HS làm ra. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ghi nhớ nhiệm vụ vận dụng. - HS trao đổi với người thân và lựa chọn tư liệu phù hợp để mang đến lớp hoặc chụp ảnh lại.
<ul style="list-style-type: none"> - GV dặn HS chọn một vài kỉ vật hoặc sản phẩm phù hợp để tham gia triển lãm “Từng bước trưởng thành” ở tuần sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cam kết chuẩn bị sản phẩm hoặc ảnh chụp sản phẩm và giữ gìn tư liệu cẩn thận.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY

TUẦN 2: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: NGÀY HỘI CÂU LẠC BỘ

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc, tích cực ngày hội câu lạc bộ học sinh của trường; biết quan sát, cổ vũ văn minh và giữ đúng nền nếp.
- HS nêu được ít nhất một câu lạc bộ hoặc một thành tích của câu lạc bộ gây ấn tượng với bản thân.
- HS biết lựa chọn hoạt động phù hợp với sở thích, khả năng để tham gia rèn luyện trong năm học lớp 5.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị trang phục, đồ dùng, giữ trật tự khi tham gia hoạt động toàn trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, cổ vũ, chia sẻ cảm xúc và phối hợp với bạn trong các hoạt động tập thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất câu lạc bộ hoặc hoạt động rèn luyện phù hợp với bản thân.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Chấp hành nội quy, tham gia đầy đủ hoạt động do nhà trường tổ chức.
- Nhân ái: Biết cổ vũ, tôn trọng phần trình diễn và thành tích của các bạn.
- Chăm chỉ: Có ý thức tham gia câu lạc bộ hoặc hoạt động rèn luyện để phát triển bản thân.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch ngày hội câu lạc bộ; nội dung chương trình; âm thanh, cờ, hoa; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- HS: Trang phục gọn gàng; ghế ngồi; tâm thế vui tươi, sẵn sàng quan sát, cổ vũ và chia sẻ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC NGÀY HỘI CÂU LẠC BỘ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia ngày hội câu lạc bộ của trường. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra vị trí tập trung, nhắc HS giữ trật tự, chuẩn bị tư thế tham gia hoạt động toàn trường.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và lắng nghe hướng dẫn.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: tên các câu lạc bộ được giới thiệu; hoạt động hoặc tiết mục gây ấn tượng; thành tích mà câu lạc bộ đã đạt được.	- HS ghi nhớ ba nhiệm vụ quan sát và chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS cổ vũ văn minh, không chen lấn, không nói chuyện riêng trong lúc các câu lạc bộ trình diễn.	- HS thực hiện đúng yêu cầu, thể hiện thái độ tôn trọng phần trình diễn của bạn.
2. TRONG NGÀY HỘI CÂU LẠC BỘ Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình, cảm nhận được ý nghĩa của câu lạc bộ đối với sự trưởng thành của học sinh. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Dẫn dắt - GV mời HS quan sát sân khấu, các đội hình câu lạc bộ và hỏi: “Theo em, câu lạc bộ giúp học sinh rèn luyện những điều gì?”	- HS nêu: câu lạc bộ giúp học sinh rèn kỹ năng, phát triển năng khiếu, tự tin giao tiếp, hợp tác với bạn bè.

<p>TUẦN 2</p> <p>NGÀY HỘI CÂU LẠC BỘ</p> <ul style="list-style-type: none"> Tham gia trình diễn để giới thiệu về các câu lạc bộ học sinh của trường. Chia sẻ thành tích các câu lạc bộ đã đạt được trong những năm qua. 	
<ul style="list-style-type: none"> GV giới thiệu ngắn gọn ý nghĩa của ngày hội: các câu lạc bộ có cơ hội trình diễn, chia sẻ thành tích và mời gọi HS tham gia rèn luyện. 	<ul style="list-style-type: none"> HS lắng nghe, hiểu mục đích của ngày hội và sẵn sàng theo dõi.
<p>Trình diễn và chia sẻ thành tích</p> <ul style="list-style-type: none"> GV tổ chức cho HS theo dõi các câu lạc bộ trình diễn, giới thiệu hoạt động, sản phẩm hoặc thành tích nổi bật đã đạt được. 	<ul style="list-style-type: none"> HS chăm chú quan sát, cổ vũ đúng lúc và ghi nhớ câu lạc bộ mình yêu thích.
<ul style="list-style-type: none"> Sau một số tiết mục, GV đặt câu hỏi tương tác: “Em ấn tượng với câu lạc bộ nào?”, “Thành tích nào khiến em tự hào về các bạn?” 	<ul style="list-style-type: none"> HS giơ tay chia sẻ ngắn gọn, nêu cảm xúc vui, tự hào, khâm phục và mong muốn học hỏi.
<p>Kết luận</p> <ul style="list-style-type: none"> GV nhấn mạnh: Tham gia câu lạc bộ là một cách giúp học sinh rèn luyện năng khiếu, kỹ năng, tinh thần hợp tác và sự tự tin. 	<ul style="list-style-type: none"> HS lắng nghe và nhận ra mỗi câu lạc bộ đều có giá trị riêng đối với sự trưởng thành của học sinh.
<p>3. SAU NGÀY HỘI CÂU LẠC BỘ</p> <p>Mục tiêu: HS chia sẻ được ấn tượng sau ngày hội và lựa chọn một hoạt động phù hợp để rèn luyện bản thân.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> GV gợi ý khi trở về lớp, mỗi HS chia sẻ một câu lạc bộ hoặc một tiết mục làm mình ấn tượng nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> HS chia sẻ theo cặp hoặc trước lớp, biết lắng nghe cảm nhận khác nhau của bạn.
<ul style="list-style-type: none"> GV yêu cầu HS suy nghĩ: “Trong năm học này, em muốn tham gia hoặc tìm hiểu câu lạc bộ/hoạt động nào? Vì sao?” 	<ul style="list-style-type: none"> HS lựa chọn một hoạt động phù hợp với sở thích, khả năng và nêu lí do lựa chọn.
<ul style="list-style-type: none"> GV nhận xét, động viên HS mạnh dạn tham gia hoạt động tập thể để phát triển bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị cho tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 2: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: TỪNG BƯỚC TRƯỞNG THÀNH***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS giới thiệu được với bạn về những thay đổi tích cực của bản thân thông qua sản phẩm, tư liệu hoặc kỉ vật từ lớp 1 đến lớp 4.
- HS biết hợp tác với nhóm để phân loại, chú thích, trưng bày sản phẩm theo trình tự và giới thiệu góc triển lãm “Từng bước trưởng thành”.
- HS cảm thấy tự hào về sự tiến bộ của bản thân và tập thể, có thêm động lực học tập, rèn luyện tích cực hơn trong năm học cuối cấp.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết nhìn lại quá trình trưởng thành, tự nhận ra điểm tiến bộ của bản thân.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, phân công, thuyết trình và đặt câu hỏi khi tham quan triển lãm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách trưng bày độc đáo, phù hợp, gọn gàng và có ý nghĩa.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Có ý thức rèn luyện để tiến bộ từng ngày.
- Trách nhiệm: Bảo quản sản phẩm, tư liệu, thực hiện đúng phần việc được phân công.
- Nhân ái: Tôn trọng sự trưởng thành riêng của mỗi bạn, biết khích lệ và không chê bai sự khác biệt.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Dây treo hoặc bàn trưng bày sản phẩm; giấy ghi chú; thẻ tên nhóm; tranh minh họa SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- HS: Sản phẩm, tư liệu, hình ảnh hoặc kỉ vật thể hiện sự thay đổi tích cực từ lớp 1 đến lớp 4; bìa màu, giấy trắng, bút màu, kéo.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, dẫn dắt, gợi mở HS bước vào hoạt động khám phá chủ đề. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Ngày trước - Bây giờ”: mời HS ngồi theo nhóm, lần lượt chia sẻ theo mẫu câu: “Ngày trước, mình... Bây giờ, mình đã...” 	- HS ngồi theo nhóm và lần lượt chia sẻ những thay đổi tích cực của bản thân về nhận thức, kĩ năng hoặc thói quen.
- GV gợi ý HS có cùng sự tiến bộ về một kĩ	- HS tìm bạn có điểm tiến bộ gần giống mình,

năng kết thành đôi hoặc nhóm nhỏ để chia sẻ tiếp với nhau.	chia sẻ thêm và khích lệ lẫn nhau.
- GV đặt câu hỏi: “Cuối năm nay, em muốn mình sẽ tiến bộ thêm điều gì?”	- HS nêu mục tiêu: tự tin phát biểu hơn, đọc sách đều hơn, biết giúp việc nhà, biết quản lý thời gian học tập.
- GV dẫn dắt vào chủ đề: Nhìn thấy sự thay đổi của bản thân giúp chúng ta tự hào, có thêm động lực đặt mục tiêu mới và rèn luyện tốt hơn.	- HS lắng nghe, sẵn sàng tham gia hoạt động triển lãm.
2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ Mục tiêu: HS chia sẻ sản phẩm, tư liệu về sự tiến bộ của bản thân và sắp xếp cùng nhóm để thể hiện sự tương tác trong tập thể. * Cách tiến hành:	
<p>Tổ chức triển lãm “Từng bước trưởng thành”</p> <p>- GV yêu cầu các nhóm tập hợp kĩ vật, sản phẩm cá nhân đã chuẩn bị; phân loại theo trình tự từ lớp 1 đến lớp 4.</p> 	- HS tập hợp ảnh, vở, tranh, sản phẩm học tập hoặc kĩ vật; cùng nhóm phân loại, sắp xếp theo trình tự thời gian.
- GV hướng dẫn HS viết chú thích ngắn cho từng sản phẩm: tên sản phẩm, thời điểm, điều em đã tiến bộ hoặc kỉ niệm đáng nhớ.	- HS viết chú thích rõ ràng, ngắn gọn và gắn vào sản phẩm trưng bày.
- GV nêu tiêu chí trưng bày: gọn, ngăn nắp, nhìn thấy sự trưởng thành của từng cá nhân và của cả nhóm, có thể trưng bày vài ngày đến một tuần.	- HS bàn bạc cách bố trí, trang trí góc triển lãm sao cho đẹp, an toàn và dễ tham quan.
Tích hợp: + AI (5.A1.1): HS nhận biết một số ứng dụng AI/thiết bị thông minh như robot hút bụi, máy rửa bát, trợ lý ảo nhắc việc có thể hỗ trợ con người thực hiện việc lặp đi lặp lại. + GV hướng dẫn HS thảo luận: AI có thể hỗ trợ nhắc việc, gợi ý cách sắp xếp, nhưng	HS nêu được: AI chỉ hỗ trợ tham khảo; sản phẩm trưng bày phải là kỉ niệm thật, sự tiến bộ thật và do HS tự lựa chọn, tự giới thiệu.

không có kỉ niệm thật, cảm xúc thật và không thay thế sự cố gắng của mỗi em. + Khi dùng AI/công cụ số để tham khảo cách trang trí góc triển lãm, HS đặt câu hỏi rõ ràng, kiểm tra lại gợi ý với GV, không đưa hình ảnh hoặc thông tin cá nhân riêng tư lên mạng.	
- GV mời HS phân công người thuyết trình ở góc của nhóm, người đón khách tham quan, người ghi nhận câu hỏi của bạn.	- HS nhận nhiệm vụ phù hợp, luyện giới thiệu ngắn gọn và chuẩn bị trả lời câu hỏi.
- GV tổ chức cho HS tham quan các góc triển lãm, đặt câu hỏi lịch sự và ghi nhận điều mình học được từ bạn.	- HS đi tham quan, đặt câu hỏi: “Bạn tiến bộ nhất điều gì?”, “Sản phẩm này gắn với kỉ niệm nào?”
- GV kết luận: Khi lưu giữ sản phẩm, tư liệu, chúng ta nhìn thấy rõ những thay đổi nhỏ bé nhưng đáng quý; nếu có ý thức rèn luyện, mỗi người sẽ tiến bộ nhanh hơn.	- HS cảm thấy tự hào về sự trưởng thành của bản thân và chia sẻ niềm vui cùng bạn.
3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ Mục tiêu: HS nhận ra sự trưởng thành của tập thể lớp luôn có sự tham gia của từng cá nhân và biết tự hào về thành tích chung. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Trưng bày tư liệu thể hiện sự trưởng thành của tập thể lớp - GV mang đến hoặc gợi ý HS sưu tầm tư liệu, hình ảnh, giải thưởng, sản phẩm chung của lớp trong những năm học trước.	- HS cùng GV lựa chọn tư liệu tiêu biểu và sắp xếp thành một góc chung của tập thể lớp.
- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc khi nhìn lại các hoạt động, thành tích và kỉ niệm chung của lớp.	- HS nêu cảm xúc: vui, tự hào, nhớ kỉ niệm, biết ơn thầy cô, bạn bè và muốn cố gắng hơn trong năm lớp 5.
Diễn giải tích hợp: + Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết yêu lao động, tự giác làm việc vừa sức, quý trọng công sức của người thân và thầy cô. + HS rèn thái độ chăm chỉ, có trách nhiệm với bản thân và tập thể; biết tự đặt mục tiêu để trưởng thành hơn trong năm học cuối cấp. + HS biết động viên bạn, tôn trọng tiến bộ riêng của từng bạn, không so sánh hoặc chê bai sự khác biệt.	HS nêu được việc làm cụ thể: chăm học, hỗ trợ bạn, giữ gìn sản phẩm chung, tham gia việc nhà vừa sức và cố gắng hoàn thành nhiệm vụ lớp giao.
- GV tổ chức cho cả lớp cùng đọc thông điệp: “Từng bước trưởng thành - Tự hào hôm qua - Cố gắng hôm nay.”	- HS đồng thanh đọc thông điệp và thể hiện quyết tâm học tập, rèn luyện.

4. VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS biết chia sẻ cảm xúc sau triển lãm và tiếp tục tìm hiểu sự trưởng thành của bản thân trong gia đình.

*** Cách tiến hành:**

- GV mời HS chia sẻ: “Triển lãm giúp em nhận ra điều thay đổi tích cực nào ở mình và các bạn?”	- HS chia sẻ cụ thể: em tự tin hơn, viết chữ đẹp hơn, biết giúp bạn, biết làm việc nhà, biết trình bày trước nhóm.
- GV giao nhiệm vụ về nhà: kể cho người thân nghe về triển lãm của lớp; trò chuyện với người thân về sự trưởng thành của em trong việc nhà.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, biết hỏi người thân về những việc mình đã làm được và việc muốn rèn thêm.
- GV đề nghị HS suy nghĩ, lựa chọn một sản phẩm có thể làm để phục vụ gia đình trong tiết Sinh hoạt lớp.	- HS dự kiến sản phẩm: pha nước chanh, bày hoa quả, gấp quần áo, khâu khuy áo hoặc việc phù hợp khác.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 2: TIẾT 3****SINH HOẠT LỚP: CÙNG CỐ, CHIA SẺ VÀ VẬN DỤNG CHỦ ĐỀ TỪNG BƯỚC TRƯỞNG THÀNH***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nhận xét được hoạt động của bản thân, tổ, lớp trong tuần 2 và nêu được phương hướng rèn luyện tuần 3.
- HS chia sẻ được sự tiến bộ của bản thân khi thực hiện công việc gia đình; biết lắng nghe nhận xét của người thân và bạn bè.
- HS thực hiện hoặc giới thiệu được một sản phẩm phục vụ gia đình, biết cam kết rèn luyện việc nhà phù hợp với lứa tuổi.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự nhìn lại việc làm trong tuần, nhận ra điểm mạnh và điều cần cố gắng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với nhóm, lắng nghe nhận xét, phối hợp thực hiện sản phẩm phục vụ gia đình.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn việc nhà vừa sức, thực hiện thao tác an toàn, khéo léo và trình bày kết quả.

2. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức tham gia việc nhà phù hợp, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Chăm chỉ: Tập luyện để làm việc ngày càng khéo léo, thành thạo.
- Nhân ái: Biết quan tâm, chăm sóc người thân bằng việc làm cụ thể.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bảng nhận xét tuần; phiếu cam kết việc nhà; tranh minh họa SGK Hoạt động trải nghiệm 5; thiết bị trình chiếu nếu có.
- HS: Chia sẻ của người thân về sự tiến bộ trong việc nhà; nguyên vật liệu đơn giản để giới thiệu/thực hành sản phẩm phục vụ gia đình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, giúp HS sẵn sàng chia sẻ về việc nhà và sự tiến bộ của bản thân. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi “Bàn tay khéo”: HS chuyển một vật nhỏ, khi nhạc dừng, bạn cầm vật nêu một việc nhà mình đã biết làm.	- HS tham gia trò chơi, nêu việc nhà: quét nhà, xếp sách, gấp quần áo, rửa cốc, tưới cây, bày bàn ăn.
- GV hỏi: “Khi làm được một việc để giúp gia đình, em cảm thấy thế nào?”	- HS trả lời: vui, tự hào, thấy mình lớn hơn, muốn giúp đỡ người thân nhiều hơn.
- GV dẫn dắt: Mỗi việc nhà vừa sức đều giúp các em rèn trách nhiệm và thể hiện sự trưởng thành.	- HS lắng nghe, chuẩn bị bước vào phần sinh hoạt lớp.
2. HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT TUẦN	

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết: nêu các hoạt động đã thực hiện trong tuần như ổn định nền nếp, tham gia ngày hội câu lạc bộ, tổ chức triển lãm “Từng bước trưởng thành”.	- HS lắng nghe, theo dõi phần tổng kết và tự đối chiếu với việc làm của bản thân.
- GV mời tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét ưu điểm và hạn chế của tổ, lớp trong tuần.	- Tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét; HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu cần.
- GV đặt câu hỏi: “Tuần qua lớp ta làm tốt điều gì?”, “Điều gì cần khắc phục để tuần sau tiến bộ hơn?”	- HS phát biểu: lớp tham gia tích cực, biết chia sẻ sản phẩm; cần giữ trật tự hơn, chuẩn bị đồ dùng đầy đủ hơn.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/tổ thực hiện tốt; nhắc nhở nhẹ nhàng những việc cần điều chỉnh.	- HS lắng nghe, tự rút kinh nghiệm và thể hiện tinh thần cầu tiến.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 3

- GV thông báo một số nhiệm vụ trọng tâm tuần 3: duy trì nền nếp học tập, chuẩn bị chủ đề Cân bằng cảm xúc, giữ vệ sinh lớp, tích cực phát biểu.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ trọng tâm tuần 3.
- GV yêu cầu mỗi tổ đề xuất một việc làm giúp tổ học tập và sinh hoạt tốt hơn.	- Đại diện tổ nêu việc làm: kiểm tra sách vở đầu giờ, nhắc nhau đi học đúng giờ, giúp bạn còn chậm, giữ trật tự khi chuyển tiết.
- GV thống nhất phương hướng, giao nhiệm vụ cụ thể cho ban cán sự và các tổ.	- HS nhận nhiệm vụ, đồng ý thực hiện và nhắc nhau cùng cố gắng.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được sự tiến bộ của bản thân khi thực hiện công việc gia đình và biết lắng nghe nhận xét của người thân.

*** Cách tiến hành:**

Chia sẻ về sự tiến bộ của em khi thực hiện các công việc gia đình - GV mời HS chia sẻ theo nhóm về những việc mình biết làm để chăm sóc gia đình.	- HS kể việc mình làm được: chuẩn bị bàn ăn, pha nước, gấp quần áo, tưới cây, dọn góc học tập, phụ giúp người thân.
--	---

<p> - Trò chuyện với người thân về sự trưởng thành của em qua những việc nhà mà em nhận làm hằng ngày. - Chuẩn bị nguyên liệu để thực hiện một sản phẩm phục vụ gia đình.</p> <p> TIẾN BỘ TRONG VIỆC NHÀ</p> <p>1. Chia sẻ về sự tiến bộ của em khi thực hiện các công việc gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể về những công việc và sản phẩm em làm được cho gia đình. - Chia sẻ nhận xét của người thân về sự tiến bộ của em khi thực hiện các công việc gia đình. <p>2. Thực hiện một sản phẩm phục vụ gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện một sản phẩm phục vụ gia đình. <p>Gợi ý:</p> <div data-bbox="204 405 730 696">  <p>Pha nước chanh mời người thân Bày hoa quả mời người thân Khâu khuy áo</p> </div>	
<p>- GV gợi ý cách chia sẻ: kể một việc em làm được; nêu nhận xét của người thân; nói cảm xúc khi mình tiến bộ.</p>	<p>- HS chia sẻ: người thân khen em gọn gàng hơn, khéo hơn, biết tự giác hơn; em cảm thấy vui và tự hào.</p>
<p>- GV mời một số HS trình bày trước lớp và khuyến khích bạn đặt câu hỏi lịch sự.</p>	<p>- Một số HS trình bày; các bạn hỏi: “Bạn tập việc đó bao lâu?”, “Bạn cần lưu ý điều gì để an toàn?”</p>
<p>Diễn giải tích hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + QCN: HS hiểu trẻ em có quyền được tham gia, bày tỏ mong muốn trong gia đình và được người lớn lắng nghe phù hợp với lứa tuổi. + HS biết chọn việc nhà vừa sức, an toàn; không làm việc nặng nhọc, độc hại hoặc việc vượt quá khả năng. + Khi thấy việc được giao quá sức hoặc không an toàn, HS biết nói với người thân, thầy cô để được hỗ trợ. 	<p>HS nêu: em được tham gia việc nhà phù hợp; em không tự ý dùng dao, bếp, điện khi chưa được hướng dẫn; em biết nhờ người lớn giúp khi việc quá khó.</p>
<p>- GV kết luận: Làm việc nhà cũng là nhiệm vụ phù hợp của HS. Mỗi việc làm thêm được là một dấu hiệu trưởng thành và mang lại niềm vui cho gia đình.</p>	<p>- HS lắng nghe, nhận ra ý nghĩa của việc nhà vừa sức.</p>
<p>4. THỰC HÀNH</p> <p>Mục tiêu: HS thực hiện hoặc giới thiệu được một sản phẩm phục vụ gia đình, qua đó thể hiện sự tiến bộ trong việc nhà.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Thực hiện một sản phẩm phục vụ gia đình</p> <p>- GV mời các nhóm thực hiện/giới thiệu sản phẩm đã lựa chọn: pha nước chanh, bày hoa quả, gấp quần áo, khâu khuy áo hoặc sản phẩm phù hợp.</p>	<p>- Mỗi nhóm thực hiện công việc đã chọn hoặc giới thiệu các bước thực hiện bằng đồ dùng chuẩn bị sẵn.</p>
<p>- GV đi từng nhóm quan sát, nhắc HS thao tác</p>	<p>- HS thực hiện thao tác cẩn thận, phối hợp với</p>

an toàn, sạch sẽ, gọn gàng; đặt câu hỏi trong quá trình thực hiện.	bạn và giữ vệ sinh khu vực thực hành.
- GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày: các thao tác cần thiết; điều nhóm làm khéo; điều cần luyện thêm; cảm xúc khi chăm sóc gia đình.	- Đại diện nhóm trả lời đầy đủ, nêu được quá trình từ chưa biết làm đến làm thành thạo hơn.
Tích hợp: + NLS 3.1.CB2a: HS tạo nội dung số đơn giản phục vụ nhiệm vụ học tập bằng cách quay clip 30-60 giây giới thiệu một việc nhà em đã làm thạo. + GV hướng dẫn HS quay clip gồm 3 phần: giới thiệu việc nhà, thực hiện 2-3 thao tác chính, nêu cảm nghĩ sau khi hoàn thành. + HS đặt thiết bị ở vị trí an toàn, không quay thông tin riêng tư trong nhà, không tự ý đăng công khai; chỉ chia sẻ trong nhóm lớp khi có sự đồng ý của phụ huynh. + HS đặt tên tệp rõ ràng, ví dụ: HoTen_ViecNha, và biết xem lại clip để chỉnh sửa nội dung ngắn gọn, lịch sự.	HS nêu cách thực hiện: quay clip ngắn, rõ việc, rõ thao tác, không đưa thông tin riêng tư, xin phép người thân trước khi chia sẻ.
- GV kết luận: Việc nào làm nhiều cũng thành quen, dần trở nên khéo và thạo; quan trọng là muốn dùng công sức của mình để gia đình hạnh phúc hơn.	- HS lắng nghe, tự đánh giá việc mình cần luyện thêm.
5. VẬN DỤNG - CAM KẾT HÀNH ĐỘNG Mục tiêu: HS lựa chọn một việc làm mới để chăm sóc, phục vụ gia đình và cam kết thực hiện trong tuần tới. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV gợi ý HS chia sẻ mong muốn thực hiện một việc làm mới chưa từng làm để chăm sóc, phục vụ gia đình.	- HS nêu việc muốn tập: gấp chăn, lau bàn học, rửa cốc, tưới cây, chuẩn bị hộp bút, bày bàn ăn.
- GV hướng dẫn HS viết cam kết ngắn: “Tuần tới, em sẽ tập ... để giúp gia đình và rèn mình trưởng thành hơn.”	- HS viết hoặc nói cam kết cá nhân, chia sẻ với bạn bên cạnh.
- GV nhận xét giờ Sinh hoạt lớp, tuyên dương tinh thần chia sẻ và dặn HS thực hiện cam kết cùng người thân.	- HS lắng nghe, thu dọn đồ dùng và chuẩn bị cho tuần học tiếp theo.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY
TUẦN 3: TIẾT 1
SINH HOẠT DƯỚI CỜ: NIỀM VUI NHÂN ĐÔI, NỖI BUỒN CHIA NỬA

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc, tích cực chương trình kể chuyện hoặc nghe kể chuyện về chủ đề “Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa”.
- HS chia sẻ được thông điệp em nhận được từ các câu chuyện, biết cảm thông và lắng nghe cảm xúc của bạn.
- HS biết lựa chọn một việc làm phù hợp để chia sẻ niềm vui, động viên bạn khi bạn gặp chuyện buồn.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết giữ trật tự, tập trung lắng nghe và tự điều chỉnh hành vi khi tham gia hoạt động toàn trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe câu chuyện, chia sẻ cảm xúc, cổ vũ văn minh và tôn trọng người trình bày.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với bạn trong các tình huống phù hợp.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết cảm thông, quan tâm, động viên bạn bè khi bạn vui hoặc buồn.
- Trách nhiệm: Tham gia đầy đủ hoạt động chung, thực hiện đúng nề nếp của nhà trường.
- Chăm chỉ: Tích cực lắng nghe, suy nghĩ và rút ra thông điệp sau câu chuyện.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; nội dung chương trình; hệ thống âm thanh; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- HS: Trang phục gọn gàng; ghế ngồi; tâm thế sẵn sàng lắng nghe, chia sẻ và cổ vũ văn minh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia chương trình kể chuyện về chủ đề “Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa”. * Cách tiến hành:	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra vị trí tập trung, nhắc HS chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và chuẩn bị tham gia chương trình.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và lắng nghe hướng dẫn.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: câu chuyện được kể; cảm xúc của nhân vật; thông điệp em nhận được sau khi nghe câu chuyện.	- HS ghi nhớ ba nhiệm vụ quan sát và chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS khi nghe bạn kể chuyện cần tập trung, không cười chê, không bàn tán; biết vỗ tay động viên đúng lúc.	- HS thể hiện thái độ tôn trọng người kể chuyện và các bạn cùng tham gia.
2. TRONG BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS tham gia hoặc lắng nghe các tiết mục kể chuyện, biết nhận ra ý nghĩa của việc chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với người xung quanh. * Cách tiến hành:	
Dẫn dắt - GV mời HS quan sát sân khấu và hỏi: “Khi	- HS nêu: em chia sẻ với ba mẹ, thầy cô, bạn thân, anh chị hoặc người em tin cậy.

có chuyện vui hoặc chuyện buồn, em thường muốn chia sẻ với ai?”

– Chia sẻ thông điệp em nhận được từ những câu chuyện.



- GV giới thiệu chủ đề: Niềm vui khi được chia sẻ sẽ lan tỏa nhiều hơn; nỗi buồn khi được lắng nghe sẽ nhẹ đi.

- HS lắng nghe, hiểu ý nghĩa của chủ đề và sẵn sàng tham gia chương trình.

Nghe kể chuyện và chia sẻ thông điệp
- GV tổ chức cho HS lắng nghe hoặc tham gia các tiết mục kể chuyện về chủ đề “Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa” theo kế hoạch của nhà trường.

- HS chăm chú lắng nghe, quan sát cảm xúc của nhân vật và cổ vũ văn minh.

- Sau một số tiết mục, GV đặt câu hỏi tương tác: “Nhân vật trong câu chuyện đã vui hoặc buồn vì điều gì?”, “Bạn bè đã làm gì để chia sẻ với nhân vật?”

- HS trả lời: nhân vật vui vì được khen, được giúp đỡ; buồn vì bị điểm kém, bị hiểu lầm; bạn bè đã lắng nghe, an ủi và động viên.

- GV mời HS nêu thông điệp em nhận được sau câu chuyện.

- HS nêu: biết chia sẻ niềm vui, biết lắng nghe nỗi buồn, không chê bai cảm xúc của bạn, quan tâm đến người xung quanh.

Kết luận
- GV nhấn mạnh: Khi biết lắng nghe và chia sẻ, mỗi người sẽ cảm thấy được yêu thương, được tôn trọng và có thêm sức mạnh để vượt qua khó khăn.

- HS lắng nghe và ghi nhớ thông điệp của buổi Sinh hoạt dưới cờ.

3. SAU BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS chia sẻ được điều ấn tượng sau chương trình và lựa chọn một việc làm cụ thể để quan tâm, động viên bạn bè.

*** Cách tiến hành:**

- GV gợi ý khi trở về lớp, mỗi HS chia sẻ một câu chuyện, nhân vật hoặc thông điệp làm mình ấn tượng nhất.

- HS chia sẻ theo cặp hoặc trước lớp, biết lắng nghe cảm nhận khác nhau của bạn.

- GV yêu cầu HS suy nghĩ: “Tuần này, em sẽ làm gì để chia sẻ niềm vui hoặc động viên một bạn đang buồn?”

- HS lựa chọn việc làm cụ thể: hỏi thăm bạn, chúc mừng bạn, giúp bạn học bài, nói lời động viên, rủ bạn cùng tham gia hoạt động.

- GV nhận xét, động viên HS thực hiện hành động nhỏ nhưng chân thành để xây dựng tập thể lớp thân thiện.

- HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị cho tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY

TUẦN 3: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: CÂN BẰNG CẢM XÚC

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhận diện được một số cảm xúc tích cực, cảm xúc tiêu cực và nêu được lí do cần cân bằng cảm xúc.
- HS nêu được các cách cân bằng cảm xúc, biết lựa chọn cách phù hợp trong một số tình huống cụ thể.
- HS có ý thức vận dụng cách cân bằng cảm xúc hiệu quả vào cuộc sống hằng ngày và ghi lại kết quả thực hiện.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết nhận diện cảm xúc của bản thân, lựa chọn cách tự điều chỉnh phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ cảm xúc, lắng nghe bạn, thảo luận nhóm và tôn trọng sự khác biệt.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất, lựa chọn và thử nghiệm cách cân bằng cảm xúc trong tình huống cụ thể.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết cảm thông, không trêu chọc hoặc làm tổn thương cảm xúc của bạn.
- Trách nhiệm: Biết tự điều chỉnh lời nói, hành động khi có cảm xúc tiêu cực.
- Chăm chỉ: Tích cực rèn luyện các cách cân bằng cảm xúc để sống tích cực hơn.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bộ thẻ gương mặt cảm xúc cơ bản, thẻ từ, bút dạ, tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- HS: Bút màu, giấy ghi chú, tâm thế sẵn sàng chia sẻ cảm xúc và tham gia hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, giúp HS nhận biết các cảm xúc tích cực, cảm xúc tiêu cực và dẫn dắt vào chủ đề cân bằng cảm xúc. * Cách tiến hành:	
Chơi trò chơi “Cán cân cảm xúc” - GV mời một HS lên đứng giữa lớp, giơ hai tay ra như một chiếc cán cân; hai cánh tay có thể lúc cao lúc thấp.	- Một HS lên làm “cán cân cảm xúc”; các HS khác quan sát và sẵn sàng tham gia trò chơi.
- GV mời HS suy nghĩ nhanh những từ chỉ cảm xúc như: vui, hạnh phúc, phấn khởi, cảm động, thích thú, buồn bã, giận dữ, lo lắng.	- HS suy nghĩ và chuẩn bị nêu từ chỉ cảm xúc theo hiểu biết của mình.
- GV mời từng HS nói một từ chỉ cảm xúc; nếu là cảm xúc tích cực thì đứng bên tay phải, nếu là cảm xúc tiêu cực thì đứng bên tay trái của bạn làm cán cân.	- HS lần lượt nêu từ và đứng vào bên phù hợp; cả lớp nhận xét, bổ sung nếu bạn phân loại chưa đúng.
- GV dẫn dắt: Trong cuộc sống luôn có cảm	- HS lắng nghe, hiểu nội dung sẽ tìm hiểu

<p>xúc tích cực và tiêu cực. Nhận biết được cảm xúc sẽ giúp chúng ta tìm cách cân bằng để sống hạnh phúc hơn.</p>	<p>trong tiết học.</p>
<p>2. KHÁM PHÁ Mục tiêu: HS nhận diện được các cách cân bằng cảm xúc trong cuộc sống và hiểu vì sao cần cân bằng cảm xúc. * Cách tiến hành:</p>	
<p>Nhận diện các cách cân bằng cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS quan sát tranh trong SGK và hỏi: “Bạn nhỏ trong tranh đang có cảm xúc gì? Vì sao bạn cần tìm cách cân bằng cảm xúc?”  <p>CÂN BẰNG CẢM XÚC</p> <p>1. Nhận diện các cách cân bằng cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể về một cảm xúc mình từng trải qua và gọi tên cảm xúc đó. - Chia sẻ lí do phải cân bằng cảm xúc. - Thảo luận về các cách cân bằng cảm xúc. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh và trả lời: bạn buồn, tủi thân, bực tức hoặc ảm ức; bạn cần cân bằng để bình tĩnh và không làm tổn thương người khác.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS làm việc nhóm: kể về một cảm xúc mình đã trải qua, gọi tên cảm xúc đó và chia sẻ lí do cần cân bằng cảm xúc. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc nhóm, kể ngắn gọn một cảm xúc từng trải qua và nêu lí do cần cân bằng cảm xúc.
<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu mỗi nhóm thảo luận các cách cân bằng cảm xúc đã từng nghe hoặc từng thực hiện; ghi mỗi cách hiệu quả vào một thẻ từ. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận và ghi vào thẻ từ: hít thở sâu, tâm sự với người tin cậy, viết nhật kí, nghĩ tích cực, đi bộ, nghe nhạc, đọc sách.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện nhóm dán thẻ từ lên bảng, chia sẻ với lớp và loại bỏ các ý trùng nhau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm chia sẻ; HS khác lắng nghe, bổ sung thêm cách phù hợp.
<p>Tích hợp QCN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS nhận biết mỗi em có quyền được tôn trọng cảm xúc và được chia sẻ khi gặp chuyện vui, buồn. + GV hướng dẫn HS lắng nghe bạn bằng thái độ tôn trọng, không cười chê, không trêu chọc hoặc làm tổn thương cảm xúc của bạn. + HS biết tìm người lớn tin cậy để được hỗ trợ khi cảm xúc tiêu cực kéo dài hoặc khi bản thân chưa tự giải quyết được. 	<p>HS nêu: em được nói ra cảm xúc của mình; em cần lắng nghe bạn, không chế giễu bạn; khi quá buồn hoặc quá giận, em biết nhờ thầy cô, cha mẹ hỗ trợ.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: Có nhiều cách để vượt qua cảm xúc tiêu cực và tìm lại niềm vui; mỗi người có thể lựa chọn cách phù hợp với bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, ghi nhớ các cách cân bằng cảm xúc có thể vận dụng.
<p>3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT Mục tiêu: HS thảo luận tình huống cụ thể, lựa chọn cách cân bằng cảm xúc phù hợp và biết giải thích lí do lựa chọn.</p>	

*** Cách tiến hành:**

Lựa chọn cách cân bằng cảm xúc phù hợp
- GV mời HS đọc các gợi ý trong SGK: hít thở sâu, điều chỉnh suy nghĩ tích cực, tâm sự với người tin cậy, đặt mình vào vị trí người khác, viết nhật kí.

2. Lựa chọn cách cân bằng cảm xúc phù hợp

- Mô tả một tình huống cụ thể cân bằng cảm xúc.
- Lựa chọn cách cân bằng cảm xúc phù hợp trong tình huống đó.



Hít thở sâu để lấy lại bình tĩnh

Điều chỉnh suy nghĩ cho tích cực

Tâm sự, chia sẻ với người tin cậy để giải tỏa cảm xúc

Đặt mình vào vị trí người khác để thông cảm

Viết vào nhật kí những vấn đề khiến mình bức xúc

- HS đọc các gợi ý và nêu cách mình đã từng áp dụng hoặc muốn thử áp dụng.

- GV yêu cầu mỗi nhóm nhớ lại và mô tả một tình huống khiến em có cảm xúc tiêu cực: tình huống diễn ra khi nào, ở đâu, ai đã làm gì, em cảm thấy thế nào.

- Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống cụ thể, mô tả rõ nguyên nhân và cảm xúc xuất hiện trong tình huống đó.

- GV đặt câu hỏi: “Để cân bằng cảm xúc trong tình huống ấy, em sẽ làm gì?”, “Em thích nhất cách cân bằng nào của bạn? Vì sao?”

- HS thảo luận, lựa chọn cách phù hợp: hít thở sâu để bình tĩnh, nói chuyện với bạn, viết ra điều làm mình buồn, nhờ thầy cô hỗ trợ.

- GV mời đại diện nhóm trình bày, nếu còn thời gian có thể sắm vai ngắn để thể hiện cách xử lí.

- Đại diện nhóm trình bày hoặc sắm vai; các nhóm khác nhận xét cách lựa chọn của bạn.

Tích hợp AI (5.A2.1):

- + GV hướng dẫn HS phân biệt sự cảm thông thật của bạn bè, thầy cô, người thân với phản hồi được lập trình sẵn của robot trò chuyện hoặc công cụ AI.
- + HS hiểu AI có thể gợi ý một số cách bình tĩnh như hít thở sâu, viết nhật kí, sắp xếp suy nghĩ, nhưng AI không có kỉ niệm, cảm xúc thật và không thay thế người tin cậy.
- + Khi dùng AI để hỏi gợi ý chung, HS không đưa thông tin riêng tư, không kể chi tiết cá nhân nhạy cảm và cần hỏi lại người lớn trước khi làm theo.
- + GV hướng dẫn HS ưu tiên chia sẻ với người thật đáng tin cậy khi buồn, lo lắng hoặc bị tổn thương.

HS nêu: AI chỉ hỗ trợ gợi ý, không có cảm xúc thật; em không đưa thông tin riêng tư lên công cụ số; khi cần được cảm thông, em sẽ nói với người thân, thầy cô hoặc bạn tin cậy.

- GV kết luận: Cùng một cảm xúc tiêu cực nhưng có nhiều cách cân bằng khác nhau. Cần lựa chọn cách an toàn, tích cực và phù hợp với từng tình huống.

- HS lắng nghe, rút ra kinh nghiệm để áp dụng vào cuộc sống hằng ngày.

4. VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS biết vận dụng cách cân bằng cảm xúc hiệu quả vào cuộc sống và ghi lại kết quả thực hiện.

*** Cách tiến hành:**

- GV đề nghị HS chọn một cách cân bằng cảm xúc mình thấy phù hợp nhất để thử áp dụng trong tuần.	- HS lựa chọn một cách: hít thở sâu, tâm sự với người tin cậy, viết nhật kí, nghe nhạc nhẹ, suy nghĩ tích cực.
- GV hướng dẫn HS ghi vào nhật kí hoặc vở bài tập: tình huống em gặp, cảm xúc của em, cách em đã làm, kết quả sau khi thực hiện.	- HS ghi nhớ yêu cầu và biết cách theo dõi sự thay đổi cảm xúc của bản thân.
- GV dặn HS chuẩn bị chia sẻ kết quả vận dụng trong tiết Sinh hoạt lớp.	- HS lắng nghe, cam kết thực hiện và chuẩn bị cho tiết sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 3: TIẾT 3****SINH HOẠT LỚP: CÙNG CỐ, CHIA SẺ VÀ VẬN DỤNG CHỦ ĐỀ CÂN BẰNG CẢM XÚC***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nhận xét được hoạt động của bản thân, tổ, lớp trong tuần 3 và nêu được phương hướng rèn luyện tuần 4.
- HS chia sẻ được kết quả vận dụng cách cân bằng cảm xúc trong thực tế của bản thân.
- HS biết sắm vai nhân vật để thực hành cân bằng cảm xúc và lựa chọn hành động tiếp tục rèn luyện trong tuần tới.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự nhìn lại việc làm trong tuần, nhận ra điểm mạnh và điều cần cố gắng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, lắng nghe, góp ý lịch sự và phối hợp sắm vai với bạn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xử lý tình huống mất cân bằng cảm xúc theo hướng tích cực, an toàn.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết cảm thông, động viên bạn khi bạn gặp chuyện buồn hoặc khó kiểm soát cảm xúc.
- Trách nhiệm: Có ý thức rèn luyện cảm xúc, giữ lời nói và hành động phù hợp trong tập thể.
- Chăm chỉ: Kiên trì thực hành các cách cân bằng cảm xúc để bản thân tiến bộ hơn.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bảng nhận xét tuần; bìa màu; giấy A0; tranh minh họa SGK Hoạt động trải nghiệm 5; thiết bị trình chiếu nếu có.
- HS: Bút màu; ghi chép về tình huống đã vận dụng cách cân bằng cảm xúc; câu chuyện ngắn hoặc tình huống để sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ kết quả rèn luyện cách cân bằng cảm xúc. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Tín hiệu cảm xúc”: khi GV nêu một tình huống, HS dùng nét mặt hoặc thẻ màu để biểu hiện cảm xúc phù hợp.	- HS tham gia trò chơi, biểu hiện cảm xúc vui, buồn, lo lắng, bình tĩnh, tự hào bằng nét mặt hoặc thẻ màu.
- GV hỏi: “Khi nhận ra mình đang buồn, giận hoặc lo lắng, em cần làm gì trước tiên?”	- HS trả lời: em cần bình tĩnh, gọi tên cảm xúc, hít thở sâu, suy nghĩ tích cực hoặc tìm người tin cậy để chia sẻ.
- GV dẫn dắt: Tiết Sinh hoạt lớp hôm nay giúp chúng ta chia sẻ kết quả vận dụng và tiếp tục thực hành cân bằng cảm xúc.	- HS lắng nghe và sẵn sàng bước vào hoạt động.
2. HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT TUẦN Mục tiêu: HS nhìn lại hoạt động trong tuần 3, nêu ưu điểm, hạn chế và thống nhất phương	

hướng tuần 4.

*** Cách tiến hành:**

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết: nêu các hoạt động đã thực hiện trong tuần như nghe kể chuyện về sự sẻ chia, học chủ đề Cân bằng cảm xúc, duy trì nền nếp học tập.	- HS lắng nghe, theo dõi phần tổng kết và tự đối chiếu với việc làm của bản thân.
- GV mời tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét ưu điểm và hạn chế của tổ, lớp trong tuần.	- Tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét; HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu cần.
- GV đặt câu hỏi: “Tuần qua lớp ta làm tốt điều gì?”, “Điều gì cần khắc phục để tuần sau tiến bộ hơn?”	- HS phát biểu: lớp biết chia sẻ với bạn, tích cực thảo luận; cần giữ trật tự hơn, chuẩn bị bài đầy đủ hơn, không nói lời làm bạn buồn.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/tổ thực hiện tốt; nhắc nhở nhẹ nhàng những việc cần điều chỉnh.	- HS lắng nghe, tự rút kinh nghiệm và thể hiện tinh thần cầu tiến.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 4

- GV thông báo một số nhiệm vụ trọng tâm tuần 4: duy trì nền nếp học tập, chuẩn bị chủ đề Thể hiện cảm xúc phù hợp, giữ vệ sinh lớp, tích cực phát biểu.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ trọng tâm tuần 4.
- GV yêu cầu mỗi tổ đề xuất một việc làm giúp tổ học tập và sinh hoạt tốt hơn.	- Đại diện tổ nêu việc làm: nhắc nhau nói lời lịch sự, giúp bạn còn chậm, giữ trật tự khi thảo luận, chuẩn bị đồ dùng đầy đủ.
- GV thống nhất phương hướng, giao nhiệm vụ cụ thể cho ban cán sự và các tổ.	- HS nhận nhiệm vụ, đồng ý thực hiện và nhắc nhau cùng cố gắng.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả vận dụng cách cân bằng cảm xúc trong thực tế của bản thân.

*** Cách tiến hành:**

<p>Chia sẻ kết quả vận dụng cách cân bằng cảm xúc trong thực tế</p> <p>- GV mời HS quan sát hình trong SGK, đọc yêu cầu và nhắc lại nhiệm vụ đã thực hiện sau tiết học trước.</p>  <p>– Vận dụng các cách cân bằng cảm xúc hiệu quả vào cuộc sống. – Ghi lại kết quả của các cách làm đó.</p> <p>THỰC HÀNH CÂN BẰNG CẢM XÚC</p> <p>1. Chia sẻ kết quả vận dụng cách cân bằng cảm xúc trong thực tế</p> <ul style="list-style-type: none"> Kể cho các bạn nghe về kết quả vận dụng cách cân bằng cảm xúc vào thực tế. Bày tỏ suy nghĩ của em khi vận dụng cách cân bằng cảm xúc hiệu quả. <p>2. Sắm vai nhân vật để thực hành cân bằng cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> Xem một đoạn phim hoặc đọc một cuốn truyện tranh có những tình huống khiến nhân vật mất cân bằng cảm xúc. Sắm vai nhân vật để diễn tả các tình huống đó. 	<p>- HS quan sát hình, nhắc lại nhiệm vụ: kể kết quả vận dụng cách cân bằng cảm xúc vào thực tế và bày tỏ suy nghĩ khi vận dụng hiệu quả.</p>
- GV mời HS chia sẻ theo nhóm: em đã áp	- HS chia sẻ theo nhóm: em hít thở sâu khi

dụng cách cân bằng cảm xúc nào trong mấy ngày qua; tình huống đó xảy ra như thế nào; sau khi vận dụng em cảm thấy ra sao.	giận, tâm sự với mẹ khi buồn, viết nhật kí khi bức tức; sau đó em thấy nhẹ lòng và bình tĩnh hơn.
- GV phát bìa màu, yêu cầu HS viết ý nghĩa của việc cân bằng cảm xúc trong cuộc sống.	- HS viết vào bìa màu: giúp em bình tĩnh, không làm tổn thương bạn, biết suy nghĩ trước khi nói, sống vui vẻ hơn.
- GV mời 3 - 5 HS đọc tấm bìa của mình, sau đó dán các tấm bìa lên giấy A0 ở góc lớp.	- HS đọc chia sẻ, dán bìa màu lên giấy A0 và lắng nghe suy nghĩ của bạn.
Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: + HS rèn lối sống nhân ái, biết cảm thông và chia sẻ với bạn bè khi bạn gặp chuyện vui, buồn. + GV hướng dẫn HS lựa chọn cách cân bằng cảm xúc tích cực để ứng xử bình tĩnh, văn minh, không nóng giận, không nói lời làm tổn thương người khác. + HS biết biến cảm xúc tích cực thành hành động tốt: động viên bạn, giúp bạn, nói lời cảm ơn, xin lỗi và cùng xây dựng tập thể lớp đoàn kết.	HS nêu: em sẽ bình tĩnh hơn khi giận, biết xin lỗi khi làm bạn buồn, biết động viên bạn và không nói lời trêu chọc bạn.
- GV kết luận: Cân bằng cảm xúc giúp mỗi người bình tĩnh hơn, biết nghĩ cho mình và cho người khác, từ đó sống tích cực và nhân ái hơn.	- HS lắng nghe, nhận ra ý nghĩa của việc rèn luyện cảm xúc.
4. THỰC HÀNH Mục tiêu: HS sắm vai nhân vật để xử lí tình huống mất cân bằng cảm xúc và củng cố kinh nghiệm mới. * Cách tiến hành:	
Sắm vai nhân vật để thực hành cân bằng cảm xúc - GV trình chiếu một đoạn phim ngắn hoặc đọc một đoạn văn miêu tả tình huống nhân vật bị mất cân bằng cảm xúc.	- HS lắng nghe tình huống, xác định nhân vật chính và cảm xúc của nhân vật.
- GV giao nhiệm vụ nhóm: xác định nhân vật chính; cảm xúc của nhân vật; nguyên nhân khiến nhân vật mất cân bằng; cách nhân vật nên làm để vượt qua tình huống.	- HS thảo luận nhóm, ghi ý chính và phân vai để tái hiện, xử lí tình huống.
- GV mời các nhóm sắm vai trước lớp, yêu cầu cả lớp quan sát cách nhân vật cân bằng cảm xúc.	- Các nhóm lần lượt sắm vai; HS khác quan sát, nhận xét cách xử lí của bạn.
- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn màn tái hiện và xử lí tình huống tốt nhất; tuyên dương nhóm thể hiện rõ cảm xúc và cách cân bằng	- HS bình chọn, nêu lí do lựa chọn và học thêm cách xử lí từ nhóm bạn.

phù hợp.	
- GV kết luận: Khi biết nhận diện cảm xúc và chọn cách cân bằng phù hợp, chúng ta sẵn sàng đối diện với các tình huống khó khăn hơn.	- HS lắng nghe, tự đánh giá việc mình cần luyện thêm.
5. VẬN DỤNG - CAM KẾT HÀNH ĐỘNG Mục tiêu: HS biết tiếp tục chia sẻ với người thân về cảm xúc, tìm hiểu câu chuyện truyền cảm hứng về sự sẻ chia và cam kết rèn luyện trong tuần tới. * Cách tiến hành:	
Tích hợp NLS 1.1.CB2b: + GV hướng dẫn HS tìm kiếm thông tin đơn giản về những câu chuyện truyền cảm hứng về sự sẻ chia trên các website giáo dục chính thống. + HS sử dụng từ khóa ngắn gọn, phù hợp như “câu chuyện sẻ chia học sinh”, “câu chuyện cảm thông bạn bè”, “ gương tốt giúp bạn”. + HS chọn nguồn đáng tin cậy, đọc nội dung phù hợp lứa tuổi, không bấm vào trang lạ, không cung cấp thông tin cá nhân khi tìm kiếm. + HS ghi lại tên câu chuyện, nguồn, thông điệp em nhận được và giới thiệu ngắn gọn với nhóm lớp bằng lời của mình, không sao chép nguyên văn dài.	HS nêu cách làm: tìm bằng từ khóa phù hợp, chọn nguồn chính thống, ghi tên câu chuyện và thông điệp, không nhập thông tin cá nhân, chia sẻ ngắn gọn bằng lời của mình.
- GV gợi ý HS chia sẻ với người thân về chủ đề cảm xúc và các cách cân bằng cảm xúc trong những tình huống cần thiết.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, dự kiến chia sẻ với cha mẹ hoặc người thân về một cách cân bằng cảm xúc đã học.
- GV hướng dẫn HS viết cam kết ngắn: “Tuần tới, khi có cảm xúc tiêu cực, em sẽ ... để giữ bình tĩnh và ứng xử phù hợp.”	- HS viết hoặc nói cam kết cá nhân, chia sẻ với bạn bên cạnh.
- GV nhận xét giờ Sinh hoạt lớp, tuyên dương tinh thần chia sẻ và dặn HS tiếp tục rèn luyện cảm xúc trong học tập, sinh hoạt.	- HS lắng nghe, thu dọn đồ dùng và chuẩn bị cho tuần học tiếp theo.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY

TUẦN 4: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA HỌC SINH LỚP 5

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc, tích cực chương trình giao lưu, chia sẻ về sự trưởng thành của học sinh lớp 5 dưới mái trường tiểu học.
- HS kể được một khoảnh khắc đáng nhớ trong những năm học ở trường và nhận ra sự trưởng thành của bản thân, của tập thể.
- HS biết trân trọng kỉ niệm với thầy cô, bạn bè và lựa chọn việc làm tích cực để tiếp tục rèn luyện trong năm học cuối cấp.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị trang phục, giữ trật tự, lắng nghe và tự điều chỉnh hành vi khi tham gia hoạt động toàn trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, chia sẻ kỉ niệm, cổ vũ văn minh và tôn trọng người trình bày.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết rút ra việc làm cụ thể giúp bản thân tiếp tục trưởng thành trong năm học cuối cấp.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu thương, trân trọng thầy cô, bạn bè và những kỉ niệm dưới mái trường tiểu học.
- Trách nhiệm: Tham gia đầy đủ hoạt động chung, thực hiện đúng nề nếp của nhà trường.
- Chăm chỉ: Tích cực học tập, rèn luyện để xứng đáng là học sinh lớp 5.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; nội dung chương trình; hệ thống âm thanh; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- HS: Trang phục gọn gàng; ghế ngồi; một kỉ niệm hoặc khoảnh khắc đáng nhớ muốn chia sẻ; tâm thế sẵn sàng tham gia.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia chương trình giao lưu về sự trưởng thành của học sinh lớp 5. * Cách tiến hành:	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra vị trí tập trung, nhắc HS chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và chuẩn bị tham gia chương trình.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và lắng nghe hướng dẫn.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: các bạn chia sẻ điều gì về sự trưởng thành; khoảnh khắc nào đáng nhớ; thông điệp em nhận được sau chương trình.	- HS ghi nhớ ba nhiệm vụ quan sát và chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS khi nghe bạn giao lưu, kể chuyện cần tập trung, không nói leo, không cười chê; biết vỗ tay động viên đúng lúc.	- HS thể hiện thái độ tôn trọng người trình bày và các bạn cùng tham gia.
2. TRONG BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ	

Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình giao lưu, chia sẻ được cảm xúc và nhận ra sự trưởng thành của bản thân, của tập thể lớp.

*** Cách tiến hành:**

<p>Dẫn dắt</p> <p>- GV mời HS quan sát sân khấu và hỏi: “Điều gì cho thấy các em lớp 5 đã lớn hơn so với những năm học trước?”</p> 	<p>- HS nêu: em cao hơn, tự tin hơn, biết giúp bạn, biết tham gia hoạt động chung, biết chia sẻ và tự chịu trách nhiệm hơn.</p>
<p>- GV giới thiệu chủ đề: Mỗi học sinh lớp 5 đều đang trưởng thành từng ngày qua học tập, rèn luyện và những kỉ niệm dưới mái trường tiểu học.</p>	<p>- HS lắng nghe, hiểu ý nghĩa của chủ đề và sẵn sàng tham gia chương trình.</p>
<p>Giao lưu, chia sẻ về sự trưởng thành</p> <p>- GV tổ chức cho HS theo dõi phần giao lưu, chia sẻ về sự trưởng thành của học sinh lớp 5 theo kế hoạch của nhà trường.</p>	<p>- HS chăm chú lắng nghe, quan sát cách các bạn chia sẻ và cổ vũ văn minh.</p>
<p>- GV đặt câu hỏi tương tác: “Bạn trong chương trình đã kể khoảnh khắc đáng nhớ nào?”, “Khoảnh khắc đó cho thấy bạn đã trưởng thành như thế nào?”</p>	<p>- HS trả lời: bạn kể về lần tham gia văn nghệ, thi đấu thể thao, giúp đỡ bạn, tự tin phát biểu; bạn trưởng thành vì biết cố gắng, hợp tác và chia sẻ.</p>
<p>- GV mời HS nêu một kỉ niệm đáng nhớ của bản thân trong những năm học ở trường.</p>	<p>- HS chia sẻ ngắn gọn về kỉ niệm với thầy cô, bạn bè, hoạt động lớp hoặc việc bản thân đã tiến bộ.</p>
<p>Kết luận</p> <p>- GV nhấn mạnh: Sự trưởng thành không chỉ là lớn lên về vóc dáng mà còn là biết suy nghĩ, biết yêu thương, biết chịu trách nhiệm và biết cố gắng mỗi ngày.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ thông điệp của buổi Sinh hoạt dưới cờ.</p>

3. SAU BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS chia sẻ được điều ấn tượng sau chương trình và lựa chọn một việc làm cụ thể để tiếp tục trưởng thành.

*** Cách tiến hành:**

<p>- GV gợi ý khi trở về lớp, mỗi HS chia sẻ một hình ảnh, lời nói hoặc thông điệp làm mình ấn tượng nhất.</p>	<p>- HS chia sẻ theo cặp hoặc trước lớp, biết lắng nghe cảm nhận khác nhau của bạn.</p>
--	---

- GV yêu cầu HS suy nghĩ: “Trong tuần này, em sẽ làm gì để chứng tỏ mình là học sinh lớp 5 trưởng thành hơn?”	- HS lựa chọn việc làm cụ thể: tự chuẩn bị bài, giúp bạn, giữ trật tự, nói lời lịch sự, tham gia hoạt động lớp tích cực.
- GV nhận xét, động viên HS thực hiện hành động nhỏ nhưng đều đặn để bản thân tiến bộ hơn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị cho tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 4: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: THỂ HIỆN CẢM XÚC PHÙ HỢP***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nhận diện được những cách thể hiện cảm xúc chưa phù hợp trong một số tình huống cụ thể.
- HS đề xuất và thực hành được các cách thể hiện cảm xúc phù hợp với không gian, hoàn cảnh và cảm xúc của người xung quanh.
- HS biết vận dụng kỹ năng kiểm soát cảm xúc theo ba bước: nhận diện cảm xúc, cân bằng cảm xúc, thể hiện cảm xúc phù hợp.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết nhận diện cảm xúc của bản thân và lựa chọn cách thể hiện phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ cảm xúc, thảo luận nhóm, sắm vai và góp ý lịch sự cho bạn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xử lý tình huống cảm xúc theo hướng tích cực, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến người khác.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết đề tâm đến cảm xúc của người bên cạnh, không làm tổn thương người khác khi thể hiện cảm xúc.
- Trách nhiệm: Biết làm chủ lời nói, hành động và chịu trách nhiệm với cách thể hiện cảm xúc của mình.
- Chăm chỉ: Kiên trì rèn luyện kỹ năng kiểm soát cảm xúc trong học tập và cuộc sống.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Một đoạn nhạc cổ điển HS đã học; thẻ tình huống; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5; thiết bị trình chiếu nếu có.
- HS: Bút màu, giấy ghi chú, tâm thế sẵn sàng chia sẻ cảm xúc và tham gia sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí nhẹ nhàng, giúp HS cảm nhận cảm xúc qua âm nhạc và sẵn sàng tìm hiểu cách thể hiện cảm xúc phù hợp. * Cách tiến hành:	
Nghe một đoạn nhạc cổ điển đã học - GV mở một đoạn nhạc cổ điển HS đã học, đề nghị HS nhắm mắt, lắng nghe và cảm nhận.	- HS nhắm mắt, lắng nghe đoạn nhạc và cảm nhận nhịp điệu, âm sắc, cảm xúc của bản nhạc.
- GV hỏi: “Em cảm thấy nhịp điệu trong bản nhạc thay đổi như thế nào?”, “Bản nhạc gợi cho em cảm xúc gì?”	- HS trả lời: nhạc lúc nhanh, lúc chậm; em cảm thấy vui, bình yên, hồi hộp, nhẹ nhàng hoặc xúc động.

<p>- GV dẫn dắt: Cảm xúc có thể được thể hiện bằng lời nói, nét mặt, cử chỉ, âm nhạc, tranh vẽ hoặc hành động; điều quan trọng là thể hiện sao cho phù hợp.</p>	<p>- HS lắng nghe, nhận ra có nhiều cách thể hiện cảm xúc và sẵn sàng vào bài học.</p>
<p>2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ</p> <p>Mục tiêu: HS nhận diện được những điều chưa phù hợp trong cách thể hiện cảm xúc và đề xuất cách thể hiện phù hợp.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Tìm hiểu về cách thể hiện cảm xúc</p> <p>- GV mời HS quan sát tranh trong SGK, đọc yêu cầu và chỉ ra những điểm chưa phù hợp trong cách thể hiện cảm xúc của nhân vật.</p> 	<p>- HS quan sát tranh, nêu: bạn bỏ đi khi sinh nhật chưa kết thúc; bạn nói làm mọi người mất vui; bạn reo hò quá to khi có người đang mệt.</p>
<p>- GV hỏi: “Nếu là em trong tình huống đó, em sẽ thể hiện cảm xúc như thế nào cho phù hợp hơn?”</p>	<p>- HS trả lời: em sẽ nói nhẹ nhàng, xin phép ra ngoài nếu cần; em sẽ chúc mừng bạn; em sẽ chia sẻ niềm vui nhưng nói nhỏ hơn khi có người đang nghỉ.</p>
<p>- GV chia lớp thành nhóm 4, yêu cầu HS thảo luận: “Thế nào là thể hiện cảm xúc chưa phù hợp trong các tình huống cảm xúc khác nhau?”</p>	<p>- HS thảo luận nhóm, nêu ý kiến: khi giận không quát mắng; khi buồn không đổ lỗi; khi quá vui không làm ồn; khi thất vọng không nói lời làm tổn thương bạn.</p>
<p>Tích hợp AI (5.A1.2):</p> <p>+ GV gợi mở: Một số ứng dụng AI có thể mô phỏng nét mặt, giọng nói hoặc lời phản hồi cảm xúc, nhưng AI không có cảm xúc thật như con người.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS quan sát ví dụ tranh hoặc hình ảnh mô phỏng cảm xúc và phân biệt: AI chỉ hỗ trợ mô phỏng, con người mới là chủ thể cảm nhận, điều khiển và chịu trách nhiệm về cảm xúc của mình.</p> <p>+ HS thảo luận: Khi buồn, giận, vui mừng, em không đổ lỗi cho hoàn cảnh</p>	<p>HS nêu: AI có thể mô phỏng nét mặt, giọng nói nhưng không có cảm xúc thật; em là người tự điều khiển lời nói, hành động và chịu trách nhiệm về cách thể hiện cảm xúc của mình.</p>

<p>hay công cụ hỗ trợ mà cần biết dừng lại, suy nghĩ và chọn cách thể hiện phù hợp.</p> <p>+ GV nhắc HS dùng công cụ số, hình ảnh, biểu tượng cảm xúc đúng mục đích; không dùng hình ảnh/giọng nói mô phỏng để trêu chọc hoặc làm bạn buồn.</p>	
<p>- GV kết luận: Việc lựa chọn cách thể hiện cảm xúc phù hợp trong từng tình huống giúp chúng ta lịch sự, tinh tế và không làm ảnh hưởng tiêu cực đến mọi người xung quanh.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ cách thể hiện cảm xúc cần phù hợp với hoàn cảnh và người xung quanh.</p>
<p>3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT - THỰC HÀNH, HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI</p> <p>Mục tiêu: HS thảo luận tình huống, lựa chọn cách thể hiện cảm xúc phù hợp và sắm vai xử lý tình huống.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Thực hành thể hiện cảm xúc phù hợp</p> <p>- GV mời HS đọc hai tình huống trong SGK, xác định nhân vật đang có cảm xúc gì và nguyên nhân của cảm xúc đó.</p> <p>2. Thực hành thể hiện cảm xúc phù hợp</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhau những tình huống mang lại cảm xúc tích cực hoặc tiêu cực cho em. Chia sẻ cách thể hiện cảm xúc của em trong tình huống đó. Mỗi nhóm lựa chọn một tình huống để sắm vai thể hiện kỹ năng kiểm soát cảm xúc. <p>Tình huống 1</p> <p>Giờ ra chơi, Hiếu tình cờ nghe thấy Nam và Bình ngồi cuối lớp đang nói những điều không hay về mình.</p>  <p>Tình huống 2</p> <p>Nhận dịp sinh nhật, An được bố tặng máy chơi điện tử cầm tay. An rất thích và giữ gìn cẩn thận món đồ này. Anh Minh hàng xóm trong một lần sang chơi đã vô tình làm hỏng nó.</p> 	<p>- HS đọc tình huống: Hiếu buồn vì nghe bạn nói không hay về mình; An giận hoặc tiếc vì món quà yêu thích bị làm hỏng.</p>
<p>- GV nêu câu hỏi: “Nếu không nghĩ đến việc thể hiện cảm xúc phù hợp, nhân vật có thể phản ứng như thế nào?”, “Phản ứng đó có làm người khác buồn hoặc khó chịu không?”</p>	<p>- HS nêu: nhân vật có thể quát bạn, khóc to, bỏ đi, trách mắng; phản ứng đó có thể làm người khác sợ, buồn hoặc cuộc trò chuyện căng thẳng hơn.</p>
<p>- GV mời HS đề xuất cách xử lý phù hợp cho từng tình huống.</p>	<p>- HS đề xuất: Hiếu nên bình tĩnh hỏi lại bạn, nói cảm xúc của mình và nhờ cô hỗ trợ nếu cần; An nên hít thở sâu, nói với Minh rằng mình rất buồn và cùng tìm cách sửa hoặc xin lỗi.</p>
<p>- GV tổ chức cho 2 HS sắm vai xử lý một tình huống, sau đó mời HS khác nhận xét</p>	<p>- HS sắm vai trước lớp; HS khác nhận xét: bạn nói bình tĩnh, biết nói lời phù hợp,</p>

cách thể hiện cảm xúc của bạn.	không quát mắng, biết lắng nghe.
Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: + HS rèn thói quen làm chủ cảm xúc, nói lời phù hợp, tránh nóng giận, trách móc khi gặp việc không như ý. + GV hướng dẫn HS dùng lời nói lịch sự: “Mình cảm thấy...”, “Mình mong bạn...”, “Chúng mình cùng tìm cách giải quyết nhé”. + HS hiểu cách thể hiện cảm xúc văn minh giúp giữ gìn tình bạn, xây dựng tập thể lớp đoàn kết, tôn trọng và yêu thương nhau. + GV nhắc HS khi mắc lỗi cần biết xin lỗi; khi bạn mắc lỗi cần góp ý nhẹ nhàng, không chê bai, không làm bạn xấu hổ trước tập thể.	HS nêu: em sẽ nói lời bình tĩnh, biết xin lỗi và góp ý nhẹ nhàng; em không quát mắng, trách móc hoặc làm bạn xấu hổ trước lớp.
- GV mời các nhóm chọn một tình huống từng gặp trong học tập hoặc sinh hoạt để sắm vai thể hiện cảm xúc phù hợp.	- HS làm việc nhóm, phân vai, chuẩn bị lời thoại và trình diễn tình huống trước lớp.
- GV cùng HS khái quát ba bước kiểm soát cảm xúc: nhận diện cảm xúc; cân bằng cảm xúc; thể hiện cảm xúc phù hợp.	- HS nhắc lại ba bước và nêu: cần phù hợp với không gian, hoàn cảnh và cảm xúc của người bên cạnh.
4. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS biết vận dụng kỹ năng kiểm soát cảm xúc vào thực tế và ghi lại tình huống đã gặp, cách xử lý của bản thân. * Cách tiến hành:	
- GV đề nghị HS trong tuần vận dụng ba bước kiểm soát cảm xúc vào cuộc sống: nhận diện cảm xúc, cân bằng cảm xúc, thể hiện cảm xúc phù hợp.	- HS lắng nghe nhiệm vụ vận dụng và nêu tình huống có thể gặp: bị bạn hiểu lầm, bị nhắc nhở, được khen, gặp việc không như ý.
- GV hướng dẫn HS ghi lại vào nhật kí hoặc vở bài tập: tình huống em gặp; cảm xúc của em; cách em đã xử lí; điều em muốn làm tốt hơn lần sau.	- HS ghi nhớ cách ghi nhật kí: nêu tình huống, cảm xúc, cách xử lí và điều rút kinh nghiệm.
- GV dặn HS chuẩn bị chia sẻ những thay đổi tích cực trong việc kiểm soát cảm xúc ở tiết Sinh hoạt lớp.	- HS lắng nghe, cam kết thực hiện và chuẩn bị chia sẻ trong tiết sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 1: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY****TUẦN 4: TIẾT 3****SINH HOẠT LỚP: CÙNG CỐ, CHIA SẺ VÀ VẬN DỤNG CHỦ ĐỀ THỂ HIỆN CẢM XÚC PHÙ HỢP***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nhận xét được hoạt động của bản thân, tổ, lớp trong tuần 4 và nêu được phương hướng rèn luyện tuần 5.
- HS chia sẻ được những thay đổi tích cực của bản thân, của bạn khi biết kiểm soát cảm xúc.
- HS tự đánh giá được khả năng kiểm soát cảm xúc của mình và xây dựng thông điệp tích cực để tiếp tục rèn luyện.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự nhìn lại việc làm trong tuần, nhận xét khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân và đặt mục tiêu rèn luyện tiếp theo.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, lắng nghe, góp ý lịch sự, cùng nhóm sáng tác thông điệp về kiểm soát cảm xúc.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách thể hiện cảm xúc phù hợp trong những tình huống thực tế.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết tôn trọng cảm xúc, danh dự của bạn; nhận xét bằng lời nói phù hợp, không chế giễu.
- Trách nhiệm: Có ý thức rèn luyện cảm xúc, thực hiện cam kết với bản thân và tập thể.
- Chăm chỉ: Kiên trì thực hành ba bước kiểm soát cảm xúc trong học tập và sinh hoạt hằng ngày.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bảng nhận xét tuần; bìa màu; giấy A0; tranh minh họa SGK Hoạt động trải nghiệm 5; thiết bị trình chiếu nếu có.
- HS: Bút màu; nhật kí hoặc ghi chép về tình huống đã vận dụng kĩ năng kiểm soát cảm xúc; ý tưởng thông điệp tích cực.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ kết quả rèn luyện cách thể hiện cảm xúc phù hợp. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Lời nói phù hợp”: GV nêu một cảm xúc, HS nói một câu thể hiện cảm xúc đó theo cách lịch sự.	- HS tham gia trò chơi: nói lời vui mừng, buồn, giận, thất vọng bằng câu nhẹ nhàng, phù hợp.
- GV hỏi: “Khi kiểm soát được cảm xúc, em thấy bản thân thay đổi như thế nào?”	- HS trả lời: em bình tĩnh hơn, ít nóng giận hơn, biết suy nghĩ trước khi nói, biết xin lỗi và lắng nghe bạn.

- GV dẫn dắt: Tiết Sinh hoạt lớp hôm nay giúp chúng ta chia sẻ thay đổi tích cực và tiếp tục rèn luyện kỹ năng kiểm soát cảm xúc.	- HS lắng nghe và sẵn sàng bước vào hoạt động.
---	--

2. HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT TUẦN

Mục tiêu: HS nhìn lại hoạt động trong tuần 4, nêu ưu điểm, hạn chế và thống nhất phương hướng tuần 5.

*** Cách tiến hành:**

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phân tổng kết: nêu các hoạt động đã thực hiện trong tuần như Sinh hoạt dưới cờ về sự trưởng thành, học chủ đề Thể hiện cảm xúc phù hợp, duy trì nền nếp học tập.	- HS lắng nghe, theo dõi phân tổng kết và tự đối chiếu với việc làm của bản thân.
- GV mời tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét ưu điểm và hạn chế của tổ, lớp trong tuần.	- Tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét; HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu cần.
- GV đặt câu hỏi: “Tuần qua lớp ta làm tốt điều gì?”, “Điều gì cần khắc phục để tuần sau tiến bộ hơn?”	- HS phát biểu: lớp tích cực chia sẻ, biết nói lời phù hợp; cần giữ trật tự hơn, chuẩn bị bài đầy đủ hơn, không trêu chọc cảm xúc của bạn.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/tổ thực hiện tốt; nhắc nhở nhẹ nhàng những việc cần điều chỉnh.	- HS lắng nghe, tự rút kinh nghiệm và thể hiện tinh thần cầu tiến.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 5

- GV thông báo một số nhiệm vụ trọng tâm tuần 5: duy trì nền nếp học tập, chuẩn bị chủ đề Giữ gìn tình bạn, giữ vệ sinh lớp, tích cực phát biểu và nói lời tôn trọng bạn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ trọng tâm tuần 5.
- GV yêu cầu mỗi tổ đề xuất một việc làm giúp tổ học tập và sinh hoạt tốt hơn.	- Đại diện tổ nêu việc làm: nhắc nhau nói lời lịch sự, lắng nghe khi bạn góp ý, giúp bạn còn chậm, chuẩn bị đồ dùng đầy đủ.
- GV thống nhất phương hướng, giao nhiệm vụ cụ thể cho ban cán sự và các tổ.	- HS nhận nhiệm vụ, đồng ý thực hiện và nhắc nhau cùng cố gắng.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được những thay đổi tích cực của bản thân, của bạn khi biết kiểm soát cảm xúc.

*** Cách tiến hành:**

Chia sẻ về những thay đổi tích cực của em trong việc kiểm soát cảm xúc	- HS quan sát hình, nhắc lại ba bước: nhận diện cảm xúc, cân bằng cảm xúc, thể hiện
--	---

<p>- GV mời HS quan sát hình trong SGK, đọc yêu cầu và nhắc lại ba bước kiểm soát cảm xúc đã học.</p> 	<p>cảm xúc phù hợp.</p>
<p>- GV mời HS chia sẻ theo nhóm: những thay đổi tích cực của mình và của bạn trong quá trình rèn luyện các bước kiểm soát cảm xúc.</p>	<p>- HS chia sẻ theo nhóm: em biết bình tĩnh hơn, không reo ầm lên trong giờ học, biết nói nhỏ, biết hỏi lại bạn trước khi giận.</p>
<p>- GV hỏi: “Em cảm thấy thế nào khi mình kiểm soát được cảm xúc dễ dàng hơn so với trước?”</p>	<p>- HS nêu: em vui, tự tin, nhẹ lòng, thấy mình trưởng thành hơn và được bạn bè tin tưởng hơn.</p>
<p>Tích hợp QCN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS hiểu mọi người đều có quyền được tôn trọng danh dự, cảm xúc và sự riêng tư trong quá trình chia sẻ. + GV nhắc HS khi nhận xét bạn cần dùng lời nói phù hợp, không chế giễu, không so sánh, không làm bạn xấu hổ trước lớp. + HS biết lắng nghe câu chuyện của bạn bằng thái độ tôn trọng; không lan truyền chuyện riêng hoặc cảm xúc riêng của bạn ra ngoài nhóm lớp. + GV khuyến khích HS góp ý bằng câu tích cực: “Minh thấy bạn đã cố gắng...”, “Minh mong bạn tiếp tục...”, “Minh có thể giúp bạn...” 	<p>HS nêu: em tôn trọng cảm xúc của bạn, không chê cười, không kể chuyện riêng của bạn cho người khác, biết góp ý bằng lời nhẹ nhàng.</p>
<p>- GV kết luận: Kiểm soát cảm xúc không phải là kìm nén cảm xúc mà là nhận biết cảm xúc để lựa chọn cách chia sẻ, giải tỏa và thể hiện phù hợp.</p>	<p>- HS lắng nghe, hiểu cần rèn luyện kỹ năng này từng bước và kiên trì.</p>
<p>4. THỰC HÀNH</p> <p>Mục tiêu: HS tự đánh giá khả năng kiểm soát cảm xúc của mình và đặt mục tiêu rèn luyện tiếp theo.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Nhận xét khả năng kiểm soát cảm xúc của em</p>	<p>- HS quan sát bảng tiêu chí và tự đánh giá: nhận diện được cảm xúc của mình; thực</p>

<p>- GV mời HS quan sát bảng tiêu chí trong SGK và tự đánh giá theo ba mức: thường xuyên, thỉnh thoảng, ít khi.</p> <div><p>Khi nhận được món quà sinh nhật yêu thích, tôi đã biết bình tĩnh, không nao núng để tránh làm ảnh hưởng đến giờ học.</p><p>– Nhận xét về khả năng kiểm soát cảm xúc của em theo các nội dung:</p><table><thead><tr><th>Tiêu chí</th><th>Thường xuyên</th><th>Thỉnh thoảng</th><th>Ít khi</th></tr></thead><tbody><tr><td>Nhận diện được cảm xúc của mình</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>Thực hiện được các việc cần thiết để cân bằng cảm xúc</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>Thể hiện được cảm xúc một cách phù hợp</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr></tbody></table></div>	Tiêu chí	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Ít khi	Nhận diện được cảm xúc của mình	...	...	...	Thực hiện được các việc cần thiết để cân bằng cảm xúc	...	...	...	Thể hiện được cảm xúc một cách phù hợp	...	...	...	<p>hiện việc cần thiết để cân bằng cảm xúc; thể hiện cảm xúc phù hợp.</p>
Tiêu chí	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Ít khi														
Nhận diện được cảm xúc của mình	...	...	...														
Thực hiện được các việc cần thiết để cân bằng cảm xúc	...	...	...														
Thể hiện được cảm xúc một cách phù hợp	...	...	...														
<p>- GV phát bìa màu, yêu cầu HS viết một việc mình cần làm để rèn luyện thêm khả năng kiểm soát cảm xúc.</p>	<p>- HS viết vào bìa màu: em sẽ hít thở sâu trước khi nói; em sẽ lắng nghe bạn; em sẽ ghi lại cảm xúc vào nhật kí; em sẽ xin lỗi khi nói chưa phù hợp.</p>																
<p>- GV mời HS chia sẻ mục tiêu rèn luyện với nhóm, sau đó dán bìa màu lên giấy A0 của nhóm.</p>	<p>- HS chia sẻ với nhóm, lắng nghe mục tiêu của bạn và dán bìa màu vào sản phẩm chung.</p>																
<p>- GV yêu cầu các nhóm sáng tác một thông điệp về khả năng kiểm soát cảm xúc.</p> <div><p>– Chia sẻ với bạn những điều em cần làm để rèn luyện thêm khả năng kiểm soát cảm xúc.</p><p>Sáng tác thông điệp về việc kiểm soát cảm xúc và chia sẻ thông điệp với người thân, bạn bè:</p><p>Mật khẩu:</p><div><p>Trong cuộc sống Có niềm vui Có nỗi buồn Có giận dữ Ta hãy nhớ Kiểm soát Lên mỗi sớm...</p><p>Không giữ lâu Bao lâu giận Để dần mòn Những nụ cười Hãy Mỉm Mỉ Lên mỗi sớm...</p></div></div>	<p>- HS cùng nhóm sáng tác thông điệp ngắn gọn, tích cực và dễ nhớ.</p>																
<p>- GV mời đại diện nhóm đọc thông điệp, cả lớp bình chọn thông điệp hay và ý nghĩa.</p>	<p>- Đại diện nhóm đọc thông điệp; HS lắng nghe, bình chọn và nêu lí do lựa chọn.</p>																
<p>5. VẬN DỤNG - CAM KẾT HÀNH ĐỘNG</p> <p>Mục tiêu: HS biết hoàn thiện thông điệp, chia sẻ với người thân, bạn bè và thực hành viết nhật kí cảm xúc an toàn trên môi trường số.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>																	
<p>Tích hợp NLS 4.2.CB2a:</p> <p>+ GV hướng dẫn HS lựa chọn cách đơn giản để bảo vệ quyền riêng tư khi viết “Nhật kí cảm xúc” trên ứng dụng ghi chú số hoặc PowerPoint cá nhân.</p> <p>+ HS chỉ ghi những thông tin cần thiết: tình huống, cảm xúc, cách xử lí và bài học; không đưa thông tin riêng của bạn, số điện thoại, địa chỉ hoặc hình ảnh nhạy cảm vào nhật kí.</p>	<p>HS nêu cách làm: em viết nhật kí cảm xúc ngắn gọn, không ghi chuyện riêng của bạn, đặt mật khẩu, không chia sẻ mật khẩu và chỉ chia sẻ với người tin cậy khi cần.</p>																

<p>+ GV hướng dẫn HS đặt mật khẩu thiết bị/tệp ghi chú, không chia sẻ mật khẩu cho người khác và đăng xuất tài khoản khi dùng thiết bị chung.</p> <p>+ HS biết xin phép người lớn khi dùng thiết bị số, lưu tệp vào thư mục cá nhân và chỉ chia sẻ nội dung phù hợp với thầy cô, cha mẹ hoặc người tin cậy.</p>	
- GV mời cả lớp hoàn thiện thông điệp về việc kiểm soát cảm xúc để chia sẻ với người thân, bạn bè.	- HS hoàn thiện thông điệp của nhóm hoặc cá nhân, trang trí ngắn gọn, rõ ràng.
- GV mời cả lớp cùng đọc vang thông điệp tích cực trong SGK hoặc thông điệp do lớp thống nhất.	- HS đồng thanh đọc thông điệp, thể hiện quyết tâm rèn luyện cảm xúc mỗi ngày.
<p>- GV hướng dẫn HS tự đánh giá sau chủ đề Em lớn lên mỗi ngày theo tiêu chí trong SGK.</p> 	- HS tự đánh giá mức độ: chưa hoàn thành, hoàn thành, hoàn thành tốt và nêu việc cần cố gắng tiếp theo.
- GV nhận xét giờ Sinh hoạt lớp, tuyên dương tinh thần chia sẻ và dẫn HS tiếp tục kiểm soát cảm xúc trong học tập, sinh hoạt.	- HS lắng nghe, thu dọn đồ dùng và chuẩn bị cho tuần học tiếp theo.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN

TUẦN 5: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: VUI TRUNG THU CÙNG BẠN

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc hoạt động Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề Vui Trung thu cùng bạn.
- HS nghe kể một số tích truyện cổ về các nhân vật trên Cung trăng; nhận ra ý nghĩa của sự hợp tác, đoàn kết, chia sẻ giữa bạn bè.
- HS biết tham gia, cổ vũ hoặc hỗ trợ hoạt động bày cỗ trông trăng bằng thái độ thân thiện, vui vẻ, văn minh.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị trang phục, giữ trật tự, tự điều chỉnh hành vi khi tham gia hoạt động toàn trường.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, cổ vũ văn minh, phối hợp cùng bạn trong hoạt động tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất việc làm thể hiện sự hợp tác, đoàn kết, chia sẻ trong tập thể lớp.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ niềm vui Trung thu với bạn bè.
- Trách nhiệm: Chấp hành nội quy, tham gia đầy đủ hoạt động do nhà trường tổ chức.
- Đoàn kết: Biết hỗ trợ bạn để cùng hoàn thành nhiệm vụ chung của lớp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; nội dung chương trình Vui Trung thu cùng bạn; tranh minh họa SGK; thẻ từ HỢP TÁC, ĐOÀN KẾT, CHIA SẺ; quà tặng nếu có.
- HS: Trang phục gọn gàng; ghế ngồi; tinh thần tham gia hoạt động; một ý tưởng thể hiện sự hợp tác, đoàn kết trong hoạt động Trung thu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC HOẠT ĐỘNG VUI TRUNG THU CÙNG BẠN Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động Vui Trung thu cùng bạn của trường. * Cách tiến hành:	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra vị trí tập trung, nhắc HS chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và chuẩn bị tham gia chương trình.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và lắng nghe hướng dẫn.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: các nhân vật trên Cung trăng; hoạt động bày cỗ trông trăng; biểu hiện của sự hợp tác, đoàn kết, chia sẻ giữa các bạn.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ quan sát và chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS cổ vũ văn minh; nếu được tham gia bày cỗ, cần phân công, lắng nghe và hỗ trợ bạn.	- HS lắng nghe, chuẩn bị thái độ tích cực, thân thiện và hợp tác với bạn.
2. TRONG HOẠT ĐỘNG VUI TRUNG THU CÙNG BẠN Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình, biết cảm nhận niềm vui Trung thu và ý nghĩa của hợp tác, đoàn kết, chia sẻ trong tập thể. * Cách tiến hành:	
Dẫn dắt	
- GV mời HS quan sát sân khấu, tranh minh họa trong SGK và hỏi: “Những hình ảnh nào gợi cho em nhớ đến Tết Trung thu?”	- HS quan sát và nêu: trăng, đèn ông sao, mâm cỗ, chị Hằng, chú Cuội, thỏ ngọc, tiếng hát Trung thu.

 <p>VUI TRUNG THU CÙNG BẠN</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nghe kể một số tích truyện cổ về các nhân vật trên Cung trăng. – Đại diện các lớp tham gia bày cỗ trông trăng, thể hiện sự hợp tác, đoàn kết, chia sẻ của tập thể lớp. 	
<p>- GV giới thiệu nội dung hoạt động: nghe kể tích truyện cổ về nhân vật trên Cung trăng và tham gia bày cỗ trông trăng để thể hiện tình bạn, sự hợp tác của tập thể.</p>	<p>- HS lắng nghe, hiểu nội dung chương trình và sẵn sàng tham gia.</p>
<p>Trình diễn và bày cỗ</p>	
<p>- GV tổ chức cho HS theo dõi phần kể chuyện, tiểu phẩm hoặc giao lưu về các nhân vật trên Cung trăng theo kế hoạch của nhà trường.</p>	<p>- HS chăm chú lắng nghe, quan sát, vỗ tay cổ vũ đúng lúc và giữ trật tự.</p>
<p>- GV đặt câu hỏi tương tác: “Trong câu chuyện, nhân vật nào biết giúp đỡ bạn?”, “Việc giúp bạn thể hiện điều gì?”</p>	<p>- HS trả lời: nhân vật biết giúp đỡ, nhắc nhở bạn; thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, hợp tác và đoàn kết.</p>
<p>- GV hướng dẫn HS quan sát hoặc tham gia bày cỗ trông trăng; nhắc HS phân công việc hợp lý, cùng góp sức và tôn trọng ý kiến của bạn.</p>	<p>- HS tham gia theo phân công: chuẩn bị đồ dùng, trang trí, sắp xếp mâm cỗ, hỗ trợ bạn và giữ vệ sinh chung.</p>
<p>- GV hỏi: “Nếu mỗi bạn chỉ làm theo ý mình, mâm cỗ của lớp có hoàn thành tốt không? Vì sao?”</p>	<p>- HS nêu: không; vì hoạt động chung cần biết lắng nghe, phân công, phối hợp và giúp đỡ nhau.</p>
<p>Tổng kết - cam kết hành động</p>	
<p>- GV cùng HS rút ra thông điệp qua các thẻ từ: HỢP TÁC, ĐOÀN KẾT, CHIA SẺ.</p>	<p>- HS đọc thông điệp và nêu việc làm thể hiện hợp tác, đoàn kết, chia sẻ trong lớp.</p>
<p>- GV chốt: Trong hoạt động tập thể, có hợp tác, đoàn kết và chia sẻ thì công việc mới thành công và tình bạn càng gắn bó.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ thông điệp của hoạt động.</p>
<p>3. SAU HOẠT ĐỘNG VUI TRUNG THU CÙNG BẠN Mục tiêu: HS chia sẻ được điều ấn tượng sau chương trình và lựa chọn một việc làm cụ thể để giữ gìn tình bạn trong lớp. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV gợi ý khi trở về lớp, mỗi HS chia sẻ một hình ảnh, lời nói hoặc việc làm thể hiện sự đoàn kết trong hoạt động Vui Trung thu cùng</p>	<p>- HS chia sẻ theo cặp hoặc trước lớp; biết lắng nghe cảm nhận khác nhau của bạn.</p>

bạn.	
- GV đề nghị mỗi HS chọn một việc làm để giữ gìn tình bạn trong tuần: lắng nghe bạn, giúp bạn khi cần, không nói xấu bạn, cùng làm việc nhóm tích cực.	- HS lựa chọn một việc làm cụ thể và nói ngắn gọn trước nhóm hoặc trước lớp.
- GV nhận xét, động viên HS thực hiện cam kết trong các tiết học và hoạt động tiếp theo.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị cho tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN****TUẦN 5: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: CÁC VẤN ĐỀ NẢY SINH TRONG MÔI QUAN HỆ BẠN BÈ VÀ CÁCH GIẢI QUYẾT***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nhận diện được những vấn đề tồn tại trong mối quan hệ bạn bè.
- HS xác định được nguyên nhân và biết đề xuất phương án giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong tình bạn.
- HS biết vận dụng lắng nghe, chia sẻ, hỏi thẳng, xin lỗi và tôn trọng bạn khi giải quyết mâu thuẫn.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Nhận biết vấn đề trong quan hệ bạn bè và lựa chọn cách ứng xử phù hợp.
- Năng lực tổ chức hoạt động: Biết tham gia phỏng vấn, thảo luận nhóm và làm kẹp sách/thẻ “bí kíp” giải quyết vấn đề.
- Năng lực cân bằng cảm xúc: Biết bình tĩnh, lắng nghe và điều chỉnh lời nói khi có hiểu lầm với bạn.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hỏi - đáp, lắng nghe, chia sẻ và thống nhất cách giải quyết vấn đề với bạn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích nguyên nhân và đề xuất cách xử lý tích cực.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết nhìn lại cách ứng xử của mình để giữ gìn tình bạn.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết cảm thông, chia sẻ và quan tâm đến cảm xúc của bạn.
- Trung thực: Biết trao đổi thẳng thắn, không nói xấu sau lưng bạn.
- Trách nhiệm: Có ý thức xây dựng tập thể lớp đoàn kết, thân thiện.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.B1.1): Áp dụng tư duy công bằng của AI: giải quyết mâu thuẫn khách quan, không định kiến hay thiên vị bất kì ai.
- Tích hợp QCN: HS biết trong quan hệ bạn bè, mỗi bạn đều có quyền được an toàn, được tôn trọng, không bị bắt nạt, cô lập; khi có mâu thuẫn cần trao đổi công bằng và nhờ người lớn hỗ trợ khi cần.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Giấy A3; thẻ từ cỡ lớn; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5; bảng phụ ghi gợi ý phỏng vấn.
- HS: Bìa màu hoặc giấy; bút màu; kéo; mi-crô đồ chơi nếu có; một số tình huống nảy sinh trong tình bạn mà em biết.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, gợi mở HS bước vào hoạt động khám phá chủ đề; qua trò chơi, HS đánh giá được mức độ hiểu nhau giữa bạn bè trong lớp. * Cách tiến hành:	
Chơi trò chơi Ba sự thật	- HS quan sát hình, lắng nghe cách chơi và

<p>- GV đề nghị HS quan sát hình trong SGK và nêu cách chơi: mỗi cặp đôi trao đổi để nói những điều đúng về bạn, từ đó tự đánh giá mức độ hiểu nhau.</p>  <p>CÁC VẤN ĐỀ NÀY SINH TRONG MỐI QUAN HỆ BẠN BÈ VÀ CÁCH GIẢI QUYẾT</p> <p>1. Chơi trò chơi Ba sự thật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá mức độ hiểu nhau giữa em và bạn cùng bạn qua trò chơi Ba sự thật: + Mỗi người nói ra ba sự thật về bạn mình; + Đánh giá mức độ hiểu nhau: ☹️ : Không có ba sự thật nào đúng trọn vẹn. 😞 : Có một hoặc hai sự thật bị sai. 😊😊 : Cả ba sự thật đều đúng. 	<p>chuẩn bị trao đổi theo cặp.</p>
<p>- GV tổ chức cho HS thực hiện hoạt động theo cặp đôi; gợi ý HS nói về sở thích, thói quen, điều bạn thường vui/buồn hoặc mong muốn của bạn.</p>	<p>- HS trao đổi theo cặp, chia sẻ các điều em biết về bạn và lắng nghe bạn nói về mình.</p>
<p>- GV mời một vài cặp đôi chia sẻ: “Hai bạn hiểu nhau ở mức độ nào?”, “Muốn hiểu bạn hơn, em cần làm gì?”</p>	<p>- HS chia sẻ: cần quan tâm, hỏi han, lắng nghe, chơi cùng, học cùng và tôn trọng sự khác nhau của bạn.</p>
<p>- GV kết luận: Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu những điều ngăn cản hai người bạn hiểu nhau - những vấn đề thường nảy sinh trong tình bạn.</p>	<p>- HS lắng nghe, hiểu nhiệm vụ của tiết học.</p>
<p>2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ</p> <p>Mục tiêu: HS tìm hiểu mức độ đoàn kết giữa các thành viên trong tập thể lớp, tổ, nhóm, từ đó tìm ra những vấn đề thường nảy sinh giữa các bạn trong lớp.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Xác định các vấn đề thường nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè cùng lớp</p> <p>- GV đề nghị HS phân công 2 hoặc 3 cặp đôi vào vai phóng viên của báo, đài phát thanh hoặc đài truyền hình để phỏng vấn thầy cô và các bạn.</p>  <p>2. Xác định các vấn đề thường nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè cùng lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân công cặp đôi phỏng vấn thầy cô và các thành viên của tổ về: + Mức độ đoàn kết của tổ hoặc tập thể lớp. + Các vấn đề thường nảy sinh giữa các thành viên trong tổ (lớp). <p>— Nhận xét về mức độ đoàn kết của tập thể lớp.</p> <p>— Xác định vấn đề thường nảy sinh giữa các thành viên trong tổ (lớp):</p> <p>Không lắng nghe nhau Không chia sẻ, giúp đỡ nhau Hiểu lầm nhau —</p>	<p>- HS nhận vai phóng viên, chuẩn bị câu hỏi, mi-crô đồ chơi hoặc vật thay thế và thống nhất cách phỏng vấn.</p>
<p>- GV gợi ý câu hỏi phỏng vấn: “Tổ/lớp mình đã đoàn kết chưa?”, “Giữa các bạn thường nảy sinh vấn đề gì?”, “Điều gì làm bạn buồn hoặc chưa hài lòng?”</p>	<p>- HS thực hiện phỏng vấn thầy cô, bạn bè trong tổ/lớp; ghi nhanh câu trả lời quan trọng.</p>
<p>- GV mời các cặp phóng viên báo cáo nhận</p>	<p>- Các cặp phóng viên báo cáo: có bạn chưa</p>

định của mình từ các câu trả lời đã thu được.	lắng nghe nhau, chưa chia sẻ, nói lời chưa hay, hiểu lầm hoặc giận đối nhau.
- GV gợi ý HS xác định những vấn đề thường nảy sinh giữa bạn bè trong lớp và ghi lên thẻ từ cỡ lớn.	- HS dùng thẻ từ ghi vấn đề, ví dụ: Không lắng nghe nhau; Không chia sẻ; Nói lời không hay sau lưng bạn; Hiểu lầm; Hay tự ái; Dễ nóng nảy.
Tích hợp QCN: + Mỗi bạn đều có quyền được an toàn, được tôn trọng, không bị bắt nạt, cô lập hoặc bị chê bai trong quan hệ bạn bè. + Khi có mâu thuẫn, HS cần trao đổi công bằng, dùng lời nói phù hợp và không lan truyền chuyện riêng của bạn. + Nếu vấn đề làm em hoặc bạn không an toàn, HS cần mạnh dạn báo với GV, cha mẹ hoặc người lớn tin cậy để được hỗ trợ. + GV hướng dẫn HS tôn trọng sự khác biệt của bạn, không ép bạn làm điều bạn không muốn và không dùng lời nói gây tổn thương.	HS nêu: em có quyền được tôn trọng, được an toàn; em không bắt nạt, không cô lập bạn và sẽ nhờ người lớn hỗ trợ khi cần.
- GV kết luận: Khi đã xác định được vấn đề thường nảy sinh, chúng ta sẽ nghĩ được cách giải quyết tích cực để tình bạn năm cuối cấp tiểu học trở nên khăng khít.	- HS lắng nghe, hiểu ý nghĩa của việc xác định đúng vấn đề.
3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT - THỰC HÀNH, HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI Mục tiêu: HS xác định nguyên nhân và tìm phương án giải quyết các vấn đề nảy sinh trong tình bạn. * Cách tiến hành:	
Tìm hiểu về các cách giải quyết các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè - GV đề nghị HS thảo luận theo nhóm và lần lượt đưa ra nguyên nhân của các vấn đề vừa xác định. 	- HS thảo luận nhóm, nêu nguyên nhân: nóng nảy, hay tự ái, không hỏi lại bạn, không chia sẻ thẳng thắn, hiểu lầm nhau.
- GV gợi ý: Với vấn đề “Hiểu lầm nhau”, nguyên nhân có thể là gì? Nếu nóng nảy hoặc tự ái, các em nên làm gì?	- HS nêu: nên bình tĩnh, hỏi lại bạn, nói rõ suy nghĩ, không cãi nhau, nhớ đến những lúc vui vẻ và cùng chia sẻ với nhau.
- GV đề nghị các nhóm đề xuất cách giải quyết dựa trên nguyên nhân đã nêu.	- HS đề xuất: đi ra chỗ khác để bình tĩnh, hỏi thẳng điều băn khoăn, xin lỗi nếu làm bạn buồn, nhờ bạn trung gian hoặc GV hỗ trợ.

<p>– Đề xuất cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với bạn bè:</p> <div> <div>Cố gắng lắng nghe bạn và kiểm chế tính nóng nảy</div> <div>Trao đổi, giải thích với bạn khi có hiểu lầm</div> <div>...</div> </div> <p>4 Suy nghĩ về những vấn đề em đang gặp phải trong mối quan hệ với bạn bè và áp dụng cách giải quyết phù hợp.</p>	
<p>- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ phương án của nhóm mình.</p>	<p>- Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác lắng nghe, bổ sung cách giải quyết tích cực hơn.</p>
<p>Tích hợp AI (5.B1.1):</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV gợi nhắc tư duy “công bằng” khi xử lý thông tin: muốn giải quyết mâu thuẫn cần nghe đủ ý kiến từ các bên, không vội kết luận theo cảm tính. + HS so sánh: AI có thể phân tích dữ liệu theo quy tắc, còn con người cần thêm sự cảm thông, trách nhiệm và tôn trọng cảm xúc của bạn. + GV hướng dẫn HS thực hành quy trình: nghe bạn nói - hỏi lại điều chưa rõ - kiểm tra sự việc - nói lời phù hợp - cùng thống nhất cách giải quyết. + HS không dùng AI hoặc công cụ số để chế giễu, bịa chuyện, phát tán thông tin riêng tư hay làm tổn thương bạn. 	<p>HS nêu: khi giải quyết mâu thuẫn, em cần lắng nghe cả hai bên, không thiên vị, không vội kết luận và không dùng công cụ số để làm bạn tổn thương.</p>
<p>- GV đề nghị các nhóm làm kẹp sách hoặc thẻ từ ghi “bí kíp” giải quyết vấn đề nảy sinh giữa bạn bè; một mặt vẽ và trang trí đẹp.</p>	<p>- HS làm kẹp sách hoặc thẻ từ; ghi “bí kíp”: Nếu băn khoăn, cứ hỏi thẳng; Khi hỏi thẳng, chuẩn bị sẵn lời nói, không gây gổ; Bình tĩnh trước khi nói.</p>
<p>- GV mời HS giới thiệu sản phẩm “bí kíp” của nhóm.</p>	<p>- HS trưng bày, giới thiệu sản phẩm và lắng nghe nhận xét của bạn.</p>
<p>- GV kết luận: Mỗi vấn đề đều cần được nhìn nhận từ nguyên nhân; cách giải quyết tích cực giúp hai bạn hiểu nhau, biết tôn trọng và giữ tình bạn tốt đẹp.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ bài học và cất giữ thẻ/kẹp sách để vận dụng.</p>
<p>4. VẬN DỤNG</p> <p>Mục tiêu: HS nhớ lại một mâu thuẫn hoặc tình huống chưa được giải quyết và thực hành giải quyết theo các “bí kíp” vừa xác định cùng bạn bè.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV đề nghị HS nhắm mắt, nghĩ về một người bạn mà gần đây mình có nảy sinh mâu thuẫn hoặc một tình huống mâu thuẫn từng có nhưng chưa được giải quyết.</p>	<p>- HS suy nghĩ thầm, không bắt buộc nêu tên bạn nếu chưa sẵn sàng.</p>
<p>- GV nhắc HS chọn một “bí kíp” phù hợp để thử vận dụng: hỏi thẳng, xin lỗi, lắng nghe, nhờ bạn trung gian hoặc nhờ GV hỗ trợ.</p>	<p>- HS chọn một cách giải quyết phù hợp và ghi nhớ việc sẽ làm sau tiết học.</p>
<p>- GV dặn HS sau tiết học thực hành giải quyết</p>	<p>- HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ vận dụng và</p>

vấn đề theo cách tích cực và chuẩn bị chia sẻ
kết quả ở tiết Sinh hoạt lớp.

chuẩn bị chia sẻ kết quả.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN****TUẦN 5: TIẾT 3****SINH HOẠT LỚP: THỰC HÀNH GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ NẢY SINH TRONG TÌNH BẠN***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS chia sẻ phản hồi sau tiết Hoạt động trải nghiệm trước.
- HS thực hành giải quyết các vấn đề nảy sinh trong những tình huống giả định.
- HS biết ghi lại tình huống, cảm xúc và cách giải quyết để tiếp tục rèn luyện tình bạn tích cực.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự nhìn lại hoạt động trong tuần và cách ứng xử của bản thân với bạn bè.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, đặt câu hỏi, góp ý lịch sự và sắm vai xử lý tình huống.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách giải quyết tích cực khi gặp mâu thuẫn hoặc hiểu lầm với bạn.

2. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, cảm thông, tha thứ và giúp đỡ bạn bè.
- Trung thực: Biết chia sẻ đúng sự thật, nhận lỗi khi làm bạn buồn.
- Trách nhiệm: Có ý thức xây dựng tập thể lớp đoàn kết, thân thiện.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 3.1.CB2a: Tạo nội dung số ở các định dạng đơn giản; sử dụng công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến để liệt kê các bước giải quyết một tình huống mâu thuẫn giả định.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS rèn tinh thần đoàn kết, trung thực, biết xin lỗi, biết tha thứ và cùng tìm cách giải quyết mâu thuẫn để giữ gìn tập thể lớp thân thiện.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bảng nhận xét tuần; bìa màu; giấy A0; tranh minh họa SGK Hoạt động trải nghiệm 5; phiếu tình huống.
- HS: Bút màu; thẻ “Bí kíp giải quyết vấn đề trong tình bạn”; một trải nghiệm hoặc tình huống muốn chia sẻ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ, nhìn lại tình bạn và tham gia tiết sinh hoạt lớp tích cực. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Lời chúc tình bạn”: mỗi HS chọn một bạn trong lớp và nói một lời chúc hoặc một lời cảm ơn ngắn gọn.	- HS tham gia trò chơi, nói lời chúc hoặc lời cảm ơn chân thành với bạn, giữ thái độ vui vẻ và tôn trọng.
- GV hỏi: “Khi nghe bạn nói lời cảm ơn hoặc lời chúc, em cảm thấy thế nào?” “Điều gì giúp tình bạn trong lớp trở nên tốt đẹp hơn?”	- HS chia sẻ: em thấy vui, được quan tâm; tình bạn tốt đẹp hơn khi biết lắng nghe, chia sẻ, xin lỗi và giúp đỡ nhau.
- GV kết luận và dẫn vào nội dung sinh hoạt lớp: Tuần này, chúng ta cùng nhìn lại các hoạt động đã làm, rút kinh nghiệm và tiếp tục thực	- HS lắng nghe, chuẩn bị tham gia phần sinh hoạt lớp và các hoạt động thực hành tiếp theo.

hành giải quyết vấn đề trong tình bạn.

2. SINH HOẠT LỚP

Mục tiêu: HS nhận xét, tổng kết được hoạt động trong tuần; thống nhất phương hướng tuần tới và rèn tinh thần đoàn kết, trách nhiệm trong tập thể lớp.

*** Cách tiến hành:**

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết: nêu các hoạt động đã thực hiện trong tuần như Sinh hoạt dưới cờ Vui Trung thu cùng bạn, học chủ đề Giữ gìn tình bạn, duy trì nề nếp lớp.	- HS lắng nghe, theo dõi phần tổng kết và tự đối chiếu với việc làm của bản thân.
- GV mời tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét ưu điểm và hạn chế của tổ, lớp trong tuần.	- Tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét; HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu cần.
- GV đặt câu hỏi: “Tuần qua lớp ta đã làm tốt điều gì để giữ gìn tình bạn?”, “Điều gì cần khắc phục để lớp đoàn kết hơn?”	- HS phát biểu: lớp biết chia sẻ, giúp bạn, xin lỗi; cần hạn chế nói chuyện riêng, không trêu bạn, biết lắng nghe nhau hơn.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/tổ thực hiện tốt; nhắc nhở nhẹ nhàng những việc cần điều chỉnh.	- HS lắng nghe, tự rút kinh nghiệm và thể hiện tinh thần cầu tiến.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 6

- GV thông báo nhiệm vụ trọng tâm tuần 6: duy trì nề nếp học tập, chuẩn bị nội dung “Những vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn luyện”, tích cực hợp tác khi làm việc nhóm.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ trọng tâm tuần 6.
- GV yêu cầu mỗi tổ đề xuất một việc làm giúp tổ đoàn kết hơn trong học tập và rèn luyện.	- Đại diện tổ nêu việc làm: phân công công bằng, không đổ lỗi, giúp bạn yếu hơn, lắng nghe khi thảo luận, hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn.
- GV thống nhất phương hướng, giao nhiệm vụ cụ thể cho ban cán sự và các tổ.	- HS nhận nhiệm vụ, đồng ý thực hiện và nhắc nhau cùng cố gắng.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS phản hồi được nội dung trải nghiệm ở tiết HĐTN trước; chia sẻ được kết quả giải quyết một vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè.

*** Cách tiến hành:**

Chia sẻ kết quả giải quyết những vấn đề em đang gặp phải trong mối quan hệ với bạn bè - GV chia nhóm theo tổ, phát cho mỗi HS một tấm bìa màu và nêu nhiệm vụ: viết tên một người bạn hoặc kí hiệu riêng để giữ tế nhị, sau đó chuẩn bị chia sẻ một kỉ niệm/vấn đề đã gặp với bạn.	- HS nhận bìa màu, viết tên bạn hoặc kí hiệu riêng nếu muốn giữ kín thông tin. - HS trả lời: Em cần nói nhẹ nhàng, không nêu chuyện riêng làm bạn xấu hổ, không trách móc bạn và biết tôn trọng cảm xúc của bạn.
--	---

 <p>THỰC HÀNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ NẢY SINH TRONG TÌNH BẠN</p> <p>1. Chia sẻ về kết quả giải quyết những vấn đề em đang gặp phải trong mối quan hệ với bạn bè</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể về những vấn đề nảy sinh giữa em và bạn. - Chia sẻ cách em đã thực hiện để giải quyết vấn đề và kết quả. <p>- GV hỏi: Khi viết tên bạn hoặc kể chuyện với bạn, em cần lưu ý điều gì để thể hiện sự tôn trọng?</p>	
<p>- GV hướng dẫn HS chia sẻ theo 4 ý: Một kỉ niệm với bạn; vấn đề giữa em và bạn; cách em đã giải quyết; kết quả sau khi giải quyết.</p> <p>- GV đặt câu hỏi gợi mở: Vấn đề đó nảy sinh vì lí do gì? Khi ấy em và bạn cảm thấy thế nào? Em đã nói hoặc làm gì để giải quyết?</p>	<p>- HS chia sẻ: Em và bạn từng hiểu lầm vì em chưa nghe hết lời bạn. Lúc đó em buồn và bạn cũng giận. Sau đó em hỏi lại, giải thích nhẹ nhàng và xin lỗi vì đã vội trách bạn.</p> <p>- HS nêu kết quả: Sau khi nói chuyện rõ ràng, em và bạn hiểu nhau hơn, tiếp tục chơi với nhau và thống nhất lần sau sẽ hỏi thẳng khi chưa hiểu.</p>
<p>- GV mời các thành viên trong nhóm đặt câu hỏi cho bạn: Cách giải quyết đó đã phù hợp chưa? Em học được kinh nghiệm gì từ câu chuyện của bạn?</p> <p>- GV nhắc HS lắng nghe bằng thái độ tôn trọng; góp ý vào việc làm, không phê phán cá nhân.</p>	<p>- HS đặt câu hỏi, lắng nghe bạn và góp ý: Bạn đã biết bình tĩnh, biết xin lỗi; nếu gặp lại tình huống đó, bạn có thể nói sớm hơn để tránh hiểu lầm.</p> <p>- HS nêu điều học được: Cần lắng nghe, hỏi lại cho rõ, không nói xấu sau lưng bạn và có thể nhờ bạn trung gian hoặc thầy cô hỗ trợ khi cần.</p>
<p>Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:</p> <p>+ GV hướng dẫn HS nhìn lại cách ứng xử của bản thân với bạn bè bằng thái độ trung thực, không đổ lỗi và không né tránh trách nhiệm.</p> <p>+ GV nhắc HS biết xin lỗi khi làm bạn buồn, biết tha thứ khi bạn đã sửa sai và biết cùng nhau xây dựng tập thể lớp đoàn kết.</p> <p>+ GV khuyến khích HS chọn một hành động đẹp trong tuần tới để lan tỏa lối sống nhân ái, văn minh trong quan hệ bạn bè.</p>	<p>- HS nêu: Em sẽ đoàn kết với bạn, không nói xấu bạn, biết xin lỗi, biết tha thứ và cùng bạn giữ gìn tập thể lớp thân thiện.</p>
<p>Câu chốt: Trong thực tế, các vấn đề nảy sinh giữa bạn bè nhiều khi phức tạp hơn trong SGK. Vì vậy, chúng ta cần tích cực hơn trong mối quan hệ với bạn bè, mạnh dạn vượt qua ngại ngùng để nói lời xin lỗi, trao đổi thẳng thắn hoặc nhờ một người bạn trung gian hỗ trợ.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ và tự rút kinh nghiệm để biết chủ động làm lành, lắng nghe và tôn trọng bạn.</p>
<p>4. THỰC HÀNH</p> <p>Mục tiêu: HS đóng góp được tình huống có thật trong cuộc sống và thực hành xử lí tình huống nảy sinh trong tình bạn.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Xử lí tình huống nảy sinh trong tình bạn</p> <p>- GV giao nhiệm vụ nhóm: mỗi nhóm đưa ra một tình huống mâu thuẫn với bạn bè có thật</p>	<p>- HS làm việc theo nhóm, lựa chọn tình huống phù hợp và mô tả ngắn gọn.</p> <p>- HS trả lời: Tình huống xảy ra trong giờ ra</p>

trong cuộc sống mà các em đã trải qua hoặc từng chứng kiến; tham khảo SGK để mô tả tình huống rõ ràng.

2. Xử lý tình huống nảy sinh trong tình bạn

Mỗi nhóm đưa ra một tình huống mâu thuẫn, hiểu lầm để cùng giải quyết.

Gợi ý:

Tình huống 1

Trong giờ kiểm tra giữa học kì, Long muốn chép bài của Nam nhưng Nam không đồng ý. Long giận Nam và không chơi cùng Nam nữa. Nam nên làm gì trong tình huống này?



Tình huống 2

Trang và My là đôi bạn thân, đi đâu cũng có nhau. Gần đây, Trang tham gia vào đội văn nghệ của trường và kết bạn với Mai. My rất buồn vì thấy Trang hay đi cùng với Mai mà không rủ mình. My nên làm gì trong tình huống này?



Sắm vai thể hiện cách giải quyết tình huống mâu thuẫn trước lớp.

- GV hỏi: Tình huống xảy ra ở đâu? Giữa những ai? Vấn đề chính là gì?

- GV yêu cầu nhóm phân tích tình huống theo các câu hỏi: Nguyên nhân khiến mâu thuẫn xảy ra là gì? Mỗi bạn trong tình huống có cảm xúc ra sao? Nếu xử lý không khéo, điều gì có thể xảy ra?
- GV mời đại diện nhóm nêu kết quả phân tích.

Tích hợp NLS 3.1.CB2a:

+ GV hướng dẫn HS dùng PowerPoint, Canva hoặc công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến để liệt kê các bước giải quyết một tình huống mâu thuẫn giả định.

+ GV hướng dẫn HS tạo sơ đồ gồm các nhánh: tình huống - cảm xúc của mỗi bạn - nguyên nhân - cách nói phù hợp - việc cần làm sau khi giải quyết.

+ GV nhắc HS không ghi tên thật, hình ảnh riêng tư hoặc thông tin cá nhân của bạn nếu chưa được phép.

+ GV hướng dẫn HS lưu sản phẩm với tên tệp rõ ràng, trình bày ngắn gọn, dễ đọc và chia sẻ trong nhóm/lớp.

- GV hướng dẫn HS lựa chọn cách xử lý theo các bước: dừng lại để bình tĩnh; lắng nghe bạn; nói rõ cảm xúc của mình; xin lỗi hoặc đề nghị cách khắc phục; thống nhất việc làm sau đó.
- GV yêu cầu nhóm xây dựng lời thoại sắm vai, chú ý lời nói nhẹ nhàng, không gây tổn thương bạn.

- GV mời các nhóm sắm vai thể hiện cách giải quyết tình huống mâu thuẫn trước lớp.
- GV hỏi sau phân sắm vai: Cách nói nào giúp

chơi; hai bạn tranh nhau một quyển truyện nên giận nhau; vấn đề chính là chưa biết nhường nhịn và chưa lắng nghe nhau.

- HS thảo luận: Nguyên nhân là hai bạn đều muốn đọc trước và chưa biết thỏa thuận. Một bạn bức bối, một bạn tủi thân. Nếu không giải quyết, hai bạn có thể không chơi với nhau nữa.
- Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác lắng nghe và bổ sung.

- HS nêu cách làm: Em dùng PowerPoint/Canva để lập sơ đồ, ghi tình huống, cảm xúc, nguyên nhân và các bước giải quyết; em không ghi thông tin riêng tư của bạn khi chưa được phép.

- HS xây dựng cách xử lý: “Mình xin lỗi vì đã giật quyển truyện. Mình rất muốn đọc nhưng mình nên hỏi bạn trước. Chúng mình cùng thống nhất mỗi bạn đọc 10 phút nhé.”
- HS phân vai, luyện lời thoại và chuẩn bị trình bày trước lớp.

- HS sắm vai theo nhóm, thể hiện cách giải quyết bình tĩnh, tôn trọng và công bằng.
- HS nhận xét: Cách nói “mình xin lỗi”, “mình

tình huống dịu lại? Hành động nào cần tránh? Em có cảm xúc gì khi vào vai nhân vật?	muốn nghe bạn giải thích” giúp tình huống dịu lại; cần tránh quát bạn, giành đồ, nói xấu bạn. Khi vào vai, em thấy cần bình tĩnh hơn.
Câu chốt: Việc nghĩ trước cách xử lý tình huống mâu thuẫn sẽ giúp chúng ta phòng tránh được các vấn đề nảy sinh trong tình bạn; nếu vấn đề xảy ra, tâm thế bình tĩnh, biết lắng nghe và tôn trọng bạn sẽ giúp việc giải quyết tích cực hơn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ cách xử lý tình huống trong tình bạn và chuẩn bị vận dụng vào cuộc sống hằng ngày.
5. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS lựa chọn được việc làm cụ thể để tiếp tục giữ gìn tình bạn; biết ghi lại và vận dụng cách giải quyết vấn đề trong cuộc sống hằng ngày. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV hướng dẫn lớp lập sổ nhật kí lớp, tổ để có thể ghi lại các tình huống nảy sinh giữa các thành viên trong suốt năm học tới.	- HS thống nhất hình thức sổ nhật kí, người phụ trách và nguyên tắc ghi chép tôn trọng, không làm bạn xấu hổ.
- GV khuyến khích mỗi HS làm sổ nhật kí cá nhân để ghi lại suy nghĩ của mình về các vấn đề nảy sinh trong tình bạn, cảm xúc sau khi đã giải quyết.	- HS lựa chọn cách làm sổ cá nhân bằng vở giấy hoặc tệp sổ, ghi ngắn gọn những điều muốn rút kinh nghiệm.
- GV mời HS viết một cam kết nhỏ: “Trong tuần tới, để giữ gìn tình bạn, em sẽ...”	- HS viết cam kết: lắng nghe bạn, không trêu bạn, không nói xấu, hỏi lại khi chưa hiểu, xin lỗi khi làm bạn buồn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN

TUẦN 6: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: SẮC BÚT ĐỒNG HÀNH CÙNG EM

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc hoạt động Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề Sắc bút đồng hành cùng em.
- HS biết lắng nghe, chia sẻ phương pháp học tập: cách sử dụng sách giáo khoa, cách ghi chép hiệu quả.
- HS kể được ít nhất một điều mới mẻ học được từ bạn và biết lựa chọn một việc học tập, rèn luyện phù hợp để thực hiện trong tuần.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị tâm thế, giữ trật tự và tự lựa chọn phương pháp học tập phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, đặt câu hỏi, chia sẻ kinh nghiệm học tập với bạn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết chọn lọc cách học hay để vận dụng vào việc học tập, rèn luyện của bản thân.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Có ý thức học hỏi cách học hay, rèn luyện nền nếp học tập hằng ngày.
- Trách nhiệm: Tham gia đầy đủ hoạt động chung, thực hiện việc học tập đã cam kết.

- Nhân ái: Biết chia sẻ kinh nghiệm học tập, hỗ trợ bạn cùng tiến bộ.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; tranh minh họa SGK; nội dung giao lưu về phương pháp học tập; phiếu ghi “Điều em học được từ bạn”.

- HS: Trang phục gọn gàng; ghế ngồi; một kinh nghiệm học tập hoặc một câu hỏi muốn trao đổi với bạn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC HOẠT ĐỘNG SẮC BÚT ĐỒNG HÀNH CÙNG EM Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động giao lưu về phương pháp học tập. * Cách tiến hành:	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra vị trí tập trung, nhắc HS chỉnh trang trang phục, ổn định hàng lối và giữ trật tự khi tham gia Sinh hoạt dưới cờ.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và lắng nghe hướng dẫn.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: lắng nghe cách bạn sử dụng sách giáo khoa, cách ghi chép hiệu quả và ghi nhớ một điều mới mẻ em học được từ bạn.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ quan sát, chuẩn bị chia sẻ điều học được sau hoạt động.
- GV nhắc HS khi tham gia giao lưu cần mạnh dạn đặt câu hỏi, nói ngắn gọn, lắng nghe bạn và cổ vũ văn minh.	- HS lắng nghe, chuẩn bị thái độ tích cực, thân thiện và sẵn sàng học hỏi bạn.
2. TRONG HOẠT ĐỘNG SẮC BÚT ĐỒNG HÀNH CÙNG EM Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ hoạt động giao lưu, biết chia sẻ và tiếp nhận phương pháp học tập tích cực từ bạn. * Cách tiến hành:	
Dẫn dắt	
- GV mời HS quan sát tranh minh họa trong SGK và hỏi: “Các bạn trong tranh đang tham gia hoạt động gì?” 	- HS quan sát tranh và trả lời: các bạn đang giao lưu, chia sẻ về cách học tập, cách sử dụng sách giáo khoa và cách ghi chép.
- GV giới thiệu nội dung hoạt động: Hôm nay, chúng ta cùng lắng nghe và chia sẻ những phương pháp học tập hiệu quả để học tốt hơn trong năm học cuối cấp.	- HS lắng nghe, hiểu nội dung chương trình và sẵn sàng tham gia.
Giao lưu, chia sẻ phương pháp học tập	
- GV hoặc MC mời đại diện các lớp chia sẻ: “Em thường sử dụng sách giáo khoa như thế	- HS lắng nghe bạn chia sẻ; một số HS trả lời: em đọc trước bài, gạch chân từ khóa, xem

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
nào để học bài hiệu quả?”	hình minh họa, đọc câu hỏi trước khi học.
- GV hỏi: “Khi ghi chép bài, em cần chú ý điều gì để vở học tập rõ ràng, dễ nhớ?”	- HS trả lời: cần ghi đủ ý chính, trình bày sạch đẹp, dùng kí hiệu hoặc màu sắc hợp lí, không ghi quá dài dòng.
- GV mời HS nêu một điều mới mẻ học được từ phần chia sẻ của bạn.	- HS chia sẻ: em học được cách đọc trước bài; cách ghi từ khóa; cách dùng giấy nhớ; cách hỏi bạn khi chưa hiểu.
- GV đặt câu hỏi chốt: “Vì sao chúng ta nên chia sẻ phương pháp học tập với nhau?”	- HS trả lời: vì mỗi bạn có một cách học hay; chia sẻ giúp cả lớp cùng tiến bộ; bạn gặp khó khăn sẽ có thêm cách để học tốt hơn.
Kết luận	
- GV kết luận: Mỗi bạn có thể có một cách học khác nhau. Khi biết chia sẻ, lắng nghe và chọn lọc cách học phù hợp, chúng ta sẽ học tập chủ động hơn và cùng giúp tập thể lớp tiến bộ.	- HS lắng nghe, ghi nhớ thông điệp và thể hiện quyết tâm học hỏi bạn.
3. SAU HOẠT ĐỘNG SẮC BÚT ĐỒNG HÀNH CÙNG EM	
Mục tiêu: HS chia sẻ được điều học được từ bạn và lựa chọn một việc làm cụ thể để vận dụng trong tuần.	
* Cách tiến hành:	
- GV gợi ý khi trở về lớp, mỗi HS viết nhanh vào phiếu: “Điều em học được từ bạn là...” và “Tuần này em sẽ thử áp dụng...”.	- HS viết vào phiếu một điều học được và một việc sẽ áp dụng trong học tập, rèn luyện.
- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp và động viên các em thực hiện việc đã chọn trong tuần.	- HS chia sẻ ngắn gọn, lắng nghe bạn và thực hiện cam kết của mình.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN****TUẦN 6: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: NHỮNG VẤN ĐỀ NẢY SINH GIỮA BẠN BÈ TRONG HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN**

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhận diện được những vấn đề thường nảy sinh giữa bạn bè trong học tập, rèn luyện.
- HS nêu được ảnh hưởng tiêu cực của những vấn đề nảy sinh đối với việc học tập, rèn luyện của cá nhân và tập thể.
- HS đề xuất được một số nguyên tắc hợp tác với bạn bè trong học tập, rèn luyện và biết vận dụng vào hoạt động nhóm.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Nhận biết tình huống khó khăn trong quan hệ bạn bè khi học tập, rèn luyện và lựa chọn cách ứng xử phù hợp.
- Năng lực tổ chức hoạt động: Biết tham gia thảo luận, xây dựng bản nguyên tắc hợp tác của nhóm.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết nhìn lại cách tham gia hoạt động nhóm để điều chỉnh bản thân tích cực hơn.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, chia sẻ thông tin, tôn trọng ý kiến của bạn trong quá trình làm việc nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích nguyên nhân, đề xuất nguyên tắc hợp tác để hạn chế vấn đề nảy sinh.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự kiểm soát lời nói, thái độ khi thảo luận với bạn.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, hỗ trợ bạn trong học tập, rèn luyện.
- Trung thực: Biết trao đổi thẳng thắn, không đổ lỗi hoặc che giấu khó khăn của nhóm.
- Trách nhiệm: Có ý thức hoàn thành nhiệm vụ được phân công và góp phần xây dựng tập thể lớp đoàn kết.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.D2.1): Liên hệ làm việc nhóm giống như "cập nhật dữ liệu": Càng nhiều ý kiến tốt, hệ thống (nhóm) càng hoạt động hiệu quả.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết hợp tác trong học tập, rèn luyện; không đổ lỗi, không né tránh trách nhiệm, biết hỗ trợ bạn để cùng hoàn thành nhiệm vụ chung.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Giấy A3 phát đủ cho các nhóm; tranh minh họa SGK; thẻ từ ghi các nguyên tắc hợp tác; bảng phụ ghi bài thơ "Hợp tác".
- HS: Bìa màu hoặc giấy, bút màu, kéo; chuẩn bị một tình huống nảy sinh khi học tập, rèn luyện hoặc làm việc nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG	
Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, gợi mở HS bước vào hoạt động khám phá chủ đề. * Cách tiến hành:	
- GV đề nghị HS hát và vận động cơ thể theo bài hát Chim sơn ca.	- HS hát, vận động nhẹ nhàng theo nhịp bài hát và tạo không khí vui tươi.
- GV hỏi: "Trong bài hát, em nghe được	- HS trả lời: tung tăng, riu rít, tíu tíu; những từ

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
những từ nào gợi cảm giác vui khi có bạn bè?”	đó gợi cảm giác vui vẻ, hạnh phúc khi có bạn bè.
- GV hỏi tiếp: “Khi học ở trường, vì sao bạn bè lại rất quan trọng với chúng ta?”	- HS trả lời: vì bạn cùng học, cùng chơi, cùng rèn luyện, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.
- GV kết luận và dẫn vào bài: Khi học ở trường, bạn bè là những người rất quan trọng đối với em. Việc giải quyết các vấn đề liên quan đến tình bạn sẽ giúp em có cảm xúc tích cực với bạn và với tập thể lớp.	- HS lắng nghe, chuẩn bị tham gia hoạt động thảo luận về những vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập, rèn luyện.
2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ Mục tiêu: HS tìm hiểu các vấn đề thường nảy sinh giữa bạn bè trong học tập, rèn luyện và nêu được ảnh hưởng tiêu cực của các vấn đề đó. * Cách tiến hành:	
Thảo luận về các vấn đề thường nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn luyện	
- GV mời HS quan sát hình và gợi ý trong SGK, sau đó nêu: “Em và các bạn thường gặp những vấn đề nào trong học tập, rèn luyện?” 	- HS quan sát hình và nêu: không thể thống nhất được ý kiến; không sẵn sàng chia sẻ thông tin; không cho mượn sách, đồ dùng học tập; còn có thể tranh phần việc, thiếu trách nhiệm, nói lời làm bạn buồn.
- GV yêu cầu mỗi nhóm ghi các vấn đề thường gặp lên thẻ hoặc giấy A3.	- HS thảo luận nhóm, ghi lại các vấn đề có thật từng xảy ra trong lớp hoặc trong nhóm học tập.
- GV đi đến các nhóm, lắng nghe và đặt câu hỏi gợi mở: “Vấn đề đó xảy ra khi nào?”, “Ai bị ảnh hưởng?”, “Nếu kéo dài thì điều gì có thể xảy ra?”	- HS mô tả tình huống cụ thể: khi làm sản phẩm chung, cả nhóm không thống nhất ý kiến; bạn không chia sẻ thông tin nên nhóm làm chậm; bạn không cho mượn đồ dùng nên bạn khác khó hoàn thành nhiệm vụ.
- GV hỏi: “Những vấn đề đó ảnh hưởng tiêu cực như thế nào đến học tập, rèn luyện của nhóm và của lớp?”	- HS trả lời: nhóm mất đoàn kết, công việc chậm hoàn thành, sản phẩm không tốt, bạn buồn hoặc giận nhau, lớp bị phê bình, không khí học tập kém vui.
- GV mời đại diện nhóm trình bày câu chuyện của nhóm mình và nêu ảnh hưởng tiêu cực của tình huống đó.	- Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác lắng nghe, bổ sung những vấn đề tương tự nếu có.
- GV kết luận: Nếu không biết cách làm việc nhóm, làm việc tập thể, mỗi người một kiểu thì công việc chung khó thành công. Trong năm học cuối cấp, rèn luyện kỹ năng hợp tác là việc rất cần thiết.	- HS lắng nghe, ghi nhớ cần biết hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ nhau trong học tập, rèn luyện.
3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT - THỰC HÀNH, HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI Mục tiêu: HS xác định các nguyên tắc để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong học tập, rèn luyện. * Cách tiến hành:	
Đề xuất các nguyên tắc hợp tác với bạn bè trong học tập và rèn luyện	

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “SGK gợi ý những nguyên tắc hợp tác nào?”</p> 	<p>- HS quan sát và trả lời: tôn trọng ý kiến của bạn; chia sẻ thông tin, kiến thức cho nhau; có thể bổ sung các nguyên tắc khác như lắng nghe đến lượt, phân công công bằng, giúp đỡ bạn khi cần.</p>
<p>- GV đề nghị HS thảo luận nhóm: chọn một vấn đề đã nêu, tìm nguyên nhân và đưa ra nguyên tắc hợp tác để phòng tránh vấn đề đó.</p>	<p>- HS thảo luận: nếu không thống nhất ý kiến thì cần lắng nghe đủ ý, biểu quyết hoặc chọn phương án hợp lý; nếu bạn không chia sẻ thông tin thì cần nhắc nhau chia sẻ kịp thời; nếu bạn không hoàn thành việc được giao thì cần phân công rõ và hỗ trợ bạn.</p>
<p>- GV gợi ý hình thức trình bày trước lớp: thư ngỏ gửi các bạn trong lớp, điệu nhảy, bài đọc rap, bài hát chế lời, bài thơ, kịch câm hoặc các tờ bìa ghi thông điệp.</p>	<p>- HS lựa chọn hình thức trình bày phù hợp với nhóm mình và chuẩn bị sản phẩm trình bày.</p>
<p>- GV giới thiệu ví dụ bài thơ “Hợp tác”: Cùng làm việc - Lựa ý nhau - Nghe đủ câu - Không sót ruột - Mình biết một - Bạn biết hai - Vai kẻ vai - Thành sức mạnh.</p>	<p>- HS đọc, cảm nhận thông điệp của bài thơ và rút ra bài học: làm việc chung cần biết lắng nghe, góp ý và cùng tạo sức mạnh.</p>
<p>+ Diễn giải tích hợp AI (5.D2.1): GV hướng dẫn HS liên hệ nhóm học tập như một hệ thống thông minh. Nếu nhóm nhận được nhiều ý kiến tốt, biết chọn lọc và phối hợp, kết quả chung sẽ tốt hơn; nếu chỉ nghe một phía, nhóm dễ sai lệch hoặc thiếu công bằng.</p> <p>+ Diễn giải tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: GV nhắc HS khi hợp tác cần biết nhận nhiệm vụ, không đổ lỗi khi có khó khăn, không né tránh phần việc của mình, chủ động hỗ trợ bạn để nhóm hoàn thành nhiệm vụ chung.</p>	<p>+ HS nêu cách thực hiện: em sẽ lắng nghe đủ ý kiến của bạn, ghi lại các ý kiến, cùng nhóm chọn phương án phù hợp và không thiên vị ý kiến của riêng mình.</p> <p>+ HS chia sẻ việc làm: em sẽ nhận nhiệm vụ rõ ràng, hoàn thành phần việc được giao, hỗ trợ bạn khi bạn cần và cùng chịu trách nhiệm với kết quả của nhóm.</p>
<p>- GV mời các nhóm trình bày bản Nguyên tắc hợp tác của nhóm mình và lắng nghe góp ý.</p>	<p>- Các nhóm trình bày sản phẩm; nhóm khác lắng nghe, nhận xét điểm rõ, điểm hay và góp ý bổ sung nguyên tắc cần thiết.</p>
<p>- GV chốt: Việc đưa ra được nguyên tắc hợp tác giúp em làm việc nhóm nhịp nhàng, kết quả của cả nhóm tốt hơn. Không nên khăng khăng chỉ biết ý kiến của mình.</p>	<p>- HS lắng nghe, hoàn thiện bản Nguyên tắc hợp tác của nhóm.</p>
<p>4. VẬN DỤNG</p> <p>Mục tiêu: HS lựa chọn việc làm cụ thể để tiếp tục vận dụng nguyên tắc hợp tác trong học tập, rèn luyện.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV đề nghị HS sưu tầm những câu nói về sức mạnh khi làm việc tập thể, ví dụ: “Một cây làm chẳng nên non/Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”.</p>	<p>- HS ghi nhớ nhiệm vụ sưu tầm câu nói, tục ngữ hoặc danh ngôn về hợp tác, đoàn kết.</p>

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
- GV giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm chọn một ý tưởng về sản phẩm chung để chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.	- HS thảo luận nhanh, thống nhất ý tưởng, nguyên vật liệu và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN

TUẦN 6: TIẾT 3

SINH HOẠT LỚP: HỢP TÁC ĐỂ THỰC HIỆN SẢN PHẨM CHUNG

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS chia sẻ phản hồi sau tiết Hoạt động trải nghiệm trước.
- HS áp dụng các nguyên tắc hợp tác để thực hiện sản phẩm chung.
- HS nhận xét được mức độ hợp tác giữa các thành viên trong nhóm và biết tiếp tục vận dụng nguyên tắc hợp tác trong học tập, rèn luyện.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự nhìn lại việc thực hiện nhiệm vụ của bản thân trong nhóm.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, trao đổi, hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện sản phẩm chung.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xử lý khó khăn, bất đồng khi cùng bạn làm sản phẩm học tập.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- Trách nhiệm: Có ý thức hoàn thành phần việc của mình và hỗ trợ nhóm.
- Nhân ái: Biết lắng nghe, chia sẻ và động viên bạn khi gặp khó khăn.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 2.4.CB2a: Chọn công nghệ số đơn giản cho quá trình hợp tác. Các nhóm sử dụng công cụ thảo luận trực tuyến (Zalo/Teams) để phân công nhiệm vụ và trao đổi thông tin khi làm sản phẩm học tập.
- Tích hợp QCN: HS biết mỗi bạn đều có quyền tham gia hoạt động nhóm, được nêu ý kiến và được phân công nhiệm vụ phù hợp; không phân biệt đối xử khi làm sản phẩm chung.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh minh họa SGK; bảng tiêu chí nhận xét mức độ hợp tác; thẻ Chưa hợp tác - Hợp tác - Hợp tác rất tốt, hiệu quả; giấy A3 nếu cần.
- HS: Nguyên vật liệu cần thiết để thực hiện sản phẩm chung của nhóm; bản Nguyên tắc hợp tác đã xây dựng ở tiết trước; thiết bị hoặc tài khoản nhóm trực tuyến nếu có.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng nhìn lại việc hợp tác và thực hiện sản phẩm chung. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Chung sức”: mỗi nhóm nói nhanh một việc cần làm khi hợp tác để hoàn thành sản phẩm chung.	- HS tham gia trò chơi; lần lượt nêu: lắng nghe, phân công, chia sẻ, giúp đỡ, hoàn thành nhiệm vụ, tôn trọng ý kiến bạn.
- GV hỏi: “Nếu một thành viên không làm phần việc được giao thì nhóm sẽ gặp khó khăn gì?”	- HS trả lời: nhóm chậm tiến độ, sản phẩm không hoàn chỉnh, các bạn dễ buồn hoặc trách nhau.
- GV kết luận và dẫn vào tiết sinh hoạt: Hôm nay, chúng ta áp dụng nguyên tắc hợp tác để thực hiện sản phẩm chung và nhận xét mức độ hợp tác của nhóm.	- HS lắng nghe, chuẩn bị tham gia sinh hoạt lớp và hoạt động thực hành.
2. SINH HOẠT LỚP	

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
Mục tiêu: HS nhận xét, tổng kết được hoạt động trong tuần; thống nhất phương hướng hoạt động tuần 7. * Cách tiến hành:	
2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN	
- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết: nêu các hoạt động học tập, rèn luyện và phong trào của lớp trong tuần.	- HS lắng nghe, theo dõi phần tổng kết và tự đối chiếu với việc làm của bản thân.
- GV mời tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét ưu điểm, hạn chế về nề nếp, học tập, vệ sinh, tinh thần hợp tác của tổ, lớp.	- Tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét; HS khác lắng nghe, bổ sung ý kiến nếu cần.
- GV đặt câu hỏi: “Tuần qua lớp ta đã hợp tác tốt ở hoạt động nào?”, “Hoạt động nào cần rút kinh nghiệm để làm việc nhóm tốt hơn?”	- HS phát biểu: lớp biết hỗ trợ bạn học tập, cùng trực nhật; cần rút kinh nghiệm khi phân công nhiệm vụ chưa đều hoặc còn nói chuyện riêng trong nhóm.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/tổ có tiến bộ; nhắc nhở những việc cần khắc phục.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và quyết tâm thực hiện tốt hơn.
2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 7	
- GV nêu phương hướng tuần 7: tiếp tục giữ nề nếp học tập, rèn luyện; thực hiện các việc làm giữ gìn tình bạn; chuẩn bị cho chủ đề Giữ gìn tình bạn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ trọng tâm của tuần 7.
- GV giao nhiệm vụ cụ thể cho tổ, nhóm: duy trì trực nhật, giúp đỡ bạn học tập, chuẩn bị ý tưởng giữ gìn tình bạn trong lớp.	- HS nhận nhiệm vụ, thống nhất cách phối hợp để thực hiện.
3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG Mục tiêu: HS vận dụng được các nguyên tắc hợp tác đã đưa ra trong quá trình thực hiện sản phẩm học tập chung. * Cách tiến hành:	
Áp dụng bản Nguyên tắc hợp tác để thực hiện sản phẩm học tập chung	
<p>- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “Để thực hiện một sản phẩm học tập chung, nhóm cần làm những việc gì?”</p> <p>HỢP TÁC ĐỂ THỰC HIỆN SẢN PHẨM CHUNG</p> <p>1. Áp dụng bản Nguyên tắc hợp tác để thực hiện sản phẩm học tập chung</p> <ul style="list-style-type: none"> Thảo luận để đưa ra đề xuất về sản phẩm. Lập kế hoạch thực hiện sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> Phân công người thực hiện từng công đoạn. Thống nhất các nguyên liệu cần chuẩn bị. Tiến hành thực hiện sản phẩm chung theo nhóm. Chia sẻ, hỗ trợ nhau khi cần thiết. Trình bày kết quả sản phẩm của nhóm. <p>2. Nhận xét mức độ hợp tác giữa các thành viên trong nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> Chia sẻ những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện sản phẩm và cách giải quyết vấn đề. Nhận xét mức độ hợp tác giữa các thành viên trong nhóm: <p>Chưa hợp tác Hợp tác Hợp tác rất tốt, hiệu quả</p> <p>Tiếp tục áp dụng Nguyên tắc hợp tác trong học tập, rèn luyện.</p>	<p>- HS quan sát và trả lời: thảo luận để đề xuất sản phẩm; lập kế hoạch; phân công người thực hiện từng công đoạn; thống nhất nguyên liệu; tiến hành sản phẩm theo nhóm; chia sẻ, hỗ trợ nhau; trình bày kết quả sản phẩm.</p>
- GV yêu cầu các nhóm nhắc lại bản Nguyên tắc hợp tác đã xây dựng ở tiết trước và chọn 2	- HS nhắc lại nguyên tắc: tôn trọng ý kiến của bạn; chia sẻ thông tin; phân công công bằng;

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
- 3 nguyên tắc quan trọng nhất để áp dụng khi làm sản phẩm.	hoàn thành nhiệm vụ; lắng nghe và hỗ trợ nhau.
- GV giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm thực hiện sản phẩm chung đã chuẩn bị; cử một thư kí ghi biên bản hoạt động nhóm gồm các vấn đề nảy sinh và cách giải quyết.	- HS phân công nhóm trưởng, thư kí, người chuẩn bị vật liệu, người thực hiện từng phần sản phẩm và người trình bày kết quả.
+ Diễn giải tích hợp NLS 2.4.CB2a: GV hướng dẫn HS dùng công cụ số đơn giản để hợp tác. Nhóm có thể lập bảng phân công trên PowerPoint/Google Docs hoặc trao đổi trong nhóm Zalo/Teams của lớp dưới sự quản lý của GV/phụ huynh; ghi rõ tên bạn, nhiệm vụ, thời hạn và tiến độ.	+ HS thực hiện: nhóm trưởng ghi nhiệm vụ từng bạn; các thành viên cập nhật tiến độ, gửi hình ảnh/ý tưởng cần thiết; khi trao đổi trực tuyến dùng lời nói lịch sự, không gửi nội dung riêng tư hoặc không liên quan.
- GV theo dõi các nhóm làm việc, đặt câu hỏi hỗ trợ: “Nhóm đã phân công đều chưa?”, “Bạn nào cần được hỗ trợ?”, “Khi có ý kiến khác nhau, nhóm sẽ thống nhất bằng cách nào?”	- HS thực hiện sản phẩm, trao đổi, hỗ trợ nhau; khi có ý kiến khác nhau thì lắng nghe, trao đổi lí do, biểu quyết hoặc chọn phương án phù hợp nhất.
- GV mời các nhóm trình bày sản phẩm và chia sẻ ngắn về quá trình hợp tác.	- Đại diện nhóm trình bày sản phẩm; các thành viên chia sẻ việc mình đã làm và điều học được khi hợp tác.
- GV chốt: Khi thực hiện chung một sản phẩm học tập, việc áp dụng nguyên tắc hợp tác giúp chúng ta tránh được bất đồng, biết lắng nghe, hỗ trợ nhau và phát huy mặt mạnh của từng thành viên.	- HS lắng nghe, tự đánh giá việc hợp tác của nhóm mình.
4. THỰC HÀNH Mục tiêu: HS dựa trên biên bản đã ghi lại để nhận xét các vấn đề nảy sinh, đưa ra kết luận về mức độ hợp tác giữa các thành viên trong quá trình làm việc. * Cách tiến hành:	
Nhận xét mức độ hợp tác giữa các thành viên trong nhóm	
- GV mời thư kí từng nhóm đọc biên bản đã ghi chép trong quá trình thực hiện sản phẩm.	- Thư kí nhóm đọc biên bản: vấn đề nảy sinh, cách nhóm giải quyết, việc từng thành viên đã tham gia.
- GV đặt câu hỏi: “Nhóm em đã gặp vấn đề gì trong khi làm sản phẩm chung?”	- HS trả lời cụ thể: có lúc chưa thống nhất ý tưởng; thiếu nguyên liệu; có bạn làm chậm; có bạn muốn làm theo ý riêng; nhóm nói chuyện hơi nhiều.
- GV hỏi tiếp: “Nhóm đã giải quyết vấn đề đó như thế nào?”	- HS trả lời: nhóm nhắc lại nguyên tắc hợp tác, lắng nghe từng bạn, phân công lại việc, chia sẻ vật liệu, bạn làm nhanh hỗ trợ bạn làm chậm, cùng thống nhất phương án cuối cùng.
- GV yêu cầu nhóm tự nhận xét mức độ hợp tác theo ba mức: Chưa hợp tác - Hợp tác - Hợp tác rất tốt, hiệu quả.	- HS thảo luận và chọn mức phù hợp; nêu lí do: nhóm hợp tác tốt vì biết phân công, giúp nhau; hoặc chưa hợp tác tốt vì còn tranh luận lâu, chưa hoàn thành đúng thời gian.
+ Diễn giải tích hợp QCN: GV nhắc HS mỗi bạn đều có quyền tham gia, được nêu ý kiến và được phân công nhiệm vụ phù hợp. Khi	+ HS nêu việc cần làm: em sẽ lắng nghe bạn, chia nhiệm vụ vừa sức, giúp bạn khi bạn gặp khó khăn và tôn trọng đóng góp của mọi thành

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
làm việc nhóm, không chê bai, không loại bạn khỏi hoạt động, không phân biệt bạn học nhanh hay chậm.	viên.
- GV mời một số nhóm chia sẻ điều nhóm sẽ làm tốt hơn ở lần hợp tác tiếp theo.	- HS chia sẻ: sẽ phân công rõ hơn, chuẩn bị vật liệu đầy đủ hơn, lắng nghe nhau hơn, hoàn thành đúng thời gian.
- GV chốt: Việc nảy sinh vấn đề khi hoạt động nhóm là điều khó tránh khỏi. Nếu biết dựa vào nguyên tắc hợp tác để giải quyết, nhóm sẽ có cảm xúc tích cực: biết chia sẻ, tôn trọng, tự hào khi cùng nhau vượt qua khó khăn và đón nhận thành quả chung.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và tự nhắc mình tiếp tục hợp tác tích cực.
5. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS thể hiện quyết tâm tiếp tục vận dụng Nguyên tắc hợp tác vào các hoạt động học tập và rèn luyện chung. * Cách tiến hành:	
- GV đề nghị mỗi HS viết một cam kết ngắn: “Khi làm việc nhóm, em sẽ...”.	- HS viết cam kết: em sẽ lắng nghe bạn; hoàn thành nhiệm vụ; chia sẻ thông tin; hỗ trợ bạn khi cần.
- GV nhắc HS tiếp tục vận dụng Nguyên tắc hợp tác trong các tiết học, hoạt động Đội, trực nhật, làm sản phẩm và các hoạt động rèn luyện của lớp.	- HS lắng nghe, thể hiện quyết tâm tiếp tục vận dụng nguyên tắc hợp tác trong học tập, rèn luyện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN

TUẦN 7: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: NGÀY HỘI TRAO ĐỔI SÁCH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc Ngày hội trao đổi sách theo kế hoạch của nhà trường.
- HS biết chia sẻ sách, giới thiệu một cuốn sách yêu thích và nêu được cảm xúc khi chia sẻ kiến thức với bạn bè.
- HS nhận ra việc trao đổi sách là một cách kết nối bạn bè, lan tỏa thói quen đọc sách và nuôi dưỡng tình bạn trong tập thể.

1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị sách, giữ gìn sách, lựa chọn sách phù hợp để trao đổi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết giới thiệu sách, lắng nghe bạn giới thiệu sách, trao đổi lịch sự và tôn trọng ý kiến của bạn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xử lý tình huống khi trùng sách, thiếu sách hoặc chưa thống nhất được cách trao đổi.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Có ý thức đọc sách, tìm hiểu tri thức mới qua sách.
- Nhân ái: Biết chia sẻ sách, chia sẻ kiến thức và niềm vui đọc sách với bạn.
- Trách nhiệm: Biết giữ gìn sách của mình và sách của bạn, tham gia đúng quy định của ngày hội.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Ngày hội trao đổi sách; tranh minh họa SGK; thẻ tên lớp/quầy sách; phiếu “Cuốn sách em muốn giới thiệu”; nội dung câu hỏi giao lưu.
- HS: Một cuốn sách phù hợp để trao đổi; lời giới thiệu ngắn về cuốn sách; túi đựng sách, bút ghi chú nếu cần.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC NGÀY HỘI TRAO ĐỔI SÁCH Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia Ngày hội trao đổi sách. * Cách tiến hành:	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra khu vực trưng bày sách, vị trí của lớp, thẻ tên lớp và hướng dẫn HS xếp hàng đúng nơi quy định.	- HS tập hợp đúng vị trí, giữ trật tự, chuẩn bị sách và lắng nghe hướng dẫn.
- GV nhắc HS kiểm tra sách mang theo: sách còn nguyên vẹn, nội dung phù hợp, có thể chia sẻ với bạn.	- HS kiểm tra sách, giữ sách cẩn thận và chuẩn bị lời giới thiệu ngắn về cuốn sách.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: Trong ngày hội, em chú ý xem các lớp trao đổi sách như thế nào, bạn giới thiệu sách ra sao và cảm xúc của em khi chia sẻ tri thức với bạn.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ: quan sát hoạt động trao đổi sách, lắng nghe bạn giới thiệu sách và chuẩn bị chia sẻ cảm xúc sau hoạt động.
2. TRONG NGÀY HỘI TRAO ĐỔI SÁCH Mục tiêu: HS tham gia hoạt động trao đổi sách tích cực, biết giới thiệu sách và chia sẻ cảm xúc khi trao đổi kiến thức với bạn bè. * Cách tiến hành:	
Dẫn dắt	
- GV mời HS quan sát tranh minh họa trong SGK và hỏi: “Các bạn trong tranh đang tham gia hoạt động gì?”  <p>NGÀY HỘI TRAO ĐỔI SÁCH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia Ngày hội Trao đổi sách. - Nêu cảm xúc khi chia sẻ kiến thức với bạn bè. <p>KẾT NỐI TRI THỨC</p>	- HS quan sát và trả lời: các bạn đang tham gia Ngày hội trao đổi sách; mỗi lớp có bàn trưng bày sách, các bạn giới thiệu và trao đổi sách với nhau.
- GV hỏi: “Theo em, vì sao trao đổi sách cũng là một cách giữ gìn tình bạn?”	- HS trả lời: vì các bạn được chia sẻ điều mình thích, tặng nhau cơ hội đọc sách mới, trò chuyện với nhau và hiểu sở thích của nhau hơn.
Tham gia trao đổi sách	
- GV hướng dẫn HS tham gia quầy sách của lớp: đặt sách ngay ngắn, giới thiệu tên sách, tác giả, nội dung em thích và lý do em muốn chia sẻ cuốn sách đó.	- HS đặt sách vào quầy, lần lượt giới thiệu: tên sách, nội dung chính, điều em thích nhất và bạn nào có thể phù hợp với cuốn sách.
- GV đặt câu hỏi giao lưu: “Khi nhận sách từ	- HS trả lời: em nói lời cảm ơn, giữ sách cẩn

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
bạn, em cần nói và làm gì để thể hiện sự trân trọng?”	thận, không làm rách sách, đọc xong có thể chia sẻ lại cảm nhận với bạn.
- GV hỏi: “Nếu hai bạn cùng muốn đổi một cuốn sách, chúng ta nên xử lý thế nào?”	- HS trả lời: các bạn có thể bốc thăm, thỏa thuận đọc luân phiên, hỏi ý kiến cô hoặc chọn cuốn sách khác phù hợp.
- GV mời một số HS chia sẻ nhanh: “Cuốn sách em vừa trao đổi có điều gì làm em thích?”	- HS chia sẻ: em thích tranh minh họa, nhân vật, câu chuyện hay, kiến thức mới hoặc lời giới thiệu hấp dẫn của bạn.
Kết luận	
- GV chốt: Ngày hội trao đổi sách giúp chúng ta chia sẻ tri thức, lan tỏa niềm vui đọc sách và có thêm cơ hội hiểu, quý mến bạn bè. Khi chia sẻ sách bằng thái độ lịch sự, trân trọng, tình bạn trong tập thể lớp sẽ thêm gắn bó.	- HS lắng nghe, ghi nhớ ý nghĩa của ngày hội và thể hiện quyết tâm giữ gìn sách, giữ gìn tình bạn.
3. SAU NGÀY HỘI TRAO ĐỔI SÁCH	
Mục tiêu: HS chia sẻ được cảm xúc sau khi tham gia ngày hội và lựa chọn một việc làm để lan tỏa thói quen đọc sách trong lớp.	
* Cách tiến hành:	
- GV gợi ý HS chia sẻ theo câu: “Hôm nay em vui vì...”, “Cuốn sách em muốn đọc là...”, “Em sẽ giữ gìn sách của bạn bằng cách...”.	- HS chia sẻ: em vui vì được đổi sách với bạn; em muốn đọc truyện/khoa học/kĩ năng; em sẽ bọc sách, không gấp mép, không làm bẩn sách.
- GV đề nghị mỗi tổ chọn một việc làm tiếp nối: góc sách thân thiện, nhật kí đọc sách, giới thiệu sách hằng tuần hoặc đổi sách theo cặp.	- HS thảo luận, chọn việc làm phù hợp và thống nhất cách thực hiện trong tổ.
- GV nhận xét, động viên HS duy trì thói quen đọc sách và biết chia sẻ tri thức với bạn bè.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện việc đã chọn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN

TUẦN 7: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: GIỮ GÌN TÌNH BẠN

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS đề xuất và thực hiện được các việc làm giúp giữ gìn, nuôi dưỡng tình bạn.
- HS biết phát hiện, công nhận ưu điểm của bạn; biết chia sẻ cảm xúc tích cực khi được bạn ghi nhận.
- HS biết lựa chọn “Sứ giả tình bạn” để hỗ trợ kết nối, chia sẻ khi bạn bè có mâu thuẫn, bất hòa.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết lựa chọn lời nói, việc làm phù hợp để giữ gìn tình bạn trong tập thể.
- Năng lực tổ chức hoạt động: Biết thảo luận, đề xuất việc làm cụ thể và lựa chọn người hỗ trợ kết nối bạn bè.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết nhìn nhận ưu điểm của bạn, trân trọng sự khác biệt và điều chỉnh cách ứng xử của bản thân.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, khen ngợi chân thành, thảo luận nhóm và trình bày ý kiến rõ ràng.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách giữ gìn tình bạn, lựa chọn “Sứ giả tình bạn” theo tiêu chí phù hợp.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết kiểm soát lời nói, thái độ khi chia sẻ về bạn và khi được bạn góp ý.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu thương, quan tâm, giúp đỡ và công nhận ưu điểm của bạn.
- Trung thực: Biết khen ngợi chân thành, không nói xấu, không cô lập bạn.
- Trách nhiệm: Có ý thức xây dựng tập thể lớp đoàn kết, biết góp phần nuôi dưỡng tình bạn.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.B2.1): Đề xuất cách dùng AI có trách nhiệm để kết nối cộng đồng, hỗ trợ bạn bè là người khuyết tật giao tiếp dễ dàng hơn.
- Tích hợp QCN: HS nhận biết quyền được kết bạn, được tôn trọng trong quan hệ bạn bè; biết quan tâm, giúp đỡ bạn đúng cách, không ép buộc, không cô lập hoặc nói xấu bạn.

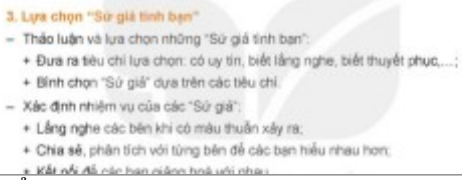
II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh minh họa SGK; thẻ từ hình trái tim ghi “Sứ giả tình bạn”; giấy A3 hoặc phiếu nhóm; thẻ tiêu chí lựa chọn Sứ giả tình bạn.
- HS: Bút màu, giấy ghi lời khen; chuẩn bị một lời khen chân thành dành cho bạn và một ý tưởng giúp giữ gìn tình bạn trong lớp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, cảm xúc tích cực để dẫn dắt vào chủ đề giữ gìn tình bạn. * Cách tiến hành:	
Chia sẻ về những ưu điểm của các thành viên trong lớp	
- GV mời HS quan sát tranh minh họa trong SGK và hỏi: “Các bạn trong tranh đang làm gì?” 	- HS quan sát và trả lời: các bạn đang ngồi theo nhóm, chia sẻ ưu điểm của nhau; một bạn được khen là luôn nghĩ ra cách giải bài toán rất độc đáo.
- GV mời HS suy nghĩ về một điểm tốt, tích cực của bạn ngồi cạnh mình và nói một lời khen ngợi bạn.	- HS suy nghĩ và nói lời khen: bạn viết chữ đẹp; bạn hay giúp em; bạn mạnh dạn phát biểu; bạn biết chia sẻ đồ dùng; bạn luôn đúng giờ.
- GV hỏi: “Khi được bạn khen ngợi, công nhận ưu điểm, em cảm thấy thế nào?”	- HS trả lời: em thấy vui, tự tin, được tôn trọng, muốn cố gắng hơn và thấy quý bạn hơn.
- GV mời một số HS nói về đặc điểm đáng khen của một thành viên bất kì trong lớp để cả lớp đoán tên.	- HS nêu đặc điểm: bạn ấy hay giúp tổ trực nhật, đọc bài diễn cảm, đá bóng giỏi, thường động viên bạn; cả lớp đoán tên bạn.
- GV chốt: Cảm xúc tích cực có thể có được nhờ những lời khen, sự động viên và sự công nhận các ưu điểm, tiến bộ của nhau. Phát hiện	- HS lắng nghe, ghi nhớ và thể hiện thái độ trân trọng ưu điểm của bạn.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
ưu điểm của bạn là biểu hiện đáng yêu, đáng quý trong tình bạn.	
2. KHÁM PHÁ Mục tiêu: HS đề xuất được những việc làm cụ thể, thiết thực để giữ gìn tình bạn trong tập thể. * Cách tiến hành:	
Đề xuất những việc làm để giữ gìn tình bạn	
- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “SGK gợi ý những việc làm nào để giữ gìn tình bạn?”  <p>2. Đề xuất những việc làm để giữ gìn tình bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> – Thảo luận và đưa ra những việc làm cụ thể để giữ gìn các mối quan hệ bạn bè. – Trình bày kết quả thảo luận của nhóm trước lớp. 	- HS trả lời: giúp đỡ khi cần thiết; quan tâm đến sở thích của bạn; và có thể bổ sung nhiều việc làm khác để giữ gìn tình bạn.
- GV chia lớp thành nhóm 4 và giao nhiệm vụ: Thảo luận, viết ra những việc làm cụ thể để giữ gìn các mối quan hệ bạn bè trong lớp.	- HS thảo luận nhóm, ghi ý kiến vào giấy: lắng nghe bạn, không nói xấu bạn, giúp bạn khi khó khăn, giữ lời hứa, xin lỗi khi làm bạn buồn, chia sẻ niềm vui với bạn.
- GV hỏi gợi mở: “Việc làm nào giúp bạn cảm thấy được tôn trọng?”, “Việc làm nào giúp hai bạn đang giận nhau dễ hòa giải hơn?”	- HS trả lời: tôn trọng ý kiến bạn, không chê bai; bình tĩnh nói chuyện, biết xin lỗi, nhờ bạn chung hoặc cô giáo hỗ trợ khi cần.
+ Diễn giải tích hợp QCN: GV nhắc HS mỗi bạn đều có quyền được kết bạn, được tôn trọng và được an toàn trong quan hệ bạn bè. Giữ gìn tình bạn không có nghĩa là ép bạn phải chơi với mình, không được cô lập, nói xấu hoặc chê bai bạn. Quan tâm, giúp đỡ bạn cần đúng cách, phù hợp với mong muốn và hoàn cảnh của bạn.	+ HS nêu cách thực hiện quyền trẻ em trong tình bạn: em tôn trọng lựa chọn của bạn, không bắt bạn làm theo ý mình, không nói xấu bạn, biết hỏi bạn có cần giúp không trước khi giúp.
+ Diễn giải tích hợp AI: GV gợi mở: “Nếu dùng AI hoặc công nghệ để kết nối bạn bè, chúng ta có thể dùng như thế nào cho có trách nhiệm?” GV định hướng HS có thể dùng công cụ chuyển giọng nói thành chữ, phụ đề tự động, ứng dụng đọc văn bản hoặc phần mềm hỗ trợ giao tiếp để giúp bạn khuyết tật nghe, nói, nhìn giao tiếp thuận lợi hơn; không dùng AI để trêu chọc, làm ảnh giả, lan truyền thông tin riêng tư của bạn.	+ HS trả lời: có thể dùng phụ đề tự động để bạn khiếm thính theo dõi nội dung; dùng ứng dụng đọc văn bản cho bạn nhìn kém; dùng tin nhắn, biểu tượng, hình ảnh để kết nối bạn; không dùng AI để chế ảnh, nói xấu hoặc làm bạn tổn thương.
- GV mời đại diện các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét việc làm nào thú vị, sáng tạo và khả thi.	- Đại diện nhóm trình bày; nhóm khác nhận xét, bổ sung và lựa chọn những việc làm phù hợp với lớp.
- GV chốt: Nếu tất cả đồng lòng thực hiện các việc làm nhỏ như lắng nghe, quan tâm, giúp đỡ, giữ lời hứa và tôn trọng bạn, tình bạn trong tập thể lớp sẽ được giữ gìn, nuôi dưỡng	- HS lắng nghe, ghi nhớ các việc làm cụ thể để giữ gìn tình bạn.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
và khẳng khái, bền lâu.	
3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT Mục tiêu: HS lựa chọn được “Sứ giả tình bạn” theo tiêu chí phù hợp và hiểu nhiệm vụ kết nối, chia sẻ khi bạn bè có mâu thuẫn, bất hòa. * Cách tiến hành:	
Lựa chọn “Sứ giả tình bạn”	
- GV mời HS quan sát mục “Lựa chọn Sứ giả tình bạn” trong SGK và hỏi: “Theo em, Sứ giả tình bạn cần có những tiêu chí nào?” 	- HS trả lời: có uy tín, biết lắng nghe, biết thuyết phục, điềm đạm, công bằng, thân thiện, biết giữ bí mật phù hợp và được bạn bè tin tưởng.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, thống nhất tiêu chí lựa chọn “Sứ giả tình bạn” của lớp.	- HS thảo luận và đề xuất tiêu chí: biết lắng nghe hai phía, không thiên vị, nói năng nhẹ nhàng, biết khuyên bạn, có trách nhiệm.
- GV hướng dẫn HS bình chọn hoặc xung phong ứng cử vào vai trò “Sứ giả tình bạn” theo các tiêu chí đã xác định.	- HS đề cử hoặc ứng cử; cả lớp bình chọn những bạn phù hợp để nhận thẻ “Sứ giả tình bạn”.
- GV hỏi: “Sứ giả tình bạn có nhiệm vụ gì khi bạn bè xảy ra mâu thuẫn?”	- HS trả lời: lắng nghe các bên; chia sẻ, phân tích để các bạn hiểu nhau hơn; kết nối để các bạn giảng hòa; báo cô giáo khi sự việc vượt quá khả năng giải quyết của mình.
- GV nhắc: Sứ giả tình bạn không phải là người ra lệnh hoặc phán xét bạn mà là người kết nối, lắng nghe, chia sẻ để các bạn hiểu nhau hơn.	- HS lắng nghe, hiểu đúng vai trò của Sứ giả tình bạn.
- GV chốt: Đôi khi chúng ta không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn trở nên sâu sắc. Khi đó, chúng ta có thể tìm đến những người bạn chung để kết nối, chia sẻ; nhờ vậy, bạn bè dễ ngồi lại nói chuyện với nhau hơn. Bạn bè trong tập thể rất quan trọng, sẽ giúp đỡ chúng ta nuôi dưỡng tình bạn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và trân trọng vai trò của bạn bè trong tập thể.
4. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS thể hiện cam kết tôn trọng “Sứ giả tình bạn” và tiếp tục đề xuất ý tưởng nuôi dưỡng tình bạn trong năm học cuối cấp. * Cách tiến hành:	
- GV mời HS cam kết tôn trọng các “Sứ giả tình bạn” do chính mình lựa chọn.	- HS cam kết: em sẽ tôn trọng Sứ giả tình bạn, lắng nghe khi bạn góp ý và hợp tác để giải quyết mâu thuẫn.
- GV giao nhiệm vụ: Tiếp tục suy nghĩ và đề xuất những ý tưởng mới cho việc nuôi dưỡng tình bạn của tập thể lớp trong năm học cuối cấp.	- HS ghi nhiệm vụ, chuẩn bị ý tưởng như sinh nhật lớp, góc lời khen, hòm thư tình bạn, hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm”.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN
TUẦN 7: TIẾT 3
SINH HOẠT LỚP: NUÔI DƯỠNG TÌNH BẠN

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS chia sẻ được phản hồi sau tiết Hoạt động trải nghiệm trước.
- HS đề xuất được chuỗi hoạt động dài hơi để nuôi dưỡng tình bạn.
- HS biết lựa chọn ý tưởng phù hợp để chuẩn bị cho hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm”.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết vận dụng việc khen ngợi, chia sẻ, lắng nghe để nuôi dưỡng tình bạn trong tập thể.
- Năng lực tổ chức hoạt động: Biết đề xuất ý tưởng, lập danh sách hoạt động khả thi và chuẩn bị cho kế hoạch thực hiện.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết tự cam kết giữ lời hứa, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn và tôn trọng bạn.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ cảm xúc, trình bày ý tưởng, lắng nghe và lựa chọn ý tưởng chung.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất hoạt động mới để làm nên kỉ niệm đẹp cho lớp.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị tư liệu, tìm kiếm thông tin phù hợp phục vụ bài thuyết trình về tình bạn.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với bạn.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động chung, chuẩn bị tư liệu cho nhóm.
- Trách nhiệm: Biết giữ lời hứa, thực hiện nhiệm vụ đã thống nhất với nhóm, với lớp.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 1.1.CB2b: Khai thác dữ liệu qua tìm kiếm đơn giản. HS sưu tầm hình ảnh/video về các hoạt động thiện nguyện, kết nối cộng đồng để làm tư liệu cho bài thuyết trình về tình bạn.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS rèn phẩm chất nhân ái, thủy chung, biết giữ lời hứa, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn và góp phần nuôi dưỡng tình bạn trong sáng.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh minh họa SGK; phiếu đề xuất ý tưởng “Cùng làm nên kỉ niệm”; nhạc vui để HS sáng tạo điệu nhảy dân vũ; bảng tổng hợp ý tưởng.
- HS: Một vài từ khóa về tình bạn; ý tưởng hoạt động kỉ niệm cho năm học cuối cấp; nếu có, chuẩn bị hình ảnh/video đã sưu tầm về hoạt động kết nối cộng đồng, thiện nguyện.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG	
Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, giúp HS sẵn sàng chia sẻ về việc nuôi dưỡng tình bạn.	
* Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi nhanh “Một lời khen”: HS chuyền bút, khi nhạc dừng, bạn cầm bút nói một lời khen dành cho một bạn trong lớp.	- HS tham gia trò chơi, nói lời khen ngắn gọn, chân thành: bạn học tập chăm chỉ, bạn hay giúp đỡ em, bạn luôn vui vẻ.
- GV hỏi: “Một lời khen chân thành có thể giúp tình bạn thay đổi như thế nào?”	- HS trả lời: lời khen giúp bạn vui hơn, tự tin hơn, cảm thấy được yêu quý và muốn gần gũi bạn bè hơn.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt: Hôm nay, chúng ta tiếp tục chia sẻ kết quả vận dụng và đề xuất các hoạt động để nuôi dưỡng tình bạn trong lớp.	- HS lắng nghe, chuẩn bị chia sẻ và tham gia hoạt động.
2. SINH HOẠT LỚP Mục tiêu: HS nhận xét, tổng kết được hoạt động trong tuần; thống nhất phương hướng hoạt động tuần 8. * Cách tiến hành:	
2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN	
- GV hoặc lớp trưởng điều hành phân tổng kết hoạt động trong tuần: học tập, nề nếp, vệ sinh, phong trào, hoạt động giữ gìn tình bạn.	- HS lắng nghe, theo dõi và tự đối chiếu việc thực hiện của bản thân.
- GV mời tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét ưu điểm và hạn chế của tổ, lớp trong tuần.	- Tổ trưởng, lớp trưởng nhận xét; HS bổ sung ý kiến nếu cần.
- GV hỏi: “Tuần qua, lớp mình đã có việc làm nào thể hiện biết giữ gìn tình bạn?”	- HS trả lời: các bạn biết giúp bạn trực nhật, chia sẻ đồ dùng, xin lỗi khi làm bạn buồn, không trêu chọc bạn, động viên bạn khi bạn làm chưa tốt.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/tổ thực hiện tốt; nhắc nhở những việc còn hạn chế cần khắc phục.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và quyết tâm thực hiện tốt hơn.
2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 8	
- GV nêu phương hướng tuần 8: chuẩn bị cho hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm”; tiếp tục giữ nề nếp, tôn trọng bạn và thực hiện các cam kết về tình bạn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ trọng tâm của tuần 8.
- GV giao nhiệm vụ cho các tổ: tiếp tục đề xuất ý tưởng hoạt động, chuẩn bị nội dung để lập kế hoạch ở tuần sau.	- HS nhận nhiệm vụ, trao đổi nhanh trong tổ và chuẩn bị ý tưởng.
3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG Mục tiêu: HS nhắc lại những kết luận về việc nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn đã đưa ra trong tiết HĐTN trước và thể hiện bằng hoạt động tập thể vui tươi. * Cách tiến hành:	
Tham gia điệu nhảy dân vũ	
- GV mời HS quan sát mục “Nuôi dưỡng tình bạn” trong SGK và hỏi: “SGK gợi ý hoạt động gì để nuôi dưỡng tình bạn?”  Suy nghĩ và đề xuất những ý tưởng mới cho việc nuôi dưỡng tình bạn của tập thể lớp ở năm học cuối cấp.  NUÔI DƯỠNG TÌNH BẠN 1. Tham gia điệu nhảy dân vũ - Sáng tạo động tác cho điệu nhảy dân vũ với chủ đề “Tình bạn”. - Luyện tập động tác trên nền nhạc yêu thích của cả lớp. 2. Đề xuất các ý tưởng cho hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” - Đề xuất các hoạt động chung để làm nên kỉ niệm cho năm học cuối cấp. - Lập danh sách những hoạt động khả thi theo hai mục: + Hoạt động thực hiện ở trường học. + Hoạt động thực hiện ở ngoài trường học.	- HS quan sát và trả lời: SGK gợi ý tham gia điệu nhảy dân vũ với chủ đề “Tình bạn” và đề xuất ý tưởng cho hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm”.
- GV hỏi: “Ở tiết trước, chúng ta đã kết luận những việc làm nào giúp giữ gìn, nuôi dưỡng tình bạn?”	- HS trả lời: biết khen ngợi, lắng nghe, quan tâm, giúp đỡ bạn, giữ lời hứa, không nói xấu bạn, nhờ Sứ giả tình bạn hỗ trợ khi có mâu

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	thuần.
- GV mời các nhóm sáng tác điệu nhảy bằng 3 - 4 động tác chung với chủ đề “Tình bạn”. GV gợi ý từ khóa: tôn trọng, chia sẻ, yêu thương, lắng nghe, thấu hiểu.	- HS làm việc nhóm, chọn từ khóa, sáng tạo động tác phù hợp; ví dụ: tay đặt lên tim thể hiện yêu thương, bắt tay thể hiện kết nối, dang tay thể hiện chia sẻ.
- GV hướng dẫn: Mỗi từ khóa ứng với một động tác; nhóm lựa chọn âm nhạc có nhịp điệu nhanh, tươi vui và luyện tập vừa nhún nhảy vừa hô to từ khóa.	- HS luyện tập theo nhạc, phối hợp động tác và lời hô; các thành viên hỗ trợ nhau để thực hiện đều.
- GV mời các nhóm trình bày điệu nhảy trước lớp; lớp bình chọn điệu nhảy đều, đáng yêu, rõ thông điệp.	- Các nhóm trình bày; HS quan sát, cổ vũ văn minh và bình chọn theo tiêu chí.
- GV chốt: Việc nhảy múa tập thể cũng có thể là một trong các cách tạo không khí vui vẻ, tích cực giữa các thành viên trong tập thể lớp.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và cảm nhận niềm vui khi cùng bạn tham gia hoạt động.
4. THỰC HÀNH Mục tiêu: HS đề xuất được các hoạt động chung để giữ gìn tình bạn cuối cấp, xây dựng kỉ niệm của tập thể lớp. * Cách tiến hành:	
Đề xuất các ý tưởng cho hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm”	
- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “SGK gợi ý những ý tưởng nào cho hoạt động Cùng làm nên kỉ niệm?” 	- HS trả lời: thăm nhà một số bạn trong lớp; lập sổ nhật kí lớp; sáng tác bài đọc tặng lớp; trồng cây lưu niệm của lớp trong vườn trường và có thể bổ sung các ý tưởng khác.
- GV mời HS làm việc theo nhóm: đề xuất các hoạt động chung để làm nên kỉ niệm cho năm học cuối cấp; chia thành hoạt động thực hiện ở trường học và hoạt động thực hiện ở ngoài trường học.	- HS thảo luận, ghi ý tưởng: làm album ảnh lớp, góc lời khen, nhật kí lớp, trồng cây, ngày bạn bè, thăm bạn, hoạt động thiện nguyện, làm video kỉ niệm.
+ Diễn giải tích hợp NLS: GV hướng dẫn HS khai thác dữ liệu qua tìm kiếm đơn giản. Khi muốn sưu tầm hình ảnh/video về hoạt động thiện nguyện, kết nối cộng đồng để làm tư liệu thuyết trình về tình bạn, các em cần tìm bằng từ khóa phù hợp như “hoạt động thiện nguyện học sinh”, “kết nối cộng đồng”, “giúp bạn đến trường”; ưu tiên trang web chính thống của nhà trường, Đội Thiếu niên, báo thiếu nhi; chỉ chọn hình ảnh/video phù hợp, không lấy thông tin riêng tư của người khác.	+ HS thực hiện: em chọn từ khóa tìm kiếm, xem nguồn thông tin, lưu tên hoạt động hoặc hình ảnh phù hợp; em không tải hoặc chia sẻ hình ảnh riêng tư, không dùng nguồn không rõ ràng; em ghi chú nguồn để nhóm thuyết trình về tình bạn.
+ Diễn giải tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: GV nhấn mạnh việc nuôi dưỡng tình bạn không chỉ bằng lời nói mà bằng hành động nhân ái, thủy chung, giữ lời hứa, biết chia sẻ niềm vui và nỗi buồn. Những hoạt	+ HS liên hệ: em sẽ giữ lời hứa với bạn, không bỏ bạn khi bạn gặp khó khăn, biết chia sẻ khi bạn buồn và cùng tham gia hoạt động chung để lớp có kỉ niệm đẹp.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
động chung có ích sẽ giúp tập thể lớp biết sống đẹp, biết yêu thương và có trách nhiệm với nhau.	
- GV hỏi: “Hoạt động nào có thể làm được ngay? Hoạt động nào cần chuẩn bị kỹ và lâu hơn?”	- HS trả lời: góc lời khen, nhật kí lớp có thể làm ngay; trồng cây, thăm bạn, làm album ảnh hoặc video kỉ niệm cần chuẩn bị thời gian, dụng cụ, người phụ trách.
- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ ý tưởng; cả lớp lựa chọn những ý tưởng phù hợp, thú vị nhất để lập danh sách.	- Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác nhận xét, bổ sung và thống nhất danh sách hoạt động phù hợp với lớp.
- GV chốt: Những hoạt động giúp làm nên kỉ niệm cần được lên kế hoạch, lên lịch cụ thể; nếu không, chúng mãi chỉ là ý tưởng. Lớp mình sẽ tiếp tục chọn ý tưởng phù hợp để lập kế hoạch thực hiện ở tuần sau.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị ý tưởng cụ thể hơn cho tuần sau.
5. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS cam kết tiếp tục suy nghĩ, chuẩn bị ý tưởng để cùng lớp lập kế hoạch hoạt động kỉ niệm. * Cách tiến hành:	
- GV đề nghị mỗi nhóm chọn một ý tưởng để chuẩn bị lập kế hoạch thực hiện.	- Mỗi nhóm chọn một ý tưởng: nhật kí lớp, trồng cây, album ảnh, hoạt động thiện nguyện, thăm bạn trong lớp.
- GV yêu cầu HS ghi nhanh: tên hoạt động, lí do chọn hoạt động, điều cần chuẩn bị và người có thể tham gia.	- HS ghi vào phiếu nhóm các thông tin chính để chuẩn bị cho tiết sau.
- GV mời cả lớp cùng đọc một đoạn thơ hoặc hát một bài hát nói về kỉ niệm học trò để kết thúc chủ đề.	- HS cùng đọc/hát, thể hiện cảm xúc tích cực và quyết tâm nuôi dưỡng tình bạn trong sáng.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5 CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN TUẦN 8: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: TRÒ CHUYỆN VỀ CHỦ ĐỀ “KHOA HỌC SÁNG TẠO”

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc buổi trò chuyện về chủ đề “Khoa học sáng tạo” theo kế hoạch của nhà trường.
- HS biết lắng nghe, đặt câu hỏi và nêu được một việc làm sáng tạo khoa học phù hợp với lứa tuổi.
- HS nhận ra hoạt động khoa học sáng tạo có thể bắt đầu từ những quan sát, câu hỏi và việc làm nhỏ trong học tập, cuộc sống.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị tâm thế, giữ trật tự, lắng nghe nội dung giao lưu và ghi nhớ nhiệm vụ quan sát.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết đặt câu hỏi, trao đổi văn minh và cổ vũ các lớp tham gia hoạt động sáng tạo khoa học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết nêu ý tưởng cải tiến, thử nghiệm hoặc làm sản phẩm nhỏ từ vật liệu đơn giản.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Hứng thú tìm hiểu kiến thức khoa học, chịu khó quan sát và học hỏi.
- Trách nhiệm: Tham gia hoạt động đúng nền nếp, giữ gìn trật tự chung.
- Nhân ái: Tôn trọng ý tưởng của bạn, biết động viên khi bạn trình bày sản phẩm sáng tạo.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch sinh hoạt dưới cờ; tranh SGK; micro, loa; câu hỏi giao lưu về khoa học sáng tạo; phiếu ghi ý tưởng sáng tạo theo lớp.
- HS: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia; chuẩn bị một câu hỏi hoặc một ý tưởng sáng tạo khoa học đơn giản.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC BUỔI TRÒ CHUYỆN KHOA HỌC SÁNG TẠO Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia buổi trò chuyện theo chủ đề. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội ổn định đội hình lớp, kiểm tra vị trí ngồi, nhắc HS giữ trật tự và chuẩn bị tham gia sinh hoạt dưới cờ.	- HS tập hợp đúng vị trí, ngồi ngay ngắn, giữ trật tự và chuẩn bị lắng nghe.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: Trong buổi trò chuyện, các em chú ý ba nội dung: nhân vật chia sẻ điều gì về khoa học sáng tạo; hoạt động sáng tạo nào lớp mình có thể tham gia; em muốn đặt câu hỏi gì cho người dẫn dắt.	- HS ghi nhớ ba nhiệm vụ: lắng nghe nội dung, quan sát hoạt động sáng tạo và chuẩn bị câu hỏi.
- GV nhắc HS khi đặt câu hỏi cần nói rõ ràng, ngắn gọn, lễ phép; khi bạn lớp khác trình bày cần vỗ tay cổ vũ đúng lúc.	- HS lắng nghe và thực hiện quy tắc giao tiếp văn minh trong hoạt động toàn trường.
2. TRONG BUỔI TRÒ CHUYỆN KHOA HỌC SÁNG TẠO Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ hoạt động, biết lắng nghe và chia sẻ ý tưởng sáng tạo khoa học phù hợp. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Dẫn dắt	
- GV mời HS quan sát tranh minh họa trong SGK và hỏi: “Các bạn trong tranh đang tham gia hoạt động gì? Chủ đề trên sân khấu là gì?”	- HS quan sát và trả lời: các bạn đang nghe trò chuyện về chủ đề “Khoa học sáng tạo”; có người dẫn dắt trên sân khấu và các bạn học sinh ngồi nghe.

	
<p>- GV giới thiệu: Khoa học sáng tạo không chỉ là việc làm lớn của các nhà khoa học mà còn bắt đầu từ sự tò mò, câu hỏi và cách giải quyết vấn đề trong cuộc sống hằng ngày.</p>	<p>- HS lắng nghe và nêu thêm: khoa học sáng tạo có thể là trồng cây, tái chế đồ dùng, làm thí nghiệm an toàn, chế tạo mô hình đơn giản.</p>
Giao lưu và chia sẻ ý tưởng	
<p>- GV hướng dẫn HS lắng nghe phần trò chuyện của thầy cô hoặc khách mời: các bước để có một ý tưởng khoa học, cách thử nghiệm an toàn, cách hợp tác trong nhóm.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ: quan sát sự vật, đặt câu hỏi, thử làm, sửa lỗi, chia sẻ kết quả với bạn.</p>
<p>- GV hỏi: “Theo em, vì sao khi làm một sản phẩm sáng tạo khoa học chúng ta cần làm việc theo nhóm?”</p>	<p>- HS trả lời: vì mỗi bạn có một ý tưởng; làm nhóm giúp chia việc, hỗ trợ nhau, kiểm tra an toàn và hoàn thành sản phẩm tốt hơn.</p>
<p>- GV mời HS đề xuất một hoạt động sáng tạo khoa học mà lớp có thể tham gia sau buổi trò chuyện.</p>	<p>- HS nêu: trồng cây lưu niệm, làm chậu cây tái chế, làm góc khoa học, thiết kế bảng nhắc tiết kiệm nước, làm mô hình bảo vệ môi trường.</p>
Kết luận	
<p>- GV chốt: “Khoa học sáng tạo bắt đầu từ câu hỏi vì sao, từ ý tưởng nhỏ và từ tinh thần kiên trì thử nghiệm. Khi biết hợp tác và chia sẻ, mỗi lớp đều có thể tạo nên sản phẩm có ích.”</p>	<p>- HS lắng nghe, vỗ tay hưởng ứng và ghi nhớ thông điệp.</p>
3. SAU BUỔI TRÒ CHUYỆN KHOA HỌC SÁNG TẠO Mục tiêu: HS chia sẻ được điều học được và lựa chọn một việc làm sáng tạo nhỏ để thực hiện cùng lớp. * Cách tiến hành:	
<p>- GV yêu cầu HS khi về lớp chia sẻ nhanh: “Điều em nhớ nhất trong buổi trò chuyện là gì?”</p>	<p>- HS chia sẻ: em nhớ cách đặt câu hỏi khoa học; em thích hoạt động trồng cây; em muốn làm sản phẩm tái chế; em biết cần thử nghiệm an toàn.</p>
<p>- GV đề nghị mỗi tổ ghi một ý tưởng hoạt động sáng tạo khoa học có thể kết hợp với chủ đề “Cùng làm nên kỉ niệm” của lớp.</p>	<p>- HS thảo luận theo tổ và ghi ý tưởng: trồng cây lưu niệm, làm nhật kí lớp, thiết kế góc kỉ niệm, quay video hoạt động chung.</p>
<p>- GV nhận xét, động viên và nhắc HS chuẩn bị</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ chuẩn bị và</p>

cho tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

thực hiện theo phân công.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN****TUẦN 8: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG “CÙNG LÀM NÊN KỈ NIỆM”***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS cùng lập kế hoạch cụ thể cho chuỗi hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm”.
- HS biết lựa chọn ý tưởng khả thi, phân công nhiệm vụ và dự kiến thời gian thực hiện.
- HS biết lắng nghe, góp ý, bình chọn kế hoạch phù hợp để thực hiện trong tiết Sinh hoạt lớp.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết lập kế hoạch hoạt động theo mục tiêu, nội dung, thời gian, người phụ trách và phương tiện cần chuẩn bị.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết lựa chọn hoạt động phù hợp với điều kiện lớp học, trường học và khả năng của các thành viên.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết nhận nhiệm vụ phù hợp, có trách nhiệm với việc chung của lớp.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận theo tổ, trình bày kế hoạch, lắng nghe và góp ý cho bạn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất ý tưởng mới, điều chỉnh kế hoạch để hoạt động khả thi hơn.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, quản lí thời gian và tự theo dõi nhiệm vụ của mình.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Chủ động nhận việc, thực hiện nhiệm vụ đúng thời hạn.
- Nhân ái: Biết chia sẻ công việc, hỗ trợ bạn và trân trọng kỉ niệm chung của tập thể.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia lập kế hoạch, chuẩn bị cho hoạt động của lớp.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.A3.1): Sử dụng trợ lý ảo AI để tìm kiếm và gợi ý các ý tưởng tổ chức hoạt động sáng tạo cho buổi lễ kỉ niệm của lớp.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết hợp tác, chia sẻ trách nhiệm khi lập kế hoạch hoạt động kỉ niệm; trân trọng kỉ niệm tập thể, làm việc có tổ chức và vì lợi ích chung của lớp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh minh họa SGK; giấy A3 phát đủ cho các tổ; phiếu bình chọn kế hoạch; bảng tiêu chí kế hoạch khả thi; bộ dụng cụ chăm sóc hoa, cây trồng nếu lớp chọn hoạt động trồng cây.
- HS: Bìa màu hoặc giấy, bút màu, kéo; chuẩn bị một ý tưởng “Cùng làm nên kỉ niệm” và tình thần làm việc nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, gợi mở những kỉ niệm đẹp giữa các thành viên trong lớp. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Chơi trò chơi “Tôi nhớ...”	
- GV đề nghị HS đứng thành hai vòng tròn trong và ngoài, quay mặt vào nhau.	- HS di chuyển nhẹ nhàng, đứng thành hai vòng tròn và quay mặt vào bạn đối diện.

- GV bật một bài hát về tình bạn; hai vòng tròn chạy ngược chiều nhau và các bạn đập tay vào nhau. Khi nhạc dừng, cặp đôi đứng trước mặt nhau sẽ nói một câu bắt đầu bằng “Tôi nhớ...” hoặc “Minh nhớ...” để nhắc lại một kỉ niệm từ lớp 1 đến lớp 4.	- HS tham gia trò chơi và chia sẻ: Tôi nhớ lần lớp mình đi tham quan; Minh nhớ ngày cả lớp cùng trang trí bảng; Tôi nhớ lúc bạn giúp mình nhặt sách vở; Minh nhớ buổi văn nghệ cuối năm.
- GV hỏi: “Khi nhắc lại những kỉ niệm đã qua, em cảm thấy thế nào?”	- HS trả lời: em thấy vui, xúc động, nhớ bạn bè, thấy lớp mình gần gũi hơn và muốn có thêm kỉ niệm đẹp.
- GV chốt: Chúng ta lớn dần nhưng những kỉ niệm về tình bạn sẽ luôn ở lại. Vì vậy, lớp cần có kế hoạch cụ thể để cùng làm nên những kỉ niệm đẹp trong năm học cuối cấp.	- HS lắng nghe và chuẩn bị bước vào hoạt động lập kế hoạch.

2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ

Mục tiêu: HS lập được kế hoạch cho một hoạt động cụ thể để tạo nên kỉ niệm có thể thực hiện được ngay.

** Cách tiến hành:*

Lập kế hoạch “Cùng làm nên kỉ niệm”

<p>- GV nêu nhiệm vụ: Mỗi tổ lập một bản kế hoạch cho hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” mà tổ đã chọn. Kế hoạch là của cả lớp nhưng do tổ thiết kế.</p>	<p>- HS lắng nghe nhiệm vụ và thống nhất trong tổ ý tưởng sẽ xây dựng thành kế hoạch.</p>																																								
<p>- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “Một bản kế hoạch cần có những phần nào?”</p> <div><p>KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG “CÙNG LÀM NÊN KỈ NIỆM”</p><p>Lập kế hoạch “Cùng làm nên kỉ niệm”</p><p>– Lập kế hoạch cho hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” mà tổ em đã chọn.</p><p>Gợi ý:</p><div><p>KẾ HOẠCH TRỒNG CÂY LƯU NIỆM CỦA LỚP 5A3</p><p>• Mục tiêu: Cùng nhau làm việc, hợp tác, chia sẻ để hiểu nhau hơn và cùng làm nên kỉ niệm đẹp dưới mái trường tiểu học.</p><p>• Nội dung: Trồng một cây che bóng mát ở góc sân trường, nơi vẫn còn đất trống.</p><table><tr><th>Số thứ tự</th><th>Công việc cần thực hiện</th><th>Thời gian bắt đầu thực hiện</th><th>Thời gian hoàn thành</th><th>Người phụ trách</th></tr><tr><td>1</td><td>Đi xuất ý tưởng với nhà trường, thầy cô chủ nhiệm và Ban đại diện cha mẹ học sinh</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>2</td><td>Thảo luận, lựa chọn loại cây và địa điểm mua</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>3</td><td>Mua cây có bầu đất</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>4</td><td>Chuẩn bị dụng cụ: cuốc, xẻng, bọ, phân bón...</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>5</td><td>Chuẩn bị trồng phục</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>6</td><td>Trồng cây</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr><tr><td>7</td><td>Chuẩn bị buổi lễ để ghi công kỉ niệm</td><td>...</td><td>...</td><td>...</td></tr></table></div></div>	Số thứ tự	Công việc cần thực hiện	Thời gian bắt đầu thực hiện	Thời gian hoàn thành	Người phụ trách	1	Đi xuất ý tưởng với nhà trường, thầy cô chủ nhiệm và Ban đại diện cha mẹ học sinh	...	...	...	2	Thảo luận, lựa chọn loại cây và địa điểm mua	...	...	...	3	Mua cây có bầu đất	...	...	...	4	Chuẩn bị dụng cụ: cuốc, xẻng, bọ, phân bón...	...	...	...	5	Chuẩn bị trồng phục	...	...	...	6	Trồng cây	...	...	...	7	Chuẩn bị buổi lễ để ghi công kỉ niệm	...	...	...	<p>- HS quan sát và trả lời: cần có mục tiêu, nội dung, các công việc cần thực hiện, thời gian bắt đầu, thời gian hoàn thành, người phụ trách.</p>
Số thứ tự	Công việc cần thực hiện	Thời gian bắt đầu thực hiện	Thời gian hoàn thành	Người phụ trách																																					
1	Đi xuất ý tưởng với nhà trường, thầy cô chủ nhiệm và Ban đại diện cha mẹ học sinh	...	...	...																																					
2	Thảo luận, lựa chọn loại cây và địa điểm mua	...	...	...																																					
3	Mua cây có bầu đất	...	...	...																																					
4	Chuẩn bị dụng cụ: cuốc, xẻng, bọ, phân bón...	...	...	...																																					
5	Chuẩn bị trồng phục	...	...	...																																					
6	Trồng cây	...	...	...																																					
7	Chuẩn bị buổi lễ để ghi công kỉ niệm	...	...	...																																					
<p>- GV gợi ý các tổ thảo luận theo các câu hỏi: Hoạt động của tổ có phù hợp với lớp không? Cần chuẩn bị đồ dùng gì? Ai phụ trách từng việc? Thời gian hoàn thành là khi nào?</p>	<p>- HS thảo luận theo tổ, ghi vào giấy A3 các việc cần làm, thời gian, phương tiện, trang phục, người phụ trách và kết quả mong muốn.</p>																																								
<p>- GV hướng dẫn HS sử dụng AI đúng cách để tham khảo thêm ý tưởng: có thể hỏi trợ lý ảo “Gợi ý hoạt động kỉ niệm phù hợp với học sinh lớp 5, an toàn, tiết kiệm, dễ thực hiện”. GV</p>	<p>- HS nêu cách dùng AI có trách nhiệm: hỏi ý tưởng, đọc gợi ý, chọn điều phù hợp, kiểm tra với thầy cô và điều chỉnh theo điều kiện của lớp.</p>																																								

nhắc HS chỉ dùng gợi ý để tham khảo, không sao chép máy móc; phải tự chọn ý tưởng phù hợp với lớp mình.	
- GV mời đại diện các tổ trình bày kế hoạch trước lớp để nhận góp ý.	- Đại diện tổ trình bày; các tổ khác lắng nghe và góp ý: kế hoạch cần rõ thời gian hơn, cần thêm người phụ trách, cần chuẩn bị dụng cụ, cần đảm bảo an toàn.
- GV chốt: Kế hoạch càng cụ thể thì công việc thực hiện càng dễ dàng. Một kế hoạch tốt cần rõ việc, rõ người, rõ thời gian và phù hợp với điều kiện thực tế.	- HS ghi nhớ yêu cầu của một bản kế hoạch khả thi.
3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT - THỰC HÀNH, HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI Mục tiêu: HS bình chọn được bản kế hoạch khả thi và phân công nhiệm vụ cụ thể để thực hiện. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Bình chọn bản kế hoạch khả thi để thực hiện vào tiết Sinh hoạt lớp	
- GV phát phiếu hoặc tổ chức giơ tay bình chọn cho hoạt động và bản kế hoạch khả thi nhất.	- HS bình chọn dựa trên tiêu chí: hoạt động ý nghĩa, phù hợp, an toàn, có thể thực hiện trong thời gian của lớp, có phân công rõ ràng.
- GV yêu cầu HS đọc lại bản kế hoạch được chọn và góp ý bổ sung để hoạt động diễn ra sôi nổi, hiệu quả, mang lại nhiều cảm xúc.	- HS góp ý: thêm thời gian chuẩn bị, bổ sung người phụ trách chụp ảnh, chuẩn bị dụng cụ, phân công bạn dẫn chương trình, chuẩn bị lời giới thiệu.
- GV hướng dẫn các tổ dựa trên bản kế hoạch đã chọn để phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên: ngày giờ thực hiện; hoạt động của từng tổ, nhóm; phương tiện, trang phục; ban truyền thông ghi lại hình ảnh, câu chuyện, đoạn phim.	- HS thảo luận, nhận nhiệm vụ: nhóm chuẩn bị dụng cụ, nhóm trang trí, nhóm thực hiện hoạt động chính, nhóm chụp ảnh/quay phim, nhóm viết lời giới thiệu.
- GV diễn giải tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Khi cùng lập kế hoạch, mỗi bạn cần biết hợp tác, chia sẻ trách nhiệm và đặt lợi ích chung của lớp lên trước. Một kỉ niệm đẹp không chỉ đến từ kết quả mà còn đến từ cách cả lớp biết làm việc có tổ chức, tôn trọng nhau và cùng cố gắng.	- HS lắng nghe và nêu cam kết: em nhận việc phù hợp, làm đúng thời gian, hỗ trợ bạn, không đùn đẩy trách nhiệm, cùng giữ gìn kỉ niệm chung của lớp.
- GV chốt: Mỗi thành viên trong tập thể lớp đều nhận một việc cụ thể, góp phần làm nên kỉ niệm cho lớp.	- HS nhắc lại nhiệm vụ của mình và ghi nhớ thời gian chuẩn bị.
4. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS chuẩn bị đồ dùng, phương tiện và tâm thế để thực hiện kế hoạch “Cùng làm nên kỉ niệm” ở tiết Sinh hoạt lớp. <i>* Cách tiến hành:</i>	

- GV đề nghị HS chuẩn bị đồ dùng cho việc thực hiện kế hoạch “Cùng làm nên kỉ niệm”.	- HS ghi việc cần chuẩn bị: giấy, bút, dụng cụ trồng cây, bảng tên, máy ảnh/điện thoại của GV hoặc phụ huynh hỗ trợ, trang phục phù hợp.
- GV nhắc từng tổ kiểm tra nhiệm vụ trước ngày thực hiện và báo lại nếu có khó khăn.	- HS thống nhất cách liên hệ trong nhóm, nhắc nhau chuẩn bị và báo với GV khi cần hỗ trợ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 2: GIỮ GÌN TÌNH BẠN

TUẦN 8: TIẾT 3

SINH HOẠT LỚP: CÙNG LÀM NÊN KỈ NIỆM

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS chia sẻ phản hồi sau tiết Hoạt động trải nghiệm trước.
- HS thực hiện được hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” theo kế hoạch đã xây dựng.
- HS biết chia sẻ cảm xúc sau khi thực hiện hoạt động và tự đánh giá kết quả chủ đề Giữ gìn tình bạn.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, phối hợp với bạn và điều chỉnh khi cần.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết giải quyết tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện hoạt động chung.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết nhìn lại việc làm của mình, chia sẻ cảm xúc và rút kinh nghiệm.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi trong tổ, phối hợp thực hiện hoạt động và chia sẻ cảm xúc sau hoạt động.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết chọn cách ghi lại kỉ niệm bằng ảnh, câu chuyện, tranh vẽ, đoạn phim hoặc sản phẩm số.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự kiểm tra nhiệm vụ, hoàn thành công việc đã nhận và tự đánh giá kết quả.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Thực hiện đúng việc đã được phân công trong kế hoạch chung.
- Nhân ái: Biết hỗ trợ, động viên bạn trong quá trình thực hiện hoạt động.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia, hoàn thành nhiệm vụ để tạo nên kỉ niệm đẹp cho lớp.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 1.3.CB2a: Xác định cách tổ chức, lưu trữ dữ liệu đơn giản. Nhóm trưởng lập bảng kế hoạch số (Excel/Sheets) để quản lý công việc, thời gian thực hiện hoạt động kỷ niệm của lớp.
- Tích hợp QCN: HS biết quyền được tham gia hoạt động tập thể, được bày tỏ ý tưởng; khi thống nhất kế hoạch cần lắng nghe ý kiến của các bạn và tôn trọng quyết định chung.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bản kế hoạch đã bình chọn; bảng phân công nhiệm vụ; dụng cụ theo kế hoạch; tranh SGK; phiếu tự đánh giá chủ đề; máy ảnh/điện thoại để GV ghi lại hoạt động nếu có.
- HS: Đồ dùng đã được phân công; sản phẩm chuẩn bị của tổ; tinh thần hợp tác, chia sẻ và sẵn sàng thực hiện hoạt động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, giúp HS sẵn sàng tham gia hoạt động chung theo kế hoạch đã xây dựng. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi nhanh “Sẵn sàng làm kỉ niệm”: GV nêu tên một nhiệm vụ, HS có nhiệm vụ đó giơ tay và nói “Sẵn sàng!”	- HS tham gia: nhóm dụng cụ, nhóm trang trí, nhóm thực hiện hoạt động chính, ban truyền thông lần lượt giơ tay và nói “Sẵn sàng!”.

- GV hỏi: “Để hoạt động hôm nay diễn ra tốt đẹp, mỗi bạn cần nhớ điều gì?”	- HS trả lời: cần đúng giờ, làm đúng việc, hỗ trợ bạn, giữ an toàn, lắng nghe nhóm trưởng và hoàn thành nhiệm vụ.
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt: Hôm nay, lớp mình sẽ cùng thực hiện hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” theo kế hoạch đã thống nhất.	- HS lắng nghe và chuẩn bị tham gia các phần của tiết sinh hoạt.

2. SINH HOẠT LỚP

Mục tiêu: HS nhận xét, tổng kết được hoạt động trong tuần; thống nhất phương hướng hoạt động tuần 9 và chuẩn bị cho hoạt động trải nghiệm tiếp theo.

** Cách tiến hành:*

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết hoạt động trong tuần: học tập, nề nếp, trực nhật, tham gia hoạt động Đội, chuẩn bị cho kế hoạch “Cùng làm nên kỉ niệm”.	- HS lắng nghe, tự đối chiếu việc thực hiện của bản thân và nêu ý kiến bổ sung nếu có.
- GV hỏi: “Trong tuần qua, lớp mình đã làm tốt những việc nào để chuẩn bị cho hoạt động chung?”	- HS trả lời: các tổ đã hoàn thành bản kế hoạch, chuẩn bị dụng cụ, phân công nhiệm vụ, một số bạn chuẩn bị lời giới thiệu và vật liệu cần thiết.
- GV nhận xét, tuyên dương tổ/cá nhân tích cực và nhắc nhở những điểm cần khắc phục.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và vỗ tay chúc mừng các bạn được tuyên dương.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 9

- GV nêu phương hướng tuần 9: duy trì nề nếp học tập, hoàn thành sản phẩm lưu giữ kỉ niệm, chuẩn bị chuyển sang chủ đề Tôn sư trọng đạo.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ tuần 9 và sẵn sàng thực hiện.
- GV nhắc HS tiếp tục giữ gìn tình bạn, biết chia sẻ công việc và tôn trọng ý kiến chung trong các hoạt động của lớp.	- HS tiếp nhận, thống nhất thực hiện phương hướng tuần mới.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ kết quả chuẩn bị sau tiết HĐTN trước, kiểm tra lại kế hoạch và điều chỉnh trước khi thực hiện.

** Cách tiến hành:*

- GV yêu cầu từng tổ báo cáo nhanh việc chuẩn bị sau tiết học trước: nhiệm vụ đã nhận, đồ dùng đã chuẩn bị, việc còn thiếu, khó khăn cần hỗ trợ.	- Đại diện tổ báo cáo: tổ em đã chuẩn bị giấy màu và băng tên; tổ em còn thiếu kéo; bạn truyền thông đã chuẩn bị máy ảnh của cô; nhóm trồng cây đã chuẩn bị xẻng nhỏ và bình tưới.
- GV hỏi: “Nếu một bạn trong nhóm quên đồ dùng hoặc chưa hoàn thành nhiệm vụ, nhóm nên xử lý thế nào để không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung?”	- HS trả lời: nhóm cần nhắc bạn nhẹ nhàng, chia sẻ đồ dùng nếu có, phân công bạn khác hỗ trợ, báo GV để điều chỉnh nhiệm vụ.

<p>- GV mời HS quan sát hình minh họa trong SGK và hỏi: “Các bạn đang thực hiện hoạt động gì? Vì sao hoạt động này có thể trở thành kỉ niệm của lớp?”</p>  <p>Cùng trồng cây kỉ niệm</p>	<p>- HS quan sát và trả lời: các bạn đang trồng cây lưu niệm; hoạt động này trở thành kỉ niệm vì cả lớp cùng làm, sau này cây lớn lên sẽ nhắc lại những ngày học cùng nhau.</p>
<p>- GV chốt: Trước khi thực hiện hoạt động, các tổ cần kiểm tra lại nhiệm vụ của từng người, trang phục, phương tiện và cách ghi lại kỉ niệm.</p>	<p>- HS lắng nghe, kiểm tra lại nhiệm vụ và sẵn sàng thực hiện hoạt động.</p>
<p>4. THỰC HÀNH Mục tiêu: HS thực hiện hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” theo bản kế hoạch đã xây dựng. * Cách tiến hành:</p>	
<p>Thực hiện hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm” theo kế hoạch đã xây dựng</p>	
<p>- GV mời HS họp tổ để xác định một lần nữa những việc cần làm: duyệt lại nhiệm vụ của từng người; duyệt lại trang phục, phương tiện; ban truyền thông sẵn sàng làm việc.</p>	<p>- HS họp tổ, rà soát nhiệm vụ: bạn phụ trách dụng cụ, bạn phụ trách giới thiệu, bạn ghi chép, bạn chụp ảnh/quay phim, bạn hỗ trợ dọn dẹp.</p>
<p>- GV hướng dẫn tích hợp NLS: Nhóm trưởng có thể lập bảng kế hoạch số bằng Excel/Google Sheets gồm các cột: Công việc, Người phụ trách, Thời gian, Trạng thái, Ghi chú. GV hướng dẫn HS lưu tên tệp rõ ràng, ví dụ: “Ke_hoach_ki_niem_lop_5A”, sắp xếp ảnh/video vào thư mục riêng để dễ tìm lại.</p>	<p>- HS thực hành theo hướng dẫn: nhóm trưởng ghi nhiệm vụ vào bảng số, các thành viên kiểm tra phần việc của mình, ban truyền thông lưu ảnh/video vào đúng thư mục và đặt tên dễ hiểu.</p>
<p>- GV cho các tổ thực hiện hoạt động của mình theo kế hoạch đã thống nhất; GV quan sát, hỗ trợ khi cần và nhắc HS đảm bảo an toàn.</p>	<p>- Các tổ thực hiện hoạt động: chuẩn bị vật liệu, thực hiện công việc chính, phối hợp với bạn, ghi lại hình ảnh và hoàn thành phần việc được giao.</p>
<p>- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK về hoạt động có thể thực hiện thêm và hỏi: “Ngoài hoạt động hôm nay, lớp mình còn có thể làm thêm hoạt động nào để lưu giữ tình bạn?”</p>	<p>- HS quan sát và trả lời: có thể thăm nhà một người bạn trong lớp, cùng đọc sách, cùng chăm sóc cây, làm album ảnh lớp, viết thư cho bạn.</p>

<p>Thực hiện thêm hoạt động "Cùng làm nên kỉ niệm" theo kế hoạch đã xây dựng. Gợi ý: Thăm nhà một người bạn trong lớp.</p> 	
<p>- GV diễn giải tích hợp QCN: Mỗi bạn đều có quyền tham gia hoạt động tập thể và bày tỏ ý tưởng. Khi thống nhất kế hoạch, lớp cần lắng nghe ý kiến khác nhau, không áp đặt, không chê bai; quyết định chung cần dựa trên sự tôn trọng và phù hợp với điều kiện của lớp.</p>	<p>- HS nêu cách thực hiện quyền tham gia: giơ tay phát biểu, lắng nghe bạn, góp ý lịch sự, chấp nhận quyết định chung và thực hiện nhiệm vụ đã thống nhất.</p>
<p>- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc sau khi thực hiện hoạt động. GV gợi ý các cách chia sẻ: viết lên bìa, thu âm giọng nói, quay đoạn phim ngắn, vẽ tranh hoặc nói trực tiếp trước lớp.</p>	<p>- HS chia sẻ: em vui vì được làm việc cùng tổ; em tự hào vì lớp có sản phẩm chung; em thấy bạn biết giúp đỡ em; em muốn lớp có thêm nhiều kỉ niệm đẹp.</p>
<p>- GV chốt: Kỉ niệm được lưu lại không chỉ qua kết quả hoạt động mà chính là từ những khoảnh khắc thực hiện hoạt động. Cả lớp cùng chụp ảnh và hô to: "Cùng làm nên kỉ niệm!"</p>	<p>- HS cùng chụp ảnh lưu niệm, hô khẩu hiệu và thể hiện sự vui vẻ, đoàn kết.</p>
<p>5. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS lựa chọn thêm hoạt động phù hợp để tiếp tục nuôi dưỡng tình bạn và tự đánh giá kết quả chủ đề. <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>- GV gợi ý HS lựa chọn thêm các hoạt động khác để thực hiện dần, trong đó có hoạt động diễn ra ngoài phạm vi nhà trường như đi xem phim với nhau, đến thăm nhà một người bạn trong lớp, cùng đọc sách, cùng làm sản phẩm kỉ niệm.</p>	<p>- HS nêu ý tưởng tiếp tục thực hiện: làm album ảnh, chăm sóc cây lưu niệm, viết sổ nhật kí lớp, làm video kỉ niệm, thăm bạn bị ốm khi được gia đình và nhà trường đồng ý.</p>
<p>- GV hướng dẫn HS tự đánh giá sau chủ đề Giữ gìn tình bạn theo tiêu chí trong SGK.</p>  <p>Tự đánh giá sau chủ đề GIỮ GÌN TÌNH BẠN</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận diện và giải quyết được những vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè của cá nhân và tập thể. Đề xuất những việc làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn của em và tập thể lớp. <p>Chưa hoàn thành: Hoàn thành: Hoàn thành tốt: </p>	<p>- HS tự đánh giá mức độ: chưa hoàn thành, hoàn thành, hoàn thành tốt; tự nhìn lại việc nhận diện và giải quyết vấn đề bạn bè, đề xuất việc làm nuôi dưỡng tình bạn.</p>
<p>- GV nhận xét, động viên và nhắc HS tiếp tục giữ gìn tình bạn bằng những việc làm cụ thể hằng ngày.</p>	<p>- HS lắng nghe, tự cam kết: em sẽ lắng nghe bạn, giúp đỡ bạn, giữ lời hứa, tham gia hoạt động chung và tôn trọng quyết định của tập thể.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO
TUẦN 9: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: PHÁT ĐỘNG TỔ CHỨC SỰ KIỆN VỀ TRUYỀN THỐNG TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc hoạt động phát động tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo của nhà trường.
- HS nêu được mục đích, ý nghĩa của sự kiện hướng tới ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.
- HS nhận biết được nhiệm vụ của khối lớp, của lớp mình trong chuỗi sự kiện và có thái độ kính trọng, biết ơn thầy cô.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị tâm thế, giữ trật tự, lắng nghe thông tin trong buổi phát động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, đặt câu hỏi và phối hợp với tập thể trong hoạt động toàn trường.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất một số việc làm phù hợp để tham gia sự kiện của lớp, của trường.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết bày tỏ lòng kính trọng, biết ơn thầy cô bằng lời nói và việc làm phù hợp.
- Trách nhiệm: Thực hiện nhiệm vụ được phân công trong chuỗi sự kiện của nhà trường.
- Chăm chỉ: Tích cực chuẩn bị, tham gia các hoạt động hướng tới ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch sinh hoạt dưới cờ; nội dung phát động sự kiện; tranh SGK; micro, loa; bảng phân công nhiệm vụ của khối lớp; câu hỏi giao lưu.
- HS: Trang phục gọn gàng; tâm thế tham gia; chuẩn bị một ý tưởng hoặc việc làm để góp phần tổ chức sự kiện tôn sư trọng đạo.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC BUỔI PHÁT ĐỘNG Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia buổi phát động tổ chức sự kiện. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội ổn định đội hình lớp, kiểm tra trang phục, vị trí ngồi và nhắc HS giữ trật tự trong buổi sinh hoạt dưới cờ.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và chuẩn bị lắng nghe.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: Trong buổi phát động, các em chú ý ba nội dung: sự kiện hướng tới ngày nào; khối lớp mình nhận nhiệm vụ gì; em có thể đóng góp việc gì cho sự kiện.	- HS ghi nhớ ba nhiệm vụ quan sát: mục đích sự kiện, nhiệm vụ của khối lớp và việc bản thân có thể tham gia.
- GV nhắc HS khi nghe thầy cô phát động cần ngồi ngay ngắn, không nói chuyện riêng; khi có phân trao đổi thì giơ tay và nói lời lễ phép.	- HS lắng nghe, thống nhất thực hiện nề nếp giao tiếp văn minh trong hoạt động toàn trường.

2. TRONG BUỔI PHÁT ĐỘNG

Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình, hiểu ý nghĩa của sự kiện và xác định được nhiệm vụ chung.

*** Cách tiến hành:**

Dẫn dắt và quan sát nội dung phát động

- GV mời HS quan sát tranh minh họa trong SGK và hỏi: “Trên sân khấu đang diễn ra hoạt động gì? Hoạt động này hướng tới truyền thống nào?”



- HS quan sát và trả lời: Trên sân khấu đang phát động tổ chức sự kiện; hoạt động hướng tới truyền thống tôn sư trọng đạo và ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.

- GV giới thiệu ngắn gọn: Tôn sư trọng đạo là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, thể hiện sự kính trọng, biết ơn đối với thầy cô và những người đã dạy dỗ mình.

- HS lắng nghe và nêu thêm: em biết ơn thầy cô vì thầy cô dạy chữ, dạy cách ứng xử, quan tâm và giúp đỡ học sinh.

Tham gia phát động và nhận nhiệm vụ

- GV hướng dẫn HS lắng nghe nội dung phát động của nhà trường: mục đích của sự kiện, thời gian tổ chức, hoạt động của từng khối lớp và những yêu cầu khi tham gia.

- HS chăm chú lắng nghe, ghi nhớ mục đích, thời gian và nhiệm vụ của lớp trong chuỗi sự kiện.

- GV hỏi: “Vì sao chúng ta cần tổ chức các hoạt động hướng tới ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11?”

- HS trả lời: để bày tỏ lòng biết ơn thầy cô, ôn lại truyền thống tôn sư trọng đạo, giúp học sinh thêm yêu trường lớp và có việc làm ý nghĩa.

- GV mời HS nêu một việc lớp mình có thể tham gia để làm cho sự kiện phong phú hơn.

- HS nêu: làm báo tường, viết lời tri ân, kể chuyện về thầy cô, biểu diễn văn nghệ, giới thiệu truyền thống nhà trường, làm sản phẩm tặng thầy cô.

Kết luận

- GV chốt: “Sự kiện tôn sư trọng đạo không chỉ để tham dự mà còn là cơ hội để mỗi học sinh chủ động góp sức, thể hiện lòng biết ơn bằng việc làm cụ thể.”

- HS lắng nghe, vỗ tay hưởng ứng và ghi nhớ thông điệp.

3. SAU BUỔI PHÁT ĐỘNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được thông tin đã nghe và chuẩn bị ý tưởng tham gia sự kiện của lớp.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS khi về lớp chia sẻ nhanh: “Điều em nhớ nhất trong buổi phát động là gì?”	- HS chia sẻ: em nhớ nhiệm vụ của khối lớp; em nhớ ngày 20-11; em thích hoạt động làm báo tường; em muốn viết lời cảm ơn thầy cô.
- GV đề nghị mỗi tổ chuẩn bị một ý tưởng tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo để trao đổi ở tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, thảo luận sơ bộ với tổ và chuẩn bị ý tưởng cho tiết học sau.
- GV nhận xét tinh thần tham gia của lớp và nhắc HS giữ thái độ kính trọng, lễ phép với thầy cô bằng những việc làm hằng ngày.	- HS lắng nghe và tự nhắc mình thực hiện: chào hỏi lễ phép, chăm học, giữ gìn lớp học, biết nói lời cảm ơn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 3: TÔN SỰ TRỌNG ĐẠO****TUẦN 9: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: SỰ KIỆN VỀ TRUYỀN THỐNG TÔN SỰ TRỌNG ĐẠO***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS chủ động thảo luận, đề xuất các hoạt động mình có thể tham gia tổ chức trong chuỗi sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo.
- HS biết lựa chọn hoạt động khả thi, lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ và thống nhất thời gian thực hiện.
- HS biết kính trọng thầy cô, tự hào về truyền thống nhà trường và có ý thức giữ gìn truyền thống tốt đẹp.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết xác định mục tiêu, nội dung, cách thực hiện, phân công nhiệm vụ và thời gian hoàn thành cho một hoạt động tập thể.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết lựa chọn hoạt động phù hợp với điều kiện lớp học, khả năng của tập thể và yêu cầu của nhà trường.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết nhận nhiệm vụ phù hợp, có trách nhiệm khi tham gia hoạt động tri ân thầy cô.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận theo nhóm, trình bày ý tưởng, lắng nghe góp ý và thống nhất kế hoạch chung.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng cách đặt câu hỏi 5W1H để làm rõ nội dung sự kiện, đề xuất ý tưởng sáng tạo và khả thi.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị dụng cụ, chủ động tìm hiểu thông tin và thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết thể hiện lòng biết ơn, kính trọng thầy cô bằng lời nói và việc làm phù hợp.
- Trách nhiệm: Chủ động nhận việc và hoàn thành nhiệm vụ trong kế hoạch chung của lớp.
- Trung thực: Trình bày đúng khả năng, góp ý chân thành, tôn trọng ý kiến của bạn.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.A2.2): Tìm hiểu cách AI hỗ trợ lưu trữ dữ liệu và phục dựng hình ảnh truyền thống nhà trường sinh động hơn.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS tìm hiểu truyền thống tôn sư trọng đạo của nhà trường; biết kính trọng thầy cô, tự hào về mái trường và có ý thức giữ gìn truyền thống tốt đẹp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; giấy A3 đủ cho các nhóm; bút màu, kéo, bìa màu; bảng câu hỏi 5W1H; mẫu kế hoạch tổ chức hoạt động; máy tính hoặc điện thoại của GV để minh họa việc lưu trữ dữ liệu, phục dựng hình ảnh bằng công cụ số/AI nếu phù hợp.
- HS: Bìa màu hoặc giấy, bút màu, kéo; chuẩn bị một ý tưởng hoạt động tri ân thầy cô hoặc giới thiệu truyền thống nhà trường.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, gợi mở tình cảm kính trọng, biết ơn thầy cô và kết nối với chủ đề tôn sư trọng đạo.	

*** Cách tiến hành:****Nghe một bài hát về thầy, cô giáo**

- GV mời HS cùng nghe một bài hát về thầy, cô giáo và vận động nhẹ theo nhạc.	- HS nghe hát, vận động nhẹ nhàng, cảm nhận không khí vui tươi, thân thiện.
- GV đề nghị HS thảo luận nhanh về cụm từ “Tôn sư trọng đạo”. GV hỏi: “Khi nghe cụm từ này, em nghĩ đến những từ nào?”	- HS nêu: thầy cô, kính trọng, lễ phép, biết ơn, chăm học, ngày 20-11, tri ân, truyền thống nhà trường.
- GV chốt: Người Việt Nam có truyền thống tôn sư trọng đạo lâu đời. Ở tiết học này, chúng ta sẽ cùng đóng vai người tổ chức để đề xuất và lập kế hoạch cho sự kiện ý nghĩa của lớp.	- HS lắng nghe, sẵn sàng tham gia hoạt động thảo luận và lập kế hoạch.

2. KHÁM PHÁ

Mục tiêu: HS thảo luận để hiểu mục tiêu chuỗi sự kiện, đề xuất các hoạt động phù hợp và lựa chọn hoạt động khả thi.

*** Cách tiến hành:****Thảo luận về nội dung tổ chức sự kiện**

<p>- GV mời HS quan sát tranh SGK và hỏi: “Thầy cô đang phổ biến nội dung gì? Các bạn học sinh cần làm gì sau khi nghe phổ biến?”</p> 	<p>- HS quan sát và trả lời: Thầy đang phổ biến việc tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo; HS cần lắng nghe, đặt câu hỏi, đề xuất hoạt động và lựa chọn hoạt động phù hợp.</p>
<p>- GV phổ biến mục tiêu của chuỗi sự kiện: bày tỏ lòng biết ơn với thầy, cô giáo; hướng tới kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; giáo dục HS về truyền thống của nhà trường; khuyến khích HS khối 5 tham gia tổ chức, chủ động đề xuất nội dung phù hợp.</p>	<p>- HS lắng nghe và nhắc lại: sự kiện nhằm tri ân thầy cô, tìm hiểu truyền thống nhà trường và giúp HS chủ động tham gia tổ chức hoạt động.</p>
<p>- GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi để làm rõ nội dung theo công thức 5W1H: Ai tham gia? Hoạt động gì? Vì sao tổ chức? Ở đâu? Bao giờ? Thực hiện như thế nào?</p>	<p>- HS đặt câu hỏi: Ai sẽ tham gia sự kiện? Lớp em làm hoạt động gì? Vì sao chọn hoạt động đó? Tổ chức ở đâu? Khi nào hoàn thành? Cần chuẩn bị như thế nào?</p>
<p>- GV yêu cầu HS làm việc nhóm để đề xuất những hoạt động phù hợp cho chuỗi sự kiện. GV gợi ý: tham quan phòng truyền thống; làm báo tường chào mừng ngày 20-11; phát thanh chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; thi viết,</p>	<p>- HS thảo luận nhóm và nêu ý tưởng: làm báo tường, viết thiệp tri ân, vẽ tranh, kể chuyện, phát thanh, giới thiệu truyền thống nhà trường, chuẩn bị tiết mục văn nghệ.</p>

<p>về về người thầy yêu mến; đọc thơ, kể chuyện về thầy cô; làm sản phẩm tri ân thầy cô.</p> 	
<p>- GV diễn giải tích hợp AI: AI có thể hỗ trợ lưu trữ dữ liệu truyền thống nhà trường dưới dạng hình ảnh, video, văn bản; có thể giúp phục dựng màu sắc ảnh cũ, sắp xếp tư liệu theo thời gian, tạo bản trình chiếu sinh động. GV nhấn mạnh: HS chỉ dùng AI để hỗ trợ, không tự ý thay đổi sai lệch thông tin lịch sử của nhà trường.</p>	<p>- HS lắng nghe và nêu cách dùng AI có trách nhiệm: lưu ảnh đúng tên, ghi rõ nguồn thông tin, kiểm tra lại với thầy cô, không làm sai sự thật về truyền thống nhà trường.</p>
<p>- GV đề nghị HS lựa chọn những hoạt động khả thi mà lớp có thể nhận tổ chức và giải thích lí do lựa chọn.</p>	<p>- HS lựa chọn: làm báo tường vì có thể huy động nhiều bạn; giới thiệu truyền thống nhà trường vì phù hợp chủ đề; làm thiệp tri ân vì dễ thực hiện và ý nghĩa.</p>
<p>- GV chốt: Việc đề xuất sáng kiến làm phong phú nội dung hoạt động và lựa chọn hoạt động khả thi là việc làm của người tổ chức.</p>	<p>- HS ghi nhớ: muốn tổ chức tốt cần hiểu mục tiêu, đề xuất ý tưởng phù hợp và chọn hoạt động có thể thực hiện được.</p>
<p>3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT Mục tiêu: HS biết lập kế hoạch cho hoạt động lớp đã lựa chọn, trình bày kế hoạch và thống nhất cách thực hiện. <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Lập kế hoạch tổ chức hoạt động mà lớp đã lựa chọn</p>	
<p>- GV chia nhóm, giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm lập kế hoạch cho một hoạt động khả thi. GV nhắc HS cần xác định những việc cần làm, tập thể/cá nhân phối hợp, người phụ trách, thời gian thực hiện và thời gian hoàn thành.</p>	<p>- HS nhận nhiệm vụ, thảo luận trong nhóm và phân công bạn ghi chép, bạn điều hành, bạn trình bày.</p>
<p>- GV đưa mẫu kế hoạch trong SGK để HS tham khảo và hỏi: “Trong bảng kế hoạch có những cột nào? Vì sao cần ghi rõ người phụ trách và thời gian thực hiện?”</p>	<p>- HS quan sát và trả lời: có cột số thứ tự, nhiệm vụ, mô tả công việc, phân công, thời gian thực hiện; cần ghi rõ để mọi người biết việc của mình và hoàn thành đúng hạn.</p>

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LÀM SẢN PHẨM TRI ÂN THẦY CÔ CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11				
<ul style="list-style-type: none"> Đối tượng tham gia: Học sinh toàn trường Ban tổ chức: Lớp 5A, lớp 5B Thời gian diễn ra hoạt động: Trong vòng 2 tuần Phân công nhiệm vụ: 				
Số thứ tự	Nhiệm vụ	Mô tả công việc	Phân công	Thời gian thực hiện
1	Chuẩn bị nội dung giới thiệu về hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng bài trình bày trước toàn trường: mục tiêu, nội dung, hình thức, thời hạn và địa điểm trưng bày của các sản phẩm tri ân thầy cô (bức tường, báo ảnh, đèn pin, nến,...). Nhà máy cổ góp ý để hoàn thiện bài trình bày. 	Tổ 1 lớp 5A	Trong 3 ngày
2	Trình bày trước toàn trường về hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện bài trình bày đã chuẩn bị Giải thiệu về hoạt động làm sản phẩm tri ân thầy cô. Mời các bạn học sinh toàn trường tham gia. Thông báo thời gian trưng bày và bình chọn sản phẩm ấn tượng. 	Đại diện tổ 1 lớp 5A	Tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần tiếp theo
3	Chia sẻ và hỗ trợ các em học sinh lớp 1, lớp 2	<ul style="list-style-type: none"> Phân công thành viên hỗ trợ các em thực hiện sản phẩm. Chia sẻ ý tưởng và hướng dẫn kĩ năng làm sản phẩm cho các em. 	Đại diện các tổ của hai lớp 5A, 5B	Trong 1 tuần
4	Nhận và tổ chức trưng bày sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> Nhận sản phẩm của các lớp. Trưng bày, sắp xếp sản phẩm. Tổ chức tham quan và bình chọn sản phẩm ấn tượng. 	Đại diện các tổ của hai lớp 5A, 5B	Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11
5	Báo cáo tổng kết hoạt động			

- GV yêu cầu các nhóm hoàn thiện bản kế hoạch trên giấy A3: tên hoạt động, mục đích, nhiệm vụ, người phụ trách, thời gian, phương tiện cần chuẩn bị, sản phẩm dự kiến.

- HS lập kế hoạch trên giấy A3: viết tên hoạt động, liệt kê việc cần làm, phân công từng bạn, ghi thời gian hoàn thành và chuẩn bị sản phẩm.

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kế hoạch; các nhóm khác góp ý theo tiêu chí: rõ mục tiêu, khả thi, phân công cụ thể, thời gian hợp lý, thể hiện ý nghĩa tôn sư trọng đạo.

- Đại diện nhóm trình bày; các nhóm khác góp ý: cần thêm người phụ trách, cần rút ngắn thời gian, cần chuẩn bị ảnh tư liệu, cần xin ý kiến thầy cô trước khi trưng bày.

- GV diễn giải tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Khi tìm hiểu truyền thống tôn sư trọng đạo của nhà trường, các em thể hiện lòng kính trọng thầy cô và niềm tự hào về mái trường. Mỗi việc làm tri ân cần chân thành, đúng mực, không hình thức, biết giữ gìn truyền thống tốt đẹp của tập thể.

- HS nêu việc làm cụ thể: chào hỏi lễ phép, chăm học, viết lời tri ân chân thành, chuẩn bị hoạt động nghiêm túc, giữ gìn hình ảnh đẹp của lớp và nhà trường.

- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn để bắt tay vào thực hiện một trong các kế hoạch vừa xây dựng.

- HS bình chọn kế hoạch khả thi nhất và thống nhất cùng thực hiện trong thời gian tới.

- GV chốt: Đứng ở vị trí người tổ chức, chúng ta cần nắm đủ thông tin, chủ động đề xuất hoạt động phù hợp, lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đó.

- HS lắng nghe, ghi nhớ các bước tổ chức hoạt động.

4. VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS bắt đầu triển khai thực hiện kế hoạch theo thời gian đã đề ra.

*** Cách tiến hành:**

- GV đề nghị HS bắt đầu triển khai kế hoạch theo nhiệm vụ đã phân công: nhóm chuẩn bị

- HS nhận việc theo phân công và bắt đầu chuẩn bị: tìm ảnh, viết lời giới thiệu, thiết kế

nội dung, nhóm sưu tầm tư liệu, nhóm thiết kế, nhóm liên hệ xin ý kiến thầy cô.	sản phẩm, chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn.
- GV nhắc HS báo cáo tiến độ với nhóm trưởng và trao đổi với GV khi gặp khó khăn.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, thống nhất thời gian hoàn thành và cách báo cáo tiến độ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO

TUẦN 9: TIẾT 3

SINH HOẠT LỚP: GIỚI THIỆU VỀ TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS chia sẻ phản hồi sau tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề và kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch sự kiện.
- HS tham quan phòng truyền thống, tìm hiểu được thông tin về các truyền thống của nhà trường.
- HS biết ghi chép, đặt câu hỏi, phỏng vấn và viết bài giới thiệu về một truyền thống của nhà trường.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, thu thập thông tin, sắp xếp thông tin và chuẩn bị sản phẩm giới thiệu.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết quan sát, đặt câu hỏi phù hợp và giao tiếp lễ phép khi tìm hiểu truyền thống nhà trường.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết tự đánh giá việc tham gia hoạt động, tự hào về mái trường và có ý thức giữ gìn truyền thống tốt đẹp.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết làm việc nhóm, đặt câu hỏi, phỏng vấn, lắng nghe và chia sẻ kết quả tìm hiểu.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết chọn cách trình bày thông tin sinh động, rõ ràng để giới thiệu với bạn.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tìm kiếm, ghi chép, kiểm chứng và sử dụng thông tin phù hợp.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết bày tỏ lòng biết ơn với thầy cô, trân trọng những đóng góp của các thế hệ đi trước.
- Trách nhiệm: Giữ gìn tài liệu, hiện vật, phòng truyền thống và thực hiện nhiệm vụ nhóm đúng thời gian.
- Trung thực: Ghi chép, giới thiệu thông tin đúng, không nói sai lệch về truyền thống nhà trường.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 1.1.CB2b: Tìm dữ liệu, thông tin trong môi trường số. HS truy cập trang web chính thức của nhà trường để tìm hiểu thông tin, hình ảnh về lịch sử và các thành tích truyền thống.

- Tích hợp QCN: HS được chia sẻ kỉ niệm, suy nghĩ về thầy cô và nhà trường; biết bày tỏ lòng biết ơn bằng lời nói, việc làm phù hợp, tôn trọng cảm xúc của bạn khi chia sẻ.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Bản kế hoạch đã lập; tranh SGK; sổ ghi chép; bút; bìa hình trái tim; phiếu ghi thông tin; máy tính/điện thoại của GV để hướng dẫn tìm thông tin trên trang web chính thức của nhà trường nếu có.
- HS: Sổ ghi chép, bút, bìa màu hình trái tim; chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn thầy cô, nhân viên hoặc người phụ trách phòng truyền thống.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, gợi nhắc tình cảm với thầy cô, mái trường và truyền thống tôn sư trọng đạo. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi nhanh “Một từ về mái	- HS lần lượt nói: thân yêu, thầy cô, bạn bè,

trường”: Mỗi HS nói một từ hoặc cụm từ thể hiện điều em nghĩ đến khi nhắc đến trường mình.	truyền thống, thành tích, phòng truyền thống, ngày 20-11, biết ơn.
- GV hỏi: “Khi tìm hiểu về truyền thống nhà trường, chúng ta cần có thái độ như thế nào?”	- HS trả lời: cần nghiêm túc, tôn trọng, giữ gìn hiện vật, ghi chép trung thực, hỏi lễ phép và biết tự hào về trường.
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt: Hôm nay, lớp mình sẽ tổng kết hoạt động tuần, kiểm tra tiến độ kế hoạch và tìm hiểu truyền thống nhà trường để chuẩn bị bài giới thiệu.	- HS lắng nghe, chuẩn bị tham gia các phần của tiết sinh hoạt.

2. SINH HOẠT LỚP

Mục tiêu: HS nhận xét, tổng kết được hoạt động trong tuần và thống nhất phương hướng hoạt động tuần 10.

** Cách tiến hành:*

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết hoạt động trong tuần: học tập, nề nếp, trực nhật, hoạt động Đội, việc chuẩn bị cho sự kiện tôn sư trọng đạo.	- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến và tự đối chiếu việc thực hiện của bản thân.
- GV hỏi: “Trong tuần qua, lớp mình đã làm tốt điều gì khi chuẩn bị cho hoạt động tri ân thầy cô?”	- HS trả lời: lớp đã thảo luận kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị câu hỏi tìm hiểu truyền thống, một số bạn đã sưu tầm ảnh và thông tin.
- GV nhận xét, tuyên dương tổ/cá nhân tích cực; nhắc nhở những điểm cần khắc phục như làm việc đúng hạn, phối hợp đều hơn, ghi chép đầy đủ hơn.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và vỗ tay chúc mừng các bạn được tuyên dương.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 10

- GV nêu phương hướng tuần 10: tiếp tục hoàn thiện kế hoạch sự kiện, chuẩn bị nội dung giới thiệu truyền thống nhà trường, duy trì nề nếp học tập và thực hiện lời nói, việc làm kính trọng thầy cô.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ tuần 10 và thống nhất thực hiện.
- GV nhắc HS hoàn thành phần việc được giao, báo cáo tiến độ với nhóm trưởng và chuẩn bị tinh thần chia sẻ kết quả tìm hiểu.	- HS tiếp nhận, tự nhắc việc và cam kết hoàn thành nhiệm vụ.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ tiến độ thực hiện kế hoạch đã lập và điều chỉnh nhiệm vụ trước khi tìm hiểu truyền thống nhà trường.

** Cách tiến hành:*

- GV yêu cầu từng nhóm báo cáo kết quả vận dụng sau tiết trước: nhiệm vụ đã nhận, việc đã	- Đại diện nhóm báo cáo: nhóm em đã phân công người tìm tư liệu; nhóm em đã chuẩn bị
---	--

làm, việc còn thiếu, khó khăn cần hỗ trợ.	câu hỏi phỏng vấn; nhóm em còn thiếu ảnh cũ của trường; nhóm em cần cô góp ý cách trình bày.
- GV hỏi: “Nếu nhóm tìm được nhiều thông tin nhưng chưa biết chọn thông tin nào, các em nên làm gì?”	- HS trả lời: cần chọn thông tin đúng với chủ đề, hỏi thêm thầy cô để kiểm chứng, sắp xếp theo thời gian hoặc theo nội dung, chọn thông tin tiêu biểu nhất.
- GV chốt: Khi vận dụng kế hoạch, điều quan trọng là biết theo dõi tiến độ, báo cáo khó khăn và điều chỉnh cách làm để kế hoạch thực hiện được.	- HS lắng nghe, kiểm tra lại nhiệm vụ cá nhân và nhóm.

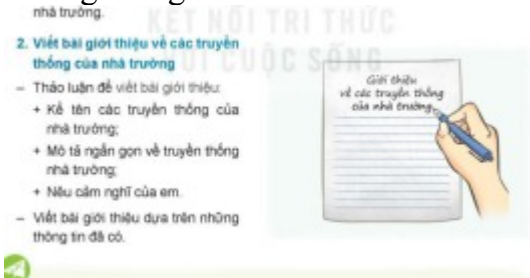
4. THỰC HÀNH

Mục tiêu: HS tham quan, thu thập thông tin và viết bài giới thiệu về truyền thống nhà trường.

** Cách tiến hành:*

Tham quan phòng truyền thống để tìm hiểu thông tin về các truyền thống của nhà trường

<p>- GV mời HS quan sát tranh SGK và hỏi: “Các bạn trong tranh đang làm gì? Khi vào phòng truyền thống, chúng ta cần chú ý điều gì?”</p> 	<p>- HS quan sát và trả lời: các bạn đang tham quan phòng truyền thống, quan sát hiện vật, tranh ảnh; cần đi nhẹ, nói khẽ, không tự ý chạm vào hiện vật, ghi chép cẩn thận.</p>
<p>- GV mời từng nhóm lần lượt thực hiện các hoạt động: quan sát hình ảnh, hiện vật, chú thích đi kèm; đặt câu hỏi chung để xác định các truyền thống của nhà trường; lựa chọn một vấn đề, một khía cạnh để tìm hiểu sâu.</p>	<p>- HS quan sát, ghi chép, chụp/ghi lại thông tin được phép; lựa chọn chủ đề như truyền thống học tốt, văn nghệ, thể thao, công tác thiện nguyện, các thầy cô hiệu trưởng qua các thời kì.</p>
<p>- GV gợi ý các khía cạnh có thể khai thác: các thầy cô hiệu trưởng qua các thời kì; truyền thống học sinh giỏi; nhân vật tiêu biểu; kỉ niệm các lần nhà trường được nhận huân chương, huy chương hoặc được khen thưởng; truyền thống công tác thiện nguyện “Lá lành đùm lá rách”; thành tích văn hoá, văn nghệ, thể thao; thành tích trong các cuộc thi.</p>	<p>- HS ghi vào sổ các khía cạnh nhóm chọn và chuẩn bị câu hỏi phù hợp.</p>
<p>- GV hướng dẫn HS phỏng vấn người liên quan: thầy/cô trong Ban Giám hiệu, GV Tổng phụ trách Đội, nhân viên kỉ cựu của nhà trường. GV nhắc HS đặt câu hỏi ngắn gọn, nói lời chào và lời cảm ơn.</p>	<p>- HS thực hành đặt câu hỏi: Thầy/cô có thể kể cho chúng em một truyền thống tiêu biểu của trường không? Thành tích nào của trường làm thầy/cô tự hào nhất? Chúng em cần giới thiệu truyền thống ấy như thế nào?</p>

<p>- GV diễn giải tích hợp NLS: Ngoài việc quan sát trực tiếp, HS có thể tìm dữ liệu, thông tin trong môi trường số bằng cách truy cập trang web chính thức của nhà trường, xem mục giới thiệu, lịch sử, tin tức, hình ảnh hoạt động. GV hướng dẫn HS chỉ lấy thông tin từ nguồn chính thức, ghi lại tên nguồn, ngày truy cập và đối chiếu với thông tin thầy cô cung cấp.</p>	<p>- HS thực hiện theo hướng dẫn: tìm thông tin trên trang web chính thức của trường, ghi lại nội dung cần thiết, lưu ảnh đúng thư mục, không lấy thông tin chưa kiểm chứng từ nguồn không rõ ràng.</p>
<p>- GV kết luận: Khi quan sát, phỏng vấn và tìm thông tin, chúng ta sẽ thu hoạch được nhiều điều mới mẻ về ngôi trường mình đang học, từ đó thêm yêu và tự hào về mái trường.</p>	<p>- HS lắng nghe và hoàn thiện phần ghi chép của nhóm.</p>
<p>Viết bài giới thiệu về các truyền thống của nhà trường</p>	
<p>- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và nêu yêu cầu: thảo luận để viết bài giới thiệu; kể tên truyền thống nhà trường; mô tả ngắn gọn về truyền thống; nêu cảm nghĩ của em; viết dựa trên những thông tin đã có.</p> 	<p>- HS quan sát, xác định cấu trúc bài giới thiệu: tên truyền thống, nội dung chính, thành tích hoặc câu chuyện tiêu biểu, cảm nghĩ của em.</p>
<p>- GV mời các nhóm thảo luận nhanh về hình thức trình bày: bài viết ngắn, tờ giới thiệu, bài thuyết trình, tranh thông tin hoặc đoạn giới thiệu để phát thanh.</p>	<p>- HS thảo luận và chọn hình thức: nhóm em làm tờ giới thiệu; nhóm em viết bài thuyết trình; nhóm em chuẩn bị bài phát thanh ngắn.</p>
<p>- GV yêu cầu mỗi HS nhận một tờ bìa hình trái tim để viết một phát hiện mới của mình về truyền thống nhà trường và chia sẻ cảm xúc sau khi tham quan.</p>	<p>- HS viết: Em biết trường mình có nhiều thành tích; em tự hào về truyền thống học tốt; em cảm ơn các thầy cô đã xây dựng mái trường; em muốn góp phần giữ gìn truyền thống.</p>
<p>- GV diễn giải tích hợp QCN: Mỗi HS đều có quyền chia sẻ kỉ niệm, suy nghĩ về thầy cô và nhà trường. Khi bạn chia sẻ, chúng ta cần lắng nghe, tôn trọng cảm xúc của bạn, không cười chê, không ngắt lời; lòng biết ơn có thể được bày tỏ bằng lời nói, bài viết và việc làm phù hợp.</p>	<p>- HS thực hiện quyền chia sẻ bằng cách nói lời cảm nghĩ chân thành, lắng nghe bạn, góp ý nhẹ nhàng và bày tỏ lòng biết ơn bằng việc làm cụ thể.</p>
<p>- GV mời một số HS chia sẻ phát hiện mới và cảm xúc; GV nhận xét, khen ngợi những bài viết trung thực, giàu cảm xúc.</p>	<p>- HS chia sẻ: em mới biết trường có phòng truyền thống; em tự hào về các thế hệ thầy cô và học sinh; em muốn học tốt để góp phần vào truyền thống nhà trường.</p>

- GV chốt: Việc tìm hiểu bằng quan sát hình ảnh, hiện vật và phỏng vấn nhân vật giúp chúng ta có thêm thông tin mới mẻ, tạo cảm xúc và động lực để giới thiệu truyền thống nhà trường cho mọi người.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và hoàn thiện sản phẩm của nhóm.
5. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS tiếp tục hoàn thiện bài giới thiệu và thực hiện kế hoạch sự kiện tôn sư trọng đạo. * Cách tiến hành:	
- GV giao nhiệm vụ: HS hoàn thiện bài giới thiệu về một truyền thống của nhà trường theo gợi ý trong SGK và các phương án đã thảo luận.	- HS ghi nhiệm vụ về nhà: hoàn thiện bài giới thiệu, bổ sung thông tin chính xác, trình bày sạch đẹp và nộp đúng thời gian.
- GV nhắc HS tiếp tục thực hiện kế hoạch sự kiện đã thống nhất, chuẩn bị sản phẩm tri ân thầy cô và báo cáo tiến độ ở buổi học sau.	- HS thống nhất tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giữ thái độ kính trọng thầy cô và tự hào về truyền thống nhà trường.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5 CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO TUẦN 10: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: CÁC TRUYỆN TRUYỀN CẢM HỨNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc hoạt động giới thiệu truyền thống của nhà trường thông qua những bài viết, câu chuyện truyền cảm hứng.
- HS lắng nghe và trình bày được nội dung hoạt động làm sản phẩm tri ân thầy cô chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.
- HS biết bày tỏ lòng biết ơn, kính trọng thầy cô và tự hào về truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị trang phục, giữ trật tự, lắng nghe khi tham gia hoạt động toàn trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe phần giới thiệu, chia sẻ ý kiến, cổ vũ văn minh và phối hợp với tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết nêu ý tưởng làm sản phẩm tri ân thầy cô phù hợp với điều kiện của lớp.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết kính trọng, yêu quý, bày tỏ lòng biết ơn đối với thầy cô.
- Trách nhiệm: Có ý thức tham gia hoạt động chung của trường, của lớp để chào mừng ngày 20-11.
- Chăm chỉ: Tích cực chuẩn bị sản phẩm, luyện tập và hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch sinh hoạt dưới cờ; nội dung giới thiệu truyền thống nhà trường; tranh SGK; micro, loa; câu hỏi giao lưu; bảng gợi ý sản phẩm tri ân thầy cô.
- HS: Trang phục gọn gàng; ghế ngồi; tâm thế lắng nghe; chuẩn bị một ý tưởng làm sản phẩm tri ân thầy cô.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động giới thiệu truyền thống của nhà trường. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội ổn định đội hình lớp, kiểm tra trang phục, vị trí ngồi và nhắc HS giữ trật tự trong buổi sinh hoạt dưới cờ.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và chuẩn bị lắng nghe.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: Trong buổi sinh hoạt, các em chú ý ba nội dung: truyền thống nào của nhà trường được giới thiệu; câu chuyện nào làm em ấn tượng; lớp mình có thể làm sản phẩm gì để tri ân thầy cô.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ quan sát: truyền thống nhà trường, câu chuyện truyền cảm hứng và ý tưởng sản phẩm tri ân.
- GV nhắc HS khi nghe bạn trình bày cần ngồi ngay ngắn, không nói chuyện riêng; khi được mời chia sẻ thì nói ngắn gọn, lễ phép.	- HS lắng nghe và thống nhất thực hiện nề nếp giao tiếp văn minh.
2. TRONG BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình, hiểu ý nghĩa của truyền thống nhà trường và định hướng được sản phẩm tri ân thầy cô. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Quan sát và lắng nghe giới thiệu truyền thống nhà trường	
- GV mời HS quan sát tranh minh họa trong SGK và hỏi: “Các bạn trên sân khấu đang tham gia hoạt động gì? Hoạt động này giúp chúng ta hiểu thêm điều gì về nhà trường?” 	- HS quan sát và trả lời: Các bạn đang giới thiệu truyền thống của nhà trường; hoạt động giúp HS hiểu thêm về lịch sử, thành tích, thầy cô và những điều đáng tự hào của trường.
- GV hướng dẫn HS lắng nghe các bài viết, câu chuyện truyền cảm hứng về truyền thống nhà trường; yêu cầu HS ghi nhớ một chi tiết làm mình ấn tượng.	- HS chăm chú lắng nghe, ghi nhớ một câu chuyện, một nhân vật hoặc một thành tích tiêu biểu của nhà trường.
- GV hỏi: “Vì sao chúng ta cần tìm hiểu truyền thống nhà trường trước khi làm sản phẩm tri ân	- HS trả lời: Vì hiểu truyền thống giúp chúng em biết ơn thầy cô, tự hào về mái trường, làm

thầy cô?”	sản phẩm tri ân có ý nghĩa hơn.
Trao đổi về sản phẩm tri ân thầy cô	
- GV hướng dẫn HS lắng nghe phần trình bày nội dung hoạt động làm sản phẩm tri ân thầy cô chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.	- HS lắng nghe yêu cầu: sản phẩm cần thể hiện lòng biết ơn, phù hợp khả năng, có sự tham gia của các thành viên trong lớp.
- GV mời HS nêu một số sản phẩm lớp có thể thực hiện: thiệp tri ân, báo tường, bài viết cảm nghĩ, tranh vẽ, video lời chúc, tiết mục văn nghệ hoặc góc trưng bày sản phẩm.	- HS nêu ý tưởng: làm thiệp, viết lời chúc, làm báo tường, vẽ tranh, chuẩn bị bài hát, làm clip tri ân thầy cô.
Kết luận	
- GV chốt: “Tìm hiểu truyền thống nhà trường giúp chúng ta thêm tự hào, thêm yêu trường lớp và biết cách bày tỏ lòng tri ân thầy cô bằng những sản phẩm cụ thể.”	- HS lắng nghe, vỗ tay hưởng ứng và ghi nhớ thông điệp.
3. SAU BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS chia sẻ được điều ấn tượng sau hoạt động và chuẩn bị ý tưởng tham gia sản phẩm tri ân thầy cô. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV yêu cầu HS khi về lớp chia sẻ nhanh: “Câu chuyện hoặc truyền thống nào của nhà trường làm em ấn tượng nhất?”	- HS chia sẻ: em ấn tượng với truyền thống học tốt, truyền thống văn nghệ, những tấm gương thầy cô tận tụy, các thành tích của nhà trường.
- GV đề nghị mỗi tổ chuẩn bị một ý tưởng làm sản phẩm tri ân thầy cô để trao đổi ở tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, thảo luận sơ bộ với tổ và chuẩn bị ý tưởng cho tiết học sau.
- GV nhận xét tinh thần tham gia của lớp và nhắc HS thể hiện lòng biết ơn thầy cô bằng lời chào, sự chăm học và việc làm tốt hằng ngày.	- HS lắng nghe và tự nhắc mình thực hiện: chào hỏi lễ phép, học tập nghiêm túc, giúp đỡ bạn, giữ gìn lớp học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 3: TÔN SỰ TRỌNG ĐẠO
TUẦN 10: TIẾT 2
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: TÂM SỰ THẦY - TRÒ

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tạo được cảm xúc ấm áp, tin cậy giữa thầy và trò.
- GV và HS đều nói ra được những gì mình băn khoăn, hiểu lầm.
- GV và HS chia sẻ được những suy nghĩ, cảm xúc, mong muốn của mình để thầy hoặc trò hiểu nhau hơn.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết nhận diện, chia sẻ cảm xúc, băn khoăn trong mối quan hệ thầy trò một cách phù hợp.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết tham gia hoạt động chia sẻ kỉ niệm, viết điều muốn nói và trao đổi với thầy cô.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết suy nghĩ về cách ứng xử lễ phép, chân thành khi muốn thầy cô hiểu mình hơn.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ cảm xúc với thầy cô và bạn bè trong môi trường an toàn.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết điều chỉnh lời nói, thái độ, mạnh dạn bày tỏ điều còn băn khoăn.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tìm cách tháo gỡ hiểu lầm, băn khoăn trong quan hệ thầy trò.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết trân trọng tình yêu thương, sự quan tâm của thầy cô dành cho học sinh.
- Trung thực: Chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của bản thân một cách chân thành, đúng mực.
- Trách nhiệm: Biết tiếp nhận góp ý, sửa lỗi và cố gắng rèn luyện để đáp lại sự dạy dỗ của thầy cô.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.A2.1): Khẳng định giá trị đạo đức: Thầy cô có tình yêu thương và sự thấu cảm mà máy móc AI không bao giờ thay thế được.
- Tích hợp QCN: HS hiểu mình có quyền được lắng nghe, được chia sẻ băn khoăn với thầy cô trong môi trường an toàn; biết trình bày mong muốn bằng thái độ lễ phép, chân thành.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; một đoạn nhạc không lời; một số hình ảnh, clip ngắn về thầy cô của lớp qua các năm học; bìa màu hình trái tim; bút màu; bảng/giấy ghi câu hỏi gợi mở.
- HS: Bìa màu hoặc giấy, bút màu; chuẩn bị một kỉ niệm, một điều muốn chia sẻ hoặc một băn khoăn trong quan hệ thầy trò.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, gợi mở HS bước vào hoạt động khám phá chủ đề; qua đó giúp HS nhớ lại những cảm xúc và kỉ niệm của mình với thầy cô. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Xem những hình ảnh các thầy cô từng dạy em	
- GV mời HS xem một số ảnh hoặc clip ngắn về các thầy cô, các hoạt động chung của HS và	- HS quan sát ảnh, clip, nhớ lại các thầy cô đã dạy mình và những hoạt động đáng nhớ.

thầy cô từ lớp 1 đến nay.	
- GV đề nghị HS gọi tên các thầy cô của mình và chia sẻ nhanh: “Em nhớ nhất hình ảnh nào của thầy/cô?”	- HS nêu tên thầy cô và chia sẻ: em nhớ cô dạy em viết chữ; em nhớ thầy hướng dẫn em tham gia văn nghệ; em nhớ cô động viên em khi em chưa tự tin.
- GV mời HS nhắm mắt, nghe một bài hát về thầy cô, tưởng tượng mình ở một thời điểm nào đó trong bốn năm học vừa qua và nhớ về một thầy hoặc cô.	- HS nhắm mắt, lắng nghe, nhớ lại kỉ niệm với thầy cô và giữ tâm thế nhẹ nhàng, xúc động.
- GV hỏi: “Em nhìn thấy thầy cô nào trong tưởng tượng? Thầy cô mặc trang phục thế nào? Thầy cô đang làm gì? Thầy cô có thể nói gì với em?”	- HS chia sẻ: em thấy cô đang giảng bài; thầy đang hướng dẫn em sửa lỗi; cô nói em hãy cố gắng; thầy khen em đã tiến bộ.
- GV kết luận: Sau nhiều năm học, mỗi chúng ta đều có những kỉ niệm đẹp với thầy cô. Kỉ niệm ấy có thể vui, cũng có lúc làm mình băn khoăn, nhưng đều là cơ hội để thầy trò hiểu nhau hơn.	- HS lắng nghe và chuẩn bị bước vào hoạt động chia sẻ kỉ niệm.

2. KHÁM PHÁ

Mục tiêu: HS chia sẻ được những kỉ niệm, ấn tượng khó quên về tình thầy trò và nhận ra ý nghĩa của việc trò chuyện chân thành với thầy cô.

*** Cách tiến hành:**

Chia sẻ những kỉ niệm về tình thầy trò

<p>- GV mời HS quan sát tranh SGK và hỏi: “Các bạn đang chia sẻ điều gì với thầy cô? Vì sao lớp học có không khí gần gũi, tin cậy?”</p>	<p>- HS quan sát và trả lời: Các bạn đang chia sẻ ấn tượng, kỉ niệm và vấn đề nảy sinh trong quan hệ thầy trò; không khí gần gũi vì thầy cô lắng nghe, HS mạnh dạn phát biểu.</p>
<p>- GV mời HS làm việc theo nhóm: viết lên tấm bìa trái tim tên một thầy cô từng dạy em mà em yêu quý; sau đó chia sẻ với các bạn ấn tượng khó quên của mình về thầy cô.</p>	<p>- HS viết tên thầy cô lên bìa trái tim và chia sẻ: em nhớ cô đã động viên em đọc bài; em nhớ thầy đã giúp em làm toán; em nhớ cô đã tin tưởng em khi em chưa tự tin.</p>
<p>- GV đi đến các nhóm, lắng nghe và hỏi: “Khi nghĩ đến thầy cô, em có cảm xúc gì? Kỉ niệm ấy giúp em thay đổi điều gì?”</p>	<p>- HS trả lời: em thấy biết ơn, vui, xúc động, tự tin hơn; kỉ niệm ấy giúp em cố gắng học tập và lễ phép hơn.</p>
<p>- GV cũng viết tên một thầy/cô mình yêu quý lên tấm bìa trái tim và kể cho HS nghe một kỉ niệm của mình với thầy cô.</p>	<p>- HS lắng nghe câu chuyện của GV, nhận ra thầy cô cũng từng là học trò và cũng có những kỉ niệm đáng nhớ.</p>

- GV đề nghị HS cầm những tấm bìa trái tim có ghi tên thầy cô và chụp một tấm ảnh chung để lưu lại kỉ niệm của lớp.	- HS cầm bìa trái tim, đứng đúng vị trí, giữ thái độ vui tươi, trang trọng khi chụp ảnh.
- GV kết luận: Trong cuộc đời, ai cũng có một hoặc nhiều thầy cô mình yêu quý. Thầy cô có thể truyền cảm hứng và niềm tin cho học sinh. Khi có điều chưa hiểu nhau, thầy trò cần trò chuyện, tâm sự để giữ được cảm xúc tích cực.	- HS lắng nghe, ghi nhớ ý nghĩa của việc chia sẻ và biết trân trọng tình thầy trò.

3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT

Mục tiêu: HS nhận diện được một số vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ thầy trò và biết bày tỏ suy nghĩ bằng thái độ lễ phép, chân thành.

** Cách tiến hành:*

Tìm hiểu những vấn đề nảy sinh trong quan hệ thầy trò

- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “Hai mảnh giấy trong hình thể hiện những cảm xúc nào của học sinh? Vì sao em cần nói ra điều vui, điều buồn với thầy cô?”	- HS quan sát và trả lời: một mảnh giấy thể hiện niềm vui khi được cô tin tưởng; một mảnh giấy thể hiện nỗi buồn khi thầy hiểu lầm. Cần nói ra để thầy cô hiểu mình hơn và cùng tìm cách giải quyết.
--	--

2. Tìm hiểu những vấn đề nảy sinh trong quan hệ thầy trò

- Nghe thầy cô tâm sự về những điều khiến thầy cô vui, cảm động hoặc phiền lòng.
- Bày tỏ cảm nghĩ sau khi nghe tâm sự của thầy cô.
- Viết ra một kỉ niệm vui, một kỉ niệm buồn (nếu có) vào hai mặt của tấm bìa và trao lại cho thầy cô.

Gợi ý:



- Mạnh dạn nói ra những vấn đề mà em còn băn khoăn...
- Nghe thầy cô phản hồi sau khi đã đọc và nghe tâm sự của em.
- Xác định vấn đề thường nảy sinh giữa thầy và trò để tìm cách giải quyết.

Gợi ý:

Vấn đề giữa thầy và trò	Cách giải quyết
Thầy cô hiểu lầm học sinh	- Mạnh dạn tâm sự với thầy cô, trình bày mạch lạc để thầy cô hiểu mình.
Học sinh có thói quen hoặc lời nói vô tâm khiến thầy cô phiền lòng	- Đặt mình vào vị trí thầy cô để hiểu thầy cô hơn.

- GV mời HS kê bàn ghế thành vòng tròn hoặc ngồi thành vòng tròn, nghe một đoạn nhạc không lời, nắm tay nhau theo vòng tròn và thở sâu vài lần để tạo cảm giác bình tĩnh, tin cậy.	- HS di chuyển nhẹ nhàng, ngồi theo vòng tròn, lắng nghe nhạc, thở sâu và giữ thái độ tôn trọng, yên lặng.
- GV tâm sự với HS về những điều khiến mình lo lắng, băn khoăn hoặc phiền lòng trong quá trình dạy học; GV nói nhẹ nhàng, không trách móc, tạo cảm xúc bình tĩnh, êm dịu.	- HS lắng nghe thầy/cô bằng thái độ tôn trọng, không cười đùa, không ngắt lời.
- GV mời HS xung phong bày tỏ cảm nghĩ của mình sau khi nghe thầy cô nói. GV hỏi: “Nếu đặt mình vào vị trí thầy cô, em có thể hiểu điều gì?”	- HS trả lời: em hiểu thầy cô lo lắng vì muốn chúng em tiến bộ; thầy cô buồn khi HS thiếu cố gắng; em cần lễ phép, cố gắng và chia sẻ rõ ràng hơn.
- GV mời HS trở lại chỗ ngồi, viết lên hai mặt tấm bìa một kỉ niệm vui và một kỉ niệm buồn	- HS viết một kỉ niệm vui, một kỉ niệm buồn hoặc một điều băn khoăn của bản thân; giữ bí

(nếu có) của mình với thầy cô; GV nhắc HS viết chân thành, không ghi lời thiếu lễ phép.	mật và chỉ chia sẻ khi sẵn sàng.
<p>- GV diễn giải tích hợp AI (công cụ: ChatGPT/Gemini/Copilot):</p> <p>+ GV chiếu hoặc đọc một ví dụ ngắn do ChatGPT/Gemini/Copilot tạo ra về cách bày tỏ với thầy cô khi có hiểu lầm.</p> <p>+ GV hỏi HS: “AI có thể gợi ý cách nói lịch sự, nhưng AI có thật sự hiểu cảm xúc và kỉ niệm giữa thầy trò như con người không?”</p> <p>+ GV hướng dẫn HS: chỉ dùng AI để tham khảo cách diễn đạt; đọc lại, chọn lọc, sửa thành lời của mình; không sao chép máy móc lời AI.</p> <p>+ GV nhắc HS: khi có băn khoăn thật, các em cần gặp trực tiếp thầy cô, cha mẹ hoặc người lớn tin cậy để được lắng nghe, chia sẻ bằng tình cảm thật.</p> <p>+ GV chốt: AI chỉ mô phỏng dữ liệu và lời khuyên, không có tình yêu thương, sự thấu cảm và kỉ niệm thật như thầy cô.</p>	<p>- HS lắng nghe, nêu ý kiến: AI có thể giúp gợi ý lời nói lịch sự nhưng không thay thế được sự quan tâm của thầy cô.</p> <p>- HS thực hành nêu cách dùng AI an toàn: tham khảo, chọn lọc, sửa lại bằng lời của mình và tìm đến thầy cô khi cần chia sẻ thật.</p>
- GV cùng HS tổng kết các vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ thầy trò: hiểu lầm, lời nói làm thầy cô phiền lòng, HS chưa dám phát biểu, HS chưa hiểu ý thầy cô hoặc chưa biết cách bày tỏ mong muốn.	- HS nêu thêm ví dụ và nhận ra các vấn đề cần được giải quyết bằng sự bình tĩnh, lắng nghe và chia sẻ.
- GV kết luận: Việc nói ra niềm vui, nỗi buồn và suy nghĩ của mình sẽ tạo cơ hội cho thầy và trò hiểu nhau hơn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị vận dụng.
<p>4. VẬN DỤNG</p> <p>Mục tiêu: HS viết ra được vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ thầy trò để suy nghĩ và tìm cách giải quyết.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
- GV giao nhiệm vụ: HS viết ra những vấn đề có thể nảy sinh giữa thầy và trò mà em còn băn khoăn, khó xử; sau đó suy nghĩ cách trình bày lễ phép để tìm cách giải quyết.	- HS ghi nhiệm vụ: viết vấn đề, suy nghĩ nguyên nhân, chọn lời nói phù hợp và chuẩn bị chia sẻ khi cần.
- GV nhắc HS có thể chia sẻ riêng với thầy/cô bằng lời nói, thư tay hoặc một cách phù hợp nếu vấn đề làm em khó nói trước lớp.	- HS lắng nghe, cảm thấy yên tâm hơn và biết chọn cách chia sẻ phù hợp.
<p>- GV diễn giải tích hợp QCN:</p> <p>+ GV nhấn mạnh: mỗi HS có quyền được lắng nghe, được chia sẻ băn khoăn với thầy cô trong môi trường an toàn.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS khi trình bày mong muốn cần nói lễ phép, chân thành, rõ ý và tôn trọng</p>	- HS thực hiện quyền được chia sẻ bằng cách nói đúng sự thật, dùng lời lịch sự, không đổ lỗi, không nói xúc phạm và biết lắng nghe thầy cô phản hồi.

người nghe.
 + GV gợi ý câu nói phù hợp: “Thưa cô/thầy, em muốn trình bày suy nghĩ của mình ạ”; “Em xin phép được giải thích để cô/thầy hiểu em hơn ạ”.
 + GV chốt: Quyền được lắng nghe đi cùng trách nhiệm nói lời đúng mực, không xúc phạm, không đổ lỗi và biết tiếp nhận phản hồi.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO****TUẦN 10: TIẾT 3****SINH HOẠT LỚP: CÙNG CÔ, CHIA SẺ VÀ VẬN DỤNG CHỦ ĐỀ TÂM SỰ THẦY - TRÒ***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS phản hồi kết quả vận dụng sau tiết HĐTN trước; xác định được các vấn đề thường nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò.
- HS thực hành giải quyết tình huống, từ đó đề xuất được các nguyên tắc giải quyết vấn đề nảy sinh giữa thầy và trò.
- HS biết suy nghĩ về những việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò và tiếp tục thực hiện kế hoạch tổ chức sự kiện của nhà trường.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết bình tĩnh xử lý tình huống nảy sinh trong quan hệ thầy trò.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết làm việc nhóm, phân tích tình huống, sắm vai và rút ra cách giải quyết phù hợp.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết tiếp nhận góp ý, sửa lỗi, bày tỏ mong muốn với thầy cô bằng thái độ lễ phép.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận, lắng nghe, phản hồi và thống nhất cách giải quyết trong nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích tình huống, lựa chọn giải pháp, dự đoán kết quả và rút kinh nghiệm.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết điều chỉnh cảm xúc, lời nói và hành vi khi gặp vấn đề trong quan hệ thầy trò.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết cảm thông, đặt mình vào vị trí thầy cô và bạn bè khi giải quyết tình huống.
- Trách nhiệm: Có ý thức sửa lỗi, giữ gìn tình thầy trò và thực hiện kế hoạch chung của lớp.
- Trung thực: Trình bày vấn đề rõ ràng, chân thành, không đổ lỗi hoặc nói sai sự thật.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 2.1.CB2a: Chọn công nghệ số phù hợp cho một bối cảnh cụ thể. HS lựa chọn phương tiện giao tiếp số phù hợp (email/nhắn tin) để gửi lời tri ân hoặc chia sẻ những băn khoăn với thầy cô.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS bồi dưỡng lòng kính trọng, biết ơn thầy cô; biết tiếp nhận góp ý, sửa lỗi và cố gắng học tập, rèn luyện để đáp lại sự dạy dỗ của thầy cô.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; các tấm bìa ghi tình huống nảy sinh trong quan hệ thầy trò; bảng nguyên tắc giải quyết vấn đề; thẻ màu; giấy A3; bút dạ; máy tính/điện thoại của GV để minh họa cách chọn email/nhắn tin phù hợp khi giao tiếp với thầy cô.
- HS: Sổ ghi chép; những vấn đề đã viết ở nhà; chuẩn bị tinh thần chia sẻ, sắm vai và lắng nghe góp ý.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ, phản hồi kết quả vận dụng và tham gia thực hành xử lý tình huống.	

*** Cách tiến hành:**

- GV tổ chức trò chơi nhanh “Một lời muốn nói”: Mỗi HS nghĩ một câu nói lễ phép có thể dùng khi muốn trao đổi với thầy cô.	- HS nêu: Thưa cô, em muốn chia sẻ một điều gì; Thưa thầy, em xin trình bày suy nghĩ của mình; Em cảm ơn cô đã góp ý cho em.
- GV hỏi: “Khi có điều băn khoăn với thầy cô, thái độ nào giúp cuộc trò chuyện nhẹ nhàng hơn?”	- HS trả lời: bình tĩnh, lễ phép, nói thật, lắng nghe, không nóng giận, không nói trống không.
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt: Hôm nay, lớp mình sẽ phản hồi kết quả vận dụng và thực hành giải quyết một số tình huống nảy sinh trong quan hệ thầy trò.	- HS lắng nghe, chuẩn bị tham gia các phần của tiết sinh hoạt.

2. SINH HOẠT LỚP

Mục tiêu: HS nhận xét, tổng kết được hoạt động trong tuần và thống nhất phương hướng hoạt động tuần 11.

*** Cách tiến hành:****2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN**

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết hoạt động trong tuần: học tập, nề nếp, trực nhật, hoạt động Đội, việc chuẩn bị sản phẩm tri ân thầy cô và thực hiện kế hoạch sự kiện của nhà trường.	- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến và tự đối chiếu việc thực hiện của bản thân.
- GV hỏi: “Trong tuần qua, lớp mình đã làm tốt điều gì để thể hiện sự kính trọng, biết ơn thầy cô?”	- HS trả lời: lớp chào hỏi lễ phép, học bài đầy đủ hơn, chuẩn bị sản phẩm tri ân, biết lắng nghe khi thầy cô góp ý, trực nhật sạch sẽ.
- GV nhận xét, tuyên dương tổ/cá nhân tích cực; nhắc nhở những điểm cần khắc phục như chuẩn bị bài, giữ trật tự, phối hợp khi làm sản phẩm chung.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và vỗ tay chúc mừng các bạn được tuyên dương.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 11

- GV nêu phương hướng tuần 11: tiếp tục hoàn thiện sản phẩm tri ân thầy cô; rèn lời nói, việc làm lễ phép; chủ động chia sẻ với thầy cô khi có điều băn khoăn; chuẩn bị cho chủ đề Vun đắp tình thầy trò.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ tuần 11 và thống nhất thực hiện.
- GV nhắc HS hoàn thành phần việc được giao, báo cáo tiến độ với nhóm trưởng và giữ thái độ tích cực khi nhận góp ý từ thầy cô.	- HS tiếp nhận, tự nhắc việc và cam kết hoàn thành nhiệm vụ.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được những vấn đề có thể nảy sinh trong quan hệ thầy trò đã suy nghĩ ở nhà và lựa chọn vấn đề phù hợp để cùng tìm cách giải quyết.

*** Cách tiến hành:**

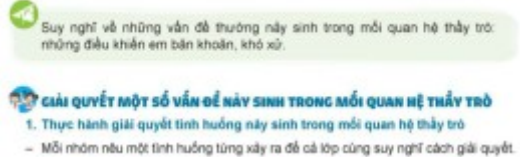
- GV mời HS chia sẻ kết quả vận dụng sau tiết trước: “Em đã viết ra vấn đề nào có thể nảy sinh giữa thầy và trò? Điều gì khiến em băn khoăn hoặc khó xử?”	- HS chia sẻ: em sợ thầy cô hiểu lầm khi em chưa kịp giải thích; em buồn khi bị nhắc trước lớp; em ngại phát biểu vì sợ sai; em chưa biết cách nói lời xin lỗi khi làm thầy cô phiền lòng.
- GV hỏi: “Khi gặp vấn đề với thầy cô, nếu em im lặng hoặc phản ứng nóng nảy thì điều gì có thể xảy ra?”	- HS trả lời: thầy cô có thể chưa hiểu em; hiểu lầm kéo dài; em thấy buồn hơn; quan hệ thầy trò căng thẳng; em có thể mắc thêm lỗi do nóng giận.
- GV hỏi tiếp: “Vậy em nên làm gì để thầy cô hiểu mình hơn?”	- HS trả lời: em cần bình tĩnh, lắng nghe thầy cô phân tích, đặt mình vào vị trí thầy cô, trình bày suy nghĩ của mình rõ ràng và lễ phép, có thể viết thư nếu khó nói trực tiếp.
- GV chốt: Khi phản hồi kết quả vận dụng, chúng ta không kể chuyện để trách móc mà để hiểu vấn đề, tìm cách giải quyết và vun đắp tình thầy trò.	- HS lắng nghe, đồng ý và chuẩn bị tham gia thực hành xử lý tình huống.

4. THỰC HÀNH

Mục tiêu: HS thực hành giải quyết tình huống nảy sinh trong quan hệ thầy trò và khái quát được những nguyên tắc ứng xử phù hợp.

** Cách tiến hành:*

Thực hành giải quyết tình huống nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò

- GV mời HS quan sát phần gợi ý trong SGK và nêu yêu cầu: Mỗi nhóm nêu một tình huống từng xảy ra hoặc có thể xảy ra để cả lớp cùng suy nghĩ cách giải quyết.	- HS quan sát, xác định yêu cầu thực hành và chuẩn bị tình huống của nhóm.
 <p>Suy nghĩ về những vấn đề thường nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò, những điều khiến em băn khoăn, khó xử.</p> <p>GIẢI QUYẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ NẢY SINH TRONG MỐI QUAN HỆ THẦY TRÒ</p> <p>1. Thực hành giải quyết tình huống nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò</p> <p>– Mỗi nhóm nêu một tình huống từng xảy ra để cả lớp cùng suy nghĩ cách giải quyết.</p>	
- GV mời HS quan sát sơ đồ gợi ý tình huống về bạn An trong SGK. GV hỏi: “Vấn đề trong tình huống là gì? Bạn An cần làm gì để cô giáo hiểu sự việc?”	- HS trả lời: An bị cô hiểu lầm vì hôm nay đến lớp cô đã hiểu lầm và trách mắng; An cần bình tĩnh, đặt mình vào vị trí cô, sắm vai trình bày sự thật lễ phép, nếu chưa nói được thì viết thư giải thích.
 <p>Gợi ý:</p> <p>Ví hôm qua em trai về vào về của An nên hôm nay đến lớp cô đã hiểu lầm và trách mắng bạn ấy. An rất ấm ức.</p> <p>Nếu chưa nói được, thực hiện viết thư giải thích cho cô hiểu.</p> <p>Đặt mình ở vị trí của cô giáo để hiểu cảm xúc của cô khi thấy cuốn vở bị gạch xoá, vẽ bậy.</p> <p>Sắm vai bạn An để trình bày sự thật một cách lễ phép, gãy gọn.</p>	
- GV yêu cầu mỗi nhóm chọn một tình huống, phân tích nguyên nhân, xác định cảm xúc của thầy cô và học sinh, sau đó sắm vai cách giải quyết.	- HS làm việc nhóm: chọn tình huống, phân vai, luyện lời thoại và chuẩn bị cách trình bày lễ phép, ngắn gọn.
- GV mời từng nhóm sắm vai giải quyết tình huống; sau mỗi phần sắm vai, GV yêu cầu các	- HS sắm vai; các nhóm khác nhận xét: bạn đã biết xin lỗi, biết giải thích; bạn cần nói nhỏ nhẹ

nhóm khác góp ý: cách nói đã lễ phép chưa, cách giải quyết đã giúp thầy trò hiểu nhau hơn chưa.	hơn; nên lắng nghe thầy cô trước khi trình bày.												
- GV chốt sau phần sắm vai: Trong mối quan hệ thầy trò, có thể nảy sinh hiểu lầm hoặc bất đồng. Cách giải quyết phù hợp là bình tĩnh, tôn trọng, lắng nghe và nói thật.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và điều chỉnh cách ứng xử của bản thân.												
Xác định các cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò													
<div><p>- GV mời HS quan sát bảng trong SGK và yêu cầu HS nêu các cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò.</p><p>- Sắm vai xử lý tình huống vừa nêu.</p><p>2. Xác định các cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò</p><p>- Nêu các cách giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò:</p><ul style="list-style-type: none">+ Lắng nghe thầy cô phân tích;+ Đặt mình vào vị trí thầy cô để hiểu;+ Trình bày suy nghĩ của mình;+ Viết thư cho thầy cô.<p>- Vận dụng các cách trên vào một tình huống cụ thể:</p><table><thead><tr><th>Số thứ tự</th><th>Tình huống</th><th>Cách giải quyết</th><th>Kết quả</th></tr></thead><tbody><tr><td>1</td><td>Thầy giáo thấy em không nhiệt tình tham gia hoạt động ở lớp nên đã khiển trách. Thấy không biết là em đang ốm nên thầy tỏ ra khá nghiêm khắc.</td><td><ul style="list-style-type: none">- Em đặt mình vào vị trí của thầy để hiểu được vì sao thầy không hài lòng.- Em xin gặp riêng thầy để trình bày vấn đề của mình một cách trung thực.</td><td>-</td></tr><tr><td>2</td><td>Cô giáo không để ý là em thường giơ tay xin phát biểu rất lâu. Cô hay bỏ qua hàng em nói. Em cảm thấy rất buồn, cho rằng cô không coi trọng ý kiến của mình.</td><td><ul style="list-style-type: none">- Em suy nghĩ kĩ hơn để phỏng đoán vì sao cô không gọi mình, có thể cô cách suy luận khác: Cô không nhìn thấy em vì em ngồi ở góc lớp; Cô cho rằng em lười thuộc bài nên sẽ chỉ hỏi các bạn thường ít tham gia xây dựng bài thảo luận...- Em mạnh dạn viết thư hoặc gặp riêng cô để hỏi cô về việc này.</td><td>-</td></tr></tbody></table><p>4</p><p>- Suy nghĩ về những việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò.</p></div>	Số thứ tự	Tình huống	Cách giải quyết	Kết quả	1	Thầy giáo thấy em không nhiệt tình tham gia hoạt động ở lớp nên đã khiển trách. Thấy không biết là em đang ốm nên thầy tỏ ra khá nghiêm khắc.	<ul style="list-style-type: none">- Em đặt mình vào vị trí của thầy để hiểu được vì sao thầy không hài lòng.- Em xin gặp riêng thầy để trình bày vấn đề của mình một cách trung thực.	-	2	Cô giáo không để ý là em thường giơ tay xin phát biểu rất lâu. Cô hay bỏ qua hàng em nói. Em cảm thấy rất buồn, cho rằng cô không coi trọng ý kiến của mình.	<ul style="list-style-type: none">- Em suy nghĩ kĩ hơn để phỏng đoán vì sao cô không gọi mình, có thể cô cách suy luận khác: Cô không nhìn thấy em vì em ngồi ở góc lớp; Cô cho rằng em lười thuộc bài nên sẽ chỉ hỏi các bạn thường ít tham gia xây dựng bài thảo luận...- Em mạnh dạn viết thư hoặc gặp riêng cô để hỏi cô về việc này.	-	<div><p>- HS nêu: lắng nghe thầy cô phân tích; đặt mình vào vị trí thầy cô để hiểu; trình bày suy nghĩ của mình; viết thư cho thầy cô.</p></div>
Số thứ tự	Tình huống	Cách giải quyết	Kết quả										
1	Thầy giáo thấy em không nhiệt tình tham gia hoạt động ở lớp nên đã khiển trách. Thấy không biết là em đang ốm nên thầy tỏ ra khá nghiêm khắc.	<ul style="list-style-type: none">- Em đặt mình vào vị trí của thầy để hiểu được vì sao thầy không hài lòng.- Em xin gặp riêng thầy để trình bày vấn đề của mình một cách trung thực.	-										
2	Cô giáo không để ý là em thường giơ tay xin phát biểu rất lâu. Cô hay bỏ qua hàng em nói. Em cảm thấy rất buồn, cho rằng cô không coi trọng ý kiến của mình.	<ul style="list-style-type: none">- Em suy nghĩ kĩ hơn để phỏng đoán vì sao cô không gọi mình, có thể cô cách suy luận khác: Cô không nhìn thấy em vì em ngồi ở góc lớp; Cô cho rằng em lười thuộc bài nên sẽ chỉ hỏi các bạn thường ít tham gia xây dựng bài thảo luận...- Em mạnh dạn viết thư hoặc gặp riêng cô để hỏi cô về việc này.	-										
- GV đưa một tình huống: “Thầy giáo thấy em không nhiệt tình tham gia hoạt động ở lớp nên đã khiển trách. Thầy không biết là em đang ốm nên thầy tỏ ra khá nghiêm khắc.” GV hỏi: “Em sẽ làm gì?”	- HS trả lời: em đặt mình vào vị trí thầy để hiểu vì sao thầy không hài lòng; em xin phép trình bày vấn đề của mình một cách trung thực; em nói với thầy rằng hôm nay em bị mệt nên chưa tham gia tốt.												
- GV đưa tình huống tiếp theo: “Cô giáo không để ý là em thường giơ tay xin phát biểu rất lâu. Cô hay bỏ qua hàng em nói. Em cảm thấy rất buồn, cho rằng cô không coi trọng ý kiến của mình.” GV hỏi: “Em sẽ giải quyết thế nào?”	- HS trả lời: em suy nghĩ kĩ hơn vì có thể cô không nhìn thấy em; em mạnh dạn viết thư hoặc gặp riêng cô để hỏi; em trình bày lễ phép rằng em rất muốn được phát biểu trong giờ học.												
<div><p>- GV diễn giải tích hợp NLS (công cụ: Gmail/Outlook, Google Chat hoặc Zalo lớp):</p><p>+ GV nêu tình huống: Nếu muốn gửi lời tri ân dài, trang trọng, HS có thể viết email bằng Gmail/Outlook; nếu hỏi nhanh về thời gian nộp sản phẩm và được thầy cô cho phép, HS có thể dùng Google Chat hoặc Zalo lớp.</p><p>+ GV hướng dẫn HS viết email: ghi tiêu đề rõ ràng, ví dụ “Lời tri ân gửi cô/thầy” hoặc “Xin phép chia sẻ bất đồng”; xưng hô “em - thầy/cô”; nêu nội dung ngắn gọn, chân thành; cuối thư cảm ơn và ghi tên.</p></div>	<div><p>- HS nêu cách chọn công cụ giao tiếp số: lời tri ân dài thì dùng Gmail/Outlook; hỏi việc ngắn và được phép thì dùng Google Chat hoặc Zalo lớp.</p><p>- HS thực hành nêu cấu trúc lời nhắn/email: chào thầy cô, nêu vấn đề, bày tỏ thái độ lễ phép, cảm ơn và chờ phản hồi lịch sự.</p></div>												

<p>+ GV hướng dẫn HS nhắn tin: viết ngắn gọn, đúng mục đích, không dùng từ viết tắt khó hiểu, không gửi tin nhắn quá khuya, không dùng biểu tượng cảm xúc thiếu nghiêm túc.</p> <p>+ GV nhắc HS bảo vệ quyền riêng tư: không chụp màn hình, không chuyển tiếp tin nhắn riêng của thầy cô hoặc bạn khi chưa được phép.</p> <p>+ GV cho HS thực hành miệng: chọn Gmail/Outlook hay Google Chat/Zalo lớp cho từng tình huống và giải thích lí do lựa chọn.</p>	
<p>- GV kết luận: Khi xác định nguyên tắc và biết áp dụng nguyên tắc giải quyết vấn đề nảy sinh trong quan hệ thầy trò, việc đối mặt với vấn đề sẽ trở nên dễ dàng hơn với tâm thế tích cực hơn.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ các nguyên tắc: lắng nghe, đặt mình vào vị trí người khác, chia sẻ, nói ra và sửa lỗi.</p>
<p>5. VẬN DỤNG</p> <p>Mục tiêu: HS suy nghĩ được những việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò và tiếp tục thực hiện kế hoạch tổ chức sự kiện của nhà trường.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>- GV đề nghị HS suy nghĩ về những việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò trong tuần tới.</p>	<p>- HS nêu: chào hỏi lễ phép, học bài đầy đủ, lắng nghe góp ý, mạnh dạn hỏi bài, giúp lớp gọn gàng, viết lời tri ân thầy cô.</p>
<p>- GV nhắc HS nhìn lại kế hoạch tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo để tiếp tục thực hiện phần việc của nhóm.</p>	<p>- HS ghi nhớ nhiệm vụ, tiếp tục hoàn thiện sản phẩm tri ân thầy cô và báo cáo tiến độ ở buổi sau.</p>
<p>- GV diễn giải tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:</p> <p>+ GV nhấn mạnh: biết ơn thầy cô không chỉ thể hiện vào ngày 20-11 mà còn trong thái độ học tập, rèn luyện và ứng xử hằng ngày.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS chọn một việc làm cụ thể: chào hỏi lễ phép, học bài đầy đủ, lắng nghe góp ý, sửa lỗi sai, hỗ trợ bạn và giữ gìn lớp học.</p> <p>+ GV chốt: Khi biết tiếp nhận góp ý và cố gắng tiến bộ, HS đã thể hiện lòng kính trọng, biết ơn thầy cô bằng hành động thiết thực.</p>	<p>- HS tự liên hệ: em sẽ lắng nghe khi thầy cô góp ý, sửa lỗi sai, học bài nghiêm túc, lễ phép và cố gắng tiến bộ để thầy cô vui lòng.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO

TUẦN 11: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ “TÌNH THẦY TRÒ”

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc hoạt động văn nghệ, tiểu phẩm, đọc thơ về chủ đề tình thầy trò theo kế hoạch của nhà trường.
- HS lắng nghe được chia sẻ của thầy cô Tổng phụ trách về hoạt động giáo dục truyền thống của Liên đội.
- HS biết bày tỏ lòng kính trọng, biết ơn thầy cô bằng thái độ lễ phép và việc làm phù hợp.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị trang phục, giữ trật tự, lắng nghe và tham gia hoạt động toàn trường đúng nề nếp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cổ vũ văn minh, lắng nghe bạn biểu diễn, chia sẻ cảm xúc sau hoạt động.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết nêu ý tưởng tiếp tục thực hiện việc làm vun đắp tình thầy trò trong lớp.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết trân trọng công lao dạy dỗ, sự quan tâm của thầy cô.
- Trách nhiệm: Tham gia đầy đủ hoạt động chung, giữ nề nếp và thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Chăm chỉ: Tích cực luyện tập, chuẩn bị tiết mục hoặc sản phẩm tri ân thầy cô.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch sinh hoạt dưới cờ; chương trình văn nghệ, tiểu phẩm, đọc thơ; tranh SGK; micro, loa; câu hỏi giao lưu; nội dung chia sẻ về hoạt động giáo dục truyền thống của Liên đội.
- HS: Trang phục gọn gàng; ghế ngồi; tâm thế lắng nghe; chuẩn bị một câu chia sẻ về tình thầy trò hoặc một việc làm em muốn thực hiện để tri ân thầy cô.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia văn nghệ về chủ đề tình thầy trò. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội ổn định đội hình lớp, kiểm tra trang phục, vị trí ngồi và nhắc HS giữ trật tự trong buổi sinh hoạt dưới cờ.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và chuẩn bị tham gia hoạt động.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: Các em chú ý ba nội dung: tiết mục hoặc phần đọc thơ nào làm em xúc động; lời chia sẻ nào của thầy cô Tổng phụ trách khiến em nhớ nhất; em có thể làm việc gì để vun đắp tình thầy trò.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ quan sát: tiết mục ấn tượng, lời chia sẻ của thầy cô và việc làm cụ thể để tri ân thầy cô.
- GV nhắc HS khi xem văn nghệ cần ngồi ngay ngắn, không nói chuyện riêng, biết vỗ tay cổ vũ đúng lúc và tôn trọng phần biểu diễn của bạn.	- HS lắng nghe, thống nhất thực hiện nề nếp xem biểu diễn văn minh.
2. TRONG BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình, cảm nhận được ý nghĩa của tình thầy trò và biết chia sẻ cảm xúc sau hoạt động. <i>* Cách tiến hành:</i>	

Tham gia văn nghệ, tiểu phẩm, đọc thơ về chủ đề tình thầy trò

- GV mời HS quan sát tranh SGK và hỏi:
“Trên sân khấu đang diễn ra hoạt động gì?
Hoạt động đó gợi cho em cảm xúc gì về thầy cô?”



- HS quan sát và trả lời: Trên sân khấu có hoạt động văn nghệ, đọc thơ về tình thầy trò; em cảm thấy yêu quý, biết ơn, xúc động khi nghĩ đến thầy cô.

- GV tổ chức cho HS theo dõi các tiết mục văn nghệ, tiểu phẩm, đọc thơ về chủ đề tình thầy trò theo chương trình của nhà trường.

- HS chăm chú theo dõi, giữ trật tự, cổ vũ văn minh và ghi nhớ tiết mục làm mình ấn tượng.

- GV hỏi nhanh sau một số tiết mục: “Em thích nhất chi tiết nào? Chi tiết đó giúp em hiểu thêm điều gì về tình thầy trò?”

- HS trả lời: Em thích lời thơ nói về công ơn thầy cô; em thích tiểu phẩm bạn biết xin lỗi cô; chi tiết đó giúp em hiểu thầy cô luôn yêu thương, dạy dỗ chúng em.

Lắng nghe thầy cô Tổng phụ trách chia sẻ

- GV hướng dẫn HS lắng nghe thầy cô Tổng phụ trách chia sẻ về hoạt động giáo dục truyền thống của Liên đội và ý nghĩa của các hoạt động tri ân thầy cô.

- HS lắng nghe, ghi nhớ các hoạt động truyền thống của Liên đội, hiểu rằng hoạt động tri ân cần chân thành, phù hợp và có sự tham gia tích cực.

- GV hỏi: “Sau phần chia sẻ, em muốn cùng lớp thực hiện hoạt động nào để thể hiện lòng biết ơn thầy cô?”

- HS nêu: làm thiệp, viết lời chúc, chuẩn bị tiết mục văn nghệ, làm báo tường, giữ lớp học sạch, học tập chăm chỉ, giúp thầy cô những việc phù hợp.

Kết luận

- GV chốt: “Tình thầy trò được vun đắp không chỉ bằng lời ca, tiếng hát mà còn bằng những việc làm lễ phép, chăm học, biết ơn và biết sửa lỗi mỗi ngày.”

- HS lắng nghe, vỗ tay hưởng ứng và ghi nhớ thông điệp.

3. SAU BUỔI SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS chia sẻ được cảm xúc sau chương trình và chuẩn bị ý tưởng cho hoạt động Vun đắp tình thầy trò.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS khi trở về lớp chia sẻ một tiết mục, lời thơ hoặc câu chuyện làm mình xúc

- HS chia sẻ: em ấn tượng với bài hát về cô giáo; em xúc động khi bạn đọc thơ tri ân thầy

động nhất.	cô; em thích lời nhắc về việc biết ơn bằng hành động.
- GV đề nghị mỗi nhóm chuẩn bị một ý tưởng việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò, có thể trình bày bằng sơ đồ tư duy hoặc lời giới thiệu ngắn.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, trao đổi sơ bộ với nhóm và chuẩn bị ý tưởng cho tiết Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO

TUẦN 11: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: VUN ĐẮP TÌNH THẦY TRÒ

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS đề xuất và thực hiện được các việc làm giúp giữ gìn, nuôi dưỡng tình thầy trò.
- HS chia sẻ được cảm xúc, mong muốn của mình khi tham gia các việc làm vun đắp tình thầy trò.
- HS biết lựa chọn việc làm phù hợp với bản thân, tập thể lớp và điều kiện thực tế.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết thể hiện tình cảm, lòng biết ơn thầy cô bằng việc làm cụ thể, phù hợp.
- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết đề xuất, lựa chọn, phân công và thực hiện một việc làm chung để vun đắp tình thầy trò.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết suy nghĩ về lời nói, hành động của mình để xây dựng quan hệ thầy trò tích cực.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận nhóm, trình bày ý tưởng, lắng nghe và góp ý cho bạn.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động tham gia việc chung, điều chỉnh thái độ trong giao tiếp với thầy cô.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn việc làm thiết thực, sáng tạo và khả thi để thực hiện.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu quý, kính trọng và quan tâm đến thầy cô bằng hành động chân thành.
- Trách nhiệm: Tích cực tham gia việc chung của lớp, hoàn thành phần việc được phân công.
- Chăm chỉ: Kiên trì thực hiện việc làm tốt để vun đắp tình thầy trò.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.A1.2): Nhấn mạnh trách nhiệm: Con người là bên quyết định nội dung tri ân; AI chỉ hỗ trợ trình bày nội dung đó.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết thực hiện việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò; hình thành lối sống lễ phép, chăm học, biết nói lời cảm ơn và giúp đỡ thầy cô trong việc phù hợp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; một số bài hát, bài thơ về thầy cô; bìa màu, giấy A3, bút dạ; bảng gợi ý việc làm vun đắp tình thầy trò; máy tính/điện thoại của GV để minh họa việc dùng công cụ AI hỗ trợ trình bày ý tưởng.
- HS: Giấy nháp, bút màu; chuẩn bị một việc làm em muốn thực hiện để vun đắp tình thầy trò; nguyên liệu đơn giản nếu nhóm đã thống nhất chuẩn bị trước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, cảm xúc tích cực để dẫn dắt HS vào chủ đề Vun đắp tình thầy trò. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Hát một bài hát ca ngợi thầy cô	

- GV mời cả lớp hát và vận động theo một bài hát ca ngợi thầy cô hoặc nghe một đoạn thơ ngắn về thầy cô.	- HS hát, vận động nhẹ nhàng hoặc lắng nghe thơ trong tâm thế vui tươi, xúc động.
- GV hỏi: “Khi hát hoặc nghe những câu thơ về thầy cô, em có cảm xúc gì? Em nhớ đến thầy cô nào?”	- HS chia sẻ: em thấy biết ơn, xúc động, vui; em nhớ đến cô đã dạy em viết chữ, thầy đã động viên em khi em gặp khó khăn.
- GV chốt: Các tác phẩm nghệ thuật như âm nhạc, thơ, tranh, tiểu phẩm có thể lưu giữ hình ảnh thầy cô. Các em cũng có thể sáng tạo những việc làm đẹp để nuôi dưỡng tình thầy trò.	- HS lắng nghe và sẵn sàng tham gia hoạt động đề xuất việc làm cụ thể.

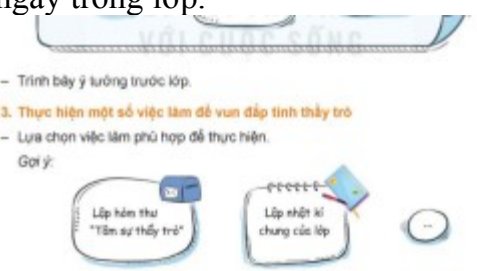
2. KHÁM PHÁ

Mục tiêu: HS đề xuất được những việc làm cụ thể, thiết thực cho cá nhân và tập thể để vun đắp tình thầy trò.

*** Cách tiến hành:**

Đề xuất những việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò

<p>- GV mời HS quan sát sơ đồ gợi ý trong SGK và hỏi: “Trong sơ đồ có những việc làm nào giúp cô vui, giúp thầy trò hiểu nhau hơn?”</p> 	<p>- HS quan sát và trả lời: dọn dẹp bàn giáo viên và lớp học gọn gàng; cắm hoa đặt trên bàn cô; lập nhật kí chung của lớp; lập hòm thư tâm sự thầy trò; đặt câu hỏi, phỏng vấn cô; chia sẻ để cô hiểu mình.</p>
<p>- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm: Mỗi nhóm chọn một việc làm có thể thực hiện ngay hoặc thực hiện trong thời gian tới để vun đắp tình thầy trò.</p>	<p>- HS thảo luận, lựa chọn việc làm phù hợp: làm nhật kí thầy trò, lập hòm thư điều muốn nói, chăm sóc góc lớp, chuẩn bị lời cảm ơn, phỏng vấn thầy cô, giúp lớp học sạch đẹp.</p>
<p>- GV yêu cầu các nhóm trình bày ý tưởng theo cách riêng: sơ đồ tư duy, kịch bản có thuyết minh, bảng phân công hoặc lời giới thiệu ngắn.</p>	<p>- HS trình bày ý tưởng của nhóm, nêu tên việc làm, người thực hiện, thời gian, cách làm và lí do chọn việc làm đó.</p>
<p>- GV diễn giải tích hợp AI: Khi nhóm muốn trình bày ý tưởng tri ân thầy cô cho đẹp hơn, có thể dùng ChatGPT/Gemini để gợi ý cách sắp xếp ý, dùng Canva/PowerPoint có AI Design Ideas để tham khảo bố cục. + GV</p>	<p>- HS lắng nghe, nêu lại cách dùng AI có trách nhiệm: em tự nghĩ ý tưởng và lời tri ân, chỉ nhờ công cụ gợi ý bố cục hoặc cách trình bày; em không sao chép máy móc và không đưa thông tin riêng tư của thầy cô, bạn bè lên công</p>

<p>hướng dẫn HS: nội dung tri ân phải do con người quyết định từ tình cảm thật của mình; AI chỉ hỗ trợ trình bày, không thay em nghĩ hộ lời cảm ơn; HS cần đọc lại, sửa lời cho chân thành, phù hợp với thầy cô và lớp mình.</p>	<p>cụ AI.</p>
<p>- GV mời các nhóm nhận xét: “Việc làm nào thú vị? Việc làm nào sáng tạo? Việc làm nào khả thi và phù hợp với tập thể lớp?”</p>	<p>- HS nhận xét: ý tưởng hòm thư tâm sự dễ làm; nhật kí chung giúp lưu giữ kỉ niệm; dọn dẹp lớp học thiết thực; cắm hoa cần chuẩn bị tiết kiệm và phù hợp.</p>
<p>- GV kết luận: Các hoạt động, việc làm mà chúng ta nêu ra và quyết tâm thực hiện sẽ giúp thầy và trò gần gũi hơn, hiểu nhau hơn, cùng làm việc và học tập vui hơn.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị lựa chọn việc làm để thực hiện.</p>
<h3>3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT</h3> <p>Mục tiêu: HS lựa chọn được một số việc làm có thể thực hiện ngay để cùng khởi động chuỗi hoạt động vun đắp tình thầy trò.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<h4>Thực hiện một số việc làm để vun đắp tình thầy trò</h4>	
<p>- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và nêu yêu cầu: “Hãy chọn một việc phù hợp để thực hiện ngay trong lớp.”</p> 	<p>- HS quan sát, lựa chọn việc làm: lập hòm thư Tâm sự thầy trò, lập nhật kí chung của lớp hoặc bổ sung một việc làm khác phù hợp.</p>
<p>- GV gợi ý một số việc có thể thực hiện: lập hòm thư “Những điều muốn nói”; lập nhật kí thầy trò; thống nhất cuối tuần đến thăm thầy cô, cùng làm bánh, cùng xem phim hoặc cùng chăm sóc góc lớp.</p>	<p>- HS nêu ý kiến, chọn việc làm phù hợp với điều kiện lớp và khả năng của từng bạn.</p>
<p>- GV tổ chức cho HS thống nhất một việc làm chung của lớp; hướng dẫn nhóm phân công: bạn chuẩn bị hộp thư, bạn trang trí, bạn ghi nội quy sử dụng, bạn tổng hợp ý kiến.</p>	<p>- HS nhận nhiệm vụ: chuẩn bị vật liệu, trang trí, ghi nhãn, viết lời giới thiệu và thống nhất cách sử dụng hòm thư hoặc nhật kí chung.</p>
<p>- GV diễn giải tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Vun đắp tình thầy trò là biểu hiện của truyền thống tôn sư trọng đạo. + HS cần thể hiện lòng biết ơn bằng lời nói lễ phép, chăm học, biết nói lời cảm ơn, biết xin lỗi, biết giúp thầy cô những việc phù hợp và giữ gìn hình ảnh đẹp của lớp học.</p>	<p>- HS tự liên hệ: em sẽ chào hỏi lễ phép, chuẩn bị bài đầy đủ, lắng nghe thầy cô góp ý, giúp lớp sạch đẹp, nói lời cảm ơn khi được thầy cô giúp đỡ và sửa lỗi khi mắc khuyết điểm.</p>

- GV cùng HS chia sẻ cảm xúc khi thực hiện hoặc chuẩn bị thực hiện việc làm này; hỏi: “Em mong điều gì sẽ thay đổi sau hoạt động chung của lớp?”	- HS chia sẻ: em mong thầy cô vui hơn, hiểu chúng em hơn; lớp em đoàn kết hơn; các bạn mạnh dạn nói lời cảm ơn và chia sẻ điều khó nói.
- GV kết luận: Thật vui khi lớp ta có những hoạt động chung. Những hoạt động ấy sẽ làm nên kỉ niệm thầy trò và giúp chúng ta vượt qua các vấn đề nảy sinh bằng cảm xúc tích cực.	- HS lắng nghe, ghi nhớ ý nghĩa của hoạt động chung.

4. VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS tiếp tục thực hiện việc làm thiết thực để vun đắp tình thầy trò và chuẩn bị nguyên liệu cho sản phẩm tri ân thầy cô.

** Cách tiến hành:*

- GV đề nghị HS tiếp tục thực hiện một số việc thiết thực để vun đắp tình thầy trò trong tuần.	- HS nêu việc sẽ làm: giữ lớp sạch, viết điều muốn nói, chuẩn bị lời cảm ơn, học tập nghiêm túc, hỗ trợ bạn để lớp tiến bộ.
- GV nhắc HS chuẩn bị nguyên liệu cho hoạt động thực hiện sản phẩm tri ân thầy cô; có thể phân công nhau thực hiện một phần ở nhà.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, nhận phần việc và chuẩn bị nguyên liệu theo kế hoạch của nhóm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO
TUẦN 11: TIẾT 3
SINH HOẠT LỚP: SẢN PHẨM TRI ÂN THẦY CÔ

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS chia sẻ được phản hồi sau tiết Hoạt động trải nghiệm trước.
- HS đề xuất được chuỗi hoạt động dài hơi để nuôi dưỡng tình thầy trò.
- HS tham gia làm, trưng bày, giới thiệu và đánh giá sản phẩm tri ân thầy cô.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết tập hợp nguyên liệu, hoàn thiện sản phẩm, trưng bày, giới thiệu và đánh giá sản phẩm tri ân thầy cô.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết bày tỏ lòng biết ơn thầy cô bằng sản phẩm và thái độ tham gia tích cực.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết tự nhận xét thái độ tham gia của bản thân và nhóm trong quá trình làm sản phẩm.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ kế hoạch, phối hợp làm sản phẩm, lắng nghe góp ý và bình chọn sản phẩm đại diện lớp.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị nguyên liệu, chủ động hoàn thành phần việc được phân công.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm và lựa chọn cách trưng bày phù hợp.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết trân trọng, bày tỏ tình cảm với thầy cô bằng sản phẩm chân thành.
- Trách nhiệm: Tích cực tham gia việc chung, giữ gìn sản phẩm và tôn trọng công sức của nhóm.
- Chăm chỉ: Kiên trì hoàn thiện sản phẩm, không bỏ dở phần việc được giao.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 3.1.CB2a: Chỉnh sửa nội dung sổ đơn giản để thể hiện bản thân. Tự thiết kế một tấm thiệp điện tử hoặc một poster số gửi tặng thầy cô nhân dịp đặc biệt.
- Tích hợp QCN: HS biết lựa chọn cách tri ân phù hợp, không gây áp lực cho bản thân hoặc bạn bè; tôn trọng ý kiến của từng bạn khi cùng thực hiện sản phẩm tri ân.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; giấy A3, giấy màu, bút màu, kéo, hồ dán; máy tính/điện thoại của GV để minh họa thiết kế thiệp điện tử/poster số; bảng tiêu chí đánh giá thái độ tham gia; khu vực trưng bày sản phẩm.
- HS: Nguyên liệu nhóm đã chuẩn bị; sản phẩm làm một phần ở nhà; bút màu; nội dung lời chúc, hình ảnh, tranh vẽ hoặc tư liệu nhóm muốn dùng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ kết quả vận dụng và tham gia hoàn thiện sản phẩm tri ân thầy cô. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi nhanh “Một lời tri ân”: Mỗi HS nói một cụm từ hoặc một câu ngắn thể hiện tình cảm dành cho thầy cô.	- HS nêu: biết ơn thầy cô; kính yêu cô giáo; cảm ơn thầy đã dạy em; em sẽ cố gắng học tập tốt hơn.

- GV hỏi: “Một sản phẩm tri ân có ý nghĩa cần thể hiện điều gì?”	- HS trả lời: cần thể hiện lòng biết ơn, sự chân thành, công sức của tập thể, lời chúc phù hợp và cách trình bày đẹp, sạch sẽ.
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt: Hôm nay, lớp mình sẽ chia sẻ kế hoạch, hoàn thiện sản phẩm tri ân thầy cô và đánh giá thái độ tham gia của các nhóm.	- HS lắng nghe, chuẩn bị sản phẩm, nguyên liệu và tinh thần làm việc nhóm.

2. SINH HOẠT LỚP

Mục tiêu: HS nhận xét, tổng kết được hoạt động trong tuần và thống nhất phương hướng hoạt động tuần 12.

** Cách tiến hành:*

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành phần tổng kết: học tập, nề nếp, trực nhật, hoạt động Đội, việc thực hiện hòm thư/nhật kí thầy trò và chuẩn bị sản phẩm tri ân thầy cô.	- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến và tự đối chiếu việc thực hiện của bản thân, nhóm.
- GV hỏi: “Trong tuần qua, lớp mình đã làm được việc gì để vun đắp tình thầy trò?”	- HS trả lời: lớp giữ trật tự hơn, làm hòm thư tâm sự, viết lời cảm ơn, chuẩn bị thiệp/báo tường, chăm sóc lớp học gọn gàng, biết xin lỗi khi mắc lỗi.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân/tổ tích cực; nhắc những việc cần khắc phục như chuẩn bị nguyên liệu chưa đủ, làm việc nhóm chưa đều, còn nói chuyện khi sinh hoạt.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm, vỗ tay chúc mừng các bạn được tuyên dương.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 12

- GV nêu phương hướng tuần 12: hoàn thiện sản phẩm tri ân; chuẩn bị chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; luyện tập tiết mục, báo cáo kết quả tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ và thống nhất thực hiện trong tuần tới.
- GV nhắc HS phân công rõ phần việc, giữ tinh thần tiết kiệm, chân thành, không so bì hoặc chê bai sản phẩm của bạn.	- HS tiếp nhận, tự nhắc việc và cam kết hoàn thành nhiệm vụ.

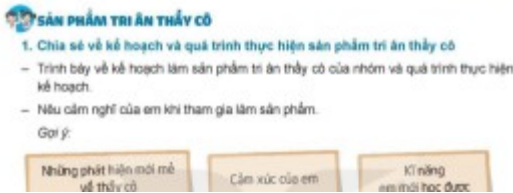
3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được lí do, kế hoạch và quá trình thực hiện sản phẩm tri ân thầy cô; biết tôn trọng ý kiến của bạn khi cùng làm sản phẩm.

** Cách tiến hành:*

Chia sẻ về kế hoạch và quá trình thực hiện sản phẩm tri ân thầy cô

- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “Khi chia sẻ về sản phẩm tri ân thầy cô, chúng ta cần nói những nội dung nào?”	- HS trả lời: trình bày kế hoạch làm sản phẩm, quá trình thực hiện, cảm nghĩ khi tham gia làm sản phẩm, những phát hiện mới về thầy cô, kĩ năng mới học được.
---	---

	
<p>- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ lí do nhóm muốn thực hiện sản phẩm tri ân thầy cô: vì phát hiện mới về thầy cô, vì cảm xúc của nhóm, vì muốn thể hiện sự biết ơn.</p>	<p>- HS đại diện nhóm chia sẻ: nhóm em muốn làm thiệp vì muốn gửi lời cảm ơn; nhóm em làm báo tường vì muốn lưu lại kỉ niệm; nhóm em làm poster số vì muốn trình bày đẹp và dễ chia sẻ.</p>
<p>- GV hỏi: “Trong quá trình làm sản phẩm, nhóm em gặp thuận lợi, khó khăn gì? Nhóm đã phân công công việc ra sao?”</p>	<p>- HS trả lời: thuận lợi là các bạn góp nhiều ý tưởng; khó khăn là thiếu thời gian, chưa thống nhất màu sắc; nhóm phân công bạn viết lời chúc, bạn vẽ, bạn cắt dán, bạn kiểm tra sản phẩm.</p>
<p>- GV diễn giải tích hợp QCN: Mỗi HS có quyền lựa chọn cách tri ân phù hợp với khả năng và cảm xúc của mình. + Khi làm sản phẩm chung, các em cần tôn trọng ý kiến của từng bạn, không ép bạn phải làm việc quá sức, không chê bai sản phẩm hoặc phần đóng góp của bạn.</p>	<p>- HS lắng nghe và tự liên hệ: em tôn trọng ý kiến của bạn, góp ý nhẹ nhàng, nhận phần việc phù hợp, không so sánh sản phẩm của nhóm mình với nhóm khác theo cách làm bạn buồn.</p>
<p>- GV chốt: Cảm xúc tích cực giúp chúng ta có nhiều ý tưởng thú vị cho sản phẩm tri ân thầy cô; sản phẩm có ý nghĩa nhất là sản phẩm thể hiện sự chân thành và tinh thần hợp tác.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ và chuẩn bị hoàn thiện sản phẩm.</p>
<p>4. THỰC HÀNH Mục tiêu: HS hoàn thiện, trưng bày, giới thiệu và đánh giá sản phẩm tri ân thầy cô; biết ứng dụng công cụ số đơn giản để chỉnh sửa thiệp/poster số khi phù hợp. <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Làm sản phẩm tri ân thầy cô</p>	
<p>- GV mời HS quan sát hình gợi ý trong SGK và nêu yêu cầu: Tập hợp các sản phẩm đã chuẩn bị, hoàn thiện sản phẩm theo nhóm, trưng bày và giới thiệu trước lớp.</p> 	<p>- HS quan sát, xác định nhiệm vụ: tập hợp sản phẩm, hoàn thiện chi tiết còn thiếu, trưng bày, giới thiệu sản phẩm và nêu cảm xúc của nhóm.</p>
<p>- GV hướng dẫn các nhóm kiểm tra sản phẩm: nội dung lời chúc, hình ảnh, bố cục, chữ viết, độ chắc chắn, sự sạch đẹp và ý nghĩa tri ân.</p>	<p>- HS kiểm tra, bổ sung lời chúc, chỉnh bố cục, dán lại chi tiết chưa chắc, tô màu, hoàn thiện sản phẩm chung.</p>

<p>- GV diễn giải tích hợp NLS: Với nhóm làm thiệp điện tử hoặc poster số, HS có thể dùng Canva, PowerPoint hoặc Google Slides để chỉnh sửa nội dung số đơn giản. + GV hướng dẫn HS chọn mẫu phù hợp, nhập lời chúc ngắn gọn, dùng hình ảnh an toàn, sắp xếp chữ dễ đọc, kiểm tra lỗi chính tả, lưu file vào Google Drive hoặc xuất thành ảnh/PDF để gửi tặng thầy cô.</p>	<p>- HS thực hành theo hướng dẫn: mở Canva/PowerPoint/Google Slides, chọn mẫu trang trọng, chỉnh sửa chữ và hình ảnh, kiểm tra lỗi, lưu sản phẩm với tên nhóm và không dùng hình ảnh riêng tư của người khác khi chưa được phép.</p>
<p>- GV mời các nhóm trưng bày, giới thiệu sản phẩm và dự đoán: “Theo em, thầy cô sẽ có cảm xúc gì khi nhận được món quà này?”</p>	<p>- HS giới thiệu sản phẩm và nêu: thầy cô sẽ vui, xúc động, hạnh phúc, tự hào vì học sinh biết cố gắng và biết tri ân.</p>
<p>Đánh giá kết quả tham gia làm sản phẩm tri ân thầy cô</p>	
<p>- GV mời HS quan sát phần đánh giá trong SGK và nêu yêu cầu: Các nhóm đánh giá, bình chọn sản phẩm đại diện lớp tham gia trưng bày vào Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.</p> 	<p>- HS quan sát, hiểu tiêu chí đánh giá: sản phẩm thể hiện lòng tri ân, có tính sáng tạo, phù hợp, sạch đẹp và có sự tham gia tích cực của nhóm.</p>
<p>- GV hoặc đại diện nhóm nhận xét thái độ tham gia hoạt động của từng nhóm: mức độ chuẩn bị, hợp tác, hoàn thành nhiệm vụ và tinh thần tôn trọng sản phẩm của nhau.</p>	<p>- HS nhận xét: nhóm chuẩn bị đầy đủ; nhóm làm việc đoàn kết; bạn tích cực hỗ trợ; nhóm cần phân công đều hơn; cần giữ vệ sinh khi làm sản phẩm.</p>
<p>- GV kết luận: Các sản phẩm tri ân thầy cô là nguồn động viên tinh thần đối với những người vất vả chăm sóc, hướng dẫn các em đến với thế giới tri thức. Với thái độ tích cực, chủ động, các em đều đã tạo nên những sản phẩm có ý nghĩa.</p>	<p>- HS lắng nghe, tự hào về sản phẩm của lớp và biết trân trọng công sức của bạn.</p>
<p>5. VẬN DỤNG Mục tiêu: HS chuẩn bị được nội dung báo cáo kết quả tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo của cá nhân và tập thể lớp. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV yêu cầu HS chuẩn bị báo cáo kết quả tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo của mình và của tập thể lớp.</p>	<p>- HS ghi nhớ nhiệm vụ: chuẩn bị nội dung báo cáo, hình ảnh minh chứng, sản phẩm tri ân và phần chia sẻ cảm xúc.</p>
<p>- GV nhắc HS bảo quản sản phẩm, hoàn thiện phần trưng bày và tiếp tục thể hiện tình cảm với thầy cô bằng lời nói, việc làm lễ phép hằng ngày.</p>	<p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ, cam kết giữ gìn sản phẩm và thực hiện việc làm tri ân thầy cô trong tuần tới.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO
TUẦN 12: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: LỄ KỈ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS tham gia nghiêm túc Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 theo kế hoạch của nhà trường.
- HS biết quan sát, lắng nghe phân báo cáo kết quả tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo.
- HS biết trưng bày, giới thiệu hoặc cổ vũ cho các sản phẩm tri ân thầy cô bằng thái độ trang trọng, văn minh.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị trang phục, sản phẩm, giữ trật tự và tham gia hoạt động toàn trường đúng nề nếp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, cổ vũ văn minh, trao đổi cảm nhận về các sản phẩm tri ân thầy cô.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết nêu cách hoàn thiện sản phẩm, cách tham gia buổi lễ trang trọng, tiết kiệm và ý nghĩa.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết kính trọng, yêu quý và bày tỏ lòng biết ơn thầy cô.
- Trách nhiệm: Tham gia đúng nhiệm vụ được phân công, giữ gìn sản phẩm trưng bày của lớp.
- Chăm chỉ: Tích cực chuẩn bị sản phẩm, tiết mục, nội dung báo cáo để góp phần vào hoạt động chung.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; khu vực trưng bày sản phẩm tri ân; micro, loa, bảng tên sản phẩm; câu hỏi giao lưu; tranh SGK minh họa hoạt động.
- HS: Trang phục gọn gàng; sản phẩm tri ân của cá nhân/nhóm/lớp; lời giới thiệu ngắn; tâm thế trang trọng, biết lắng nghe và cổ vũ văn minh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC LỄ KỈ NIỆM Mục tiêu: HS ổn định đội hình, chuẩn bị sản phẩm và nắm nhiệm vụ quan sát trong Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV phối hợp với Tổng phụ trách Đội ổn định đội hình lớp, kiểm tra trang phục, sản phẩm trưng bày và nhắc HS giữ thái độ trang trọng trong buổi lễ.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, chuẩn bị sản phẩm và giữ trật tự.
- GV giao nhiệm vụ quan sát: Các em chú ý phân báo cáo kết quả tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo, các sản phẩm tri ân thầy cô và cách các bạn giới thiệu sản phẩm.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ quan sát: nội dung báo cáo, sản phẩm trưng bày và cách giới thiệu sản phẩm.
- GV nhắc HS khi tham quan sản phẩm cần đi	- HS thống nhất thực hiện: đi theo hàng, quan

nhẹ, nói khẽ, không chạm tay làm hỏng sản phẩm, biết khen ngợi và góp ý nhẹ nhàng.	sát lịch sử, không chen lấn và tôn trọng sản phẩm của các lớp.
2. TRONG LỄ KỶ NIỆM Mục tiêu: HS tham gia đầy đủ chương trình, biết lắng nghe báo cáo và cảm nhận được ý nghĩa của truyền thống tôn sư trọng đạo. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Báo cáo kết quả tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo	
- GV mời HS quan sát tranh SGK và hỏi: “Các bạn đang tham gia hoạt động gì trong Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11?” 	- HS trả lời: Các bạn đang báo cáo, trưng bày và giới thiệu sản phẩm tri ân thầy cô trong Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.
- GV tổ chức cho HS lắng nghe phần báo cáo kết quả tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo của lớp hoặc của Liên đội.	- HS chăm chú lắng nghe, ghi nhớ những việc lớp/trường đã làm: chuẩn bị sản phẩm, luyện tiết mục, trang trí, viết lời tri ân, tham gia trưng bày.
- GV hỏi: “Qua phần báo cáo, em thấy hoạt động nào thể hiện rõ truyền thống tôn sư trọng đạo?”	- HS nêu: làm báo tường, thiệp tri ân, văn nghệ chào mừng, viết thư cảm ơn, trưng bày sản phẩm, giữ lớp học sạch đẹp để chào mừng thầy cô.
Trưng bày và giới thiệu sản phẩm tri ân thầy cô	
- GV hướng dẫn HS tham quan khu vực trưng bày, lắng nghe lời giới thiệu sản phẩm tri ân của các lớp và đặt câu hỏi phù hợp nếu được mời giao lưu.	- HS quan sát sản phẩm, lắng nghe lời giới thiệu, đặt câu hỏi ngắn gọn, khen ngợi điểm sáng tạo của các bạn.
- GV hỏi: “Sản phẩm nào làm em ấn tượng? Vì sao?”	- HS trả lời: Em ấn tượng với báo tường vì trình bày đẹp; em thích tấm thiệp vì lời chúc chân thành; em thích tranh vẽ vì thể hiện sự biết ơn thầy cô.
Kết luận	
- GV chốt: Lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 giúp chúng ta nhìn lại những việc đã làm để tri ân thầy cô. Sản phẩm đẹp nhất là sản phẩm thể hiện sự chân thành, đoàn kết và lòng biết ơn.	- HS lắng nghe, vỗ tay hưởng ứng và ghi nhớ ý nghĩa của hoạt động.

3. SAU LỄ KỈ NIỆM

Mục tiêu: HS chia sẻ được cảm xúc sau buổi lễ và lựa chọn một việc làm tiếp tục thể hiện lòng biết ơn thầy cô.

** Cách tiến hành:*

- GV yêu cầu HS khi trở về lớp chia sẻ một hình ảnh, sản phẩm hoặc lời giới thiệu làm mình xúc động nhất.	- HS chia sẻ theo nhóm hoặc trước lớp: em xúc động khi nghe lời tri ân; em tự hào vì sản phẩm của lớp được trưng bày; em học được cách nói lời cảm ơn thầy cô.
- GV đề nghị mỗi HS chọn một việc làm cụ thể sau buổi lễ: học tập chăm chỉ, giữ nề nếp, nói lời lễ phép, giúp thầy cô việc phù hợp, giữ gìn sản phẩm của lớp.	- HS lựa chọn và nêu cam kết: em sẽ học bài đầy đủ; em sẽ lễ phép chào thầy cô; em sẽ giữ lớp sạch đẹp; em sẽ hỗ trợ bạn trong học tập.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO****TUẦN 12: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: CHUẨN BỊ CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS tổng kết được việc tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo.
- HS chia sẻ được những khó khăn, cách vượt qua khó khăn và cảm xúc tích cực khi tham gia tổ chức sự kiện.
- HS biết thảo luận ý tưởng, bước đầu thực hiện trang trí lớp học và chuẩn bị tiết mục văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết nhận xét quá trình tổ chức sự kiện, đề xuất việc làm của ban tổ chức và chuẩn bị hoạt động chào mừng 20-11.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết hợp tác, vượt qua khó khăn, điều chỉnh kế hoạch khi tham gia hoạt động chung.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết tự hào về nỗ lực của bản thân và tập thể, biết tiếp tục rèn thái độ kính trọng thầy cô.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ theo nhóm, lắng nghe, góp ý, phân công nhiệm vụ và cùng thực hiện trang trí lớp học.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị nguyên liệu, chủ động nhận nhiệm vụ, hoàn thành phần việc được phân công.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn ý tưởng trang trí sáng tạo, phù hợp, tiết kiệm và an toàn.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu quý, kính trọng và thể hiện lòng biết ơn thầy cô bằng việc làm cụ thể.
- Trách nhiệm: Tích cực tham gia hoạt động chung, biết hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và nhóm.
- Chăm chỉ: Kiên trì chuẩn bị nguyên liệu, luyện tập tiết mục, trang trí lớp học chu đáo.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.A3.1): Vận dụng công cụ tìm kiếm thông minh để lựa chọn các bài hát, hình ảnh trang trí bảo đảm an toàn và hiệu quả.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS chủ động chuẩn bị hoạt động chào mừng 20-11 bằng thái độ trang trọng, tiết kiệm, chân thành; biết giữ gìn truyền thống tôn sư trọng đạo.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; giấy A3, bìa màu, bút màu, kéo, hồ dán; loa phát nhạc dân vũ; máy tính/điện thoại của GV để minh họa tìm kiếm bài hát, hình ảnh trang trí an toàn; bảng phân công nhiệm vụ.
- HS: Bìa màu hoặc giấy, bút màu, kéo; ý tưởng trang trí lớp; danh sách tiết mục văn nghệ; tinh thần hợp tác và sẵn sàng chia sẻ quá trình tham gia tổ chức sự kiện.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, chia sẻ hạnh phúc và gắn kết thầy trò trước khi tổng kết hoạt động chào mừng 20-11. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Nhảy một điệu nhảy dân vũ cùng thầy cô	

- GV tổ chức cho HS cùng nhảy một điệu nhảy dân vũ chung, có sự kết nối thân tình giữa thầy và trò.	- HS đứng đúng vị trí, nhảy theo nhạc, vận động vui tươi và thể hiện tinh thần gắn kết.
- GV hỏi: “Khi cùng thầy cô tham gia một điệu nhảy chung, em có cảm xúc gì?”	- HS chia sẻ: em thấy vui, gần gũi, hạnh phúc, tự tin hơn và cảm nhận được sự thân tình giữa thầy cô với học sinh.
- GV chốt: Sau nhiều hoạt động chung, thầy cô và HS có thêm những cảm xúc tích cực, sẵn sàng chia sẻ và thấu hiểu nhau hơn.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và sẵn sàng bước vào hoạt động chia sẻ.

2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ

Mục tiêu: HS chia sẻ được quá trình tham gia tổ chức sự kiện, nhận xét kết quả đạt được và biết đề xuất việc làm để tổ chức hoạt động hiệu quả hơn.

** Cách tiến hành:*

Chia sẻ về quá trình tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo

<p>- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và hỏi: “Khi chia sẻ quá trình tham gia tổ chức sự kiện, chúng ta cần nói về những nội dung nào?”</p>  <p>1. Chuẩn bị chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11</p> <p>1. Chia sẻ về quá trình tham gia tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ những khó khăn, thử thách các em đã vượt qua. - Báo cáo kết quả đạt được thông qua hoạt động. - Đánh giá kết quả và năng lực tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo. <p>Lời cuốn được nhiều người tham gia</p> <p>Các nhiệm vụ được phân công rõ ràng</p> <p>Thực hiện công việc được phân công đúng thời hạn</p> <p>...</p>	<p>- HS quan sát và trả lời: cần chia sẻ khó khăn, thử thách đã vượt qua; báo cáo kết quả đạt được; đánh giá kết quả và năng lực tổ chức sự kiện.</p>
- GV đề nghị HS chia sẻ theo nhóm về những khó khăn, thử thách đã gặp khi tham gia tổ chức sự kiện. GV gợi ý mẫu câu: “Khó nhất là việc...”	- HS chia sẻ: Khó nhất là phân công nhiệm vụ cho đều; khó nhất là luyện văn nghệ đúng thời gian; khó nhất là trang trí sao cho đẹp mà tiết kiệm; khó nhất là thuyết phục nhiều bạn cùng tham gia.
- GV yêu cầu HS tiếp tục chia sẻ theo mẫu câu: “Mình tự hào nhất là...” để nói về cách mình và các bạn đã vượt qua khó khăn.	- HS chia sẻ: Mình tự hào nhất là nhóm đã hoàn thành đúng hạn; mình tự hào nhất là các bạn biết hỗ trợ nhau; mình tự hào nhất là lớp đã có sản phẩm tri ân đẹp và ý nghĩa.
- GV mời các nhóm nhận xét kết quả đạt được và năng lực tổ chức sự kiện của lớp.	- HS nêu: Hoạt động đã lôi cuốn được nhiều người tham gia; nhiệm vụ được phân công rõ ràng; công việc được thực hiện đúng thời hạn; lớp nhận được ý kiến phản hồi tích cực; ai cũng cảm thấy vui và hạnh phúc.
<p>- GV diễn giải tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:</p> <p>+ GV nhấn mạnh hoạt động chào mừng 20-11 cần được thực hiện bằng thái độ trang trọng, tiết kiệm và chân thành.</p>	- HS lắng nghe, tự liên hệ và nêu việc làm phù hợp: em sẽ lễ phép với thầy cô, chuẩn bị hoạt động chu đáo, dùng vật liệu tiết kiệm và tham gia bằng sự chân thành.

<p>+ GV hướng dẫn HS biết trân trọng truyền thống tôn sư trọng đạo qua việc nói lời cảm ơn, giữ nề nếp học tập, cư xử lễ phép với thầy cô.</p> <p>+ GV nhắc HS không chạy theo hình thức, không lãng phí vật liệu; điều quan trọng là sự biết ơn và tinh thần đoàn kết của tập thể.</p>	
<p>- GV kết luận: Việc tham gia tổ chức sự kiện giúp chúng ta hiểu hơn về cách tổ chức hoạt động. Ban tổ chức cần họp để đề xuất công việc, phân công nhiệm vụ, cử người theo dõi các mảng việc, xin ý kiến khi gặp khó khăn, họp lại để trao đổi và chỉnh sửa kế hoạch cho phù hợp.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ các việc cần làm của ban tổ chức và rút kinh nghiệm cho hoạt động tiếp theo.</p>
Trang trí lớp học để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11	
<p>- GV mời HS quan sát tranh SGK và hỏi: “Các bạn trong hình đang chuẩn bị điều gì để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11?”</p>  <p>2. Trang trí lớp học để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11</p> <ul style="list-style-type: none"> Thảo luận về ý tưởng trang trí lớp học: <ul style="list-style-type: none"> Sáng tạo, ấn tượng. Tạo bất ngờ, cảm động với thầy cô. Thực hiện trang trí lớp học. <p>Chuẩn bị sẵn mục văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.</p>	<p>- HS trả lời: Các bạn đang trang trí lớp học, chuẩn bị hoa, bóng bay, bảng lớp và không gian đẹp để chào mừng thầy cô.</p>
<p>- GV tổ chức cho các nhóm thảo luận ý tưởng trang trí lớp học theo gợi ý trong SGK: sáng tạo, ấn tượng; tạo bất ngờ, cảm động với thầy cô.</p>	<p>- HS thảo luận: trang trí bảng lớp, làm dây cờ, dán thiệp, đặt hoa, trưng bày báo tường, làm góc lời chúc, dùng màu sắc hài hòa và an toàn.</p>
<p>- GV diễn giải tích hợp AI (5.A3.1):</p> <p>+ GV giới thiệu công cụ cụ thể: Google Search, Bing, Gemini hoặc ChatGPT có thể hỗ trợ tìm gợi ý bài hát, khẩu hiệu, hình ảnh trang trí báo tường an toàn và hiệu quả.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS nhập từ khóa phù hợp như “bài hát về thầy cô cho học sinh tiểu học”, “mẫu trang trí bảng lớp ngày 20-11 đơn giản”, “hình ảnh hoa trang trí 20-11 miễn phí”.</p> <p>+ GV nhắc HS chỉ chọn hình ảnh phù hợp lứa tuổi, không dùng hình có bản quyền/không rõ nguồn, không sao chép nguyên mẫu; cần tự điều chỉnh để sản phẩm mang dấu ấn của lớp.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS kiểm chứng kết quả tìm kiếm: đọc nguồn, xem hình rõ nét, chọn nội dung lịch sự, trang trọng, không đưa thông tin cá nhân của thầy cô lên mạng.</p>	<p>- HS thực hành theo hướng dẫn của GV: nêu từ khóa tìm kiếm, chọn hình ảnh/bài hát phù hợp, ghi lại ý tưởng trang trí và cam kết sử dụng nội dung số an toàn, có trách nhiệm.</p>
<p>- GV cho các nhóm bắt đầu thực hiện một phần</p>	<p>- HS phân công nhiệm vụ: bạn chuẩn bị giấy</p>

trang trí lớp học hoặc lập kế hoạch chuẩn bị vật liệu về nhà hoàn thiện tiếp.	màu, bạn viết khẩu hiệu, bạn cắt dán, bạn kiểm tra an toàn, bạn giữ vệ sinh sau khi trang trí.
- GV kết luận: Mỗi thành viên trong tập thể lớp đều góp sức chuẩn bị không gian thú vị, đáng yêu, khiến thầy cô cảm thấy hạnh phúc.	- HS lắng nghe, tự hào về phần việc của nhóm và tiếp tục hoàn thiện kế hoạch.
3. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG - VẬN DỤNG Mục tiêu: HS xác định được việc cần chuẩn bị tiếp theo để hoàn thiện hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV giao nhiệm vụ: Các nhóm chuẩn bị vật liệu để trang trí lớp và chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.	- HS ghi nhớ nhiệm vụ, hoàn thiện danh sách vật liệu, luyện tập tiết mục và chuẩn bị phần việc đã nhận.
- GV nhắc HS khi chuẩn bị ở nhà cần bảo đảm an toàn, tiết kiệm, không mua sắm lãng phí và báo với phụ huynh về phần việc được phân công.	- HS tiếp nhận, cam kết chuẩn bị đúng nhiệm vụ, an toàn, tiết kiệm và báo cáo kết quả với nhóm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 3: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO

TUẦN 12: TIẾT 3

SINH HOẠT LỚP: CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS chung tay tổ chức được một ngày hội chúc mừng thầy cô trong phạm vi lớp học.
- HS biết biểu diễn văn nghệ, tâm sự cùng thầy cô và nói lời tri ân thầy cô bằng thái độ chân thành.
- HS biết lựa chọn một số hoạt động chung cùng thầy cô sau buổi sinh hoạt.

1. Năng lực đặc thù

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động: Biết dẫn dắt, mời thầy cô/người thân tham gia, biểu diễn, trò chuyện và tổng kết hoạt động chào mừng 20-11.
- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết bày tỏ cảm xúc, lắng nghe mong muốn của thầy cô và điều chỉnh hành vi trong học tập, rèn luyện.
- Năng lực định hướng bản thân: Biết tự đánh giá việc tham gia chủ đề Tôn sư trọng đạo và lựa chọn việc làm tiếp tục vun đắp tình thầy trò.

2. Năng lực chung

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, tâm sự, lắng nghe, phối hợp biểu diễn và giới thiệu hoạt động trước tập thể.
- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị lời tri ân, sản phẩm, tiết mục và thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tạo sản phẩm số, video ngắn hoặc hoạt động chung phù hợp để chúc mừng thầy cô.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu quý, kính trọng và quan tâm đến thầy cô bằng lời nói, việc làm cụ thể.
- Trách nhiệm: Tham gia ngày hội đúng nhiệm vụ, tôn trọng phần thể hiện của bạn và giữ không khí trang trọng, vui tươi.
- Chăm chỉ: Tích cực luyện tập, chuẩn bị nội dung và hoàn thành phần việc chung.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 3.1.CB2a: Tạo nội dung số phục vụ nhiệm vụ học tập. Biên tập một đoạn video ngắn từ ảnh chụp các hoạt động của lớp để trình chiếu trong buổi lễ kỷ niệm.
- Tích hợp QCN: HS biết tham gia hoạt động chào mừng theo khả năng, được phân công nhiệm vụ phù hợp; biết động viên bạn, không chê bai sản phẩm hoặc phần thể hiện của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; chương trình sinh hoạt lớp; micro/loa; danh sách tiết mục văn nghệ; sản phẩm tri ân; máy tính/điện thoại của GV để trình chiếu hoặc minh họa biên tập video ngắn; phiếu tự đánh giá sau chủ đề.
- HS: Lời tri ân, tiết mục văn nghệ, sản phẩm tri ân, ảnh/video hoạt động của lớp nếu có, tâm thế vui tươi và lễ phép.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí vui tươi, thân thiện trước khi tổ chức ngày hội tri ân thầy cô trong lớp. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức hoạt động “Lời chúc gửi thầy cô”: mỗi HS nói một từ hoặc một câu ngắn thể hiện tình cảm với thầy cô.	- HS lần lượt nêu: biết ơn, kính yêu, cảm ơn thầy cô, em sẽ chăm học, em chúc thầy cô mạnh khỏe, hạnh phúc.

- GV hỏi: “Đề ngày hội chúc mừng thầy cô diễn ra vui và trang trọng, lớp mình cần chú ý điều gì?”	- HS trả lời: cần giữ trật tự, chuẩn bị đúng phần việc, biểu diễn tự tin, nói lời tri ân chân thành, cổ vũ bạn văn minh.
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt: Hôm nay, chúng ta cùng tổng kết tuần, tổ chức hoạt động tri ân thầy cô và tự đánh giá sau chủ đề Tôn sư trọng đạo.	- HS lắng nghe, chuẩn bị sản phẩm, tiết mục và tinh thần tham gia ngày hội.

2. SINH HOẠT LỚP

Mục tiêu: HS tổng kết được hoạt động trong tuần, nhận xét việc chuẩn bị chào mừng 20-11 và thống nhất phương hướng tuần 13.

** Cách tiến hành:*

2.1. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

- GV hoặc lớp trưởng điều hành tổng kết hoạt động trong tuần: học tập, nề nếp, trực nhật, hoạt động Đội, việc chuẩn bị trang trí lớp và tiết mục chào mừng 20-11.	- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến và tự nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, nhóm.
- GV hỏi: “Tuần qua, lớp mình đã chuẩn bị được những gì cho ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11?”	- HS trả lời: lớp đã trang trí bảng, chuẩn bị hoa, tập văn nghệ, làm thiệp, làm video, viết lời tri ân, phân công người dẫn chương trình.
- GV nhận xét, tuyên dương các tổ/cá nhân tích cực; nhắc những điểm cần khắc phục như chuẩn bị chưa đều, còn nói chuyện riêng, sản phẩm cần hoàn thiện thêm.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm, vỗ tay chúc mừng các bạn được tuyên dương.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TUẦN 13

- GV nêu phương hướng tuần 13: ổn định học tập sau hoạt động 20-11; bước sang chủ đề Quản lí chi tiêu và lập kế hoạch kinh doanh; chuẩn bị tìm hiểu cách ghi chép chi tiêu trong gia đình.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ tuần 13 và chuẩn bị tâm thế cho chủ đề mới.
- GV nhắc HS tiếp tục duy trì việc làm đẹp sau chủ đề: lễ phép với thầy cô, biết lắng nghe góp ý, giữ lời hứa và học tập chăm chỉ.	- HS tiếp nhận, cam kết tiếp tục thể hiện lòng biết ơn thầy cô bằng hành động hằng ngày.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả chuẩn bị hoạt động chào mừng 20-11 và tôn trọng phần tham gia của từng bạn.

** Cách tiến hành:*

Chia sẻ kết quả chuẩn bị ngày hội tri ân thầy cô

- GV mời đại diện các nhóm báo cáo nhanh phần việc đã thực hiện: trang trí lớp, tiết mục văn nghệ, lời tri ân, sản phẩm hoặc video chào mừng.	- HS đại diện nhóm báo cáo: nhóm em đã chuẩn bị bài hát; nhóm em trang trí bảng; nhóm em làm thiệp; nhóm em chọn ảnh hoạt động của lớp để làm video ngắn.
---	---

- GV hỏi: “Trong quá trình chuẩn bị, em thấy bạn nào đã cố gắng? Em muốn động viên bạn điều gì?”	- HS chia sẻ: bạn đã tập văn nghệ rất chăm; bạn hỗ trợ cắt dán; bạn nói lời dẫn tự tin; em muốn động viên bạn tiếp tục mạnh dạn và tin vào bản thân.
- GV diễn giải tích hợp QCN: + GV nhắc HS mỗi bạn đều có quyền tham gia hoạt động chào mừng theo khả năng của mình. + GV hướng dẫn lớp phân công nhiệm vụ phù hợp: bạn hát, bạn dẫn chương trình, bạn trang trí, bạn chụp ảnh, bạn hỗ trợ hậu cần; không ép bạn làm việc quá sức hoặc việc không phù hợp. + GV yêu cầu HS biết động viên bạn, không chê bai sản phẩm hoặc phần thể hiện của bạn; góp ý cần nhẹ nhàng, tôn trọng và giúp bạn tiến bộ.	- HS lắng nghe và tự liên hệ: em sẽ động viên bạn, không chê bai bạn, nhận nhiệm vụ phù hợp với khả năng và hỗ trợ bạn khi bạn cần.
- GV chốt: Ngày hội tri ân chỉ thật sự có ý nghĩa khi mọi thành viên đều được tham gia bằng khả năng của mình, được tôn trọng và được khích lệ.	- HS ghi nhớ, thể hiện thái độ tích cực trước khi bước vào phần thực hành.

4. THỰC HÀNH

Mục tiêu: HS chung tay tổ chức ngày hội chúc mừng thầy cô, biết biểu diễn, tâm sự và nói lời tri ân thầy cô.

*** Cách tiến hành:**

Tri ân thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

- GV mời HS quan sát gợi ý trong SGK và nêu yêu cầu: Hôm nay lớp mình sẽ cùng biểu diễn văn nghệ, tâm sự cùng thầy cô và nói lời tri ân thầy cô. 	- HS quan sát, hiểu nhiệm vụ: biểu diễn văn nghệ, lắng nghe thầy cô, chia sẻ điều muốn nói và nói lời cảm ơn thầy cô.
- GV trao quyền cho HS chủ động dẫn dắt chương trình, mời thầy cô và người thân của HS tham gia nếu có.	- HS dẫn chương trình, mời thầy cô, giới thiệu nội dung và giữ không khí vui tươi, trang trọng.
- GV tổ chức cho HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.	- HS biểu diễn bài hát, múa, đọc thơ, tiểu phẩm ngắn hoặc giới thiệu sản phẩm tri ân; các bạn còn lại cổ vũ văn minh.
- GV diễn giải tích hợp NLS 3.1.CB2a: + GV giới thiệu công cụ cụ thể: CapCut, Canva Video, Clipchamp hoặc PowerPoint có	- HS thực hành theo hướng dẫn: lựa chọn ảnh phù hợp, sắp xếp ảnh, thêm lời chúc, kiểm tra lỗi, lưu video với tên nhóm và chỉ chia sẻ trong

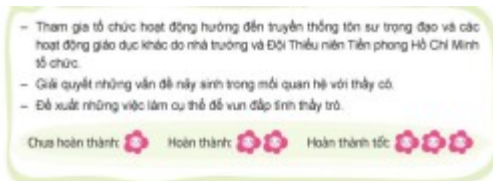
<p>thể dùng để biên tập một đoạn video ngắn từ ảnh chụp các hoạt động của lớp.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS chọn 5 đến 8 ảnh phù hợp, sắp xếp theo trình tự: chuẩn bị - luyện tập - trang trí - tri ân - lời chúc.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS thêm tiêu đề ngắn, nhạc nền nhẹ nhàng, lời chúc lịch sự; kiểm tra lỗi chính tả và thời lượng khoảng 30 đến 60 giây.</p> <p>+ GV nhắc HS không đăng ảnh/video của người khác lên mạng khi chưa được phép; video dùng để trình chiếu trong buổi lễ kỷ niệm cần trang trọng, an toàn và phù hợp.</p>	<p>phạm vi lớp khi được thầy cô cho phép.</p>
<p>- GV tổ chức phần tâm sự cùng thầy cô theo gợi ý SGK: những điều thầy cô đã hiểu và thông cảm với HS qua những lá thư, lời tâm sự; những mong muốn của thầy cô đối với HS trong thời gian tới.</p>	<p>- HS lắng nghe thầy cô chia sẻ, biết tiếp nhận mong muốn của thầy cô và tự nhủ cố gắng học tập, rèn luyện tốt hơn.</p>
<p>- GV mời HS nói lời tri ân thầy cô: “Em muốn cảm ơn thầy/cô vì điều gì?”</p>	<p>- HS nói lời tri ân: Em cảm ơn cô đã dạy em kiên trì; em cảm ơn thầy đã động viên em; em hứa sẽ chăm học, lễ phép và biết giúp đỡ bạn.</p>
<p>- GV kết luận: Chúng ta đã có một ngày hội thật vui, hạnh phúc. Đây là ngày hội chung của chúng ta: cả thầy cô và học sinh.</p>	<p>- HS lắng nghe, vỗ tay, tự hào về ngày hội của lớp.</p>

5. ĐÁNH GIÁ VÀ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS tự đánh giá sau chủ đề Tôn sư trọng đạo và lựa chọn hoạt động chung tiếp tục thực hiện cùng thầy cô.

** Cách tiến hành:*

Tự đánh giá sau chủ đề Tôn sư trọng đạo

<p>- GV mời HS quan sát bảng tự đánh giá trong SGK và hướng dẫn HS tự đánh giá theo ba mức: Chưa hoàn thành, Hoàn thành, Hoàn thành tốt.</p> 	<p>- HS quan sát bảng tự đánh giá và xác định mức độ của bản thân theo từng tiêu chí.</p>
<p>- GV đọc từng tiêu chí: tham gia tổ chức hoạt động hướng đến truyền thống tôn sư trọng đạo; giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với thầy cô; đề xuất những việc làm cụ thể để vun đắp tình thầy trò.</p>	<p>- HS tự đánh giá trung thực: em hoàn thành tốt tiêu chí tham gia hoạt động; em cần cố gắng hơn khi chia sẻ băn khoăn với thầy cô; em đã đề xuất được việc làm tri ân phù hợp.</p>
<p>- GV hướng dẫn HS lựa chọn một số hoạt động chung cùng thầy cô sau chủ đề, ví dụ: cùng viết lưu bút, cùng quay một đoạn phim ngắn</p>	<p>- HS lựa chọn: em muốn cùng cô viết lưu bút; em muốn cùng lớp quay video vui; em muốn cùng thầy cô chăm sóc cây; em muốn cùng cô</p>

vui, cùng chăm sóc cây trong lớp, cùng đọc sách hoặc cùng thực hiện một việc tốt.	tổ chức góc đọc sách.
- GV chốt: Sau chủ đề Tôn sư trọng đạo, điều quan trọng là các em tiếp tục thể hiện lòng biết ơn thầy cô bằng những việc làm hằng ngày: chăm học, lễ phép, biết lắng nghe và biết sửa lỗi.	- HS lắng nghe, ghi nhớ và cam kết tiếp tục vun đắp tình thầy trò bằng việc làm cụ thể.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5 CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH TUẦN 13: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: CHỦ ĐỘNG THAM GIA TIẾT KIỆM CHI TIÊU

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS tham gia hoặc lắng nghe các chia sẻ về những việc có thể làm để tiết kiệm chi tiêu trong gia đình.
- HS nêu được ít nhất một việc làm phù hợp để tiết kiệm chi tiêu trong sinh hoạt hằng ngày.
- HS biết bày tỏ mong muốn chủ động thực hiện việc tiết kiệm chi tiêu trong gia đình.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị tâm thế, giữ trật tự, lắng nghe và tự điều chỉnh hành vi khi tham gia hoạt động toàn trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ ý kiến, lắng nghe bạn và cổ vũ văn minh trong hoạt động dưới cờ.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách tiết kiệm chi tiêu phù hợp với bản thân và gia đình.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức sử dụng tiền, đồ dùng, điện, nước tiết kiệm; biết nhắc nhở bản thân tham gia tiết kiệm chi tiêu.
- Trung thực: Biết chia sẻ đúng những việc bản thân có thể thực hiện, không nói quá khả năng của mình.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, có mong muốn rèn thói quen tiết kiệm trong cuộc sống.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nội dung chương trình Sinh hoạt dưới cờ; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5; câu hỏi giao lưu về tiết kiệm chi tiêu.
- GV: Phối hợp Tổng phụ trách Đội chuẩn bị âm thanh, sân khấu và phân công HS tham gia chia sẻ.
- HS: Trang phục gọn gàng; chuẩn bị một việc làm tiết kiệm chi tiêu mà em có thể thực hiện trong gia đình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động về tiết kiệm chi tiêu. * Cách tiến hành:	

- GV phối hợp Tổng phụ trách Đội hướng dẫn HS tập hợp đúng vị trí, kiểm tra nề nếp, trang phục và thái độ tham gia.	- HS tập hợp đúng vị trí, giữ trật tự, chỉnh trang trang phục.
- GV giao nhiệm vụ: Trong tiết Sinh hoạt dưới cờ, các em chú ý lắng nghe các việc có thể làm để tiết kiệm chi tiêu trong gia đình và chọn một việc bản thân có thể thực hiện.	- HS lắng nghe nhiệm vụ, chuẩn bị chia sẻ một việc làm tiết kiệm chi tiêu phù hợp với bản thân.
- GV nhắc HS khi tham gia giao lưu cần giao tay, nói đủ nghe, biết lắng nghe bạn, không cười chê ý kiến của bạn.	- HS ghi nhớ cách tham gia giao lưu, sẵn sàng chia sẻ ý kiến.

2. TRONG GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS tham gia hoặc lắng nghe chia sẻ về tiết kiệm chi tiêu và biết nêu việc làm phù hợp với bản thân.

*** Cách tiến hành:**

<p>- GV cùng HS lắng nghe phần giới thiệu chủ đề Chủ động tham gia tiết kiệm chi tiêu.</p> 	<p>- HS lắng nghe phần giới thiệu chủ đề.</p>
<p>- GV nêu câu hỏi: “Theo em, vì sao mỗi gia đình cần biết tiết kiệm chi tiêu?”</p>	<p>- HS trả lời: Gia đình cần tiết kiệm chi tiêu để sử dụng tiền hợp lý, tránh lãng phí, có tiền dành cho việc cần thiết, học tập, chăm sóc sức khỏe hoặc giúp đỡ người khác.</p>
<p>- GV mời HS theo dõi phần chia sẻ của đại diện các lớp về những việc có thể làm để tiết kiệm chi tiêu trong gia đình.</p>	<p>- HS theo dõi, vỗ tay cổ vũ văn minh.</p>
<p>- GV hỏi: “Em có thể tiết kiệm chi tiêu bằng những việc làm cụ thể nào?”</p>	<p>- HS nêu: tắt điện khi ra khỏi phòng, giữ gìn đồ dùng học tập, không đòi mua đồ chưa cần thiết, sử dụng nước tiết kiệm, tái sử dụng giấy còn dùng được.</p>
<p>- GV mời một vài HS bày tỏ mong muốn chủ động thực hiện việc tiết kiệm chi tiêu trong gia đình.</p>	<p>- HS chia sẻ: Em muốn tự chuẩn bị đồ dùng học tập cẩn thận, không làm mất bút thước; em muốn nhắc người thân tắt điện, tắt quạt khi không sử dụng.</p>

3. SAU GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS lựa chọn được một hành động tiết kiệm chi tiêu để thực hiện trong tuần.

*** Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ nhanh trong lớp: “Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, em ấn tượng nhất với việc làm tiết kiệm nào?”	- HS chia sẻ: Em ấn tượng với việc lập danh sách trước khi mua đồ; em ấn tượng với việc giữ gìn đồ dùng để không phải mua lại.
- GV yêu cầu mỗi HS chọn một việc làm cụ thể để thực hiện trong tuần nhằm tiết kiệm chi tiêu cho gia đình.	- HS chọn việc làm: chuẩn bị nước uống ở nhà, dùng hết đồ dùng cũ trước khi mua đồ mới, ghi lại khoản tiền đã sử dụng trong tuần.
- GV chốt: Tiết kiệm chi tiêu bắt đầu từ những việc nhỏ hằng ngày. Khi biết sử dụng tiền và đồ dùng hợp lí, chúng ta góp phần xây dựng lối sống trách nhiệm trong gia đình.	- HS lắng nghe và ghi nhớ thông điệp.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH

TUẦN 13: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: SỔ TAY GHI CHÉP CHI TIÊU TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS biết chia sẻ cách ghi chép chi tiêu trong gia đình và nêu được điểm giống, khác nhau giữa các cách ghi chép.
- HS nêu được nội dung và hình thức ghi chép chi tiêu trong gia đình.
- HS thực hành ghi chép một số khoản chi tiêu của gia đình theo hình thức phù hợp.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị thông tin về khoản chi tiêu, hóa đơn, biên lai; tự lựa chọn cách ghi chép phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi trong nhóm, chia sẻ kinh nghiệm, nhận xét sản phẩm của bạn bằng thái độ tôn trọng.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn cách ghi chép khoa học, dễ theo dõi và đề xuất điều chỉnh chi tiêu phù hợp.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức ghi chép chi tiêu, sử dụng tiền hợp lý và biết cùng gia đình quản lý chi tiêu.
- Trung thực: Ghi đúng số tiền, đúng khoản chi, không tự ý thêm bớt thông tin.
- Chăm chỉ: Kiên trì rèn thói quen ghi chép chi tiêu thường xuyên.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.D1.1): Sử dụng mô hình logic của AI để lập quy tắc chi tiêu: "Dữ liệu đầu vào (tiền túi) -> Quy tắc (tiết kiệm) -> Kết quả".
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS hình thành thói quen ghi chép chi tiêu, biết tiết kiệm, không tiêu xài lãng phí; trân trọng công sức lao động của cha mẹ và người thân.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5; hình ảnh hoặc slide trình chiếu mẫu sổ ghi chép chi tiêu; bảng mẫu ghi ngày, nội dung chi, số tiền chi, khoản chi.
- GV: Một số phiếu chi, hóa đơn mẫu; bảng phụ hoặc giấy A3 để HS thực hành ghi chép.
- HS: Sưu tầm hóa đơn, biên lai của gia đình; chuẩn bị sổ ghi chép hoặc giấy nháp để thực hành.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG - KẾT NỐI VỚI KINH NGHIỆM ĐÃ CÓ Mục tiêu: HS chia sẻ được kinh nghiệm hoặc hiểu biết về cách ghi chép chi tiêu trong gia đình. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV nêu tình huống: “Trong một tuần, gia đình em có nhiều khoản chi. Nếu không ghi lại, điều gì có thể xảy ra?”	- HS trả lời: Có thể quên đã chi những khoản nào, khó biết đã dùng bao nhiêu tiền, khó điều chỉnh khoản chi chưa hợp lý.
- GV mời HS chia sẻ theo cặp về cách gia đình mình ghi chép chi tiêu.	- HS chia sẻ theo cặp: Gia đình em ghi vào sổ, ghi trên điện thoại, lưu hóa đơn hoặc ghi trên máy tính.
- GV mời đại diện một vài cặp chia sẻ trước	- HS trình bày: Giống nhau là đều ghi lại khoản

lớp; GV hỏi: “Cách ghi chép chi tiêu của các gia đình có điểm nào giống và khác nhau?”	chi; khác nhau là có gia đình ghi bằng sổ, có gia đình dùng điện thoại hoặc bảng tính, có gia đình chỉ giữ hóa đơn.																
- GV chốt: Ghi chép chi tiêu trong gia đình giúp chủ nhà theo dõi được các khoản chi hằng tháng, nhận biết mức độ hợp lý của từng khoản chi để điều chỉnh kịp thời theo tuần, theo tháng.	- HS lắng nghe, ghi nhớ vai trò của việc ghi chép chi tiêu.																
2. KHÁM PHÁ - TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ Mục tiêu: HS nêu được nội dung, hình thức ghi chép chi tiêu và những điều cần lưu ý khi ghi chép. * Cách tiến hành:																	
<div><div>- GV yêu cầu HS quan sát mẫu ghi chép chi tiêu trong SGK, thảo luận nhóm và trả lời: “Khi ghi chép chi tiêu, cần ghi những thông tin nào?”</div><div><div>+ Nội dung ghi chép:</div><table><thead><tr><th>Ngày</th><th>Nội dung chi</th><th>Số tiền chi</th><th>Khoản chi</th></tr></thead><tbody><tr><td>...</td><td>Mua 10 kg gạo</td><td>160 000 đ</td><td>Sinh hoạt</td></tr><tr><td>...</td><td>Mua sách</td><td>90 000 đ</td><td>Học tập</td></tr><tr><td>...</td><td>Ủng hộ quỹ khuyến học các khu dân cư</td><td>100 000 đ</td><td>Thiện nguyện</td></tr></tbody></table><div>+ Hình thức ghi chép:</div><div></div></div></div>	Ngày	Nội dung chi	Số tiền chi	Khoản chi	...	Mua 10 kg gạo	160 000 đ	Sinh hoạt	...	Mua sách	90 000 đ	Học tập	...	Ủng hộ quỹ khuyến học các khu dân cư	100 000 đ	Thiện nguyện	<div><div>- HS quan sát mẫu và trả lời: Cần ghi ngày, nội dung chi, số tiền chi, khoản chi hoặc mục chi như sinh hoạt, học tập, thiện nguyện.</div></div>
Ngày	Nội dung chi	Số tiền chi	Khoản chi														
...	Mua 10 kg gạo	160 000 đ	Sinh hoạt														
...	Mua sách	90 000 đ	Học tập														
...	Ủng hộ quỹ khuyến học các khu dân cư	100 000 đ	Thiện nguyện														
<div><div>- GV hỏi: “Có thể ghi chép chi tiêu bằng những hình thức nào?”</div><div>- GV yêu cầu HS nêu điểm hay và điểm bất cập của từng hình thức ghi chép.</div></div>	<div><div>- HS trả lời: Có thể ghi vào sổ tay, vở, bảng giấy, điện thoại, máy tính hoặc phần mềm bảng tính.</div><div>- HS nêu: Ghi sổ dễ làm nhưng dễ quên tính tổng; ghi trên máy tính dễ tính toán, lưu trữ nhưng cần biết dùng thiết bị.</div></div>																
Tích hợp AI (5.D1.1):	Tích hợp AI (5.D1.1):																
<div><div>+ GV giới thiệu công cụ ChatGPT hoặc Gemini để HS tham khảo cách lập quy tắc chi tiêu theo mô hình logic của AI.</div><div>+ GV hướng dẫn HS nhập yêu cầu mẫu: “Hãy gợi ý quy tắc chi tiêu theo mô hình Dữ liệu đầu vào - Quy tắc - Kết quả cho học sinh lớp 5.”</div><div>+ GV nhắc HS chỉ dùng AI để tham khảo ý tưởng, sau đó tự điều chỉnh quy tắc cho phù hợp với tiền túi, nhu cầu học tập và điều kiện gia đình.</div><div>+ GV minh họa: Dữ liệu đầu vào là tiền túi hoặc khoản chi; Quy tắc là ghi chép, tiết</div></div>	<div><div>- HS lắng nghe nội dung tích hợp, nhận biết công cụ hoặc nội dung GV giới thiệu.</div><div>- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV, nêu lại thao tác hoặc cách làm phù hợp.</div><div>- HS ghi nhớ lưu ý, cam kết thực hiện đúng khi tham gia hoạt động.</div><div>- HS quan sát ví dụ minh họa và nêu lại ý hiểu của mình.</div></div>																

kiệm một phần, ưu tiên khoản cần thiết; Kết quả là sử dụng tiền hợp lý hơn.	
- GV hỏi: “Số tiền đã chi cần ghi chính xác hay chỉ cần ước lượng? Vì sao?”	- HS trả lời: Cần ghi chính xác để tính tổng và theo dõi đúng số tiền đã chi.
- GV hỏi: “Khoản chi lớn và thường xuyên có cần ghi không? Khoản chi nhỏ, không thường xuyên có cần ghi không?”	- HS trả lời: Cả khoản chi lớn, khoản chi nhỏ, khoản chi thường xuyên và không thường xuyên đều nên ghi để theo dõi đầy đủ.
- GV chốt: Nội dung ghi chép cần có thời điểm chi, nội dung chi, số tiền chi. Khi ghi chép cần ghi đúng số tiền đã chi, ghi đủ, ghi thường xuyên. Cách thức ghi chép có thể ghi vào sổ tay hoặc sử dụng máy tính lưu trữ.	- HS ghi nhớ nội dung, hình thức và lưu ý khi ghi chép chi tiêu.
3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT - THỰC HÀNH, HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI Mục tiêu: HS thực hành ghi chép một số khoản chi tiêu của gia đình theo hình thức phù hợp. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV mời HS chia sẻ về các khoản chi tiêu của gia đình trong tuần qua: “Gia đình em đã mua những gì? Đã chi những khoản nào?”	- HS chia sẻ: Gia đình em mua gạo, rau, thịt, đồ dùng học tập; chi tiền điện, tiền nước, tiền ăn sáng, tiền học thêm hoặc tiền ủng hộ.
- GV hỏi: “Em từng thấy những biên lai, hóa đơn nào của gia đình? Những biên lai, hóa đơn ấy có từ đâu?”	- HS trả lời: Em thấy hóa đơn điện, nước, siêu thị, nhà sách; hóa đơn có từ cửa hàng, siêu thị, đơn vị cung cấp dịch vụ.
- GV hỏi: “Khi xem hóa đơn, em biết được những thông tin gì về chi tiêu trong gia đình?”	- HS trả lời: Em biết ngày mua, món đồ hoặc dịch vụ đã mua, số tiền phải trả, tổng số tiền chi.
- GV đề nghị HS lựa chọn hình thức ghi chép phù hợp và thử ghi chép một số khoản chi trên giấy hoặc sổ tay.	- HS lựa chọn hình thức ghi chép: ghi bảng, ghi sổ tay hoặc ghi theo cột.
- GV khuyến khích HS ghi theo cách riêng nhưng phải dễ đọc, dễ tính toán, không nhầm lẫn.	- HS thực hành ghi: ngày, nội dung chi, số tiền chi, khoản chi.
Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:	Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:
+ GV yêu cầu HS liên hệ: Mỗi khoản tiền gia đình sử dụng đều từ công sức lao động của cha mẹ và người thân.	- HS thực hiện yêu cầu, liên hệ bản thân và chia sẻ ý kiến phù hợp.
+ GV nhắc HS biết trân trọng công sức lao động, không đòi mua đồ chưa cần thiết, không tiêu xài lãng phí.	- HS ghi nhớ lưu ý, cam kết thực hiện đúng khi tham gia hoạt động.
+ GV hướng dẫn HS chọn một việc làm cụ thể: ghi chép khoản chi cá nhân, giữ gìn đồ	- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV, nêu lại thao tác hoặc cách làm phù hợp.

dùng, tiết kiệm điện nước, cân nhắc trước khi mua đồ.	
+ GV động viên HS hình thành thói quen tiết kiệm, trung thực khi ghi chép và có trách nhiệm với chi tiêu của bản thân.	- HS lắng nghe, tự tin lựa chọn việc làm phù hợp để thực hiện.
- GV mời 1 - 2 HS giới thiệu sản phẩm thực hành ghi chép chi tiêu vừa làm.	- HS giới thiệu sản phẩm: Em ghi ngày, nội dung chi, số tiền và khoản chi; em xếp khoản chi vào học tập, sinh hoạt hoặc thiện nguyện.
- GV chốt: Trình bày, sắp xếp ghi chép chi tiêu một cách khoa học giúp chúng ta quản lý chi tiêu chính xác hơn. Số tiền nên ghi theo cột để dễ tính toán, tổng hợp.	- HS lắng nghe và hoàn thiện sản phẩm.
4. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG - VẬN DỤNG Mục tiêu: HS lựa chọn được cách ghi chép chi tiêu phù hợp để cùng người thân thực hiện trong tuần. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV đề nghị HS chia sẻ về những cách ghi chép chi tiêu và cùng người thân lựa chọn hình thức phù hợp với gia đình.	- HS nêu: Em sẽ trao đổi với ba mẹ để ghi vào sổ tay, giấy A4 hoặc bảng tính.
- GV giao nhiệm vụ: “Trong tuần, em cùng người thân lập sổ và thực hiện việc ghi chép chi tiêu của gia đình.”	- HS nhận nhiệm vụ vận dụng, thực hiện cùng người thân.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH

TUẦN 13: TIẾT 3

SINH HOẠT LỚP: CÙNG CỐ, CHIA SẺ VÀ VẬN DỤNG CHỦ ĐỀ SỔ TAY GHI CHÉP CHI TIÊU TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS chia sẻ được kết quả thực hiện ghi chép chi tiêu trong gia đình.
- HS nhận ra được tác dụng của việc ghi chép chi tiêu và những lưu ý khi ghi chép.
- HS thực hành phân loại một số khoản chi vào các mục phù hợp qua trò chơi Ai ghi chép đúng?

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ vận dụng và điều chỉnh cách ghi chép cho phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trình bày kết quả, lắng nghe nhận xét, hợp tác với nhóm trong trò chơi.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân loại khoản chi, tính tổng khoản chi và đề xuất cách điều chỉnh chi tiêu hợp lý.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức cùng gia đình theo dõi chi tiêu, biết thực hiện nhiệm vụ đã cam kết.
- Trung thực: Chia sẻ đúng kết quả ghi chép, ghi đúng số tiền, đúng khoản chi.
- Nhân ái: Biết tôn trọng điều kiện riêng của mỗi gia đình, không so sánh, không chê bai bạn.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 1.3.CB2a: Tổ chức và sắp xếp dữ liệu trong môi trường có cấu trúc. HS nhập số liệu thu chi của cá nhân hoặc gia đình vào Phần mềm bảng tính, sử dụng hàm tính tổng để quản lý tài chính.
- Tích hợp QCN: HS hiểu trẻ em có thể tham gia trao đổi về chi tiêu phù hợp trong gia đình; biết bày tỏ nhu cầu chính đáng, không đòi hỏi vượt quá điều kiện của gia đình.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Giấy A3 hoặc bảng phụ cho các nhóm; phiếu ghi các khoản chi, biên lai, hóa đơn mẫu; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5.
- GV: Máy tính hoặc thiết bị có phần mềm bảng tính như Google Sheets/Microsoft Excel nếu điều kiện lớp học cho phép.
- HS: Sổ tay ghi chép chi tiêu gia đình; phiếu chi, hóa đơn, biên lai các khoản chi đã thu thập được.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: HS tạo tâm thế thoải mái, sẵn sàng chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ ghi chép chi tiêu trong gia đình. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi nhanh “Khoản chi của em”: GV nêu một số khoản chi, HS giơ tay nếu khoản chi đó xuất hiện trong gia đình mình trong tuần qua.	- HS tham gia trò chơi, giơ tay theo khoản chi phù hợp.
- GV hỏi: “Vì sao cùng là chi tiêu trong gia đình nhưng mỗi gia đình lại có khoản chi	- HS trả lời: Vì mỗi gia đình có nhu cầu, số thành viên, điều kiện và kế hoạch chi tiêu khác nhau.

khác nhau?”	
2. SINH HOẠT LỚP Mục tiêu: HS biết tự đánh giá nền nếp tuần qua và thống nhất phương hướng hoạt động tuần tiếp theo. <i>* Cách tiến hành:</i>	
2.1. Tổng kết các hoạt động trong tuần	2.1. Tổng kết các hoạt động trong tuần
- GV mời lớp trưởng hoặc ban cán sự lớp nhận xét các mặt: học tập, nề nếp, vệ sinh, tham gia hoạt động, tinh thần hợp tác trong tuần.	- Lớp trưởng/ban phụ trách báo cáo ngắn gọn kết quả tuần.
- GV nhận xét, tuyên dương HS thực hiện tốt, nhắc nhở những nội dung cần khắc phục.	- HS lắng nghe, nêu ý kiến bổ sung nếu có.
2.2. Phương hướng hoạt động tuần 14	2.2. Phương hướng hoạt động tuần 14
- GV định hướng nhiệm vụ tuần 14: chuẩn bị tìm hiểu ý tưởng kinh doanh; tiếp tục rèn nề nếp, giữ vệ sinh, hoàn thành nhiệm vụ học tập.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ tuần 14.
- GV nhắc HS tiếp tục duy trì việc ghi chép chi tiêu cùng người thân.	- HS thống nhất phương hướng và cam kết thực hiện.
3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả ghi chép chi tiêu trong gia đình và nhận ra tác dụng của sổ ghi chép chi tiêu. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV mời HS chia sẻ theo nhóm về việc thực hiện ghi chép chi tiêu gia đình trong tuần vừa qua.	- HS chia sẻ trong nhóm bằng sổ tay hoặc phiếu ghi chép đã chuẩn bị.
- GV gợi ý câu hỏi: “Khoản tiền chi cho món gì lớn nhất trong tuần qua ở gia đình em?”	- HS trả lời: Khoản chi lớn nhất có thể là tiền ăn, tiền điện nước, tiền mua sách vở, tiền đi lại hoặc tiền thuốc.
- GV hỏi: “Số tiền chi trong tuần qua của gia đình em là bao nhiêu?”	- HS trả lời theo số liệu đã ghi chép của gia đình hoặc nêu ước lượng nếu gia đình không tiện chia sẻ con số cụ thể.
- GV hỏi: “Theo em, khoản chi nào là không cần thiết? Vì sao?”	- HS trả lời: Khoản mua đồ chơi, đồ ăn vặt quá nhiều hoặc mua đồ chưa cần thiết có thể giảm bớt vì không phục vụ nhu cầu thiết yếu.
Tích hợp QCN:	Tích hợp QCN:
+ GV nhắc HS: Trẻ em có quyền được tham gia trao đổi, bày tỏ nhu cầu chính đáng trong gia đình như nhu cầu học tập, sách vở, đồ dùng cần thiết.	- HS ghi nhớ lưu ý, cam kết thực hiện đúng khi tham gia hoạt động.

+ GV hướng dẫn HS khi trao đổi với người thân cần nói lễ phép, nêu lí do rõ ràng, biết lắng nghe điều kiện của gia đình.	- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV, nêu lại thao tác hoặc cách làm phù hợp.
+ GV nhấn mạnh HS không đòi hỏi vượt quá điều kiện của gia đình, không so sánh với bạn và không gây áp lực cho cha mẹ.	- HS ghi nhớ thông điệp và biết vận dụng vào tình huống của bản thân.
+ GV khuyến khích HS đề xuất cách tiết kiệm phù hợp: dùng lại đồ còn tốt, lập danh sách trước khi mua, ưu tiên khoản cần thiết.	- HS lắng nghe, tự tin lựa chọn việc làm phù hợp để thực hiện.
- GV hỏi: “Số ghi chép chi tiêu đã giúp gì cho em và gia đình?”	- HS trả lời: Số ghi chép giúp biết tiền đã chi vào việc gì, biết khoản nào cần thiết, khoản nào có thể giảm bớt, giúp gia đình tiết kiệm hơn.
- GV chốt: Theo dõi số tiền đã chi so với thu nhập của gia đình giúp chúng ta biết được những khoản chi không cần thiết hoặc chưa hợp lí, từ đó đề xuất với người thân việc điều chỉnh chi tiêu sao cho phù hợp.	- HS lắng nghe câu chốt và rút kinh nghiệm.

4. THỰC HÀNH

Mục tiêu: HS thực hành kĩ năng ghi chép, bước đầu biết phân loại khoản chi vào các mục phù hợp.

*** Cách tiến hành:**

<p>- GV giới thiệu trò chơi “Ai ghi chép đúng?”.</p> <p><small>* Đề xuất với người thân việc điều chỉnh chi tiêu phù hợp với thu nhập của gia đình</small></p> <p>Chơi trò chơi Ai ghi chép đúng? Mỗi nhóm nhận một số phiếu ghi các khoản chi trong gia đình. Ghi chép và phân loại những khoản chi tiêu vào các mục phù hợp (học tập, giải trí, ...). Nhóm nào ghi đúng và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.</p> 	- HS lắng nghe luật chơi.
- GV yêu cầu HS ngồi theo nhóm, mỗi nhóm nhận một số phiếu ghi các khoản chi trong gia đình.	- HS nhận phiếu, chuẩn bị bảng nhóm hoặc giấy A3 để ghi chép.
- GV công bố luật chơi: Mỗi nhóm ghi chép và phân loại khoản chi vào các mục phù hợp như học tập, sinh hoạt, giải trí, thiện nguyện; tính tổng số tiền chi mà nhóm đã ghi chép. Nhóm ghi đúng và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.	- HS lắng nghe luật chơi, phân công nhiệm vụ trong nhóm.

- GV nhắc HS phân công nhiệm vụ: bạn đọc phiếu, bạn ghi, bạn tính tổng, bạn kiểm tra.	- HS thực hiện: đọc phiếu, ghi vào bảng, phân loại khoản chi và tính tổng số tiền.
Tích hợp NLS 1.3.CB2a:	Tích hợp NLS 1.3.CB2a:
+ GV giới thiệu công cụ Google Sheets hoặc Microsoft Excel để tổ chức dữ liệu chi tiêu theo bảng có cấu trúc.	- HS lắng nghe nội dung tích hợp, nhận biết công cụ hoặc nội dung GV giới thiệu.
+ GV hướng dẫn HS tạo các cột: Ngày, Nội dung chi, Số tiền chi, Khoản chi.	- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV, nêu lại thao tác hoặc cách làm phù hợp.
+ GV hướng dẫn HS nhập dữ liệu mẫu từ phiếu chi vào bảng tính, sau đó dùng hàm SUM để tính tổng số tiền đã chi.	- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV, nêu lại thao tác hoặc cách làm phù hợp.
+ GV nhắc HS đặt tên tệp rõ ràng, không chia sẻ thông tin riêng tư của gia đình lên mạng công khai.	- HS ghi nhớ lưu ý, cam kết thực hiện đúng khi tham gia hoạt động.
- GV tổ chức cho các nhóm kiểm tra chéo kết quả ghi của nhóm khác.	- Các nhóm kiểm tra chéo: xem nhóm bạn ghi đủ nguồn chi, ghi đúng số tiền, xếp đúng khoản chi chưa.
- GV tuyên bố nhóm thắng cuộc, nhận xét về tính hợp tác và độ chính xác khi chơi.	- HS lắng nghe nhận xét, rút kinh nghiệm.
- GV chốt: Ghi chép chi tiêu cần đầy đủ, chính xác, dễ nhìn và có phân loại rõ ràng. Khi biết phân loại và tính tổng, chúng ta quản lý chi tiêu tốt hơn.	- HS ghi nhớ cách ghi chép, phân loại và tính tổng.
- GV giao nhiệm vụ vận dụng: Tiếp tục cùng người thân thực hành ghi chép chi tiêu trong gia đình.	- HS nhận nhiệm vụ vận dụng sau tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5 CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH TUẦN 14: TIẾT 1 SINH HOẠT DƯỚI CỜ: PHÁT TRIỂN THƯ VIỆN

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS tham gia hoặc lắng nghe giới thiệu những cuốn sách cần bổ sung cho thư viện nhà trường và gia đình.
- HS nêu được ý nghĩa của việc đọc sách, tặng sách, giữ gìn và sử dụng sách hiệu quả.
- HS biết lựa chọn việc làm phù hợp để góp phần phát triển thư viện lớp, thư viện trường hoặc tủ sách gia đình.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị tâm thế, giữ trật tự và tự điều chỉnh hành vi khi tham gia hoạt động toàn trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, chia sẻ ý kiến, cổ vũ văn minh và phối hợp với bạn trong hoạt động chung.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách bổ sung, bảo quản, sử dụng sách phù hợp với điều kiện của lớp và gia đình.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn sách, sử dụng sách đúng mục đích và tham gia xây dựng thư viện chung.
- Chăm chỉ: Tích cực đọc sách, tìm hiểu thông tin bổ ích và hình thành thói quen học tập suốt đời.
- Nhân ái: Biết chia sẻ sách, lan tỏa niềm vui đọc sách đến bạn bè và người thân.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nội dung chương trình Sinh hoạt dưới cờ; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5; câu hỏi giao lưu về phát triển thư viện.
- GV: Phối hợp Tổng phụ trách Đội chuẩn bị âm thanh, sân khấu, khu vực trưng bày sách hoặc tiếp nhận sách tặng nếu có.
- HS: Trang phục gọn gàng; chuẩn bị một cuốn sách em yêu thích hoặc một ý tưởng phát triển thư viện để chia sẻ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động phát triển thư viện. <i>* Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV phối hợp Tổng phụ trách Đội hướng dẫn HS tập hợp đúng vị trí, kiểm tra nề nếp, trang phục và thái độ tham gia. - GV giao nhiệm vụ: Trong tiết Sinh hoạt dưới cờ, các em chú ý lắng nghe tên sách được giới thiệu, lí do cần bổ sung sách và một việc em có thể làm để phát triển thư viện. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự. - HS lắng nghe nhiệm vụ, chuẩn bị quan sát và ghi nhớ nội dung cần chia sẻ.
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc HS khi phát biểu cần nói rõ ràng, tôn trọng người trình bày, không chen lấn khi tham gia tặng sách hoặc xem sách. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ghi nhớ cách tham gia hoạt động: lắng nghe, giơ tay phát biểu, cổ vũ văn minh và bảo quản sách.
2. TRONG GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS tham gia hoặc lắng nghe giới thiệu sách, hiểu ý nghĩa của việc bổ sung sách cho thư viện. <i>* Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV cùng HS lắng nghe phần giới thiệu chủ đề “Phát triển thư viện”. - GV nêu câu hỏi: “Thư viện có ích gì đối với học sinh?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe phần giới thiệu chủ đề. - HS trả lời: Thư viện giúp học sinh có thêm sách để đọc, mở rộng hiểu biết, học tốt hơn, rèn thói quen đọc sách và chia sẻ sách với bạn.

<p style="text-align: center;">TUẦN 14</p> <p>PHÁT TRIỂN THƯ VIỆN</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tham gia hoặc lắng nghe giới thiệu những cuốn sách cần bổ sung cho thư viện nhà trường và gia đình. – Vận động học sinh tặng sách cho thư viện. 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS theo dõi phần giới thiệu những cuốn sách cần bổ sung cho thư viện nhà trường và gia đình. - GV hỏi: “Khi lựa chọn sách bổ sung cho thư viện, chúng ta cần chú ý điều gì?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi, ghi nhớ tên sách hoặc thể loại sách được giới thiệu. - HS trả lời: Cần chọn sách phù hợp lứa tuổi, nội dung lành mạnh, có ích cho học tập, sách còn tốt, trình bày rõ ràng, không rách nát.
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS chia sẻ: “Em có thể làm gì để góp phần phát triển thư viện?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ: Em có thể tặng sách cũ còn tốt, giữ gìn sách khi mượn, giới thiệu sách hay cho bạn, cùng lớp sắp xếp tủ sách gọn gàng.
<p>3. SAU GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ</p> <p>Mục tiêu: HS lựa chọn được một việc làm cụ thể để góp phần phát triển thư viện.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chia sẻ nhanh trong lớp: “Sau tiết Sinh hoạt dưới cờ, em ấn tượng nhất với cuốn sách hoặc ý tưởng nào?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ: Em ấn tượng với việc tặng sách cho thư viện; em thích ý tưởng có góc đọc sách trong lớp; em muốn giới thiệu sách truyện lịch sử, khoa học cho bạn.
<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu mỗi HS viết hoặc nói một cam kết nhỏ để phát triển thư viện lớp, thư viện trường hoặc tủ sách gia đình. - GV chốt: Phát triển thư viện không chỉ là thêm nhiều sách mà còn là biết chọn sách tốt, đọc sách đều đặn, giữ gìn và chia sẻ sách đúng cách. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cam kết: Em sẽ giữ gìn sách khi mượn; em sẽ tặng một cuốn sách còn tốt; em sẽ đọc sách 15 phút mỗi ngày. - HS lắng nghe, ghi nhớ thông điệp.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH

TUẦN 14: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: Ý TƯỞNG KINH DOANH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS hiểu nội dung ý tưởng kinh doanh và biết cách xác định ý tưởng kinh doanh.
- HS biết nêu lí do lựa chọn sản phẩm kinh doanh dự kiến, xác định nhóm khách hàng và nhu cầu khách hàng.
- HS bước đầu xây dựng được phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng cho sản phẩm kinh doanh của nhóm.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết suy nghĩ, lựa chọn ý tưởng phù hợp với sở thích, khả năng và điều kiện của bản thân, nhóm.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, góp ý và thống nhất ý tưởng kinh doanh trong nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích nhu cầu khách hàng, đề xuất sản phẩm khả thi và xây dựng phiếu khảo sát đơn giản.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức lựa chọn sản phẩm an toàn, có ích và phù hợp với đối tượng khách hàng.
- Trung thực: Biết ghi nhận ý kiến khách hàng trung thực, không áp đặt kết quả khảo sát theo mong muốn chủ quan.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia thảo luận, hoàn thiện ý tưởng và phiếu khảo sát của nhóm.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.D1.1): Hiểu rằng bước thu thập dữ liệu (khảo sát) là khâu quan trọng nhất để huấn luyện AI đưa ra phản hồi chính xác.
- Tích hợp QCN: HS biết khi khảo sát nhu cầu khách hàng cần tôn trọng người được hỏi, không ép buộc trả lời, không hỏi thông tin riêng tư không cần thiết và ghi nhận ý kiến trung thực.

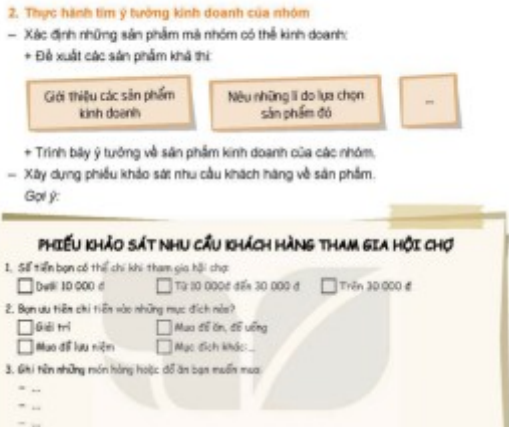
II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5; phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng tham gia hội chợ; video hoặc hình ảnh về sản phẩm kinh doanh, dịch vụ.
- GV: Thẻ từ “DOANH NHÂN”, giấy A3, bút dạ để các nhóm trình bày ý tưởng kinh doanh.
- HS: Chuẩn bị một ý tưởng sản phẩm hoặc dịch vụ em muốn kinh doanh; giấy nháp, bút viết để thảo luận nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG - KẾT NỐI VỚI KINH NGHIỆM ĐÃ CÓ Mục tiêu: HS tạo không khí sôi nổi, bước đầu nhận biết vai trò của sản phẩm, thương hiệu và doanh nhân trong kinh doanh. <i>* Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS ngồi theo nhóm và tổ chức trò chơi “Nghe nhạc đoán sản phẩm”. - GV lần lượt bật một số đoạn nhạc quảng cáo quen thuộc và yêu cầu HS đoán đoạn nhạc thuộc quảng cáo sản phẩm nào. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ngồi theo nhóm, lắng nghe luật chơi. - HS nghe đoạn nhạc, thảo luận nhanh và đoán tên sản phẩm hoặc nhãn hiệu.

<p>- GV giới thiệu một vài hình ảnh sản phẩm, nhãn hiệu và doanh nhân nổi tiếng trong nước.</p> <p>- GV hỏi: “Để một sản phẩm được nhiều người lựa chọn, theo em cần có những yếu tố nào?”</p>	<p>- HS quan sát hình ảnh, chia sẻ điều mình biết về sản phẩm, nhãn hiệu hoặc doanh nhân.</p> <p>- HS trả lời: Cần sản phẩm tốt, có ích, đẹp, giá phù hợp, được nhiều người cần, có người tổ chức kinh doanh giỏi.</p>
<p>- GV chốt: Để một sản phẩm trở thành thương hiệu nổi tiếng, được nhiều người lựa chọn là sự cố gắng của tập thể nhiều người. Người giữ vai trò quan trọng nhất là những người lãnh đạo hay còn gọi là các doanh nhân.</p>	<p>- HS lắng nghe, hiểu khái niệm bước đầu về doanh nhân và kinh doanh.</p>
<p>2. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ</p> <p>Mục tiêu: HS nêu được ý tưởng kinh doanh cá nhân và lí do lựa chọn ý tưởng đó.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV đề nghị mỗi HS tưởng tượng và viết vào giấy một ý tưởng kinh doanh của mình.</p> <p>- GV mời HS chia sẻ với bạn cùng bàn về ý tưởng và lí do lựa chọn ý tưởng đó.</p>  	<p>- HS suy nghĩ, viết ý tưởng như bán đồ dùng học tập, đồ ăn nhẹ an toàn, sản phẩm tái chế, thiệp handmade, cây nhỏ, móc khóa...</p> <p>- HS chia sẻ với bạn: Em chọn ý tưởng này vì em thích làm, có thể làm được và nghĩ nhiều bạn cần sản phẩm đó.</p>
<p>- GV mời một vài HS chia sẻ trước lớp và hỏi: “Em định bán sản phẩm gì? Em sẽ bán cho ai?”</p>	<p>- HS trả lời: Em định bán thiệp handmade cho học sinh trong trường; em định bán nước uống đóng chai nhỏ cho bạn tham gia hội chợ; em định bán chậu cây nhỏ cho thầy cô, học sinh.</p>
<p>- GV hỏi: “Lí do em lựa chọn sản phẩm này là gì? Em thích hay em thấy nhiều người xung quanh cũng yêu thích sản phẩm ấy? Công dụng hoặc ý nghĩa sản phẩm mang lại là gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Em chọn vì em biết làm và nhiều bạn thích; sản phẩm dùng để trang trí, tặng người thân hoặc phục vụ nhu cầu học tập, giải khát, làm đẹp không gian.</p>
<p>- GV hỏi: “Sản phẩm em lựa chọn có phù hợp với khả năng của em không? Em có thể tự làm hay cần nhờ người lớn hướng dẫn?”</p>	<p>- HS trả lời: Sản phẩm phù hợp vì em biết làm một phần; em sẽ nhờ người lớn hướng dẫn bước khó, chuẩn bị nguyên liệu an toàn và làm thử trước.</p>
<p>- GV hỏi: “Em hãy mô tả kĩ hơn về sản phẩm: màu sắc, hình thức, chất liệu, kích thước và giá thành dự kiến.”</p>	<p>- HS trả lời: Sản phẩm có màu sắc tươi sáng, kích thước nhỏ gọn, làm bằng giấy màu/vật liệu tái chế/cây con; giá dự kiến khoảng 5 000 đồng đến 20 000 đồng tùy sản phẩm.</p>
<p>- GV chốt: Trong cuộc sống có rất nhiều</p>	<p>- HS lắng nghe và điều chỉnh ý tưởng của mình</p>

<p>sản phẩm được sử dụng để kinh doanh. Để kinh doanh thành công, cần xác định chính xác ý tưởng kinh doanh; tìm hiểu sở thích, khả năng của bản thân, nhu cầu khách hàng, sản phẩm tương tự trên thị trường và giá thành sản phẩm.</p>	<p>cho phù hợp hơn.</p>
<p>3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT - THỰC HÀNH Mục tiêu: HS làm việc nhóm để thống nhất ý tưởng kinh doanh chung và bước đầu xây dựng phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV đề nghị HS làm việc theo nhóm, phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A3 và yêu cầu nhóm thảo luận để xác định ý tưởng kinh doanh của nhóm.</p> <p>- GV gợi ý các tiêu chí lựa chọn: sở thích, khả năng của nhóm; nhóm khách hàng đối tượng; khảo sát nhu cầu khách hàng; sản phẩm tương tự; giá thành; điểm khác biệt; mô tả sản phẩm; lí do lựa chọn sản phẩm.</p> 	<p>- HS làm việc theo nhóm, cùng nêu ý tưởng và ghi các sản phẩm khả thi.</p> <p>- HS thảo luận theo tiêu chí: nhóm mình có làm được không, khách hàng là ai, sản phẩm có an toàn không, giá bán có phù hợp không, sản phẩm có điểm gì khác biệt.</p>
<p>Tích hợp AI (5.D1.1): + GV giới thiệu công cụ ChatGPT/Gemini/Copilot như một ví dụ về hệ thống cần dữ liệu đầu vào chính xác để đưa ra gợi ý phù hợp. + GV giải thích: Nếu dữ liệu khảo sát sai hoặc thiếu, AI cũng như nhóm kinh doanh sẽ đưa ra nhận định không chính xác về nhu cầu khách hàng. + GV hướng dẫn HS có thể đặt câu hỏi tham khảo trên ChatGPT/Gemini: “Hãy gợi ý các câu hỏi khảo sát nhu cầu khách hàng cho sản phẩm handmade an toàn dành cho học sinh tiểu học.” + GV nhắc HS chỉ dùng AI để tham khảo cách đặt câu hỏi, sau đó tự chọn câu hỏi phù hợp với thực tế lớp, không sao chép máy</p>	<p>- HS lắng nghe hướng dẫn, hiểu vai trò của dữ liệu khảo sát đối với việc ra quyết định.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày: Nhóm em chọn bán thiệp handmade/cây nhỏ/đồ dùng học tập vì phù hợp khả năng và có nhiều khách hàng tiềm năng.</p> <p>- Các nhóm lắng nghe, hỏi: Sản phẩm có dễ làm không? Giá bán dự kiến bao nhiêu? Ai là khách hàng chính?</p>

<p>móc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời từng nhóm lần lượt trình bày ý tưởng về sản phẩm kinh doanh nhóm mình lựa chọn. - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, góp ý và đặt câu hỏi cho nhóm bạn. 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS xây dựng phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng về sản phẩm dự kiến kinh doanh. - GV gợi ý: Phiếu cần có câu hỏi về số tiền khách hàng dự định chi, mục đích ưu tiên khi tham gia hội chợ, món hàng hoặc đồ ăn khách hàng muốn mua. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS xây dựng phiếu khảo sát trên giấy: chọn câu hỏi ngắn gọn, có ô lựa chọn rõ ràng, có chỗ ghi ý kiến khác. - HS ghi vào phiếu: Bạn dự định chi bao nhiêu tiền? Bạn ưu tiên mua đồ ăn, đồ lưu niệm hay sản phẩm học tập? Bạn muốn mua món hàng nào?
<ul style="list-style-type: none"> - GV chốt: Phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng cần thiết kế đơn giản, có lựa chọn rõ ràng, có câu hỏi làm rõ số tiền khách hàng dự định chi, mức độ ưu tiên và hình thức sản phẩm khách hàng mong muốn. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe, rà soát lại phiếu khảo sát của nhóm.
<p>4. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG - VẬN DỤNG</p> <p>Mục tiêu: HS biết hoàn thiện phiếu khảo sát và cam kết thực hiện khảo sát tôn trọng, trung thực.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Tích hợp QCN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + GV nhắc HS: Khi khảo sát nhu cầu khách hàng, mỗi người được hỏi có quyền đồng ý hoặc từ chối trả lời. + GV hướng dẫn HS hỏi bằng thái độ lịch sự, không ép buộc, không làm phiền người đang bận. + GV yêu cầu HS chỉ hỏi thông tin cần thiết cho sản phẩm, không hỏi thông tin riêng tư như địa chỉ nhà, số điện thoại cá nhân nếu không cần. + GV nhấn mạnh HS phải ghi nhận ý kiến trung thực, không tự sửa câu trả lời để làm đẹp kết quả khảo sát. - GV khuyến khích HS tiếp tục hoàn thiện phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng của nhóm. - GV giao nhiệm vụ: Các nhóm chuẩn bị sử dụng phiếu khảo sát trong tiết Sinh hoạt lớp để tìm hiểu nhu cầu khách hàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và nêu cách khảo sát lịch sự, tôn trọng người được hỏi. - HS nhận nhiệm vụ, phân công bạn kiểm tra lại câu hỏi, bạn chuẩn bị phiếu, bạn dự kiến đối tượng khảo sát. - HS cam kết thực hiện khảo sát trung thực, văn minh.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH

TUẦN 14: TIẾT 3

SINH HOẠT LỚP: CÙNG CỐ, CHIA SẺ VÀ VẬN DỤNG CHỦ ĐỀ Ý TƯỞNG KINH DOANH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS chia sẻ được kết quả hoàn thiện phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng.
- HS biết cách sử dụng phiếu khảo sát, phân tích được kết quả khảo sát về nhu cầu khách hàng.
- HS biết sử dụng kết quả khảo sát làm cơ sở để xác định hoặc điều chỉnh ý tưởng kinh doanh của nhóm.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị phiếu khảo sát, tự đánh giá kết quả khảo sát và điều chỉnh sản phẩm dự kiến.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phỏng vấn lịch sự, lắng nghe khách hàng, hợp tác với nhóm để tổng hợp kết quả.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích số liệu khảo sát, nhận diện nhu cầu khách hàng và đề xuất điều chỉnh sản phẩm.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện khảo sát nghiêm túc, hoàn thành nhiệm vụ nhóm và tôn trọng người được hỏi.
- Trung thực: Ghi nhận đúng câu trả lời của người được khảo sát, không tự ý thay đổi kết quả.
- Chăm chỉ: Tích cực tham gia khảo sát, tổng hợp và phân tích kết quả cùng nhóm.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 1.1.CB2b: Tìm kiếm thông tin đơn giản trong môi trường số. HS thiết kế biểu mẫu khảo sát trực tuyến (Google Forms) để thu thập ý kiến về sản phẩm kinh doanh dự kiến của nhóm.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS rèn tính trung thực, trách nhiệm khi xây dựng ý tưởng kinh doanh; biết lựa chọn sản phẩm có ích, an toàn, không chạy theo lợi ích cá nhân.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Giấy A3 phát cho các nhóm; tranh minh họa trong SGK Hoạt động trải nghiệm 5; bảng gợi ý tổng hợp kết quả khảo sát.
- GV: Máy tính hoặc thiết bị kết nối Internet để minh họa cách tạo biểu mẫu khảo sát trực tuyến trên Google Forms nếu điều kiện cho phép.
- HS: Phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng đã hoàn thiện; bút viết; ý tưởng sản phẩm kinh doanh của nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: HS tạo tâm thế tích cực, sẵn sàng chia sẻ phiếu khảo sát và tham gia hoạt động khảo sát nhu cầu khách hàng. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi nhanh “Khách hàng cần gì?": GV nêu tên một sản phẩm, HS nêu một câu hỏi có thể dùng để khảo sát nhu cầu khách hàng về sản phẩm đó.	- HS tham gia trò chơi: Với sản phẩm thiệp, có thể hỏi “Bạn thích thiệp màu gì?”, “Bạn muốn mua thiệp với giá bao nhiêu?”. - HS trả lời: Cần khảo sát để biết khách hàng có

<p>- GV hỏi: “Vì sao trước khi bán sản phẩm, chúng ta cần khảo sát khách hàng?”</p>	<p>cần sản phẩm không, thích kiểu nào, giá bao nhiêu là phù hợp và có nên điều chỉnh sản phẩm không.</p>
<p>2. SINH HOẠT LỚP Mục tiêu: HS biết tự đánh giá nền nếp tuần qua và thống nhất phương hướng hoạt động tuần tiếp theo. * Cách tiến hành:</p>	
<p>2.1. Tổng kết các hoạt động trong tuần - GV mời lớp trưởng hoặc ban cán sự lớp nhận xét các mặt: học tập, nề nếp, vệ sinh, tham gia hoạt động, tinh thần hợp tác trong tuần. - GV nhận xét, tuyên dương HS thực hiện tốt, nhắc nhở những nội dung cần khắc phục.</p>	<p>- Lớp trưởng/bạn phụ trách báo cáo ngắn gọn kết quả tuần. - HS lắng nghe, nêu ý kiến bổ sung nếu có.</p>
<p>2.2. Phương hướng hoạt động tuần 15 - GV định hướng nhiệm vụ tuần 15: tìm hiểu việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh; chuẩn bị suy nghĩ về nguồn nguyên liệu, phân công nhiệm vụ và cách phục vụ khách hàng. - GV nhắc HS tiếp tục hoàn thiện ý tưởng kinh doanh dựa trên kết quả khảo sát.</p>	<p>- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ tuần 15. - HS thống nhất phương hướng và cam kết thực hiện.</p>
<p>3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG Mục tiêu: HS chia sẻ được phiếu khảo sát đã hoàn thiện, nhận xét được mức độ rõ ràng, lịch sự và phù hợp của câu hỏi khảo sát. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV mời các nhóm trưng bày phiếu khảo sát nhu cầu khách hàng đã hoàn thiện. - GV yêu cầu HS quan sát phiếu của nhóm bạn và trả lời: “Phiếu khảo sát có câu hỏi nào rõ ràng, dễ trả lời?”</p>	<p>- HS trưng bày phiếu khảo sát của nhóm trên bàn hoặc bảng nhóm. - HS quan sát và trả lời: Câu hỏi có ô lựa chọn rõ, hỏi về số tiền dự định chi, loại sản phẩm muốn mua, màu sắc hoặc kiểu dáng yêu thích là dễ trả lời.</p>
<p>Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: + GV nhắc HS cần trung thực khi xây dựng và sử dụng phiếu khảo sát, không dẫn dắt khách hàng trả lời theo ý muốn của nhóm. + GV hướng dẫn HS lựa chọn sản phẩm kinh doanh có ích, an toàn, phù hợp với học sinh tiểu học. + GV nhấn mạnh không chạy theo lợi ích cá nhân mà bỏ qua chất lượng, vệ sinh, sự an toàn và sự phù hợp của sản phẩm. + GV động viên HS có trách nhiệm với ý tưởng kinh doanh của nhóm, biết lắng nghe góp ý để điều chỉnh.</p>	<p>- HS lắng nghe, liên hệ với phiếu khảo sát của nhóm. - HS trả lời: Cần bỏ câu hỏi riêng tư, viết câu hỏi ngắn hơn, thêm ô “ý kiến khác”, tránh hỏi quá nhiều câu, không dùng từ khó hiểu.</p>

<p>- GV hỏi: “Phiếu khảo sát của nhóm em còn cần chỉnh sửa điều gì để tôn trọng người được hỏi và thu được thông tin chính xác hơn?”</p>	
<p>- GV chốt: Phiếu khảo sát tốt cần rõ ràng, ngắn gọn, không hỏi thông tin riêng tư không cần thiết, giúp người trả lời lựa chọn dễ dàng và giúp nhóm thu thập thông tin trung thực.</p>	<p>- HS lắng nghe, điều chỉnh phiếu khảo sát trước khi thực hành khảo sát.</p>
<p>4. THỰC HÀNH Mục tiêu: HS biết sử dụng phiếu khảo sát, tổng hợp và phân tích kết quả khảo sát nhu cầu khách hàng. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV mời HS tiến hành khảo sát các nhóm đối tượng khách hàng theo phiếu khảo sát mà nhóm đã xây dựng. - GV gợi ý đối tượng khảo sát: GV, cán bộ nhân viên nhà trường, HS cùng khối, HS khác khối, thành viên các câu lạc bộ trong trường.</p>  <p>Phiếu khảo sát có tiêu đề "KẾT NỐI TRI THỨC VÀI CỘNG ĐỒNG" và nội dung như sau:</p> <p>THỰC HIỆN KHẢO SÁT NHU CẦU KHÁCH HÀNG</p> <p>1. Tiến hành khảo sát nhu cầu khách hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng phiếu để khảo sát nhu cầu khách hàng. - Tổng hợp kết quả khảo sát. <p>2. Phân tích kết quả khảo sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ kết quả khảo sát nhu cầu khách hàng. - Phân tích, đánh giá mức độ phù hợp của sản phẩm mà nhóm dự định kinh doanh. - Điều chỉnh hoặc thay đổi sản phẩm kinh doanh nếu cần thiết. <p>Suy nghĩ về những việc cần làm để thực hiện ý tưởng kinh doanh.</p>	<p>- HS sử dụng phiếu khảo sát của nhóm để hỏi khách hàng phù hợp. - HS thực hiện khảo sát lịch sự: chào hỏi, giới thiệu ngắn gọn, xin phép được hỏi, ghi đúng câu trả lời của người được khảo sát.</p>
<p>- GV gợi ý HS có thể khảo sát bằng phỏng vấn trực tiếp, điền phiếu giấy hoặc thu thập ý kiến theo nhóm nhỏ. - GV hỏi: “Trong quá trình khảo sát, nhóm em gặp khó khăn gì?”</p>	<p>- HS lựa chọn hình thức khảo sát phù hợp với điều kiện lớp học. - HS trả lời: Khó mời người trả lời, có bạn chưa hiểu câu hỏi, một số câu hỏi còn dài, nhóm cần phân công rõ hơn người hỏi và người ghi.</p>
<p>Tích hợp NLS 1.1.CB2b: + GV giới thiệu công cụ Google Forms để tạo biểu mẫu khảo sát trực tuyến đơn giản. + GV hướng dẫn HS tạo biểu mẫu gồm các câu hỏi: tên sản phẩm dự kiến, mức giá phù hợp, kiểu dáng/màu sắc yêu thích, mức độ muốn mua. + GV hướng dẫn HS chọn dạng câu hỏi trắc nghiệm hoặc hộp kiểm để người trả lời dễ chọn. + GV nhắc HS chỉ chia sẻ biểu mẫu trong nhóm lớp hoặc với người được phép, không yêu cầu người trả lời cung cấp thông tin</p>	<p>- HS quan sát hướng dẫn tạo Google Forms; nhóm có thiết bị có thể tạo thử biểu mẫu đơn giản. - HS tổng hợp số câu trả lời, đếm số người muốn mua, số người chưa muốn mua, mức giá được chọn nhiều nhất. - HS trả lời: Nếu nhiều khách hàng chưa muốn mua, nhóm sẽ điều chỉnh sản phẩm, giá bán, mẫu mã hoặc chọn sản phẩm khác phù hợp hơn.</p>

<p>riêng tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS làm việc theo nhóm để tổng hợp và phân tích kết quả phiếu khảo sát theo gợi ý. - GV hỏi: “Nhóm khách hàng được khảo sát có lựa chọn dùng sản phẩm của nhóm không? Nếu không, nhóm sẽ điều chỉnh như thế nào?” 	
<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: “Số lượng khách hàng có nhu cầu mua sản phẩm của nhóm chiếm tỉ lệ bao nhiêu trong số người được khảo sát?” - GV hỏi: “Sản phẩm nhóm mình có gì khác biệt hoặc hấp dẫn hơn sản phẩm tương tự?” 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời theo kết quả nhóm: Ví dụ 12/20 bạn muốn mua, chiếm hơn một nửa số người được khảo sát. - HS trả lời: Sản phẩm của nhóm có mẫu đẹp hơn, giá phù hợp hơn, làm từ vật liệu thân thiện, có thể trang trí theo yêu cầu.
<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi: “Nếu sản phẩm nhóm lựa chọn chưa phù hợp với khách hàng thì nhóm dự định điều chỉnh hoặc thay đổi sản phẩm như thế nào?” - GV chốt: Phân tích kết quả khảo sát nhu cầu khách hàng rất quan trọng vì ảnh hưởng đến sự đúng đắn, hợp lý khi lựa chọn sản phẩm kinh doanh của nhóm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời: Nhóm sẽ giảm giá, đổi màu sắc, thay kích thước, thêm công dụng, thay sản phẩm hoặc khảo sát thêm khách hàng. - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm khi xác định ý tưởng kinh doanh.
<ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ vận dụng: HS suy nghĩ về những việc cần làm để thực hiện ý tưởng kinh doanh đã xác định; trao đổi với người thân hoặc người đáng tin cậy để được hướng dẫn cách làm sản phẩm, chuẩn bị nguyên liệu và huy động nguồn vốn phù hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nhận nhiệm vụ vận dụng, ghi lại việc cần chuẩn bị cho tuần sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5 CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH TUẦN 15: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: CHÀO MỪNG NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM 22-12

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS tham gia nghiêm túc hoạt động chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12 theo kế hoạch của nhà trường.
- HS nêu được việc làm thể hiện lòng biết ơn, kính trọng đối với các chú bộ đội và những người có công bảo vệ Tổ quốc.
- HS lựa chọn được một việc làm phù hợp để rèn luyện bản thân, học tập tốt, sống có trách nhiệm.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Yêu nước: Biết kính trọng, biết ơn các chú bộ đội, trân trọng truyền thống bảo vệ Tổ quốc.
- Trách nhiệm: Có ý thức tham gia hoạt động chung, thực hiện tốt nề nếp và nhiệm vụ của lớp.
- Chăm chỉ: Biết cố gắng học tập, rèn luyện để trở thành học sinh ngoan, góp phần xây dựng đất nước.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; tranh SGK; câu hỏi giao lưu về ngày 22-12; âm thanh, vị trí lớp.
- HS: Trang phục gọn gàng; chuẩn bị một lời chúc hoặc việc làm thể hiện lòng biết ơn các chú bộ đội.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động chào mừng ngày 22-12. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV hướng dẫn HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự khi tham gia hoạt động toàn trường.	- HS tập hợp đúng vị trí, giữ hàng lối, chỉnh trang trang phục và chuẩn bị tâm thế tham gia.
- GV giao nhiệm vụ: Khi tham gia chương trình, các em quan sát các tiết mục, lắng nghe ý nghĩa ngày 22-12 và ghi nhớ một việc em có thể làm để bày tỏ lòng biết ơn.	- HS lắng nghe nhiệm vụ và chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS cổ vũ văn minh, không chen lấn, không nói chuyện riêng khi có người trình bày.	- HS ghi nhớ và thực hiện nề nếp tham gia sinh hoạt dưới cờ.
2. TRONG GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS tham gia hoạt động, hiểu ý nghĩa ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV cùng HS theo dõi chương trình chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12.	- HS chăm chú theo dõi chương trình, giữ trật tự và cổ vũ đúng lúc.
	

- GV hỏi: “Ngày 22-12 gọi cho em nhớ đến lực lượng nào?”	- HS trả lời: Ngày 22-12 gọi nhớ đến Quân đội nhân dân Việt Nam và hình ảnh các chú bộ đội bảo vệ Tổ quốc.
- GV hỏi: “Chúng ta có thể làm gì để thể hiện lòng biết ơn các chú bộ đội?”	- HS trả lời: Chúng em có thể học tập tốt, rèn luyện chăm ngoan, viết thư thăm hỏi, thăm hỏi gia đình thương binh liệt sĩ, tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.
- GV mời HS chia sẻ một lời chúc hoặc một việc làm cụ thể nhân ngày 22-12.	- HS chia sẻ: Em chúc các chú bộ đội mạnh khỏe; em sẽ học tốt, giữ gìn nề nếp, tham gia chăm sóc công trình măng non của lớp.

3. SAU GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS biết liên hệ hoạt động với việc rèn luyện bản thân trong học tập và sinh hoạt.

*** Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ nhanh: “Điều gì trong buổi sinh hoạt làm em ấn tượng nhất?”	- HS trả lời: Em ấn tượng với tiết mục văn nghệ, câu chuyện về chú bộ đội hoặc lời nhắc nhở phải biết ơn người bảo vệ Tổ quốc.
- GV yêu cầu mỗi HS nêu một việc sẽ thực hiện trong tuần để thể hiện tinh thần trách nhiệm.	- HS nêu: Em đi học đúng giờ, hoàn thành bài tập, giúp đỡ bạn, giữ gìn lớp học sạch đẹp.
- GV chốt: Biết ơn các chú bộ đội cần được thể hiện bằng hành động cụ thể: học tập tốt, rèn luyện tốt, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và đất nước.	- HS lắng nghe và nhắc lại thông điệp: Học tốt, rèn tốt để biết ơn các chú bộ đội.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH

TUẦN 15: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: VIỆC CẦN LÀM ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS xác định được những việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh của nhóm/lớp.
- HS biết phân công nhiệm vụ, chuẩn bị sản phẩm, dự kiến chi phí, hình thức bán hàng và cách giới thiệu sản phẩm.
- HS bước đầu biết sử dụng thông tin thu thập được để đưa ra lựa chọn phù hợp khi lập kế hoạch kinh doanh.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

Tích hợp năng lực số 1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin; học sinh biết chọn từ khóa đơn giản và tìm tư liệu số phù hợp để thu thập thông tin, đưa ra lựa chọn và lập kế hoạch chi tiêu phù hợp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; phiếu lập kế hoạch kinh doanh; bảng nhóm; máy tính/điện thoại có kết nối Internet để minh họa cách tìm thông tin an toàn.
- HS: Ý tưởng kinh doanh của nhóm; bút màu; thông tin đã khảo sát hoặc tư liệu về sản phẩm dự kiến kinh doanh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí học tập tích cực và gợi lại kinh nghiệm về ý tưởng kinh doanh đã học. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi “Nhà kinh doanh nhanh trí”: GV nêu tên một sản phẩm, HS nêu nhanh việc cần chuẩn bị trước khi bán sản phẩm đó.	- HS tham gia trò chơi, nêu: cần chuẩn bị sản phẩm, giá bán, cách giới thiệu, người bán, địa điểm bán.
- GV hỏi: “Nếu nhóm có ý tưởng kinh doanh nhưng không chuẩn bị kế hoạch cụ thể thì điều gì có thể xảy ra?”	- HS trả lời: Nhóm có thể thiếu đồ dùng, không đủ sản phẩm, bán không hiệu quả, lúng túng khi phân công nhiệm vụ.
- GV giới thiệu bài: Hôm nay các em sẽ xác	- HS lắng nghe và nêu tên hoạt động: Việc cần

định những việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh.	làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh.
2. KHÁM PHÁ: XÁC ĐỊNH VIỆC CẦN LÀM ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH Mục tiêu: HS nêu được các việc cần chuẩn bị và biết phân công nhiệm vụ trong nhóm. * Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu HS quan sát hình và đọc nhiệm vụ trong SGK.  <p>VIỆC CẦN LÀM ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH</p> <p>1. Chơi trò chơi Tiếng rao</p> <ul style="list-style-type: none"> Mỗi nhóm bốc thăm một sản phẩm và viết lời rao để giới thiệu, bán sản phẩm. Các nhóm thể hiện tiếng rao của nhóm mình. Cả lớp bình chọn tiếng rao sáng tạo, cuốn hút. <p>2. Xác định ý tưởng kinh doanh</p> <ul style="list-style-type: none"> Xác định ý tưởng kinh doanh của nhóm dựa trên kết quả khảo sát nhu cầu khách hàng. Chia sẻ ý tưởng kinh doanh của nhóm mình. 	- HS quan sát hình, đọc yêu cầu và xác định nội dung cần thảo luận.
- GV hỏi: “Muốn bán một sản phẩm, nhóm cần chuẩn bị những việc gì?”	- HS trả lời: Nhóm cần chọn sản phẩm, chuẩn bị nguyên liệu, tính chi phí, định giá bán, phân công người làm, người giới thiệu, người bán và người ghi chép.
- GV hỏi: “Vì sao cần phân công nhiệm vụ rõ ràng trong nhóm?”	- HS trả lời: Vì phân công rõ ràng giúp mỗi bạn biết việc của mình, tránh trùng việc, thiếu việc và giúp kế hoạch thực hiện thuận lợi hơn.
- GV giao nhiệm vụ: Các nhóm thảo luận và ghi vào bảng nhóm những việc cần làm để thực hiện ý tưởng kinh doanh của nhóm mình.	- HS thảo luận nhóm, ghi các việc cần làm: chuẩn bị sản phẩm, dự kiến chi phí, trang trí gian hàng, giới thiệu sản phẩm, bán hàng, thu tiền, tổng kết.
- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.	- HS trình bày kết quả, nhóm khác lắng nghe và bổ sung.
- GV chốt: Kế hoạch kinh doanh cần nêu rõ sản phẩm, khách hàng, chi phí, giá bán, cách bán hàng, người phụ trách và thời gian thực hiện.	- HS lắng nghe, ghi nhớ các nội dung chính của kế hoạch kinh doanh.
3. MỞ RỘNG: TÌM HIỂU THÔNG TIN ĐỂ LẬP KẾ HOẠCH PHÙ HỢP Mục tiêu: HS biết chọn từ khóa đơn giản và tìm tư liệu số phù hợp phục vụ kế hoạch kinh doanh. * Cách tiến hành:	
- GV tích hợp năng lực số khi hướng dẫn HS tìm thông tin phục vụ kế hoạch kinh doanh. + GV nêu công cụ cụ thể: Google Search, YouTube Kids, website của trường hoặc	- HS lắng nghe, nêu lại công cụ có thể sử dụng và cách tìm thông tin an toàn.

<p>trang thông tin giáo dục chính thống.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS xác định nhu cầu thông tin: cần biết giá nguyên liệu, cách làm sản phẩm, cách trang trí gian hàng, cách bảo quản sản phẩm.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS chọn từ khóa đơn giản, ví dụ: “cách làm thiệp handmade lớp 5”, “giấy màu”, “cách trang trí gian hàng hội chợ học sinh”.</p> <p>+ GV nhắc HS chỉ xem thông tin phù hợp lứa tuổi, không bấm vào quảng cáo lạ, không để lại số điện thoại, địa chỉ cá nhân trên mạng.</p>	
- GV hỏi: “Khi tìm thông tin trên Internet, em cần làm gì để chọn được tư liệu phù hợp?”	- HS trả lời: Em cần chọn từ khóa rõ ràng, xem nguồn đáng tin cậy, so sánh thông tin, ghi lại điều cần dùng và hỏi người lớn khi chưa chắc chắn.
- GV yêu cầu HS điều chỉnh kế hoạch của nhóm dựa trên thông tin vừa tìm được hoặc thông tin đã có.	- HS điều chỉnh kế hoạch: chọn sản phẩm phù hợp, dự kiến nguyên liệu vừa sức, tính chi phí và cách bán hàng phù hợp.
<p>4. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG</p> <p>Mục tiêu: HS xác định việc cần làm tiếp theo để chuẩn bị cho hoạt động kinh doanh của nhóm.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
- GV yêu cầu mỗi nhóm nêu một việc sẽ hoàn thành trước buổi sinh hoạt lớp.	- HS nêu: Nhóm em sẽ tìm giá nguyên liệu, hoàn thành danh sách phân công, thử làm sản phẩm mẫu hoặc chuẩn bị lời giới thiệu sản phẩm.
- GV nhắc HS thực hiện nhiệm vụ đúng thời gian, không tự ý mua bán hoặc sử dụng tiền khi chưa được gia đình và GV cho phép.	- HS lắng nghe, cam kết thực hiện nhiệm vụ an toàn, tiết kiệm và có trách nhiệm.
- GV chốt: Muốn kinh doanh hiệu quả cần có kế hoạch cụ thể, thông tin phù hợp, phân công rõ ràng và tinh thần hợp tác.	- HS nhắc lại nội dung chốt và ghi nhớ nhiệm vụ vận dụng.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH
TUẦN 15: TIẾT 3
SINH HOẠT LỚP: KINH DOANH HIỆU QUẢ

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS biết tự đánh giá hoạt động trong tuần và nêu phương hướng hoạt động tuần tiếp theo.
- HS chia sẻ được kết quả tìm hiểu cách bán hàng hiệu quả và rút ra bài học cho kế hoạch kinh doanh của nhóm.
- HS biết lựa chọn cách giới thiệu, bán hàng phù hợp, trung thực và tiết kiệm.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

Tích hợp năng lực số 1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin; học sinh biết chọn từ khóa đơn giản và tìm tư liệu số phù hợp để thu thập thông tin, đưa ra lựa chọn và lập kế hoạch chi tiêu phù hợp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Phiếu nhận xét tuần; tranh SGK; bảng nhóm; phiếu chia sẻ cách bán hàng hiệu quả.
- HS: Kết quả tìm hiểu cách bán hàng hiệu quả; sản phẩm mẫu hoặc ý tưởng giới thiệu sản phẩm của nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí tích cực, giúp HS sẵn sàng chia sẻ kết quả tìm hiểu về kinh doanh hiệu quả. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi “Một câu bán hàng”: Mỗi nhóm nói một câu giới thiệu ngắn về sản phẩm của mình.	- HS tham gia trò chơi, nói câu giới thiệu ngắn gọn, lịch sự, rõ tên sản phẩm và điểm nổi bật.
- GV nhận xét tinh thần tham gia và dẫn vào tiết sinh hoạt lớp.	- HS lắng nghe và chuẩn bị sinh hoạt lớp.
2. SINH HOẠT LỚP Mục tiêu: HS biết tự đánh giá hoạt động tuần 15 và đề xuất phương hướng tuần 16. <i>* Cách tiến hành:</i>	
2.1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG TUẦN	

- GV mời lớp trưởng điều hành phần báo cáo các mặt hoạt động trong tuần.	- Lớp trưởng báo cáo: lớp đi học đúng giờ, duy trì vệ sinh, một số nhóm chuẩn bị kế hoạch kinh doanh tích cực; còn vài bạn chưa hoàn thành nhiệm vụ nhóm đúng hạn.
- GV hỏi: “Trong tuần qua, lớp mình thực hiện tốt những việc nào về học tập, nề nếp, vệ sinh và chuẩn bị kế hoạch kinh doanh?”	- HS trả lời: Lớp học bài và làm bài đầy đủ hơn; xếp hàng ra vào lớp trật tự; vệ sinh lớp sạch; các nhóm đã chọn được sản phẩm và bước đầu tính chi phí.
- GV hỏi: “Những việc nào lớp mình còn cần cố gắng? Nguyên nhân là gì?”	- HS trả lời: Một vài bạn còn quên đồ dùng, nói chuyện khi làm việc nhóm; một số nhóm chưa phân công rõ nên chuẩn bị sản phẩm còn chậm.
- GV mời tổ trưởng hoặc đại diện nhóm bổ sung nhận xét về tinh thần hợp tác của các thành viên.	- Đại diện tổ/nhóm bổ sung: Nhiều bạn biết hỗ trợ nhau, nhưng nhóm cần nhắc nhau hoàn thành đúng phần việc đã nhận.
- GV nhận xét, tuyên dương cá nhân và nhóm thực hiện tốt; nhắc nhở nhẹ nhàng những việc cần điều chỉnh.	- HS lắng nghe, vỗ tay động viên bạn, tiếp thu những điều cần điều chỉnh trong tuần sau.
- GV chốt 2.1: Tuần 15, lớp đã có nhiều cố gắng trong học tập và chuẩn bị kế hoạch kinh doanh; để tiến bộ hơn, mỗi bạn cần đúng giờ, đúng việc và hợp tác tích cực.	- HS lắng nghe và nhắc lại: Em cần đi học đúng giờ, hoàn thành nhiệm vụ nhóm, hợp tác và giữ vệ sinh lớp học.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 16

- GV giới thiệu các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong tuần tới.	- HS lắng nghe, ghi nhớ các nhiệm vụ trọng tâm của tuần 16.
- GV hỏi: “Để hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, mỗi nhóm cần làm thêm những việc gì?”	- HS trả lời: Nhóm cần hoàn thiện bảng chi phí, thống nhất giá bán, chuẩn bị sản phẩm mẫu, tập lời giới thiệu và phân công người bán hàng.
- GV hướng dẫn HS xác định nhiệm vụ cá nhân trong nhóm: người chuẩn bị nguyên liệu, người ghi chép, người trang trí, người giới thiệu sản phẩm.	- HS nhận nhiệm vụ cụ thể: Em chuẩn bị nguyên liệu; em ghi bảng chi phí; em tập giới thiệu sản phẩm; em trang trí bảng tên gian hàng.
- GV hỏi: “Khi làm việc nhóm, các em cần chú ý điều gì để kế hoạch không bị chậm?”	- HS trả lời: Cần làm đúng phần việc, báo với nhóm khi gặp khó khăn, lắng nghe bạn, không đùn đẩy trách nhiệm và hoàn thành đúng thời gian.
- GV chốt 2.2: Tuần 16, lớp tiếp tục hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, làm việc đúng hẹn, tiết kiệm chi phí, hợp tác và chuẩn bị tinh thần xây dựng Quỹ nhân ái.	- HS thống nhất phương hướng và cam kết: Em sẽ hoàn thành nhiệm vụ được phân công, hợp tác với nhóm và chuẩn bị tốt cho hoạt động tuần 16.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả tìm hiểu cách bán hàng hiệu quả.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ và chia sẻ	- HS quan sát sơ đồ, chuẩn bị chia sẻ kết quả tìm
---	---

<p>cách bán hàng hiệu quả đã tìm hiểu.</p> 	<p>hiệu.</p>
<p>- GV hỏi: “Theo em, bán hàng hiệu quả cần chú ý những điều gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Cần giao tiếp lịch sự, giới thiệu rõ sản phẩm, trưng bày gọn đẹp, tính toán đúng giá, trung thực khi thu tiền và cảm ơn khách hàng.</p>
<p>- GV mời từng nhóm chia sẻ một cách bán hàng hiệu quả phù hợp với sản phẩm của nhóm.</p>	<p>- HS chia sẻ: Nhóm em sẽ trưng bày sản phẩm đẹp; nhóm em sẽ chuẩn bị lời giới thiệu; nhóm em sẽ phân công bạn ghi chép tiền thu và tiền chi.</p>
<p>- GV tích hợp năng lực số khi HS chia sẻ tư liệu đã tìm được. + GV yêu cầu HS nói rõ đã tìm thông tin bằng công cụ nào: Google Search, YouTube Kids, website của trường hoặc hỏi người thân qua Zalo lớp dưới sự hỗ trợ của phụ huynh. + GV hướng dẫn HS ghi lại thông tin cần dùng vào bảng nhóm: tên tư liệu, điều học được, cách áp dụng vào kế hoạch của nhóm. + GV nhắc HS không sao chép nguyên văn nội dung trên mạng; cần chọn ý phù hợp và trình bày bằng lời của mình.</p>	<p>- HS nêu công cụ đã dùng, chia sẻ thông tin phù hợp và ghi lại điều nhóm sẽ áp dụng.</p>
<p>- GV chốt: Kinh doanh hiệu quả cần chuẩn bị tốt, giới thiệu rõ, bán hàng trung thực, tính toán chính xác và cư xử văn minh.</p>	<p>- HS lắng nghe và nhắc lại câu chốt.</p>
<p>4. THỰC HÀNH: GIỚI THIỆU SẢN PHẨM VÀ CÁCH BÁN HÀNG Mục tiêu: HS thực hành giới thiệu sản phẩm và lựa chọn cách bán hàng phù hợp. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm chuẩn bị một đoạn giới thiệu sản phẩm trong 1 phút, nêu tên sản phẩm, công dụng, giá dự kiến và điểm hấp dẫn.</p>	<p>- HS thảo luận nhanh, phân công bạn giới thiệu, bạn hỗ trợ trưng bày, bạn ghi ý kiến góp ý.</p>
<p>- GV mời đại diện nhóm thực hành giới thiệu sản phẩm.</p>	<p>- HS đại diện nhóm giới thiệu: Sản phẩm của nhóm em là thiệp chúc mừng; giá dự kiến 5 000 đồng; điểm hấp dẫn là trang trí thủ công, có thể viết lời chúc.</p>
<p>- GV hỏi nhóm khác: “Lời giới thiệu của</p>	<p>- HS góp ý: Bạn nói rõ tên sản phẩm rồi; cần nói</p>

bạn đã rõ chưa? Cần bổ sung gì để thuyết phục hơn?”	thêm nguyên liệu an toàn, cách sử dụng và lí do nên mua.
- GV nhận xét, động viên các nhóm điều chỉnh cách bán hàng cho lịch sự, trung thực và phù hợp với Hội chợ Xuân.	- HS lắng nghe, chỉnh sửa lời giới thiệu sản phẩm của nhóm.
5. TIẾP TỤC VẬN DỤNG Mục tiêu: HS xác định việc cần hoàn thiện để chuẩn bị cho tuần tiếp theo. * Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu HS ghi nhiệm vụ về nhà: hoàn thiện lời giới thiệu sản phẩm, kiểm tra lại chi phí và chuẩn bị sản phẩm mẫu nếu có.	- HS ghi nhiệm vụ, nêu việc sẽ làm: Em sẽ tìm giá nguyên liệu; em sẽ tập giới thiệu sản phẩm; em sẽ chuẩn bị bảng giá.
- GV chốt tiết sinh hoạt: Muốn kinh doanh hiệu quả, mỗi thành viên cần chủ động, hợp tác, trung thực và thực hiện đúng nhiệm vụ đã nhận.	- HS lắng nghe, cam kết thực hiện nhiệm vụ nhóm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5 CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH TUẦN 16: TIẾT 1 SINH HOẠT DƯỚI CỜ: XÂY DỰNG QUỸ NHÂN ÁI

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS tham gia hoặc lắng nghe hoạt động xây dựng Quỹ nhân ái theo kế hoạch của nhà trường.
- HS nêu được ý nghĩa của việc đóng góp, chia sẻ, giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn.
- HS biết lựa chọn việc làm phù hợp với khả năng để tham gia hoạt động nhân ái.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lí tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ với bạn bè và những người có hoàn cảnh khó khăn.
- Trách nhiệm: Tham gia hoạt động chung đúng khả năng, đúng quy định của lớp và nhà trường.
- Trung thực: Đóng góp, báo cáo và thực hiện nhiệm vụ chung một cách rõ ràng, minh bạch.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; tranh SGK; câu hỏi giao lưu về Quỹ nhân ái; thùng quyên góp nếu có.
- HS: Trang phục gọn gàng; chuẩn bị ý tưởng hoặc việc làm nhỏ để chia sẻ với bạn khó khăn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ	

Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động xây dựng Quỹ nhân ái.

*** Cách tiến hành:**

- GV hướng dẫn HS tập hợp, giữ trật tự và chuẩn bị tham gia chương trình của nhà trường.	- HS tập hợp đúng vị trí, giữ hàng lối và chuẩn bị tâm thế tham gia.
- GV giao nhiệm vụ: Các em chú ý lắng nghe mục đích của Quỹ nhân ái, cách đóng góp và một việc em có thể làm để giúp bạn.	- HS lắng nghe nhiệm vụ, chuẩn bị quan sát và chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS tham gia hoạt động nhân ái bằng sự tự nguyện, phù hợp khả năng, không so sánh mức đóng góp của bạn.	- HS ghi nhớ: tham gia bằng tinh thần sẻ chia, tôn trọng và không chê bai bạn.

2. TRONG GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS hiểu mục đích xây dựng Quỹ nhân ái và biết cách tham gia phù hợp.

*** Cách tiến hành:**

- GV cùng HS theo dõi chương trình “Xây dựng Quỹ nhân ái”.	- HS theo dõi chương trình, giữ trật tự và lắng nghe phần phát động.
	
- GV hỏi: “Quỹ nhân ái được xây dựng để làm gì?”	- HS trả lời: Quỹ nhân ái dùng để giúp đỡ bạn khó khăn, hỗ trợ những hoàn cảnh cần được chia sẻ và lan tỏa tình yêu thương.
- GV hỏi: “Khi tham gia xây dựng Quỹ nhân ái, em cần có thái độ như thế nào?”	- HS trả lời: Em cần tự nguyện, chân thành, phù hợp khả năng, không khoe khoang, không chê bai sự đóng góp của bạn.
- GV mời HS chia sẻ một việc làm nhân ái ngoài việc đóng góp tiền.	- HS chia sẻ: Em có thể tặng sách, tặng đồ dùng học tập còn tốt, giúp bạn học bài, động viên bạn khi gặp khó khăn.

3. SAU GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Mục tiêu: HS lựa chọn được một hành động nhân ái cụ thể để thực hiện trong tuần.

*** Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ: “Sau hoạt động, em muốn làm gì để góp phần xây dựng Quỹ nhân ái?”	- HS nêu: Em sẽ tiết kiệm một phần tiền tiêu vặt; em sẽ tặng sách còn tốt; em sẽ giúp bạn học tập.
- GV chốt: Nhân ái không chỉ là đóng góp vật chất mà còn là sự quan tâm, tôn trọng, giúp đỡ bằng việc làm cụ thể.	- HS lắng nghe và ghi nhớ ý nghĩa của hoạt động nhân ái.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH

TUẦN 16: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KINH DOANH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS xác định được nội dung cần có trong kế hoạch kinh doanh.
- HS biết lập kế hoạch kinh doanh của nhóm theo mẫu, phù hợp với Hội chợ Xuân của trường.
- HS biết tìm kiếm, chọn lọc thông tin phù hợp để hoàn thiện kế hoạch kinh doanh.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

Tích hợp năng lực số 1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin; học sinh biết chọn từ khóa đơn giản và tìm tư liệu số phù hợp để thu thập thông tin, đưa ra lựa chọn và lập kế hoạch chi tiêu phù hợp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; mẫu kế hoạch kinh doanh; bảng nhóm; phiếu góp ý; máy tính/điện thoại minh họa cách tìm thông tin an toàn.
- HS: Ý tưởng kinh doanh; thông tin về sản phẩm, nguyên liệu, giá bán; bút màu, giấy A0/A3.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Gợi lại những việc đã chuẩn bị và tạo tâm thế lập kế hoạch kinh doanh. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi “Kế hoạch còn thiếu gì?": GV nêu một tình huống thiếu giá bán, thiếu người phụ trách hoặc thiếu nguyên liệu, HS đoán phần còn thiếu.	- HS tham gia trò chơi, nêu phần còn thiếu: giá bán, người phụ trách, thời gian chuẩn bị, nguyên liệu, cách giới thiệu.
- GV hỏi: “Vì sao trước khi tham gia Hội chợ Xuân, nhóm cần có kế hoạch kinh doanh?”	- HS trả lời: Vì có kế hoạch giúp nhóm biết làm việc gì, ai làm, khi nào làm, cần bao nhiêu tiền và bán như thế nào.
- GV giới thiệu bài: Hôm nay các nhóm sẽ xây dựng kế hoạch kinh doanh cụ thể.	- HS lắng nghe và chuẩn bị hoạt động nhóm.
2. KHÁM PHÁ: XÁC ĐỊNH NỘI DUNG CẦN CÓ TRONG KẾ HOẠCH KINH DOANH	

Mục tiêu: HS xác định được các mục chính trong một kế hoạch kinh doanh.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát mẫu kế hoạch kinh doanh trong SGK.



- HS quan sát mẫu kế hoạch, đọc các mục trong bảng kế hoạch.

- GV hỏi: “Trong kế hoạch kinh doanh cần có những nội dung nào?”

- HS trả lời: Cần có tên nhóm, tên sản phẩm, khách hàng, nguyên liệu, chi phí, giá bán, người phụ trách, cách quảng bá và thời gian thực hiện.

- GV hỏi: “Mục chi phí và giá bán giúp nhóm điều gì?”

- HS trả lời: Giúp nhóm biết cần chuẩn bị bao nhiêu tiền, bán với giá phù hợp, không bị lỗ và biết sử dụng tiền hợp lí.

- GV giao nhiệm vụ: Các nhóm lập kế hoạch kinh doanh theo mẫu, điền đầy đủ nội dung và phân công nhiệm vụ.

- HS làm việc nhóm, điền thông tin vào mẫu kế hoạch và phân công bạn phụ trách từng việc.

- GV quan sát, hỗ trợ nhóm còn lúng túng bằng câu hỏi: “Sản phẩm của nhóm em là gì? Ai là khách hàng? Cần chuẩn bị những nguyên liệu nào?”

- HS trả lời và điều chỉnh kế hoạch: sản phẩm là thiệp, đồ trang trí, món ăn nhẹ; khách hàng là học sinh, phụ huynh, thầy cô; nguyên liệu là giấy màu, bút, hộp đựng...

3. MỞ RỘNG: HOÀN THIỆN KẾ HOẠCH BẰNG THÔNG TIN PHÙ HỢP

Mục tiêu: HS biết tìm, chọn và sử dụng tư liệu số phù hợp để hoàn thiện kế hoạch.

*** Cách tiến hành:**

- GV tích hợp năng lực số khi hướng dẫn HS tìm tư liệu phục vụ kế hoạch kinh doanh.

+ GV nêu công cụ cụ thể: Google Search, Google Images có bộ lọc an toàn, YouTube Kids, website của nhà trường hoặc trang hướng dẫn làm sản phẩm thủ công phù hợp lứa tuổi.

+ GV hướng dẫn HS chọn từ khóa đơn giản: “cách làm đồ trang trí Tết bằng giấy”, “mẫu bảng giá hội chợ”, “cách tính chi phí nguyên liệu đơn giản”.

+ GV hướng dẫn HS ghi thông tin cần dùng vào phiếu: tên tư liệu, điều học được, cách

- HS lắng nghe, nêu lại cách chọn từ khóa và cách ghi thông tin cần dùng.

áp dụng cho kế hoạch của nhóm. + GV nhắc HS không dùng hình ảnh có bản quyền để in bán; chỉ tham khảo ý tưởng và tự sáng tạo sản phẩm của nhóm.	
- GV mời nhóm trình bày kế hoạch kinh doanh đã hoàn thiện.	- HS trình bày kế hoạch: tên sản phẩm, vật liệu, chi phí, giá bán dự kiến, phân công nhiệm vụ, cách giới thiệu sản phẩm.
- GV yêu cầu các nhóm khác góp ý theo tiêu chí: rõ việc, tiết kiệm, khả thi, phù hợp với học sinh.	- HS góp ý: Cần tính thêm chi phí bao bì; cần phân công bạn ghi chép tiền; giá bán nên phù hợp với học sinh; cần thử làm sản phẩm trước.
- GV chốt: Kế hoạch tốt là kế hoạch cụ thể, khả thi, tiết kiệm, có phân công rõ và phù hợp với điều kiện của lớp.	- HS lắng nghe và điều chỉnh kế hoạch nhóm.
4. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG Mục tiêu: HS thống nhất việc cần làm để chuẩn bị thực hiện kế hoạch kinh doanh. * Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu mỗi nhóm nêu 2 việc sẽ thực hiện trước tiết Sinh hoạt lớp.	- HS nêu: Nhóm em sẽ thử làm sản phẩm mẫu; nhóm em sẽ kiểm tra giá nguyên liệu; nhóm em sẽ viết lời giới thiệu sản phẩm.
- GV nhắc HS sử dụng tiền, nguyên liệu và thời gian tiết kiệm; mọi hoạt động mua bán thử cần có sự đồng ý của gia đình và GV.	- HS lắng nghe, cam kết làm việc đúng kế hoạch, an toàn và tiết kiệm.
- GV kết luận: Xây dựng kế hoạch là bước quan trọng giúp nhóm kinh doanh chủ động, hợp tác và đạt hiệu quả.	- HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5
CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH
TUẦN 16: TIẾT 3
SINH HOẠT LỚP: KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA LỚP

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS biết tự đánh giá hoạt động tuần 16 và đề ra phương hướng tuần 17.
- HS trình bày, bình chọn, thống nhất được kế hoạch kinh doanh của lớp hoặc của nhóm để tham gia Hội chợ Xuân.
- HS biết hợp tác, trung thực, tiết kiệm, có trách nhiệm khi xây dựng và thực hiện kế hoạch chung.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

Tích hợp năng lực số 1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin; học sinh biết chọn từ khóa đơn giản và tìm tư liệu số phù hợp để thu thập thông tin, đưa ra lựa chọn và lập kế hoạch chi tiêu phù hợp.

Tích hợp đạo đức, lối sống: Học sinh biết hợp tác, trung thực, tiết kiệm và có trách nhiệm khi tham gia xây dựng, thực hiện kế hoạch chung.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Phiếu tổng kết tuần; kế hoạch kinh doanh của các nhóm; phiếu bình chọn; tranh SGK; bảng phân công nhiệm vụ.
- HS: Kế hoạch kinh doanh của nhóm; sản phẩm mẫu hoặc hình ảnh minh họa; ý kiến góp ý cho nhóm bạn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí tích cực, giúp HS sẵn sàng trình bày và góp ý kế hoạch kinh doanh. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức hoạt động “Một điểm mạnh của kế hoạch nhóm em”: Mỗi nhóm nêu một điểm mạnh ngắn gọn.	- HS nêu: Nhóm em có sản phẩm dễ làm; nhóm em có giá bán phù hợp; nhóm em phân công nhiệm vụ rõ ràng.
- GV nhận xét tinh thần chuẩn bị và dẫn vào tiết sinh hoạt lớp.	- HS lắng nghe và chuẩn bị trình bày kế hoạch.
2. SINH HOẠT LỚP Mục tiêu: HS tổng kết hoạt động tuần 16 và thống nhất phương hướng tuần 17.	

*** Cách tiến hành:**

2.1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG TUẦN

- GV mời lớp trưởng báo cáo kết quả học tập, nề nếp, vệ sinh, tinh thần xây dựng Quỹ nhân ái và việc chuẩn bị kế hoạch kinh doanh.	- Lớp trưởng báo cáo: lớp duy trì nề nếp tốt; nhiều nhóm đã có kế hoạch; một số nhóm cần hoàn thiện phân chi phí, phân công và cách giới thiệu sản phẩm.
- GV hỏi: “Trong tuần 16, nhóm nào đã hoàn thành kế hoạch đúng thời gian? Nhóm nào còn cần hỗ trợ?”	- HS trả lời: Nhóm em đã hoàn thành bảng kế hoạch; nhóm em cần bổ sung giá nguyên liệu; nhóm em cần tập thêm phần thuyết trình.
- GV hỏi: “Khi xây dựng Quỹ nhân ái, các em đã thể hiện tinh thần trách nhiệm như thế nào?”	- HS trả lời: Chúng em tiết kiệm chi phí, không lãng phí nguyên liệu, phân công công bằng và thống nhất trích một phần tiền thu được để đóng góp vào quỹ.
- GV mời các nhóm nêu một khó khăn trong quá trình chuẩn bị kế hoạch kinh doanh và cách nhóm đã giải quyết.	- HS nêu: Nhóm em khó thống nhất giá bán nên đã so sánh chi phí; nhóm em thiếu người trang trí nên phân công lại nhiệm vụ cho phù hợp.
- GV nhận xét ưu điểm, hạn chế; tuyên dương nhóm biết hợp tác, tính toán rõ ràng và làm việc có trách nhiệm.	- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và động viên các nhóm thực hiện tốt.
- GV chốt 2.1: Tuần 16, lớp đã biết lập kế hoạch, hợp tác và hướng hoạt động kinh doanh tới mục tiêu nhân ái; các nhóm cần tiếp tục hoàn thiện những phần còn thiếu.	- HS nhắc lại: Chúng em cần hoàn thiện chi phí, giá bán, phân công, lời giới thiệu và làm việc có trách nhiệm.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 17

- GV thông báo chuyển sang chủ đề Gia đình đầm ấm và tiếp tục rèn trách nhiệm trong học tập, sinh hoạt.	- HS lắng nghe, ghi nhớ chủ đề mới và nhiệm vụ rèn luyện trong tuần 17.
- GV hỏi: “Để chuẩn bị cho chủ đề Gia đình đầm ấm, các em cần quan sát hoặc thực hiện điều gì ở nhà?”	- HS trả lời: Em sẽ quan sát việc làm của người thân, thực hiện một việc giúp gia đình, ghi lại cảm xúc của mình và chia sẻ với lớp.
- GV hướng dẫn HS chọn một việc làm vừa sức thể hiện trách nhiệm trong gia đình: gấp quần áo, dọn bàn học, tưới cây, phụ giúp bữa cơm, tiết kiệm điện nước.	- HS lựa chọn việc làm: Em sẽ gấp quần áo; em sẽ rửa cốc sau khi uống nước; em sẽ tắt đèn khi ra khỏi phòng; em sẽ phụ mẹ dọn bàn ăn.
- GV hỏi: “Khi thực hiện việc nhà, các em cần lưu ý điều gì để người thân yên tâm?”	- HS trả lời: Cần làm việc phù hợp sức mình, hỏi người lớn khi chưa biết cách làm, làm cẩn thận, không làm việc nguy hiểm và biết cảm ơn người thân.
- GV chốt 2.2: Tuần 17, mỗi HS thực hiện một việc làm có trách nhiệm ở gia đình, ghi nhớ cảm nhận của bản thân và chuẩn bị chia sẻ trong tiết sau.	- HS thống nhất phương hướng và cam kết thực hiện một việc làm cụ thể ở gia đình.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS trình bày và góp ý kế hoạch kinh doanh của nhóm/lớp.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu các nhóm trình bày kế hoạch kinh doanh đã hoàn thiện.



- HS đại diện nhóm trình bày kế hoạch: tên gian hàng, sản phẩm, chi phí, giá bán, phân công và cách giới thiệu.

- GV hỏi nhóm trình bày: “Vì sao nhóm chọn sản phẩm này? Kế hoạch của nhóm có khả thi không?”

- HS trả lời: Nhóm chọn vì sản phẩm phù hợp Hội chợ Xuân, dễ làm, chi phí vừa phải, có thể bán cho học sinh và phụ huynh.

- GV mời HS góp ý cho nhóm bạn theo tiêu chí: rõ ràng, tiết kiệm, trung thực, khả thi, có trách nhiệm.

- HS góp ý: Cần ghi rõ người thu tiền; cần dự kiến số lượng sản phẩm; cần trang trí bảng giá dễ nhìn; cần tính chi phí bao bì.

- GV tích hợp năng lực số khi HS hoàn thiện kế hoạch kinh doanh.
 + GV hướng dẫn HS dùng Google Sheets hoặc bảng Word để nhập các mục: chi phí nguyên liệu, giá bán, số lượng dự kiến, người phụ trách.
 + GV hướng dẫn HS chọn từ khóa tìm tư liệu phù hợp nếu còn thiếu thông tin, ví dụ: “giá giấy màu”, “cách trang trí gian hàng lớp 5”.
 + GV nhắc HS kiểm tra lại thông tin, không lấy số liệu chưa rõ nguồn, không chia sẻ thông tin cá nhân khi tìm kiếm trên mạng.

- HS ghi lại thông tin cần bổ sung, điều chỉnh kế hoạch và phân công bạn hoàn thiện bảng kế hoạch.

4. THỰC HÀNH: BÌNH CHỌN VÀ THỐNG NHẤT KẾ HOẠCH

Mục tiêu: HS biết lựa chọn kế hoạch phù hợp và thống nhất nhiệm vụ chung.

*** Cách tiến hành:**

- GV phát phiếu bình chọn hoặc tổ chức giao tay bình chọn kế hoạch/gian hàng phù hợp để tham gia Hội chợ Xuân.

- HS bình chọn dựa trên tiêu chí: sản phẩm phù hợp, chi phí vừa phải, dễ thực hiện, có ý nghĩa và có phân công rõ.

- GV công bố kết quả bình chọn và mời lớp thống nhất các nhiệm vụ cần làm tiếp theo.

- HS lắng nghe kết quả, thống nhất nhiệm vụ: chuẩn bị sản phẩm, trang trí gian hàng, viết bảng giá, tập giới thiệu.

- GV tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống trong hoạt động bình chọn và phân công.
 + GV nhắc HS bình chọn công bằng, không thiên vị nhóm bạn thân, tôn trọng kết quả chung.

- HS cam kết bình chọn công bằng, nhận nhiệm vụ phù hợp và thực hiện trung thực, tiết kiệm, có trách nhiệm.

<p>+ GV hướng dẫn HS phân công nhiệm vụ phù hợp năng lực từng bạn, không đổ việc cho một vài bạn.</p> <p>+ GV nhấn mạnh khi thực hiện kế hoạch cần trung thực trong thu - chi, tiết kiệm nguyên liệu và có trách nhiệm với phần việc được giao.</p>	
<p>- GV chốt: Kế hoạch kinh doanh của lớp chỉ thành công khi mọi thành viên cùng hợp tác, trung thực, tiết kiệm và làm đúng nhiệm vụ.</p>	<p>- HS nhắc lại câu chốt và ghi nhớ nhiệm vụ.</p>
<p>5. TIẾP TỤC VẬN DỤNG Mục tiêu: HS xác định việc cần làm sau tiết học để chuẩn bị cho hoạt động chung. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV yêu cầu từng nhóm ghi nhiệm vụ cần hoàn thành và thời hạn thực hiện.</p>	<p>- HS ghi: hoàn thiện sản phẩm mẫu, chuẩn bị bảng giá, kiểm tra nguyên liệu, tập lời giới thiệu sản phẩm.</p>
<p>- GV dặn HS trao đổi với gia đình khi cần chuẩn bị nguyên liệu, không tự ý sử dụng tiền khi chưa được phép.</p>	<p>- HS lắng nghe, cam kết xin ý kiến gia đình và GV khi chuẩn bị nguyên liệu.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 5: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM

TUẦN 17: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS tham gia hoạt động về chủ đề Gia đình yêu thương theo kế hoạch của nhà trường.
- HS nêu được biểu hiện của tình yêu thương, trách nhiệm và sự chia sẻ trong gia đình.
- HS lựa chọn được việc làm cụ thể để thể hiện tình yêu thương với người thân.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu thương, quan tâm và chia sẻ với người thân trong gia đình.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện việc làm phù hợp để góp phần xây dựng gia đình đầm ấm.
- Chăm chỉ: Tự giác giúp đỡ gia đình bằng những việc vừa sức.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; tranh SGK; câu hỏi giao lưu về gia đình yêu thương; âm thanh, sân khấu.

- HS: Chuẩn bị một câu nói hoặc việc làm thể hiện tình yêu thương với người thân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia chủ đề Gia đình yêu thương. * Cách tiến hành:	
- GV hướng dẫn HS tập hợp, giữ trật tự và chuẩn bị tham gia chương trình.	- HS tập hợp đúng vị trí, giữ hàng lối và chuẩn bị tâm thế tham gia.
- GV giao nhiệm vụ: Khi theo dõi chương trình, các em ghi nhớ một biểu hiện của gia đình yêu thương và một việc em có thể làm cho gia đình.	- HS lắng nghe nhiệm vụ, chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS tôn trọng câu chuyện gia đình của bạn, không cười chê hoặc so sánh hoàn cảnh của bạn.	- HS ghi nhớ thái độ lắng nghe, tôn trọng và chia sẻ.
2. TRONG GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS nhận biết được ý nghĩa của tình yêu thương và trách nhiệm trong gia đình. * Cách tiến hành:	
- GV cùng HS theo dõi chương trình “Gia đình yêu thương”. 	- HS theo dõi chương trình, giữ trật tự và lắng nghe nội dung chia sẻ.
- GV hỏi: “Theo em, gia đình yêu thương có những biểu hiện nào?”	- HS trả lời: Người thân quan tâm, chăm sóc, lắng nghe nhau, giúp đỡ nhau, nói lời yêu thương và cùng chia sẻ công việc trong gia đình.
- GV hỏi: “Học sinh lớp 5 có thể làm gì để góp phần xây dựng gia đình đầm ấm?”	- HS trả lời: Em có thể tự giác học tập, làm việc nhà vừa sức, tiết kiệm điện nước, hỏi thăm ông bà cha mẹ, chăm sóc em nhỏ.
- GV mời HS chia sẻ một việc làm thể hiện tình yêu thương với người thân.	- HS chia sẻ: Em sẽ phụ mẹ dọn bàn ăn, hỏi thăm ông bà, giúp em học bài, nói lời cảm ơn cha mẹ.
3. SAU GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS xác định được việc làm cụ thể để thể hiện tình yêu thương với gia đình. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức cho HS chia sẻ nhanh: “Điều gì trong chương trình khiến em nhớ đến gia đình mình?”	- HS chia sẻ: Em nhớ đến bữa cơm gia đình, lời dặn của mẹ, sự chăm sóc của ông bà hoặc việc bố mẹ vất vả đi làm.
- GV yêu cầu mỗi HS chọn một việc sẽ làm	- HS nêu: Em sẽ quét nhà, gấp quần áo, tiết kiệm

trong tuần cho gia đình.	điện, giúp em học bài, nói lời yêu thương với người thân.
- GV chốt: Gia đình đầm ấm được tạo nên từ những việc làm nhỏ nhưng đều đặn, chân thành và có trách nhiệm.	- HS lắng nghe và ghi nhớ thông điệp.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 5: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM****TUẦN 17: TIẾT 2****HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: TRÁCH NHIỆM CỦA EM TRONG GIA ĐÌNH***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực đặc thù**

- HS nêu được trách nhiệm của bản thân trong gia đình.
- HS xác định được những việc làm thể hiện trách nhiệm với người thân, công việc gia đình và việc tiết kiệm trong sinh hoạt.
- HS biết tìm kiếm, chọn lọc thông tin phù hợp để thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm và sự chia sẻ trong gia đình.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

Tích hợp năng lực số 1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin; học sinh biết chọn từ khóa đơn giản và tìm tư liệu số phù hợp để thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm và sự chia sẻ trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; phiếu thảo luận “Trách nhiệm của em trong gia đình”; bảng nhóm; một số tình huống về việc làm có trách nhiệm trong gia đình.
- HS: Chuẩn bị chia sẻ về một việc em đã làm để giúp đỡ gia đình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ về trách nhiệm của bản thân trong gia đình. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi “Một việc em làm ở nhà”: HS chuyền bóng, bạn nhận bóng nêu một việc em đã làm để giúp gia đình.	- HS tham gia trò chơi, nêu: Em rửa bát, quét nhà, chăm em, tưới cây, gấp quần áo, tiết kiệm điện.
- GV hỏi: “Khi em làm việc nhà vừa sức, người thân thường cảm thấy thế nào?”	- HS trả lời: Người thân vui, đỡ vất vả, cảm thấy em đã lớn và có trách nhiệm hơn.
- GV giới thiệu bài: Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu trách nhiệm của em trong gia đình.	- HS lắng nghe và chuẩn bị chia sẻ.

2. KHÁM PHÁ: TÌM HIỂU TRÁCH NHIỆM CỦA EM TRONG GIA ĐÌNH

Mục tiêu: HS xác định được các biểu hiện trách nhiệm của học sinh lớp 5 trong gia đình.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát tranh, đọc bảng gợi ý trong SGK và thảo luận: Trách nhiệm của em trong gia đình gồm những nội dung nào?



- HS quan sát tranh, đọc bảng gợi ý và thảo luận nhóm.

- GV hỏi: “Đối với người thân, em cần có trách nhiệm gì?”

- HS trả lời: Em cần yêu thương, quan tâm, chăm sóc, lắng nghe và chia sẻ với ông bà, cha mẹ, anh chị em.

- GV hỏi: “Đối với công việc gia đình, em có thể làm những việc nào?”

- HS trả lời: Em có thể dọn dẹp góc học tập, quét nhà, rửa bát, gấp quần áo, chăm em, phụ chuẩn bị bữa ăn.

- GV hỏi: “Đối với việc sử dụng thời gian, tiền bạc và đồ dùng trong nhà, em cần chú ý điều gì?”

- HS trả lời: Em cần tiết kiệm điện, nước, thức ăn, đồ dùng học tập; sử dụng thời gian hợp lý, không lãng phí.

- GV giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm chọn một bức tranh và nêu việc làm thể hiện trách nhiệm trong tranh.

- HS thảo luận, nêu: Bạn hỏi thăm người thân; bạn phụ việc nhà; bạn giữ gìn đồ dùng; bạn học tập nghiêm túc để cha mẹ yên tâm.

- GV chốt: Trách nhiệm trong gia đình thể hiện qua yêu thương người thân, tự giác làm việc vừa sức, tiết kiệm và biết chia sẻ.

- HS lắng nghe, ghi nhớ các biểu hiện trách nhiệm trong gia đình.

3. MỞ RỘNG: TÌM TƯ LIỆU VỀ VIỆC LÀM THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM

Mục tiêu: HS biết chọn từ khóa và tư liệu số phù hợp để học cách thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm trong gia đình.

*** Cách tiến hành:**

- GV tích hợp năng lực số khi hướng dẫn HS tìm tư liệu về việc làm thể hiện trách

- HS lắng nghe, nhắc lại công cụ, từ khóa và quy tắc an toàn khi tìm thông tin.

<p>nhiệm trong gia đình.</p> <p>+ GV nêu công cụ cụ thể: Google Search, YouTube Kids, trang thông tin của Đội Thiếu niên, website giáo dục chính thống hoặc thư viện số của trường.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS xác định nhu cầu thông tin: muốn tìm cách giúp việc nhà an toàn, cách tiết kiệm điện nước, cách nói lời cảm ơn người thân.</p> <p>+ GV gợi ý từ khóa: “việc nhà phù hợp học sinh lớp 5”, “cách tiết kiệm điện nước cho học sinh”, “cách thể hiện lòng biết ơn cha mẹ”.</p> <p>+ GV nhắc HS không chia sẻ thông tin riêng của gia đình lên mạng; nếu cần xem video, cần có người lớn hướng dẫn.</p>	
<p>- GV yêu cầu HS nêu một việc em học được từ tư liệu hoặc từ chia sẻ của bạn để áp dụng trong gia đình.</p>	<p>- HS nêu: Em học cách tắt thiết bị điện khi không dùng, sắp xếp góc học tập, nói lời cảm ơn cha mẹ, phụ chuẩn bị bữa ăn.</p>
<p>- GV nhận xét và khuyến khích HS lựa chọn việc làm phù hợp với điều kiện gia đình.</p>	<p>- HS lắng nghe, chọn việc làm phù hợp với bản thân.</p>
<p>4. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG</p> <p>Mục tiêu: HS lập được kế hoạch nhỏ để thực hiện trách nhiệm trong gia đình.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ: Mỗi HS lập kế hoạch “Một việc trách nhiệm trong tuần” gồm việc làm, thời gian thực hiện và người chứng kiến.</p>	<p>- HS lập kế hoạch: Em sẽ rửa bát sau bữa tối vào thứ Hai, Tư, Sáu; em sẽ tưới cây mỗi sáng; em sẽ gấp quần áo vào cuối tuần.</p>
<p>- GV mời một số HS chia sẻ kế hoạch.</p>	<p>- HS chia sẻ kế hoạch trước lớp và lắng nghe góp ý của bạn.</p>
<p>- GV chốt: Khi thực hiện trách nhiệm trong gia đình, các em cần làm đều đặn, vừa sức, an toàn và thể hiện bằng thái độ vui vẻ.</p>	<p>- HS lắng nghe, cam kết thực hiện kế hoạch đã chọn.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5**CHỦ ĐỀ 5: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM****TUẦN 17: TIẾT 3****SINH HOẠT LỚP: NHỮNG VIỆC LÀM GÂY Lãng PHÍ TRONG CUỘC SỐNG HẰNG NGÀY***Thời gian thực hiện: ...***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực đặc thù**

- HS biết tự đánh giá hoạt động tuần 17 và đề ra phương hướng tuần 18.
- HS chia sẻ kết quả thực hiện một việc thể hiện trách nhiệm trong gia đình.
- HS nhận diện được một số việc làm gây lãng phí trong cuộc sống hằng ngày và đề xuất cách khắc phục.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

Tích hợp năng lực số 1.1.CB2a: Xác định được nhu cầu thông tin; học sinh biết chọn từ khóa đơn giản và tìm tư liệu số phù hợp để thực hiện nhiệm vụ học tập liên quan đến những việc làm gây lãng phí trong cuộc sống hằng ngày.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Phiếu tổng kết tuần; tranh SGK; thẻ tình huống về lãng phí điện, nước, thức ăn, thời gian, đồ dùng; bảng nhóm.
- HS: Kết quả thực hiện kế hoạch “Một việc trách nhiệm trong tuần”; ví dụ về việc làm gây lãng phí mà em quan sát được.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí tích cực, giúp HS sẵn sàng chia sẻ về trách nhiệm và thói quen tiết kiệm trong gia đình. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức trò chơi “Tiết kiệm hay lãng phí”: GV nêu hành động, HS giơ tay chọn tiết kiệm hoặc lãng phí.	- HS tham gia trò chơi: tắt đèn khi ra khỏi phòng là tiết kiệm; mở nước chảy khi không dùng là lãng phí; ăn hết phần cơm là tiết kiệm.
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt lớp: Hôm nay chúng ta sẽ chia sẻ kết quả vận dụng và nhận diện những việc làm gây lãng phí trong cuộc sống hằng ngày.	- HS lắng nghe, chuẩn bị chia sẻ.
2. SINH HOẠT LỚP	

Mục tiêu: HS tổng kết hoạt động tuần 17 và thống nhất phương hướng tuần 18.

*** Cách tiến hành:**

2.1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG TUẦN

- GV mời lớp trưởng báo cáo các mặt học tập, nề nếp, vệ sinh, tinh thần trách nhiệm với gia đình và lớp học.	- Lớp trưởng báo cáo: lớp giữ nề nếp tương đối tốt; nhiều bạn đã chia sẻ việc làm ở nhà; một số bạn cần mạnh dạn hơn khi trình bày trước lớp.
- GV hỏi: “Trong tuần qua, lớp mình tiến bộ ở những điểm nào?”	- HS trả lời: Lớp thảo luận tích cực hơn, nhiều bạn biết nhận nhiệm vụ, vệ sinh lớp tốt hơn, nhiều bạn biết giúp người thân việc vừa sức.
- GV hỏi: “Khi thực hiện việc làm có trách nhiệm ở gia đình, em gặp thuận lợi hoặc khó khăn gì?”	- HS trả lời: Em thấy vui vì được khen; em gặp khó khăn khi chưa biết làm đúng cách nên phải hỏi người lớn; em cần cố gắng làm đều hơn.
- GV mời một vài HS nêu việc làm tiêu biểu thể hiện trách nhiệm với gia đình trong tuần.	- HS nêu: Em đã phụ mẹ gấp quần áo; em đã dọn góc học tập; em đã tắt quạt khi không dùng; em đã chăm sóc em nhỏ khi mẹ bận.
- GV nhận xét, tuyên dương HS biết quan tâm gia đình; nhắc HS tiếp tục thực hiện việc làm vừa sức và an toàn.	- HS lắng nghe, vỗ tay động viên bạn và ghi nhớ cần làm việc nhà phù hợp với khả năng.
- GV chốt 2.1: Tuần 17, lớp đã có nhiều cố gắng trong học tập và rèn trách nhiệm; biết giúp đỡ gia đình là biểu hiện của tình yêu thương và sự trưởng thành.	- HS nhắc lại: Em cần chăm học, giữ nề nếp, giúp việc nhà vừa sức và biết yêu thương người thân.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 18

- GV tiếp tục rèn lòng biết ơn người thân, thực hành tiết kiệm và giữ nề nếp học tập.	- HS lắng nghe, ghi nhớ phương hướng hoạt động tuần 18.
- GV hỏi: “Trong tuần 18, em sẽ thể hiện lòng biết ơn người thân bằng những lời nói hoặc việc làm nào?”	- HS trả lời: Em sẽ nói lời cảm ơn, hỏi thăm ông bà, giúp ba mẹ việc nhà, không làm người thân lo lắng và lễ phép khi trò chuyện.
- GV hướng dẫn HS chọn một thói quen tiết kiệm trong gia đình để thực hiện hằng ngày.	- HS chọn thói quen: Em sẽ tắt đèn khi ra khỏi phòng; em sẽ khóa vòi nước sau khi dùng; em sẽ dùng hết đồ ăn; em sẽ giữ gìn sách vở và đồ dùng.
- GV hỏi: “Làm thế nào để việc làm tốt không chỉ thực hiện một lần mà trở thành thói quen?”	- HS trả lời: Cần tự nhắc mình mỗi ngày, nhờ người thân nhắc nhở, ghi vào sổ theo dõi và cố gắng làm đều đặn.
- GV chốt 2.2: Tuần 18, mỗi HS tiếp tục thể hiện lòng biết ơn, giúp đỡ người thân, thực hành tiết kiệm và duy trì nề nếp học tập tốt.	- HS thống nhất phương hướng và cam kết thực hiện một việc làm biết ơn, một việc làm tiết kiệm trong tuần tới.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ được kết quả thực hiện trách nhiệm trong gia đình.

*** Cách tiến hành:**

<p>- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch “Một việc trách nhiệm trong tuần”.</p>  <p>THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH</p> <p>1. Chia sẻ kết quả thể hiện trách nhiệm với gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> – Liệt kê những thái độ, lời nói, việc em đã thực hiện trong tuần thể hiện trách nhiệm với gia đình. – Chia sẻ cảm xúc của em sau khi thực hiện. <p>2. Lập kế hoạch thực hiện việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> – Xác định nội dung của kế hoạch: <ul style="list-style-type: none"> + Những việc cần làm; + Thời gian và cách thức thực hiện. – Xây dựng kế hoạch. <p>3. Chia sẻ với người thân về kế hoạch thực hiện trách nhiệm của em với gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nhờ người thân hỗ trợ, cổ vũ trong quá trình thực hiện kế hoạch. <p>TUẦN 18</p> <p>LÒNG BIẾT ƠN</p>	<p>- HS chia sẻ kết quả: Em đã rửa bát sau bữa tối; em đã gấp quần áo; em đã tắt đèn khi ra khỏi phòng; người thân khen em biết giúp đỡ gia đình.</p>
<p>- GV hỏi: “Khi thực hiện việc đó, em gặp thuận lợi và khó khăn gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Thuận lợi là em được người thân hướng dẫn; khó khăn là em đôi lúc quên hoặc làm chưa nhanh, cần nhắc nhở bản thân.</p>
<p>- GV hỏi: “Người thân phản hồi như thế nào khi em thực hiện việc làm có trách nhiệm?”</p>	<p>- HS trả lời: Người thân vui, khen em đã lớn, biết chia sẻ công việc và nhắc em tiếp tục làm đều đặn.</p>
<p>- GV chốt: Việc làm có trách nhiệm cần được thực hiện thường xuyên, không chỉ làm một lần để được khen.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ ý nghĩa của việc làm có trách nhiệm.</p>
<p>4. THỰC HÀNH: NHẬN DIỆN VIỆC LÀM GÂY Lãng PHÍ Mục tiêu: HS nhận diện và đề xuất cách khắc phục các việc làm gây lãng phí. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV nêu tình huống: “Bạn A đánh răng nhưng để vòi nước chảy liên tục. Theo em, việc làm đó gây lãng phí gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Việc làm đó gây lãng phí nước. Bạn cần khóa vòi nước khi không sử dụng.</p>
<p>- GV nêu tình huống: “Bạn B ăn không hết phần ăn rồi bỏ đi. Việc làm này gây lãng phí gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Việc làm đó gây lãng phí thức ăn. Bạn cần lấy phần ăn vừa đủ và trân trọng công sức người nấu.</p>
<p>- GV nêu tình huống: “Bạn C bật quạt, bật đèn rồi ra khỏi phòng. Em sẽ khuyên bạn thế nào?”</p>	<p>- HS trả lời: Em sẽ nhắc bạn tắt quạt, tắt đèn khi ra khỏi phòng để tiết kiệm điện và bảo vệ môi trường.</p>
<p>- GV tích hợp năng lực số khi hướng dẫn HS tìm hiểu thêm về tiết kiệm và chống lãng phí. + GV nêu công cụ cụ thể: Google Search, website của Bộ Tài nguyên và Môi trường, website tiết kiệm điện của EVN, video giáo dục trên YouTube Kids. + GV hướng dẫn HS chọn từ khóa: “tiết kiệm nước cho học sinh”, “cách tiết kiệm điện trong gia đình”, “chống lãng phí thức ăn”.</p>	<p>- HS lắng nghe, nêu cách tìm thông tin, ghi lại việc làm tiết kiệm phù hợp với gia đình.</p>

<p>+ GV yêu cầu HS ghi lại 2 thông tin hữu ích và 1 việc em có thể làm ngay trong gia đình.</p> <p>+ GV nhắc HS chọn nguồn thông tin rõ ràng, không mở trang có nội dung quảng cáo không phù hợp.</p>	
<p>- GV yêu cầu HS làm việc nhóm: liệt kê 3 việc làm gây lãng phí và 3 cách khắc phục.</p>	<p>- HS thảo luận, ghi: lãng phí nước - khóa vòi; lãng phí điện - tắt thiết bị; lãng phí thời gian - lập thời gian biểu; lãng phí đồ dùng - giữ gìn, dùng hết mới thay.</p>
<p>- GV chốt: Chống lãng phí là biểu hiện của trách nhiệm với gia đình, với bản thân và với môi trường sống.</p>	<p>- HS lắng nghe, nhắc lại câu chốt.</p>
<p>5. TIẾP TỤC VẬN DỤNG Mục tiêu: HS cam kết thực hiện một việc tiết kiệm, chống lãng phí trong gia đình. * Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV yêu cầu mỗi HS chọn một hành động chống lãng phí để thực hiện trong tuần sau.</p>	<p>- HS chọn: Em sẽ tắt đèn khi ra khỏi phòng; em sẽ dùng nước vừa đủ; em sẽ ăn hết phần ăn; em sẽ giữ gìn đồ dùng học tập.</p>
<p>- GV dặn HS ghi lại kết quả thực hiện và chia sẻ với lớp ở tiết sau.</p>	<p>- HS ghi nhiệm vụ, cam kết thực hiện và báo cáo kết quả.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 5: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM

TUẦN 18: TIẾT 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ: LÒNG BIẾT ƠN

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS tham gia nghiêm túc hoạt động Sinh hoạt dưới cờ theo kế hoạch của nhà trường.
- HS nhận biết được ý nghĩa của lòng biết ơn đối với gia đình, thầy cô, bạn bè và những người xung quanh.
- HS biết lựa chọn một lời nói hoặc việc làm cụ thể để bày tỏ lòng biết ơn trong cuộc sống hằng ngày.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Nhân ái: Biết yêu thương, quan tâm, trân trọng những điều tốt đẹp người khác dành cho mình.
- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện lời hứa, làm việc phù hợp để bày tỏ lòng biết ơn.

- Chăm chỉ: Tích cực tham gia hoạt động, lắng nghe và chia sẻ đúng yêu cầu.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ; tranh SGK; câu hỏi giao lưu về lòng biết ơn; âm thanh, vị trí lớp.

- HS: Trang phục gọn gàng; chuẩn bị một câu chuyện, một lời cảm ơn hoặc một việc làm thể hiện lòng biết ơn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. TRƯỚC GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS ổn định đội hình, nắm nhiệm vụ quan sát và sẵn sàng tham gia hoạt động về lòng biết ơn. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV hướng dẫn HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ trật tự và chuẩn bị tham gia hoạt động toàn trường.	- HS tập hợp đúng vị trí, chỉnh trang trang phục, giữ hàng lối và chuẩn bị tâm thế tham gia.
- GV giao nhiệm vụ: Trong chương trình, các em chú ý lắng nghe câu chuyện, tiết mục hoặc thông điệp về lòng biết ơn và ghi nhớ một việc em có thể làm sau buổi sinh hoạt.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ quan sát và chuẩn bị chia sẻ sau hoạt động.
- GV nhắc HS cổ vũ văn minh, lắng nghe khi thầy cô hoặc bạn phát biểu, không nói chuyện riêng.	- HS thực hiện đúng nề nếp, lắng nghe và tham gia tích cực.
2. TRONG GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS tham gia hoạt động, nhận biết ý nghĩa của lòng biết ơn và biết chia sẻ cảm xúc phù hợp. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức cho HS theo dõi chương trình “Lòng biết ơn” theo kế hoạch của nhà trường. 	- HS theo dõi chương trình, giữ trật tự và cổ vũ đúng lúc.
- GV hỏi: “Theo em, lòng biết ơn được thể hiện qua những lời nói nào?”	- HS trả lời: Lòng biết ơn được thể hiện qua lời cảm ơn, lời chúc, lời hỏi thăm, lời động viên, lời xin lỗi khi làm người thân buồn.
- GV hỏi: “Lòng biết ơn còn có thể thể hiện bằng việc làm cụ thể nào?”	- HS trả lời: Em có thể giúp việc nhà, chăm sóc ông bà, học tập chăm chỉ, làm thiệp tặng người thân, hỏi thăm khi người thân mệt.
- GV mời một số HS chia sẻ lời cảm ơn muốn gửi đến người thân hoặc thầy cô.	- HS chia sẻ ngắn gọn: Em cảm ơn mẹ đã chăm sóc em; em cảm ơn ông bà đã yêu thương em; em

	cảm ơn thầy cô đã dạy dỗ em.
- GV chốt: Lòng biết ơn không chỉ nằm ở lời nói mà cần thể hiện bằng thái độ lễ phép và việc làm cụ thể mỗi ngày.	- HS lắng nghe và ghi nhớ thông điệp.
3. SAU GIỜ SINH HOẠT DƯỚI CỜ Mục tiêu: HS liên hệ được hoạt động với hành động cụ thể trong tuần. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức cho HS chia sẻ nhanh: “Điều gì trong buổi sinh hoạt làm em nhớ nhất?”	- HS chia sẻ: Em nhớ câu chuyện về lòng biết ơn; em ấn tượng với lời cảm ơn của bạn; em thấy cần quan tâm người thân nhiều hơn.
- GV yêu cầu mỗi HS chọn một việc làm cụ thể để bày tỏ lòng biết ơn trong tuần.	- HS nêu: Em sẽ giúp mẹ rửa bát; em sẽ hỏi thăm ông bà; em sẽ làm thiệp cảm ơn; em sẽ học tập chăm chỉ hơn.
- GV nhắc HS thực hiện việc đã chọn và ghi lại cảm xúc của mình, cảm xúc của người thân để chia sẻ ở tiết Sinh hoạt lớp.	- HS lắng nghe, ghi nhớ nhiệm vụ vận dụng.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 5: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM

TUẦN 18: TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: BIẾT ƠN NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS chia sẻ được lòng biết ơn của mình với người thân trong gia đình.
- HS xác định được thái độ, lời nói, việc làm cụ thể để thể hiện lòng biết ơn với người thân.
- HS viết được những việc dự định làm để bày tỏ lòng biết ơn với từng thành viên trong gia đình.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

- Tích hợp AI (5.B2.1): Sử dụng AI một cách có trách nhiệm để tạo ra các sản phẩm số (thiệp điện tử, ảnh kỉ niệm) dành tặng người thân.
- Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết bày tỏ lòng biết ơn với ông bà, cha mẹ, anh chị em bằng lời nói, việc làm cụ thể; rèn lối sống hiếu thảo, yêu thương người thân.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh SGK; tư liệu về lòng biết ơn người thân; thẻ bìa trắng; bảng nhóm; máy tính/điện thoại để minh họa cách dùng công cụ số an toàn.
- HS: Kỉ niệm, câu chuyện, việc làm của người thân dành cho em; bút màu; ý tưởng làm thiệp hoặc quà nhỏ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, dẫn dắt HS vào chủ đề biết ơn người thân. * Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi “Vòng tay gia đình”: HS đứng thành vòng tròn, khi nghe “An toàn” thì các bạn vai “con” vui đùa, khi nghe “Nguy hiểm” thì chạy về “nhà” của mình.	- HS tham gia trò chơi, thực hiện đúng hiệu lệnh và giữ an toàn khi di chuyển.
- GV hỏi: “Trong trò chơi, điều gì làm em cảm thấy được che chở?”	- HS trả lời: Em cảm thấy được che chở khi có “cha”, “mẹ” tạo thành mái nhà bảo vệ mình.
- GV chốt và giới thiệu bài: Người thân luôn yêu thương, chăm sóc và bảo vệ chúng	- HS lắng nghe và chuẩn bị bước vào hoạt động chia sẻ.

ta. Vì vậy, mỗi chúng ta cần biết ơn người thân bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể.

2. KHÁM PHÁ: CHIA SẺ VỀ LÒNG BIẾT ƠN CỦA EM VỚI NGƯỜI THÂN

Mục tiêu: HS kể được những điều tốt đẹp người thân mang lại và nêu cách bày tỏ lòng biết ơn.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK, đọc gợi ý và chia sẻ theo nhóm về người thân em biết ơn.



- HS quan sát hình, đọc gợi ý và chia sẻ trong nhóm.

- GV hỏi: “Người thân trong gia đình đã mang lại cho em những điều tốt đẹp nào?”

- HS trả lời: Người thân chăm sóc em, dạy em học, động viên em, nấu ăn cho em, đưa đón em đi học, an ủi khi em buồn.

- GV hỏi: “Em có thể nói lời gì để thể hiện lòng biết ơn với người thân?”

- HS trả lời: Em có thể nói: Con cảm ơn mẹ; Cháu cảm ơn ông bà; Em cảm ơn anh/chị đã giúp em; Con yêu gia đình mình.

- GV hỏi: “Ngoài lời nói, em có thể làm gì để thể hiện lòng biết ơn?”

- HS trả lời: Em có thể giúp việc nhà, tự giác học tập, hỏi thăm người thân, làm thiệp, tặng quà nhỏ, chăm sóc khi người thân mệt.

- GV mời đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.

- HS đại diện nhóm trình bày; nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung.

- GV chốt: Người thân luôn dành cho các em những điều tốt đẹp; lòng biết ơn cần thể hiện bằng lời nói lễ phép, thái độ quan tâm và việc làm thiết thực.

- HS lắng nghe và ghi nhớ câu chốt.

3. MỞ RỘNG: XÁC ĐỊNH CÁCH THỂ HIỆN LÒNG BIẾT ƠN NGƯỜI THÂN

Mục tiêu: HS lựa chọn được cách thể hiện lòng biết ơn phù hợp với từng người thân.

*** Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát nội dung SGK, thảo luận nhóm để xác định thái độ, lời nói và việc làm thể hiện lòng biết ơn.

- HS quan sát, thảo luận nhóm và ghi kết quả vào giấy khổ lớn.

<p>3. Viết những việc em dự định làm để thể hiện lòng biết ơn người thân trong gia đình</p> <p>– Viết những việc làm cụ thể em dự định thực hiện trong thời gian tới vào các tấm bìa để bày tỏ lòng biết ơn với mỗi thành viên trong gia đình.</p> <p>Gợi ý:</p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: 45%;"> <p>BIẾT ƠN BÀ</p> <p>Bà đã dành nhiều thời gian chăm sóc mình mỗi khi ốm đau giúp đỡ mình:</p> <p>– Xin mẹ về thăm bà vào thứ Bảy hoặc Chủ nhật cùng bà nấu ăn, đi mua sắm và xem phim truyền hình.</p> <p>– ...</p> </div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: 45%;"> <p>BIẾT ƠN BỐ</p> <p>Bố luôn yêu thương, quan tâm đến việc học tập, sinh hoạt của các con. Đạo này bố luôn nên phải làm việc cả buổi tối.</p> <p>Mình sẽ:</p> <p>– Văn nhỏ si vì, nhắc cả nhà đi ngủ, nói khẽ để bố tập trung làm việc.</p> <p>– ...</p> </div> </div> <p>– Chia sẻ dự định của em với các bạn.</p> <p>50</p>	
<p>- GV hỏi: “Cách thể hiện lòng biết ơn qua lời nói là gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Nói lời cảm ơn, lời yêu thương, lời chúc, lời động viên, lời hỏi thăm nhẹ nhàng, lễ phép.</p>
<p>- GV hỏi: “Cách thể hiện lòng biết ơn qua thái độ là gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Thái độ quan tâm, chia sẻ, lễ phép, ân cần, chu đáo, vui vẻ, biết lắng nghe người thân.</p>
<p>- GV hỏi: “Cách thể hiện lòng biết ơn qua việc làm là gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Làm thiệp, tặng quà, giúp việc nhà, chăm sóc người thân khi ốm, hỏi han, động viên khi người thân gặp khó khăn.</p>
<p>- GV tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống khi giáo dục HS lòng hiếu thảo và trách nhiệm với gia đình.</p> <p>+ GV nhấn mạnh: biết ơn ông bà, cha mẹ, anh chị em là biểu hiện của lối sống hiếu thảo, nhân ái và có trách nhiệm.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS chọn việc làm nhỏ nhưng thiết thực: nói lời cảm ơn, phụ việc nhà vừa sức, chăm sóc người thân, giữ lời hứa.</p> <p>+ GV nhắc HS thể hiện lòng biết ơn thường xuyên, không chỉ vào ngày lễ hoặc khi được nhận quà.</p> <p>+ GV khuyến khích HS dùng lời nói nhẹ nhàng, thái độ kính trọng, không cáu gắt, không vô tâm trước sự quan tâm của người thân.</p>	<p>- HS lắng nghe, nêu việc làm phù hợp: Em sẽ chào hỏi lễ phép, phụ giúp người thân, quan tâm khi ông bà/cha mẹ mệt.</p>
<p>- GV chốt: Có nhiều cách bày tỏ lòng biết ơn; quan trọng là thái độ chân thành và việc làm phù hợp với khả năng của mình.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
<p>4. THỰC HÀNH: VIẾT VIỆC EM DỰ ĐỊNH LÀM ĐỂ BÀY TỎ LÒNG BIẾT ƠN</p> <p>Mục tiêu: HS viết được việc làm cụ thể để thực hiện trong thời gian tới.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ: Mỗi HS viết vào thẻ bìa những việc dự định làm để bày tỏ lòng biết ơn với từng người thân trong gia đình.</p>	<p>- HS làm việc cá nhân, viết việc làm dự định thực hiện với ông bà, cha mẹ, anh chị em.</p>
<p>- GV nhắc HS: Việc dự định làm cần cụ thể, phù hợp với khả năng của bản thân và sở</p>	<p>- HS rà soát lại việc đã viết, điều chỉnh để việc làm cụ thể và có thể thực hiện được.</p>

thích của người thân.	
<p>- GV tích hợp AI khi hướng dẫn HS tạo sản phẩm số bày tỏ lòng biết ơn một cách có trách nhiệm.</p> <p>+ GV nêu công cụ cụ thể: Canva, PowerPoint, Adobe Express; có thể tham khảo lời chúc bằng ChatGPT, Gemini hoặc Copilot dưới sự hướng dẫn của người lớn.</p> <p>+ GV hướng dẫn HS dùng AI để gợi ý câu chúc, bố cục thiệp, màu sắc; sau đó tự chỉnh sửa bằng lời của mình, không sao chép máy móc.</p> <p>+ GV nhắc HS không tự ý tải ảnh riêng tư của gia đình lên công cụ AI khi chưa được người thân đồng ý.</p> <p>+ GV yêu cầu HS ghi tên người tặng, người nhận và lời cảm ơn chân thành trong sản phẩm số.</p>	<p>- HS lắng nghe, nêu lại cách dùng công cụ: dùng Canva/PowerPoint làm thiệp, tham khảo AI để có ý tưởng, tự viết lời cảm ơn của mình.</p>
- GV mời một số HS chia sẻ việc dự định làm.	- HS chia sẻ: Em sẽ làm thiệp tặng mẹ; em sẽ gọi điện hỏi thăm ông bà; em sẽ giúp bố tưới cây; em sẽ viết lời cảm ơn cho chị.
- GV chốt: Mỗi việc làm nhỏ, nếu xuất phát từ tình yêu thương và lòng biết ơn, đều có ý nghĩa với người thân.	- HS lắng nghe và cam kết thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 5

CHỦ ĐỀ 5: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM

TUẦN 18: TIẾT 3

SINH HOẠT LỚP: THỂ HIỆN LÒNG BIẾT ƠN VỚI NGƯỜI THÂN

Thời gian thực hiện: ...

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù

- HS biết tổng kết hoạt động tuần 18 và thống nhất phương hướng tuần 19.
- HS chia sẻ được những việc đã làm để thể hiện lòng biết ơn người thân và cảm xúc khi thực hiện.
- HS làm được một món quà nhỏ hoặc sản phẩm số đơn giản để bày tỏ lòng biết ơn người thân.

2. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị, tham gia hoạt động tích cực, tự điều chỉnh hành vi phù hợp với yêu cầu của hoạt động.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, chia sẻ ý kiến và phối hợp với bạn trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đề xuất cách xử lý tình huống, vận dụng kinh nghiệm vào đời sống.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện nhiệm vụ được giao, biết tự giác tham gia các hoạt động của lớp, của trường.
- Trung thực: Biết chia sẻ thông tin thật, trình bày kết quả đúng với việc đã thực hiện.
- Nhân ái: Biết quan tâm, tôn trọng và hỗ trợ bạn trong quá trình hoạt động.

4. Tích hợp

- Tích hợp NLS 1.3.CB2a: Xác định cách tổ chức và lưu trữ dữ liệu đơn giản. HS tổ chức và sắp xếp ảnh kỷ niệm của gia đình thành các thư mục trên máy tính hoặc kho lưu trữ đám mây của cá nhân.
- Tích hợp QCN: HS được chia sẻ tình cảm gia đình trong môi trường tôn trọng; biết lắng nghe câu chuyện của bạn, không so sánh hoàn cảnh gia đình, không làm bạn tổn thương.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Phiếu tổng kết tuần; tranh SGK; giấy màu, bút màu, hồ dán; máy tính/điện thoại minh họa lưu trữ ảnh; bảng nhóm.
- HS: Kết quả thực hiện việc bày tỏ lòng biết ơn; ảnh kỷ niệm gia đình (nếu được phép); nguyên liệu làm quà nhỏ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. KHỞI ĐỘNG Mục tiêu: Tạo không khí thân thiện, giúp HS sẵn sàng chia sẻ về lòng biết ơn người thân. <i>* Cách tiến hành:</i>	
- GV tổ chức hoạt động “Lời cảm ơn chuyên tay”: HS chuyên một bông hoa giấy, bạn nhận hoa nói nhanh một lời cảm ơn dành cho người thân.	- HS tham gia: Con cảm ơn mẹ đã chăm sóc con; Cháu cảm ơn bà đã kể chuyện cho cháu; Em cảm ơn anh đã giúp em học bài.
- GV dẫn vào tiết sinh hoạt lớp: Hôm nay chúng ta chia sẻ kết quả thể hiện lòng biết ơn và làm món quà nhỏ tặng người thân.	- HS lắng nghe, chuẩn bị chia sẻ.
2. SINH HOẠT LỚP	

2.1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG TUẦN

- GV yêu cầu lớp trưởng điều hành nhận xét các mặt hoạt động trong tuần: học tập, nề nếp, vệ sinh, tham gia hoạt động chủ đề và tinh thần giúp đỡ bạn.	- Lớp trưởng điều hành, các tổ trưởng báo cáo; HS lắng nghe và bổ sung ý kiến.
- GV hỏi: “Trong tuần qua, lớp mình đã thực hiện tốt điểm nào?”	- HS trả lời: Lớp đi học đúng giờ hơn, chuẩn bị bài tốt hơn, nhiều bạn tích cực chia sẻ việc làm biết ơn người thân.
- GV hỏi: “Lớp mình còn hạn chế nào cần khắc phục?”	- HS trả lời: Một số bạn còn nói chuyện riêng, chưa chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, chưa mạnh dạn chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS và tổ thực hiện tốt; nhắc nhở nhẹ nhàng những việc cần rèn thêm.	- HS lắng nghe, vỗ tay tuyên dương bạn và tiếp thu điều cần điều chỉnh.

2.2. PHƯƠNG HƯỚNG TUẦN 19

- GV nêu phương hướng tuần 19: tiếp tục giữ nề nếp học tập, thực hành nói lời yêu thương, quan tâm người thân và chuẩn bị nội dung chủ đề “Gia đình là tổ ấm”.	- HS lắng nghe và ghi nhớ nhiệm vụ tuần 19.
- GV hỏi: “Để thực hiện tốt chủ đề Gia đình là tổ ấm, mỗi em cần chuẩn bị gì?”	- HS trả lời: Em chuẩn bị một câu chuyện về gia đình, một việc làm vun đắp tình cảm gia đình và thái độ lắng nghe bạn chia sẻ.
- GV thống nhất các nhiệm vụ: giữ vệ sinh lớp, học bài đầy đủ, quan tâm bạn, tiếp tục bày tỏ lòng biết ơn với người thân.	- HS thống nhất phương hướng và cam kết thực hiện.

3. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG

Mục tiêu: HS chia sẻ kết quả đã làm để thể hiện lòng biết ơn và biết lắng nghe câu chuyện của bạn trong môi trường tôn trọng.

*** Cách tiến hành:**

<p>- GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về những việc đã làm để thể hiện lòng biết ơn người thân và cảm xúc khi thực hiện.</p>  <p>Thư gửi bố đang đi công tác xa nhà Thiệp chúc mừng ngày cưới của bố mẹ</p> <p>— Thực hiện làm món quà theo ý tưởng của em.</p> <p>Tặng quà và nói lời cảm ơn với người thân trong gia đình.</p>	<p>- HS chia sẻ trong nhóm: Em đã giúp mẹ nấu cơm; em đã hỏi thăm ông bà; em đã viết lời cảm ơn; em cảm thấy vui và ấm áp.</p>
- GV hỏi: “Người thân phản hồi như thế nào khi em làm việc đó?”	- HS trả lời: Người thân vui, mỉm cười, khen em biết quan tâm, ôm em hoặc động viên em tiếp tục làm việc tốt.

<p>- GV tích hợp Quyền con người khi tổ chức cho HS chia sẻ tình cảm gia đình trong môi trường tôn trọng.</p> <p>+ GV nhắc HS mỗi gia đình có hoàn cảnh, nếp sinh hoạt và câu chuyện riêng cần được tôn trọng.</p> <p>+ GV yêu cầu HS lắng nghe bạn chia sẻ, không so sánh hoàn cảnh gia đình, không cười chê, không hỏi những điều riêng tư khiến bạn khó xử.</p> <p>+ GV khuyến khích HS dùng lời nhận xét tích cực: “Mình thấy việc làm của bạn rất ý nghĩa”, “Mình học được cách quan tâm người thân từ bạn”.</p> <p>+ GV nhắc HS khi nghe bạn chia sẻ chuyện buồn, cần thể hiện sự cảm thông, không lan truyền câu chuyện riêng của bạn.</p>	<p>- HS lắng nghe, thực hiện lắng nghe tích cực và nhận xét tôn trọng.</p>
<p>- GV chốt: Mỗi câu chuyện về gia đình đều đáng trân trọng; biết lắng nghe và tôn trọng bạn cũng là cách thể hiện sự nhân ái.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ.</p>
<p>4. THỰC HÀNH: LÀM MÓN QUÀ NHỎ ĐỂ BÀY TỎ LÒNG BIẾT ƠN</p> <p>Mục tiêu: HS hoàn thành món quà nhỏ hoặc ý tưởng sản phẩm số tặng người thân.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV yêu cầu HS quan sát gợi ý trong SGK và lựa chọn làm một món quà nhỏ phù hợp với người thân.</p>  <p>Thực hiện những việc em dự định làm để bày tỏ lòng biết ơn với người thân.</p> <p>THỂ HIỆN LÒNG BIẾT ƠN VỚI NGƯỜI THÂN</p> <p>1. Chia sẻ những việc em đã làm để thể hiện lòng biết ơn với người thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ với bạn những việc làm để thể hiện lòng biết ơn với người thân. - Nói về cảm xúc của em khi thực hiện những việc làm đó. <p>2. Làm món quà nhỏ để bày tỏ lòng biết ơn người thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra ý tưởng thiết kế một món quà nhỏ để bày tỏ lòng biết ơn của em với người thân. <p>Gợi ý:</p> <p>Quạt giấy tặng bố</p> <p>Chặn giấy tặng ông</p>	<p>- HS quan sát gợi ý và chọn sản phẩm: thiệp cảm ơn, hộp đựng bút, quạt giấy, tranh vẽ, thư cảm ơn.</p>
<p>- GV hỏi: “Khi chọn quà tặng người thân, em cần chú ý điều gì?”</p>	<p>- HS trả lời: Em cần chọn quà phù hợp với sở thích, độ tuổi của người thân, vừa sức làm và có lời chúc chân thành.</p>
<p>- GV tích hợp năng lực số khi hướng dẫn HS tổ chức, lưu trữ ảnh kỉ niệm gia đình đơn giản.</p> <p>+ GV nêu công cụ cụ thể: Google Drive, OneDrive, iCloud Photos hoặc thư mục Ảnh trên máy tính/điện thoại của gia đình.</p>	<p>- HS lắng nghe, nêu lại cách tạo thư mục và cách đặt tên ảnh; cam kết xin phép người thân trước khi dùng ảnh.</p>

<p>+ GV hướng dẫn HS tạo thư mục đơn giản: “Ảnh gia đình”, bên trong có thể tạo thư mục nhỏ “Ông bà”, “Cha mẹ”, “Anh chị em”, “Dịp Tết”.</p> <p>+ GV nhắc HS đặt tên ảnh dễ nhớ, ví dụ: “Tet_2025_cung_ong_ba”, “Sinh_nhat_me”, “Di_choi_cuoi_tuan”.</p> <p>+ GV lưu ý HS chỉ sắp xếp, sử dụng ảnh gia đình khi được người thân cho phép; không đăng ảnh riêng tư lên mạng xã hội.</p>	
<p>- GV cho HS thực hành làm sản phẩm trong thời gian quy định, theo dõi và hỗ trợ những em cần giúp đỡ.</p>	<p>- HS thực hành làm sản phẩm, hoàn thiện lời chúc và trang trí phù hợp.</p>
<p>- GV mời một số HS giới thiệu sản phẩm và lời cảm ơn sẽ gửi đến người thân.</p>	<p>- HS giới thiệu sản phẩm, nói lời cảm ơn và lắng nghe nhận xét của bạn.</p>
<p>- GV chốt: Món quà có thể nhỏ nhưng nếu được làm bằng sự chân thành thì sẽ mang lại niềm vui, sự ấm áp cho người thân.</p>	<p>- HS lắng nghe và trân trọng sản phẩm của mình.</p>
<p>5. TIẾP TỤC VẬN DỤNG Mục tiêu: HS biết hoàn thiện, trao tặng món quà và ghi lại cảm xúc sau khi thực hiện. <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>- GV dặn HS tiếp tục hoàn thiện món quà nếu chưa xong, trao tặng người thân và nói lời cảm ơn.</p>	<p>- HS ghi nhớ nhiệm vụ và cam kết thực hiện ở nhà.</p>
<p>- GV yêu cầu HS ghi lại cảm xúc của bản thân và cảm xúc của người thân để chia sẻ ở tiết sau.</p>	<p>- HS lắng nghe, chuẩn bị chia sẻ kết quả vận dụng.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....